

A high-contrast, black and white portrait of Mao Trạch Đông, wearing a military-style cap and a high-collared jacket. The image is positioned on the left side of the cover, with the right side being a solid red background.

TRẦN TRƯỜNG GIANG
TRIỆU QUẾ LẠI

10

năm

cuối đời của

**MAO
TRẠCH
ĐÔNG**

GAO XIAOYUAN



Table of Contents

Chương 1:	27 NĂM LÀM CẢNH VỆ CHO MAO TRẠCH ĐÔNG, ĐIỀU KHÓ QUÊN NHẤT LÀ 10 NĂM ĐẠI CÁCH MẠNG VĂN HÓA
Chương 2:	BÁO CHỮ TO "PHÁO BẮN VÀO BỘ TƯ LỆNH" Ở TRUNG NAM HẢI
Chương 3:	MAO TRẠCH ĐÔNG TỪ TRUNG NAM HẢI BƯỚC RA, LIỀN BỊ SA VÀO VÒNG VÂY CỦA QUẦN CHÚNG NHÂN DÂN
Chương 4:	BẢN NHẠC ĐẶC SẮC TẠI QUẢNG TRƯỜNG THIÊN AN MÔN
Chương 5:	TÁM LẦN TIẾP KIẾN HỒNG VỆ BINH, MAO CHỦ TỊCH MỆT MỎI VÔ CÙNG
Chương 6:	YÊU CẦU CẢNH VỆ BẮC BỎ TIN BỊA ĐẶT: KHÔNG TÌM THẤY CON TRAI
Chương 7:	Ý ĐỊNH BƠI Ở VŨ HÁN CHƯA ĐƯỢC NHƯ MONG MUỐN
Chương 8:	KHÔNG TIN TRẦN TÁI ĐẠO LÀM "CHÍNH BIẾN"
Chương 9:	CỬ TRƯỞNG XUÂN KIỀU ĐI ĐÓN TƯ LỆNH HỨA
Chương 10:	KHÔNG THÍCH HUY HIỆU VÀ "MỘT BIẾN MÀU HỒNG"
Chương 11:	MẠNH MỀ RA TAY, NGỪNG NGAY "ĐẤU VÕ"
Chương 12:	ĐÔI NÉT VỀ TRƯỚC VÀ SAU ĐẠI HỘI IX ĐẢNG CỘNG SẢN TRUNG QUỐC
Chương 13:	CẦN ỔN ĐỊNH CHÍNH SÁCH NÔNG THÔN ĐỂ NÔNG DÂN YÊN TÂM
Chương 14:	NHỮNG NGƯỜI KHÁCH "Ở BÊN CẠNH MAO TRẠCH ĐÔNG"
Chương 15:	"SẮC LỆNH SỐ 1" CỦA LÂM BƯU
Chương 16:	LÊN LƯ SƠN HỌP HỘI NGHỊ TOÀN THỂ ĐẠI BIỂU TRUNG ƯƠNG ĐẢNG LẦN 2, KHÓA IX
Chương 17:	MÀN ĐÈN BAO PHỦ LƯ SƠN
Chương 18:	DỌC ĐƯỜNG ĐI THỊ SÁT PHÍA NAM, CẤT CAO BÀI "QUỐC TẾ CA"
Chương 19:	HỎA TỐC ĐIỀU XE RỜI HÀNG CHÂU
Chương 20:	TẠI GA PHONG ĐÀI
Chương 21:	

ĐÊM "13-9" KINH THIÊN ĐỘNG ĐỊA

Chương 22:

PHÁ LỆ CŨ, THAM DỰ LỄ TRUY ĐIỀU TRẦN NGHI

Chương 23:

MAO CHỦ TỊCH HAI LẦN BỊ NGẮT

Chương 24:

THỜI KHẮC MAO TRẠCH ĐÔNG HỘI KIẾN KHÁCH NƯỚC NGOÀI

Chương 25:

GIANG THANH XÔNG THẮNG VÀO NƠI Ở CỦA MAO CHỦ TỊCH

Chương 26:

ÁP DỤNG SÁNG KIẾN CỦA ĐẶNG TIỂU BÌNH, ĐIỀU ĐỘNG TÁM TƯ LỆNH ĐẠI QUÂN KHU

Chương 27:

MAO TRẠCH ĐÔNG HỘI KIẾN VỚI NGUYỄN THỦ TƯỚNG ANH - EDWARD HEALTH

Chương 28:

VƯƠNG HỒNG VĂN VU CÁO, BỊ KHIỂN TRÁCH TẠI TRƯỜNG SA

Chương 29:

CƠ THỂ GIÀ YẾU CỦA MAO TRẠCH ĐÔNG CÓ ĐƯỢC SỨC SỐNG MỚI KHI BƠI LỘI

Chương 30:

CUỘC CHIA TAY CUỐI CÙNG VỚI BƠI LỘI

Chương 31:

KIÊN CƯỜNG CHỊU ĐỰNG BỆNH TẬT GIÀY VÒ, CỐ GẮNG TIẾP KHÁCH NƯỚC NGOÀI

Chương 32:

TIẾN HÀNH PHẪU THUẬT MẮT CHO MAO TRẠCH ĐÔNG

Chương 33:

CỬ ĐẠI DIỆN THAM DỰ LỄ TRUY ĐIỀU CHU ÂN LAI

Chương 34:

LẦN CUỐI CÙNG TIẾP KHÁCH NƯỚC NGOÀI

Chương 35:

MAO TRẠCH ĐÔNG TRONG THỜI KHẮC CỦA CƠN ĐỘNG ĐẤT Ở ĐƯỜNG SƠN

Chương 36:

CẢNH VỆ CUỐI CÙNG Ở BÊN CẠNH DI THỂ MAO TRẠCH ĐÔNG

Lời kết

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

10 NĂM CUỐI ĐỜI CỦA MAO TRẠCH ĐÔNG

Tác giả: **Trần Trường Giang; Triệu Quế Lai**

Dịch giả: **Nguyễn Viết Dân; Phan Thu Liên Hương; Nguyễn Viết Hùng**

Hiệu đính: **Bích Hằng**

Nhà xuất bản: **NXB Thời Đại**

Năm xuất bản: **2012**

Số trang: **404**

Giá bìa: **70.000đ**

Thể loại: **Hồi ký; Tiểu sử**

Nguồn: **Sachbaovn**

Soát lỗi và làm ebook: **Heoconmtv**

Ngày hoàn thành: **10-03-2016**

Nếu có điều kiện hãy mua sách để ủng hộ tác giả và nhà xuất bản nhé!

Chương 1:

27 NĂM LÀM CẢNH VỆ CHO MAO TRẠCH ĐÔNG, ĐIỀU KHÓ QUÊN NHẤT LÀ 10 NĂM ĐẠI CÁCH MẠNG VĂN HÓA

Đêm trước sự kiện "13 tháng 9", Mao Trạch Đông lòng dạ bồn chồn, suốt đêm không ngủ. Từ trước đến nay ông không muốn tăng cường lực lượng cảnh vệ, đêm đó đột nhiên ông hỏi: "Các cháu cảnh vệ có mang theo súng và đạn không?" Đội trưởng cảnh vệ đáp: "Không chỉ có súng ngắn mà còn có cả súng tiểu liên và súng máy, một hai trăm tên địch đến cũng đối phó được". Mao Chủ tịch dặn: "Có kẻ xấu, cần tăng cường cảnh giác"...

Trong suốt 10 năm cuối đời của Mao Trạch Đông, tức là 10 năm Đại Cách mạng Văn hóa, tôi làm công tác bảo vệ, không lúc nào rời xa ông, đã trải qua rất nhiều áp lực, khó khăn, chịu không ít điều oan ức, đồng thời gặp rất nhiều nguy hiểm mà bản thân không thể lường trước được.

Công tác bảo vệ bao gồm rất nhiều nội dung, liên quan đến rất nhiều ban ngành, bản thân tôi chỉ làm được một số việc nhỏ trong muôn vàn công việc đó. Vậy tôi làm công việc gì? Kể ra thì rất đơn giản, trong 10 năm, tôi là trung đội phó, trung đội trưởng, đại đội phó..., nhưng dù chức vụ có thay đổi thì công việc của tôi nhìn chung bao gồm một số việc sau: chỉ huy phân đội (hơn chục người, vài chục người, nhiều nhất là hơn một trăm) chiến sĩ cảnh vệ bảo vệ Mao Trạch Đông; tham gia trực ban, nhận giao ban; đưa đón các vị khách quý trong nước và nước ngoài đến gặp ông. Họ là những người nhận được thông báo đến dự hội nghị, hoặc được hẹn trước gặp Chủ tịch, hoặc là chỉ muốn được nhìn tận mắt dung nhan ông, bất luận là đối tượng nào, chúng tôi đều không được phép qua loa đại khái.

Một công việc khác là mỗi lần Mao Chủ tịch ra ngoài thị sát, tôi đều theo tháp tùng. Lực lượng bảo vệ đi theo đều tuân theo chỉ thị và sự sắp xếp của cấp trên, đồng thời căn cứ vào các yếu tố: thời gian, lộ trình, tình hình chính trị nơi đến..., để đưa ra kế hoạch và phương án bảo vệ thích hợp. Tổ chức lực lượng bao gồm các yếu tố: số người, biên chế đội hình, trang bị và cơ sở vật chất, bố trí ăn ở và canh gác khi dừng chân giữa đường..., tất cả các công tác đó tôi đều có mặt, sắp xếp, kiểm tra đôn đốc và tổ chức thực hiện. Cụ thể, một số lần gặp và tiếp kiến Hồng vệ binh, gặp các nhân vật nổi tiếng và quen biết, bất luận là cuộc gặp nào, chúng tôi đều tận tâm tận lực, bố trí chu toàn công tác bảo vệ, một phút cũng không xao lãng. Điều khiến tôi vui mừng và được an ủi rất nhiều là, chúng tôi hoàn thành tốt công việc được giao, mục tiêu đã đạt được, không để xảy ra sai sót dù là nhỏ nhất.

Đối với đội ngũ cảnh vệ và công tác bảo vệ, Mao Trạch Đông có tin tưởng không? Có bằng lòng không? Điều này không thể chỉ nói vài câu mà rõ được. Song, điều tôi không bao giờ quên là đêm trước của sự kiện ngày 13 tháng 9. Một người luôn tự tin vui vẻ như Mao Chủ tịch, vậy mà có thời kỳ không biết tại sao lại rơi vào tình trạng buồn bã, vẻ đăm chiêu hiện rõ trên nét mặt. Không biết Chủ tịch đã gặp phải hay phát hiện ra biến cố xấu nào, hoặc là ông dự cảm sẽ xảy ra sự kiện nào đó. Chủ tịch trở nên đăm chiêu tư lự, lo lắng bất an, rất ít khi chúng tôi thấy ông cười, những câu nói khôi hài, đầy tự tin và có sức thuyết phục thường ngày của ông cũng biến đi đâu mất. Mấy ngày liền Chủ tịch ăn uống rất ít rồi đột nhiên mắc bệnh mất ngủ.

Mao Chủ tịch nghỉ ngơi không tốt, luôn ở trong trạng thái căng thẳng, những vất vả bao năm qua tích tụ lại, giờ phản ánh rõ nét lên sức khỏe ông, khiến chúng tôi vô cùng lo lắng.

Một hôm, trời sắp sáng mà Chủ tịch vẫn chưa ngủ được, ông bước ra ngoài đi bách bộ. Một người gần 80 tuổi, cho dù trước đó sức khỏe rất tốt nhưng khi đã về già, sức khỏe bị thời gian gặm nhấm dần, đây là vấn đề không thể bị coi nhẹ.

Cũng giống như ngày thường, tôi vội vàng đi sát phía sau ông. Đi ra đến cửa, Mao Chủ tịch nhìn thấy chiến sĩ cảnh vệ đứng gác, liền hỏi: "Trường Giang, cảnh vệ đứng gác có mang theo

súng và đạn không?"

Nghe thấy Chủ tịch hỏi như vậy tôi bất giác giật mình. Thường ngày Chủ tịch không hỏi câu này. Chúng tôi đều biết, từ trước đến nay Mao Chủ tịch không muốn nhìn thấy hình ảnh lính bảo vệ vai đeo súng, thắt lưng khoác bao đạn, nét mặt nghiêm trang, đứng như bất động. Để giảm bớt khô cứng và ồn ào, chúng tôi giảm bớt số người gác, đại bộ phận cảnh vệ mặc thường phục, không mang theo súng trường, tất nhiên là có mang theo súng ngắn giấu trong người. Đứng trước mặt Mao Chủ tịch là một chiến sĩ mặc thường phục, hai tay không cầm vũ khí, trông giống như một người nhàn tản đang dạo chơi vậy. Đưa mắt nhìn, Chủ tịch nhận ra ngay người chiến sĩ cảnh vệ hiền lành.

Chủ tịch rất thương yêu chiến sĩ, quan tâm tới nỗi khổ của quần chúng nhân dân. Đại bộ phận chiến sĩ cảnh vệ đều xuất thân từ tầng lớp nông dân và công nhân. Chủ tịch luôn gần gũi chuyện trò, hỏi han các chiến sĩ. Từ những câu trả lời thật thà như đếm, không e dè giấu giếm của các chiến sĩ, Chủ tịch nắm được tình hình thực tế và tâm tư nguyện vọng của quần chúng nhân dân.

Tiến hành "điều tra nông thôn", tìm hiểu bộ mặt thật của nông thôn là mục tiêu theo đuổi suốt đời của Mao Chủ tịch. Từ những năm của thập kỷ 50 thế kỷ XX, không dưới một lần Mao Chủ tịch phái tôi về quê cũ (nhà tôi ở nông thôn) để "điều tra nông thôn", trở về báo cáo cho Chủ tịch.

Bất luận là khi nói chuyện vui hay nghe báo cáo công việc, Chủ tịch luôn hỏi đến khi nào hiểu cặn kẽ mới thôi. Những điều các chiến sĩ cảnh vệ cung cấp có khi có tác động rất lớn tới quyết sách của Mao Chủ tịch. Các cuộc trò chuyện của Mao Chủ tịch với chiến sĩ không những giúp tăng thêm sự gắn bó tình cảm giữa lãnh tụ và chiến sĩ mà còn - điều này khiến tôi kinh ngạc nhất -, giúp Chủ tịch hiểu chiến sĩ tới tận chân tơ kẽ tóc.

Khi gặp các chiến sĩ đang làm nhiệm vụ canh gác, ông đều gọi đúng tên, thậm chí biết cả ai trực ca nào, quê ở đâu, gia đình có mấy người, cuộc sống ra sao... Còn việc cảnh vệ có mang theo súng đạn hay không, trong tiềm thức của tôi, trước đây ông không hề quan tâm, thậm chí ngay đến sự an toàn của mình, ông cũng không bận tâm, Chủ tịch hoàn toàn tin tưởng vào lòng trung thành và năng lực của các chiến sĩ. Đứng giữa hai người, một người có một trái tim và một người được trang bị vũ khí, ông tin tưởng vào uy lực của người có trái tim hơn.

Nghe thấy Chủ tịch hỏi, tôi liền đáp: "Có ạ!"

Tôi là vậy, luôn nói năng thẳng thắn và ngắn gọn. Hôm nay chợt thấy Mao Chủ tịch quan tâm đến vấn đề này, tôi bất giác nói thêm: "Không chỉ có mang theo súng ngắn mà còn mang theo cả súng tiểu liên và súng máy, đạn dược cũng rất nhiều, một hai trăm tên địch đến cũng đối phó được!"

Nghe xong, Mao Chủ tịch gật đầu rồi nói: "Có kẻ xấu, cần nâng cao cảnh giác...!" Ông không nói thêm, cũng không hỏi gì thêm, men theo bóng cây trên con đường nhỏ, chậm rãi bước đi...

Mao Chủ tịch thích leo núi và rất thích bơi lội. Từng có tờ báo công bố, Mao Chủ tịch đã bơi qua sông Trường Giang 16 lần. Tôi không có sự thống kê đó, nhưng tính sơ qua, con số thực tế chắc sẽ lớn hơn rất nhiều. Bản thân Mao Chủ tịch rất thích bơi lội, ông còn động viên mọi người cùng bơi, đặc biệt là lớp trẻ, để rèn luyện sức khỏe, hòa vào tự nhiên để đấu tranh với thế giới tự nhiên, tích lũy kinh nghiệm, nâng cao năng lực công tác.

Mao Chủ tịch từng nói: "Sông Trường Giang vừa rộng vừa sâu, là nơi tốt cho bơi lội". Ông còn nói: "Trường Giang nước sâu và chảy mạnh, có thể là nơi rèn luyện sức khỏe, rèn luyện ý chí."

Ngay cả khi tuổi đã cao, sức khỏe không thể chống lại sự lão hóa của thời gian, Chủ tịch vẫn thích bơi ở những nơi có ghềnh thác và nước xoáy. Cứ mỗi lần Chủ tịch bơi, tôi hoặc một vài đồng chí khác lại lội xuống trước để kiểm tra nhiệt độ của nước, lưu tốc của dòng nước, kiểm tra xem đoạn sông nào nước chảy mạnh, nước xoáy, ghềnh thác, kiểm tra chỗ đặt chân xuống nước và chỗ lên bờ... Tóm lại, cần tìm hiểu kỹ xem liệu có bị nguy hiểm gì trong lúc bơi không. Thông qua biện pháp thử nước, chúng tôi nắm khá chắc tình hình của sông hồ, qua đó đề ra phương án bảo vệ Chủ tịch trong lúc bơi.

Mao Trạch Đông rất tin tưởng vào việc làm của chúng tôi. Bất luận là Chủ tịch bơi ở đâu,

chúng tôi đều bố trí anh em bởi xung quanh.

Trong những lần bơi cùng Chủ tịch, hứng thú nhất là lần tập bơi nghệ thuật; lần bơi khó nhọc nhất là lần bơi cuối cùng của ông, dường như ông cũng đã cảm nhận được điều đó.

Ngày 9 tháng 9 năm 1976, sau khi Mao Trạch Đông tạ thế, công việc của những người làm công tác bảo vệ như chúng tôi không vì thế mà giảm đi. Chúng tôi không được phép xả hơi. Trong những ngày cả nước khóc thương tưởng nhớ Chủ tịch, chúng tôi luôn túc trực bên linh cữu Mao Trạch Đông. Công việc của chúng tôi lúc này có hơi khác trước, nội dung bảo vệ cũng có sự thay đổi, ai cũng muốn được túc trực bên ông, công tác bảo vệ vẫn vận hành trơn tru. Khi linh cữu Mao Trạch Đông được chuyển vào hội trường lớn để quần chúng nhân dân kính viếng, chúng tôi là những người trực tiếp chuyển linh cữu, bảo vệ linh cữu, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Tang lễ được cử hành ở quảng trường Thiên An Môn.

Kết thúc lễ tang, di hài của ông tạm thời được chuyển đến bảo quản dưới hầm ngầm, chúng tôi cùng đội ngũ các nhà khoa học làm tiếp một số công việc liên quan khác. Chính tại đây tôi quen đồng chí Từ Tĩnh là người phụ trách Nhà tưởng niệm Mao Trạch Đông bây giờ. Trong lúc các nhà khoa học đang tiến hành công tác bảo quản thi hài Mao Chủ tịch bằng phương pháp kỹ thuật, chúng tôi tuyệt đối tuân theo các mệnh lệnh từ họ như: kiểm tra nhiệt độ và độ ẩm phòng, tiêu độc, sát khuẩn,... công việc mệt nhọc, đầy mùi hóa chất độc hại nhưng chúng tôi vẫn tình nguyện làm. Công việc trên kéo dài đến tháng 8 năm 1977, khi kỷ niệm đường Mao Chủ tịch xây xong, chúng tôi bắt tay vào việc chuyển di hài ông tới đó. Đến đây, công việc của các chiến sĩ cảnh vệ chúng tôi đã hoàn thành được một công đoạn.

Như vậy, tính từ năm 1950 khi tôi được điều động đến bảo vệ ông đến năm 1977 là 27 năm. 10 năm cuối đời của Mao Chủ tịch cũng chính là 10 năm xảy ra Đại Cách mạng Văn hóa, đó là nhưng năm tháng sai lầm. Trong 10 năm đó tôi là người tận mắt chứng kiến toàn bộ quá trình thay đổi xấu đi về sức khỏe của Mao Trạch Đông.

Đối với Mao Chủ tịch, đồng chí Đặng Tiểu Bình từng đánh giá như thế này: "Nếu không có sự lãnh đạo tuyệt vời của đồng chí Mao Trạch Đông, cách mạng Trung Quốc rất có thể (khả năng này là rất lớn) không giành được thắng lợi như ngày nay... Nói không có Mao Chủ tịch thì không có Trung Quốc mới cũng không có gì là quá cả." Chúng ta không thể lấy một tiêu chuẩn nào đó thật hoàn mỹ để yêu cầu Mao Trạch Đông, sự thật Mao Chủ tịch là một vĩ nhân, chúng ta mãi nhớ đến Người.

Tất cả đã trở thành dĩ vãng. Một số chi tiết được kể ra ở trên là kỷ niệm của tôi tưởng nhớ đến Mao Chủ tịch.

Chương 2:

BÁO CHỮ TO "PHÁO BẮN VÀO BỘ TƯ LỆNH" Ở TRUNG NAM HẢI

Thượng tuần tháng 8, bên ngoài nhà ăn Đại tá ở Trung Nam Hải có dán một tờ báo chữ to của Mao Trạch Đông "Pháo bắn vào Bộ Tư lệnh", giấy đỏ chữ đen khiến ta giật mình. Các chiến sĩ cảnh vệ thì thầm hỏi nhau: "Không biết ai đã khiến cho Mao Chủ tịch nóng giận đến vậy?"

Ngày 18 tháng 7 năm 1966, Mao Chủ tịch về đến Bắc Kinh, ông ở trong khuôn viên Phong Trạch hai, ba ngày, cảm thấy sống ở trong ngôi nhà mới sửa không dễ chịu, liền dọn sang ở trong phòng thay đồ của bể bơi Trung Nam Hải. Không ngờ ông ở liền 10 năm. Tại đây ông đã trải qua những năm tháng cuối cùng của mình cùng với diễn biến của cuộc Đại Cách mạng Văn hóa.

Năm 1966, Mao Chủ tịch 73 tuổi, ông thường nói: "Nhân sinh thất thập cổ lai hy", song ông dường như chưa cảm thấy mình đã già, vẫn tràn đầy khí thế, hăng hái xông pha.

Sáu tháng đầu năm 1966, ông không ở Bắc Kinh. Thời gian này ông lần lượt tiến hành khảo sát điều tra, thị sát ở Thượng Hải, Hàng Châu, Nam Xương, Trường Sa, Vũ Hán,... Ngày 16 tháng 7 ông còn bơi ở Trường Giang, một lần nữa ông lại lập kỷ lục mới, "bơi qua Trường Giang vạn dặm".

Ngày 26 tháng 7, trên trang đầu tờ *Nhân dân nhật báo* đăng tin này kèm theo bài xã luận "Hãy tiến lên cùng Mao Trạch Đông trong phong ba bão táp" và ảnh Mao Chủ tịch nói chuyện với nhà báo.

Mao Chủ tịch là bậc cao niên đã 73 tuổi, bơi qua Trường Giang nước chảy xiết dài 15km, hết 75 phút, trong số các nhà lãnh đạo chính trị trên thế giới, không ai có thể làm được kỳ tích này. Điều này một lần nữa chứng tỏ ông là một nhà cách mạng triệt để, mặc dù tuổi tác của ông đã vào thời kỳ chiều tà xế bóng, không tránh khỏi sự lão hóa, song tinh thần, ý chí của ông vẫn vững vàng.

Chủ tịch hoàn thành quãng đường bơi, trèo lên ca-nô hộ tống quay trở lại bờ bên kia, ca-nô tăng tốc lướt sóng bay đi trong gió, ông tràn đầy mãn nguyện, tay giơ cao vẫy chào những người cùng bơi, vẫy chào quần chúng nhân dân đứng kín trên bờ, tiếng hô: "Mao Chủ tịch muôn năm!" đồng loạt vang lên như sấm dậy. Chủ tịch nở nụ cười tươi, tay giơ cao đáp lại: "Nhân dân muôn năm!".

Chủ tịch còn nói với nhà báo: "Bơi lội là sự vận động đấu tranh với thế giới tự nhiên, chúng ta cần phải tiếp xúc với nó để rèn luyện mình". Người còn hài hước nói: "Trường Giang, ai cũng nói sông này lớn. Quả thực lớn, nhưng không đáng sợ!..."

Điều khiến tôi nuối tiếc mãi là lần bơi đó của Mao Chủ tịch, tôi bận việc đơn vị nên không tháp tùng ông được. Tại thời điểm này, tôi được bổ nhiệm chức Phó Đại đội trưởng - tiểu đoàn Một, thuộc trung đoàn cảnh vệ Trung ương, phải ở lại đơn vị huấn luyện bộ đội tập quân sự. Bởi vì tôi đã học qua trường bộ binh cao cấp, nắm chắc kỹ chiến thuật tác chiến nên tôi được giao nhiệm vụ huấn luyện này.

Song, trong lần Chủ tịch trở lại Bắc Kinh này, tôi được ở cùng ông trong phòng thay đồ bể bơi Trung Nam Hải. Ngay sau khi trở lại Bắc Kinh, Trung ương Đảng tổ chức họp đồn dập như trống đánh liên hồi, khẩu hiệu, biểu ngữ chính trị luôn được thay mới, không khí chính trị ngày một tăng, khiến cho đầu óc mọi người quay cuồng, căng thẳng, không hiểu tình hình ra sao. Tài liệu phê phán "tam gia thôn" (làng ba nhà) phát cho đại đội đọc chưa xong, rất nhiều nội dung còn chưa hiểu, cấp trên đã phát tài liệu mới, thật sự tiếp thu không nổi.

Bỗng một hôm, tôi chỉ nhớ là thuộc thượng tuần tháng 8 (có lẽ là mừng 8 tháng 8, hoặc muộn hơn), buổi sáng hôm đó, một vài nhân viên công tác giúp việc Mao Chủ tịch dán tờ báo chữ to lên tường bên ngoài nhà ăn Đại tá cách bể bơi không xa. Tại khu vực này có rất nhiều

người thường xuyên qua lại, nên người xem rất đông. Ăn cơm trưa ở đại đội xong, trên đường về bể bơi phải đi qua đây, tôi cũng đứng lại xem một lát.

Đó là một tờ giấy màu đỏ loại thông thường, chữ đen, nét chữ có thể nói là chưa ngay ngắn, song từng con chữ lại rất rõ ràng, hiển hiện trước mắt. Tiêu đề của tờ báo chữ to là "Pháo bắn vào Bộ Tư lệnh". Tờ báo viết:

"... Trong hơn 50 ngày qua, có một số đồng chí cán bộ lãnh đạo từ Trung ương đến địa phương...đứng trên lập trường của giai cấp tư sản phản động, thực hiện chuyên chính của giai cấp tư sản, đánh mạnh vào cuộc Đại Cách mạng Văn hóa của giai cấp vô sản, đảo lộn phải trái trắng đen, vây ráp phái cách mạng, đàn áp ý kiến bất đồng, thực hiện khủng bố trắng, đặc ý, tự coi mình là giai cấp tư sản oai hùng, quyết tâm tiêu diệt giai cấp vô sản, có gì độc ác hơn!"

Tôi vừa đọc vừa nghĩ, nét chữ viết trên tờ báo chắc ai cũng biết, nhưng nội dung thì không thể lý giải nổi. Không ai hiểu những kẻ "đánh vào cách mạng, lẫn lộn phải trái trắng đen, thực hiện khủng bố trắng" là ai?

Báo chữ to viết tiếp:

"Liên hệ với khuynh hướng sai lầm: hữu khuynh năm 1962 và hình thức tả khuynh thực chất hữu khuynh năm 1964, há không khiến ta tỉnh ngộ hay sao?"

Cuối bài viết ghi tên tác giả: Mao Trạch Đông, thời gian: 5/8/1966. Khi đọc tới tên tác giả, tôi vô cùng ngạc nhiên, bất giác lấm bầm, là ai, ai đã khiến cho Chủ tịch nóng giận như vậy?

Mặc dù nội dung của các cuộc họp của Trung ương Đảng tôi không được biết, sự kiện kinh thiên động địa này rất nhiều người cũng không hề hay biết, song tôi cũng đã ý thức được rằng: nhất định trong nội bộ Đảng đã có sự chia rẽ, xảy ra mâu thuẫn. Những ngày sau đó người tôi cứ lơ lửng như đang bay trên chín tầng mây.

Trong tiềm thức của tôi, Trung ương Đảng là một khối đoàn kết. Bởi vì có đoàn kết mới giành thắng lợi trong cuộc chiến tranh, từ trong đống tro tàn đổ nát của nước Trung Hoa cũ, sáng lập nên nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa mới, nhanh chóng hàn gắn vết thương chiến tranh, tiến hành công cuộc cải tạo xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đầu thập kỷ 60 là những năm tháng vô cùng khó khăn, trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội đã xảy ra một số vấn đề, song nội bộ Đảng cũng không trách cứ, chỉ trích nhau, mà cùng nhau tiếp thu những bài học kinh nghiệm, đoàn kết chiến đấu, trên dưới một lòng, vượt qua khó khăn chông chát, xoay chuyển nền kinh tế quốc dân theo hướng tích cực, ai nấy đều phấn khởi, đối với Đảng và Mao Chủ tịch, quần chúng nhân dân đã tin tưởng hơn, ủng hộ mạnh hơn, vậy hà có gì lại có nhiều vấn đề nghiêm trọng?

Tôi còn cho rằng, bất luận là trong nội bộ Đảng có vấn đề gì, Đảng nên triệu tập hội nghị giải quyết, đâu cần phải cho người ngoài biết như vậy. Cho dù là ở tại Trung Nam Hải thì cũng không nên phân chia trong Đảng ngoài Đảng, nếu không, tránh sao khỏi loạn lạc. Lần này, cách xử lý vấn đề nội bộ Đảng khác hẳn, tôi cảm thấy sự việc đã rất nghiêm trọng, càng nghĩ càng lo.

Rất lâu sau tôi mới biết, "báo chữ to" đã sớm được phân phát cho toàn bộ đại biểu tham dự Hội nghị toàn thể Ban chấp hành Trung ương XI khóa VIII rồi, tờ báo mà tôi nhìn thấy là một bản sao của một đại biểu dự hội nghị dán lên tường.

Song còn vấn đề tôi nghĩ mãi mà vẫn chưa thông, đã là văn kiện Trung ương sao không phân phát theo hệ thống tổ chức từ trên xuống dưới? Có sao lại đem bản sao dán lên tường? Tôi vẫn chưa hiểu, quay nhìn sang những người đứng cạnh, thấy họ to nhỏ rí tai nhau bàn tán về nội dung tờ báo, người công khai bàn luận sôi nổi cũng không ít, họ nói toàn những điều sáo rỗng, kiểu a dua hô khẩu hiệu, còn đại đa số có tâm trạng giống như tôi.

Tóm lại, những điều nhìn thấy, bản thân tôi không thể lý giải nổi thì làm sao mà ủng hộ nhiệt liệt được?

Trong những ngày này, tuy sống ngay cạnh bể bơi nhưng Mao Chủ tịch không có hứng thú, cũng không có thời gian bơi lội. Hàng ngày, nếu ông không tham dự các hội nghị lớn nhỏ thì lại gặp hết người này đến người khác đàm đạo, vô cùng bận rộn. Tôi không rõ tại sao Mao Chủ tịch lại căng thẳng đến vậy, tôi chỉ có dự cảm Trung ương Đảng sắp phát động phong trào chính trị nào đó.

Quả nhiên không ngoài dự tính, sau khi tờ báo chữ to dán lên tường được ba ngày hoặc lâu

hơn một chút, trên trang đầu của các tờ báo lớn ở Bắc Kinh đăng tải tin với tiêu đề chữ lớn, in màu đỏ thắm: "Nghị quyết của Hội nghị toàn thể Ban chấp hành Trung ương XI khóa VIII", tức là "Quyết định của Trung ương Đảng về Đại Cách mạng Văn hóa của giai cấp vô sản" (điều thứ 11).

Hôm đó, tại Bắc Kinh, quần chúng nhân dân dấy lên cao trào chào mừng văn kiện Đại Cách mạng Văn hóa mang tính cương lĩnh do đích thân Mao Chủ tịch biên soạn (điều 16). Gọi là quần chúng nhân dân nhưng thực ra toàn là cán bộ và nhân viên khối cơ quan Trung ương, họ tuần hành trên đường phố rất có tổ chức và kỷ luật.

Họ đánh trống khua chiêng, phát cao cờ hồng, vỗ tay hoan hô, hô vang khẩu hiệu. Khẩu hiệu hô to và nhiều nhất là "Mao Chủ tịch muôn năm". Dòng người tuần hành ngày một đông thêm, tất cả đều hướng về cửa phía tây Trung Nam Hải. Họ còn muốn trao thư chúc mừng, thư báo tin vui cho Trung ương Đảng và Mao Chủ tịch, hoặc ngay tại đây họ đọc quyết tâm thư và tuyên thệ. Khu vực phía tây Trung Nam Hải bỗng chốc náo nhiệt hẳn lên. Lòng nhiệt tình vô bờ của quần chúng nhân dân đối với Đảng và Mao Chủ tịch khiến ta phải rung động.

Để quần chúng nhân dân thích nghi dần với biến động mới này, đồng thời hướng mọi sự nhiệt thành, sôi nổi đến tính tích cực và có tổ chức, Văn phòng Trung ương Đảng nhanh chóng đưa ra biện pháp chỉ đạo: nhằm giúp quần chúng nhân dân có nơi để nói lên tâm tư tình cảm của mình, quyết định đặt bục diễn thuyết ngay bên ngoài cửa phía tây Trung Nam Hải. Phía sau bục diễn thuyết treo một lá cờ đỏ năm sao rất lớn làm nền, chính giữa treo ảnh màu Chủ tịch Mao Trạch Đông, kèm theo băng rôn và câu đối. Câu đối bên phải: "Đảng Cộng sản Trung Quốc muôn năm"; câu đối bên trái: "Chủ tịch Mao Trạch Đông muôn năm"; băng rôn:

"Giương cao cờ hồng tư tưởng Mao Trạch Đông vĩ đại, tiến hành Đại Cách mạng Văn hóa của giai cấp vô sản đến cùng!"

Văn phòng Trung ương Đảng phân công nhau trực ban, thay mặt Trung ương Đảng tiếp nhận thư chào mừng của quần chúng nhân dân và duy trì trật tự. Từ hôm đó trở đi, quần chúng nhân dân có chỗ để nói lên tiếng nói của mình, để được hoan hô, diễn thuyết, ca hát, tay vung cao hô khẩu hiệu,... Dòng người đến mỗi lúc một đông, bất luận trong lòng họ đang nghĩ gì, đang có tâm tư gì, đứng trước cảnh biển người ai nấy mặt mày hớn hờ, miệng hô vang khẩu hiệu "Mao Chủ tịch muôn năm!", tay đánh trống khua chiêng vang lừng, họ dường như bị lôi cuốn theo. Từ sáng đến tối, thậm chí đến tận đêm khuya, không khí huyên náo không lúc nào ngừng đã gây tác động mạnh đến tất cả cán bộ và chiến sĩ ở Trung Nam Hải. Tất cả các hoạt động trên đều toát lên một chủ đề: quần chúng nhân dân tôn kính và yêu mến Mao Chủ tịch vô bờ.

Đến ngày 10 tháng 8, không khí vốn đã rất huyên náo, khi Mao Chủ tịch từ Trung Nam Hải bước ra, quần chúng nhân dân càng thêm phấn khích, sự náo nhiệt nhanh chóng được đẩy lên cao trào mới.

Chương 3:

MAO TRẠCH ĐÔNG TỪ TRUNG NAM HẢI BƯỚC RA, LIỀN BỊ SA VÀO VÒNG VÂY CỦA QUẦN CHÚNG NHÂN DÂN

Chập tối ngày 10 tháng 8, Mao Chủ tịch chỉ mang theo hai người, tự tin bước ra khỏi Trung Nam Hải, chiến sĩ gác cửa không dám ngăn lại, ông lập tức sa vào vòng vây của biển người. Đại đội cảnh vệ nhanh chóng bổ sung thêm lực lượng, khó khăn lắm họ mới "cứu" được Mao Chủ tịch thoát ra ngoài. Mao Trạch Đông nói: muốn ra đó xem một chút rồi vào ngay, nhưng vừa ra khỏi cửa thì lập tức bị bao vây, muốn về cũng không về nổi.

Trên đầu đoạn phố ở phía tây Trung Nam Hải, từng tràng vỗ tay hoan hô vang dậy đất trời, từng đoàn người tuần hành nối tiếp nhau liên tục đến báo tin vui, dường như họ không biết đến thời gian. Quần chúng nhân dân lũ lượt kéo đến để chúc mừng văn kiện của Hội nghị toàn thể Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc lần thứ 11 khóa VIII, đưa ra quyết định phát động cuộc "Đại Cách mạng Văn hóa của giai cấp vô sản".

Đội ngũ tuần hành bao gồm: cán bộ khối cơ quan; công nhân viên chức nhà máy, xí nghiệp, hầm lò; giáo viên và học sinh, sinh viên. Mặc dù địa vị, thân phận và mục đích xuống đường tuần hành của họ có khác nhau, âm điệu hô khẩu hiệu cũng khác nhau song đều có một âm hưởng thống nhất là "Mao Chủ tịch muôn năm!"

Bên trong Trung Nam Hải chỉ cách khu vực ồn ào một bức tường lại diễn ra cảnh tượng như ngày thường. Tại đây, bất luận là Văn phòng Trung ương Đảng, cơ quan Quốc vụ viện hay bộ đội cảnh vệ đều giữ được tác phong công tác nghiêm túc, trật tự, làm việc có hiệu quả. Cho rằng không có việc gì xảy ra, tôi liền trở về đại đội ăn cơm, vả lại ở đại đội tôi còn một số việc cần làm. Ăn cơm xong tôi cũng không quay trở lại ngay khu vực bể bơi.

Không ngờ, đúng thời điểm này, tại đầu đoạn phố ở phía tây Trung Nam Hải bỗng cất lên một tiếng hô rất to, như một tiếng bom nổ, làm rung động lòng người. Tiếng hô vang vọng bốn phương, vang rền đất trời, ngân nga sông núi, như những làn sóng biển nối tiếp nhau chảy đi xa, xa mãi...

Ngay sau đó có tin báo khiến tôi cảm thấy lo lắng bất an, đó là lúc Mao Chủ tịch đi ra ngoài Trung Nam Hải theo cửa phía tây, bị quần chúng bao vây, muốn về cũng không về được. Tôi biết đầu đoạn phố ở phía tây Trung Nam Hải là trục đường quan trọng đi qua Bắc Kinh theo hướng Nam - Bắc, thường ngày xe cộ, dòng người qua lại rất đông. Nơi đây là một xã hội thu nhỏ, muôn hình vạn trạng, cái gì cũng có. Huống hồ hôm nay, thôi thì đủ hạng người, ủng hộ có, phản đối có. Ai dám bảo đảm trong số quần chúng không có người xấu? Lại còn loại người thần kinh không bình thường nữa... Mao Chủ tịch còn ở ngoài đó phút giây nào là còn không an toàn phút giây đó. Mọi thành viên trong đại đội của tôi đều đã qua tuyển chọn, được huấn luyện kỹ càng, tôi chỉ hô một khẩu lệnh, bất luận là cán bộ hay chiến sĩ, chỉ trong nháy mắt họ đã tập hợp đầy đủ, tự động xếp thành hai hàng dọc ngay sau lưng tôi, chạy như bay về cửa phía tây Trung Nam Hải.

Ra khỏi cửa, chúng tôi nhìn thấy rất nhiều người vây quanh khu vực dựng tạm bục diễn thuyết, rốt cuộc có bao nhiêu người? Có đến hàng vạn người cũng không phải là nói quá. Điều lo lắng nhất là Chủ tịch đang bị bao vây trong vòng người đông đúc đó, người đứng sau không nhìn thấy Chủ tịch, họ ra sức chen lên để nhìn cho rõ. Còn đám người ở xa, họ chạy đến, họ nhào tới, tạo thành làn sóng người không gì ngăn cản nổi, toàn cảnh hỗn loạn. Trong hoàn cảnh này, cho dù tại đó không có người xấu, chỉ tính đến lực xô đẩy mạnh cũng có thể gây nên hậu quả khôn lường. Quần chúng nhân dân gây nguy hiểm cho lãnh tụ, điều này tuyệt đối không cho phép để xảy ra.

Đứng trước thực trạng này, nhiệm vụ cấp bách nhất lúc đó là tất cả chúng tôi cần kết thành

một khối áp sát Mao Chủ tịch, sau đó mới tìm cách thoát ra ngoài, đưa Mao Chủ tịch về Trung Nam Hải an toàn.

"Đi theo tôi!", tôi vung tay về phía các đồng chí đi sau ra lệnh. Tìm chỗ vòng vây hơi mỏng một chút, tôi dẫn đầu gạt mạnh quần chúng nhân dân ra hai bên. Các chiến sĩ nhanh chóng áp sát sau tôi, người nọ áp sát người kia tạo thành đội hình mũi tên^[1], giống như chim đại bàng đang vỗ cánh. Chúng tôi vừa len lén vừa lên tiếng yêu cầu quần chúng tránh ra để chúng tôi làm nhiệm vụ. Cuối cùng chúng tôi đến được bên Người.

Lúc đó, ở bên cạnh Người chỉ có anh Vương và Tiểu Ngô, số đông còn lại là quần chúng nhân dân. Mao Chủ tịch bị vây ở giữa, chúng tôi thì lo lắng, còn Mao Chủ tịch thì nét mặt tươi cười rạng rỡ, ung dung tự tại giơ tay ra bắt những bàn tay từ xa vươn tới và nói chuyện thân mật với mọi người.

Chúng tôi nhìn thấy trước mặt là những mái đầu nhấp nhô và hàng ngàn hàng vạn cánh tay đang giơ lên, dường như không nhìn rõ một khuôn mặt nào, chỉ nghe thấy tiếng cười của họ lộ rõ vẻ hạnh phúc. Chúng tôi dự định nhanh chóng đưa Chủ tịch ra ngoài, nhưng Người không bằng lòng, vẫn muốn hướng về phía quần chúng để hỏi han vấn đề gì đó, hoặc vẫn muốn bắt những bàn tay không ngừng vươn tới...

Lúc đó, các nhân viên làm công tác đón tiếp cũng vất vả chen tới, họ mời Chủ tịch đứng lên trên bục diễn thuyết mới dựng tạm thời. Lúc này Mao Chủ tịch đứng trên vị trí tương đối cao, tầm nhìn của Người đã xa hơn, số người nhìn thấy Mao Chủ tịch cũng nhiều hơn.

Mọi tiếng động bỗng im bật trong giây lát, toàn cảnh im phăng phắc, nhưng ngay sau đó tiếng reo hò, tiếng hoan hô vang lên như sấm dậy, như những làn sóng đang tuôn trào. Họ hô những gì, tôi bị kẹt giữa đám đông, không nghe rõ, chỉ thông qua nét mặt rạng rỡ của họ, thông qua cách họ vẫy tay để đoán ra, đó chính là câu: "Mao Chủ tịch muôn năm!" Cũng có lúc, họ chỉ hô "Mao Chủ tịch", dường như họ e ngại câu hô dài hơn sẽ làm cho tình cảm của họ không nhanh chóng đến được với Người.

Đứng trước quần chúng nhân dân đang hoan hô, Mao Chủ tịch tươi cười rạng rỡ, miệng mỉm cười, tay vẫy vẫy về phía quần chúng cảm ơn họ. Trên, dưới bục diễn thuyết nhộn nhịp vô cùng, tiếng vỗ tay, tiếng hoan hô, tiếng hô khẩu hiệu hòa quyện vào nhau, ngân vang lên tận mây xanh, sự hưng phấn của nhân dân lúc này lên đến cực điểm. Mao Chủ tịch đi đến cạnh micro, hiền từ nhìn về phía quần chúng nhân dân:

"Chào các đồng chí, chào các đồng chí!" Mao Chủ tịch nói, giọng Hồ Nam có ngữ âm cao và mạnh vang vọng trong không gian, ngấm vào từng trái tim của mỗi người dân. Tiếng vỗ tay, tiếng hoan hô lại bước vào một cao trào mới.

Hàng ngàn hàng vạn người nhảy lên, họ đổ xô về phía

Mao Chủ tịch, miệng hô vang: "Mao Chủ tịch muôn năm! Mao Chủ tịch muôn năm!"

Trong suốt quãng đời làm công tác bảo vệ Mao Chủ tịch, tôi thấy bất luận đi đến đâu, Người đều có sức lôi cuốn quần chúng rất lớn, vô hình trung điều này đã mang lại rất nhiều khó khăn cho công tác bảo vệ.

Đó là những năm nào, tôi không còn nhớ rõ nữa. Có lần Mao Chủ tịch bơi ở sông Tương (Tương Giang) Trường Sa, Người đã thấm mệt, Người leo lên cồn đất^[2] ở giữa sông, chân không đi giày, Người đi từ đầu cồn đất bên này sang đầu cồn đất bên kia, khoảng cách hai đầu dài đến vài trăm mét. Trong kế hoạch của chúng tôi đề ra trước đó không có tình huống này, đây hoàn toàn là tình huống bất ngờ, rất ít người biết đến, do đó nơi đây rất yên tĩnh. Nghỉ trên cồn đất một lúc, Người lội xuống nước tiếp tục bơi, sau đó Người lên bờ ở chỗ bến thuyền, xe con chờ sẵn ở đó. Nào ngờ quần chúng phát hiện, người đứng trên bờ ngày một đông, có đến vạn người. Tiếng vỗ tay, tiếng hoan hô vang dậy đất trời. Mao Chủ tịch vui vẻ giơ tay vẫy chào đáp lại thịnh tình của quần chúng nhân dân. Thế là chúng tôi lại một phen khổ sở, rất vất vả mới dẹp được một lối đi nhỏ để Mao Chủ tịch bước lên xe.

Vất vả nhất phải kể đến một lần bơi qua sông Trường Giang, đoạn ở Vũ Hán. Mọi công tác chuẩn bị đã được sắp xếp rất chu toàn, xe đã được chuẩn bị sẵn, để khi Người từ dưới nước bước lên là vào xe, đến Đông Hồ ngay. Ai ngờ, Người vừa đặt chân xuống nước, chỉ trong nháy mắt quần chúng đã tập trung trên bờ, đông đến hàng vạn người. Mao Chủ tịch bơi đến đâu họ

lại đổ xô đến đó cổ vũ, hoan hô Người. Khi Mao Chủ tịch bước lên bờ, quần chúng vây kín

Mao Chủ tịch. Tại chỗ để xe, quần chúng vây kín không nhìn thấy xe đâu nữa. Kinh nghiệm cho chúng tôi biết rằng Người không thể lên bờ ở chỗ này được. Trong lúc cấp bách, tôi bồng nẩy ra mẹo nhỏ, khuyên Chủ tịch kéo dài hành trình bơi, Mao Chủ tịch vui vẻ nhận lời.

Thế là Mao Chủ tịch không lên bờ theo kế hoạch đã định, Người tiếp tục bơi, vừa bơi Người vừa giơ tay đáp lại lòng nhiệt thành của nhân dân, từng tràng pháo tay lại được dịp vang lên. Còn chúng tôi phải chọn địa điểm Người lên bờ ở chỗ khác. Lại cắt cử nhân viên, điều xe, khống chế chỗ lên bờ mới.

Vậy đó, kế hoạch bảo vệ của chúng tôi có lúc cũng phải thay đổi, sự sắp xếp có lúc cũng không được hợp lý, ổn thỏa, song Người chưa một lần trách mắng chúng tôi, Người dường như tỏ ra rất vui sau mỗi lần kế hoạch của chúng tôi bị thay đổi.

Như hôm nay chẳng hạn, ngay trước cửa nhà mình, xuất hiện canh chen lấn xô đẩy, đây là việc không nên để xảy ra.

Mặc cho chung tôi lo lắng căng thẳng, Mao Chủ tịch vẫn ung dung tự tại, thần sắc vui vẻ, cao giọng nói với mọi người:

"Chào các đồng chí! Các đồng chí cần quan tâm đến quốc gia đại sự, cần phải tiến hành cuộc Đại Cách mạng Văn hóa của giai cấp vô sản đến cùng!"

Đúng lúc này, lực lượng bộ đội tiếp ứng cho chúng tôi cũng vừa đến nơi, mở ra một lối đi nhỏ hẹp, chúng tôi chớp cơ hội này, vây quanh Mao Chủ tịch, hộ tống Người rời khỏi bụi diễn thuyết, ra khỏi vòng vây.

Khi nhìn thấy Mao Chủ tịch từ trong Trung Nam Hải bước ra ngoài, quần chúng nhân dân nhanh chóng ào đến, họ tranh nhau vượt lên phía trước để được ngắm Chủ tịch rõ hơn, làm tắc nghẽn mọi lối đi trên phố, lát sau thành một biển người, họ chen nhau, giẫm đạp lên nhau, thật là nguy hiểm.

Chúng tôi rời khỏi khu vực sôi động, đưa Chủ tịch vào trong Trung Nam Hải, tảng đá nặng đè lên ngực tôi dường như đã được nhấc đi. Nhìn các chiến sĩ cảnh vệ ai nấy người ướt đầm mồ hôi, như vừa bước từ dưới nước lên.

Nhìn thấy bộ dạng chúng tôi như vậy, Mao Chủ tịch cười, nói với giọng hóm hỉnh: "Nếu không có các cháu đến giải vây, tôi không thể trở về dễ dàng như vậy được." Tôi nhận thấy, câu nói này của Mao Chủ tịch có ý an ủi chúng tôi và pha trò để chúng tôi vui lên. Những ngày khác thì chúng tôi sẽ phá lên cười, nhưng lần này chúng tôi không thể cười được.

Tôi đáp: "Chúng cháu chưa chuẩn bị được gì cả, Chủ tịch đã ra ngoài rồi...", tôi không có ý trách cứ ai, mà chỉ muốn nói rằng đi ra ngoài như thế rất nguy hiểm.

Mao Chủ tịch nói tiếp: "Vốn chỉ định ra ngoài xem một chút rồi vào ngay, nhưng vừa ra khỏi cửa đã bị... bao vây, nên chẳng nhìn thấy gì cả, muốn quay về cũng không được..."

Trước đây Mao Chủ tịch thường than phiền các cháu cảnh vệ gây cản trở không cho Người tiếp xúc nhiều với quần chúng nhân dân, có lúc Người nóng giận, phê bình, thậm chí có lúc phê bình rất gay gắt.

Trong "Hội nghị Thành Đô" tháng 3 năm 1958, Mao Chủ tịch phê bình: "Quy chế bảo vệ của ta rập khuôn theo Liên Xô, sợ chết người, tiền hô hậu ủng, mấy chiếc xe con, không cho phép tham quan, không cho bơi, không cho dạo phố mua giày, không cho vào cửa hàng."

Năm đó (tức năm 1958), từ ngày mùng 8 đến ngày 26 tháng 3, tại Thành Đô, Mao Trạch Đông triệu tập hội nghị công tác, thành phần tham dự bao gồm: cán bộ lãnh đạo khối cơ quan Trung ương, bí thư thứ nhất các tỉnh, thành, khu tự trị. Trong hội nghị có đề cập tới vấn đề: căn cứ vào tình hình thực tế của nước nhà để làm việc, không được rập khuôn kinh nghiệm của nước ngoài vào trong nước.

Vậy mà lần này, Người một lòng một dạ muốn gần dân, gần gũi nhân dân trao đổi tâm tình thì lại bị chúng tôi "giải vây bằng được" để đưa về, đây chẳng phải là cản trở Người liên hệ với quần chúng sao? Tôi áy náy mãi về vấn đề này.

Sau lần ấy, không những Người không phê bình mà còn nói một câu hàm ý khen ngợi và khẳng định việc làm lần này là đúng, trong ký ức của tôi, đây là ngoại lệ chưa từng xảy ra trước

đó.

Mao Chủ tịch đã trở về!

Về sau tôi mới hiểu được nguyên do của sự kiện đó.

Vốn dĩ hôm đó, tức chập tối ngày 10 tháng 8, như thường lệ, Người ra ngoài đi dạo. Tháp tùng Chủ tịch đi dạo chỉ có hai người, một là anh Vương cận vệ và một là bác sĩ Tiểu Ngô. Hai người tháp tùng Chủ tịch từ chỗ ở, thuận chiều đi theo phía nam con đường nhỏ qua Trung Nam Hải, đi đến cửa Bảo Quang rồi rẽ về phía tây, đi tiếp đến trước cửa Hoài Nhân Đường, bỗng nghe thấy tiếng trống, tiếng thanh la từ phía cửa tây Trung Nam Hải vọng tới, tiếng hoan hô, tiếng hô khẩu hiệu vang lên, huyền não cả một vùng.

Mao Chủ tịch không còn hứng thú đi dạo như mọi khi, Người tự tin đi về hướng tây, bộ hành qua Trung Nam Hải. Vốn dĩ Chủ tịch chỉ định ra ngoài quan sát một lát, không ai nỡ ngăn cản, vả lại nguyện vọng của Người từ trước đến nay là được gần gũi quần chúng.

Mao Chủ tịch vừa ra đến ngoài cửa thì gặp ngay đội hình tiên phong của những người đến chào mừng. Ngày thường, mọi người muốn gặp Mao Chủ tịch cũng không có cơ hội, muốn tận mắt nhìn thấy Người cũng khó, hôm nay ngẫu nhiên tương ngộ, còn gì sung sướng bằng, mọi người dường như đều bị kích động mạnh, họ vỗ tay hoan hô, hô khẩu hiệu, cất cao giọng hát, biểu thị niềm hân hoan của họ khi gặp Người. Một số quần chúng còn mạnh dạn tiến đến gần Người, giơ cao tay vẫy chào, bắt tay, nói chuyện, thật là thỏa lòng ước mong.

Mao Chủ tịch phấn khởi khi được gần gũi quần chúng, Người chưa từ chối gặp gỡ quần chúng bao giờ, mà đã gặp là rất nhiệt tình, Người mỉm cười giơ hai tay ra bắt tay quần chúng..., thế là vô số bàn tay của quần chúng đưa ra mong được bắt tay Mao Chủ tịch, người được Mao Chủ tịch bắt tay rồi thì không muốn bỏ tay ra, muốn được bắt tay lâu hơn, họ còn muốn được nói chuyện với Người. Những người đứng sau thì nôn nóng, thế là xảy ra cảnh chen lấn xô đẩy như đã nói ở trên.

Ngày 12 tháng 8, trên trang đầu của tờ *Nhân dân nhật báo* đăng tit lớn: "Sau khi công bố quyết định phát động cuộc

Đại Cách mạng Văn hóa của gia cấp vô sản, Mao Chủ tịch hội kiến quần chúng cách mạng thủ đô", bài thông tấn viết:

"Trong tiếng hoan hô vang dậy của quần chúng, Mao Chủ tịch bước đến bục diễn thuyết của trạm đón tiếp. Vị lãnh tụ vĩ đại của chúng ta nở nụ cười rạng rỡ, Người vừa vui mừng đón nhận thư chúc mừng, quyết tâm thư, thư báo tin vui, vừa giơ cao tay vẫy vẫy đáp lại thịnh tình của quần chúng vây xung quanh."

Cùng ngày, tờ báo này còn ra một bài thông tấn nữa, đây là hồi ký của một đồng chí trực ban trước bục báo tin vui:

"Hơn 19 giờ chiều nay, Mao Chủ tịch đến trạm đón tiếp gặp mặt quần chúng nhân dân. Lúc này nơi đây là một biển người."

Quần chúng nhân dân đứng chật kín đường phố, không còn lối đi lại, Người tay trong tay với các đồng chí vây xung quanh, mọi người giãn ra thành một lối đi nhỏ để Người bước lên bục diễn thuyết, tôi cũng bước lên bục theo Người, Mao Chủ tịch nói với những người đến báo tin vui: "Chào các đồng chí! Chào các đồng chí!" sau đó thân mật bắt tay mọi người."

Nhìn thấy Mao Chủ tịch có dáng người cao to, khuôn mặt hồng hào, tôi bất giác cảm động trào nước mắt, với giọng nói nghẹn ngào, tôi hô to: "Mao Chủ tịch! Mao Chủ tịch!"

Mao Chủ tịch đưa đôi mắt hiền từ nhìn tôi rồi hỏi: "Cháu đến phục vụ à? Cháu từ đâu đến?"

Tôi đáp: "Cháu đến để phục vụ, cháu là nhân viên công tác thuộc Văn phòng Trung ương Đảng."

Mao Chủ tịch bắt tay tôi, cũng bắt tay các đồng chí khác đứng trên lễ đài bắc tạm. Lúc này người đến mỗi lúc một đông thêm, không biết bao nhiêu bàn tay đưa ra bắt tay Mao Chủ tịch."

Các đồng chí đứng trên lễ đài nhiều lần nhắc nhở Mao Chủ tịch về nghỉ, lúc đó Người mới vẫy tay chào mọi người để ra về."

Một công dân thành phố từng nhìn thấy Mao Chủ tịch kể lại:

"Hôm đó chúng tôi đang ăn cơm tối, nghe thấy tiếng hô rất to, đồng thời vẳng đến tin chào"

mừng, tôi vội bỏ bát đĩa xuống, chạy như bay về phía bức điện thuyết. Nhìn thấy Mao Chủ tịch đứng trên lễ đài, thỉnh thoảng lại hướng về phía quần chúng vỗ tay, tay giơ cao vẫy vẫy, quần chúng tranh nhau tiến sát lễ đài. Hai học sinh trung học của trường chúng tôi cũng chen lên sát lễ đài, tay giơ cao muốn bắt tay Mao Chủ tịch. Mao Chủ tịch quay trở về Trung Nam Hải rồi, mọi người đi theo Người đến tận cửa, thật là thỏa khát vọng được gặp Người!"

Một bạn nhỏ tên là Lô Kiện Hoa trong một bức thư gửi cho chú ruột đã miêu tả lại cảnh gặp Mao Chủ tịch tại trạm đón tiếp như sau:

"Hơn 7 giờ tối hôm qua, cháu đang chơi trên phố thì nhìn thấy đội ngũ những người đến chào mừng, bỗng có người kêu rất to: "Mao Chủ tịch đến rồi!" Cháu nhìn thấy khuôn mặt Mao Chủ tịch hồng hào... bèn chạy tới, vừa chạy vừa hô "muôn năm!"... Khi Mao Chủ tịch ra về, cháu đi cùng, đến tận cửa Trung Nam Hải, sau đó mới nháy lò cò về nhà."

Về sau, Mao Chủ tịch nói chuyện với các nhân viên phục vụ, Người cảm động nói: "Các cháu còn sướng hơn tôi, muốn đi đâu thì được đi đấy. Tôi thì không được, vì người ta vẫn chưa chuẩn bị xong."

Ánh mắt Người lóe lên sự thèm muốn được sống như những người bình dị.

Lại một lần nữa, Người nói với một nhân viên công tác khác về vấn đề này: "... Tôi bây giờ không được đi đâu cả, thật là khổ!"

Đây là sự thật, Mao Chủ tịch đi đến đâu thì nơi đó xảy ra chen lấn xô đẩy, đặc biệt là thời kỳ "Đại Cách mạng Văn hóa".

Lần ra ngoài vừa rồi của Mao Chủ tịch, chúng tôi không có sự chuẩn bị gì cả, sau đó cũng không kịp báo cáo, thật là nguy hiểm, ngay đến việc duy trì trật tự cũng không làm nổi, vậy thì làm sao đảm bảo an toàn được? Đối mặt với tình huống đột ngột này, chúng tôi thấy rõ khả năng thích ứng trước biến động đột xuất của đội chưa cao. Mao Chủ tịch bị bao vây, rất dễ xảy ra chen lấn xô đẩy, đã xảy ra chen lấn xô đẩy ắt sẽ nguy hại tới tính mạng của nhân dân.

Không được phép nguy hại tới tính mạng của nhân dân là nguyên tắc và là kỷ luật của đội ngũ cảnh vệ chúng tôi, cho dù chỉ là vô ý cũng không được phép. Những người làm công tác bảo vệ phải nghĩ đến điều này, phải tìm được phương án hữu hiệu nhất để tránh xảy ra mọi sự cố. Nếu suy nghĩ chưa chu toàn hoặc biện pháp chưa hữu hiệu thì hãy cách chức người tổ chức thực hiện.

Sau khi xảy ra sự kiện ngoài ý muốn đó, khi quần chúng giải tán, giày dép, thư báo và các vật dụng khác của quần chúng thất lạc chất đầy một số sọt, không những thế, có một số người bị thương phải đưa đến bệnh viện chữa trị vết thương do chen lấn giẫm đạp gây ra, qua đây thấy rõ tình hình chen lấn xô đẩy xảy ra rất nghiêm trọng lúc bấy giờ.

Chú thích:

[1] Nguyên văn: Đội hình theo kiểu chữ "nhân".

[2] Nguyên văn: Đảo nhỏ.

Chương 4:

BẢN NHẠC ĐẶC SẮC TẠI QUẢNG TRƯỜNG THIÊN AN MÔN

Đêm đã khuya, Mao Chủ tịch đột nhiên đề xuất mặc quân phục để tiếp kiến Hồng vệ binh, Ung Đông Hưng vội vàng cho người đi tìm, cuối cùng mượn được bộ quân phục của chiến sĩ cảnh vệ có dáng người cao to, thể là xuất hiện hàng loạt bức ảnh "chưa từng có trong lịch sử". Lần đầu tiên tôi gặp Lâm Bưu, anh mặc bộ quần áo bông khá dày, cổ quần khăn, mặt trắng bệch, đi lại phải có người dìu.

Ngày 18/8/1966, tại thủ đô cử hành trọng thể lễ mít tinh Đại Cách mạng Văn hóa của giai cấp vô sản. Mao Chủ tịch tham dự, chúng tôi cần phải có sự chuẩn bị trước.

Chuẩn bị những gì? Thông báo lễ mít tinh sẽ tổ chức tại quảng trường Thiên An Môn, có hàng triệu người tham gia. Như vậy có rất nhiều việc cần phải làm, chỉ riêng bộ phận cảnh vệ của chúng tôi làm công tác chuẩn bị vẫn chưa đủ mà cần cả các bộ phận liên quan khác nữa cùng tham gia chuẩn bị mới có thể tổ chức lễ mít tinh đúng thời gian đã định. Ở đây tôi xin được nói về công tác chuẩn bị của đội cảnh vệ chúng tôi.

Đêm đã khuya lắm rồi, bỗng nhiên chúng tôi nhận được thông báo, Mao Chủ tịch cần "bộ quân phục" dự mít tinh tại Thiên An Môn, thể là gây khó khăn cho chúng tôi rồi.

Người mặc quân phục gì? Đương nhiên là quân phục may sẵn. Từ năm 1949, Mao Chủ tịch sau khi đến ở Bắc Kinh, quân phục và phù hiệu của Giải phóng quân đã có nhiều sự thay đổi, từ trước đến nay Mao Chủ tịch chưa từng mặc quân phục, do đó chúng tôi chưa có sự chuẩn bị gì. Ngạn ngữ có câu: "Đo người cắt áo", tìm được bộ quân phục Người mặc vừa đâu phải dễ?

Ung Đông Hưng, Trương Diệu Từ lo lắng, cứ đi đi lại lại khắp nơi. Liên hệ với Tổng bộ Hậu cần ư, đêm đã khuya lắm rồi, cơ quan họ đã nghỉ, vả lại biện pháp này cũng không ổn, bởi còn phải bảo mật. Hơn nữa, gặp người ta mà không nói lý do chính đáng và cần thiết thì người ta chưa chắc đã nhanh chóng phối kết hợp. Còn nếu nói là mượn cho Mao Chủ tịch thì lại không phù hợp với yêu cầu bảo mật lúc bấy giờ.

Trương Diệu Từ bảo tôi: "Trong đại đội của anh có ai cao to tương đương Mao Chủ tịch không?"

"Có!", tôi đáp.

Trong đại đội có chiến sĩ Lưu Vân Đường, dáng người cao to, ngực nở, khuôn mặt to, hồng hào, tuy mới hơn 20 tuổi mà đầu đã hơi hói. Chiến sĩ này có dáng đi chững chạc, trông rất giống cán bộ cấp cao đã luống tuổi. Mùa xuân năm đó vừa lĩnh quân phục mới, phát cho cậu ấy bộ quân phục ngoại cỡ, cậu ta mặc cũng không vừa, đành phải gọi thợ may "đo người cắt áo", may cho cậu ấy một bộ. Cả đại đội tôi, người to cao như cậu ấy ít lắm.

Nghe tôi nói vậy, nét mặt Trương Diệu Từ vui vẻ hẳn lên, vội bảo: "Đi ngay đi, mượn ngay bộ quân phục đó mang về đo thử xem liệu có dùng được không?"

Sau khi mượn được bộ quân phục mới của Lưu Vân Đường mang về, tôi lấy thêm caravat đỏ, phù hiệu đỏ gắn vào mũ đầy đủ rồi đưa cho Mao Chủ tịch mặc thử. Chỉ có phần ngực hơi chật một chút, còn nhìn chung mặc vào trông cũng được, vả lại Mao Chủ tịch cũng không quá cầu kỳ trong ăn mặc.

Đối với bộ quân phục này, Người tỏ ra bằng lòng, quyết định mặc dự lễ mít tinh tại Thiên An Môn. Không ngờ, một công việc ban đầu nghĩ là rất khó khăn lại có thể giải quyết dễ dàng và nhanh chóng như vậy. Cũng không ai có thể nghĩ rằng Mao Chủ tịch mượn quân phục của người khác mặc vào đi dự mít tinh ở Thiên An Môn, kiểm duyệt đội ngũ tuần hành hàng triệu người.

Đêm đó Người không ngủ. Hơn 5 giờ, vầng đông vừa hửng, mặt trời vẫn chưa nhô lên cao, đến 7 giờ 30 phút mới bắt đầu, vậy mà Người đã ngồi lên xe, yêu cầu chở đến Thiên An Môn.

Xe tôi bám sát xe Chủ tịch rời Trung Nam Hải, qua Đồng Tử Hạ, dừng xe tại Thiên An Môn. Lúc đó các trạm gác vờabổ trí xong, các nhân viên công tác vừa vào đúng vị trí của mình. Mao Chủ tịch đi bộ, men theo con đường nhỏ phía tây rồi tiến vào kỳ đài phía tây Thiên An Môn.

Dưới quảng trường Thiên An Môn, quần chúng tham dự mít tinh đang tập trung, tiếng trống tiếng chiêng nổi lên. Từ trên cao nhìn xuống, khá đông quần chúng ngồi dưới quảng trường, vẫn còn nhiều chỗ trống, xem ra vẫn còn nhiều quần chúng chưa đến kịp.

Đột nhiên, Mao Chủ tịch từ trên kỳ đài bước xuống quảng trường, nói là xuống dưới đó "xem một tí", muốn "đến với quần chúng". Chúng tôi và một vài cán bộ phụ trách vội đi theo. Người đi qua con đường nhỏ phía tây, qua cửa thành Thiên An Môn, qua cầu Kim Thủy, đến phía bắc quảng trường Thiên An Môn.

Sáng sớm tinh mơ, một bóng hình cao lớn xuất hiện trên quảng trường Thiên An Môn, bộ quân phục màu xanh cỏ lá, điểm tuyết caravat đỏ, sao đỏ... Mao Chủ tịch dĩnh đạc bước trên quảng trường. Người mỉm cười, tay giơ cao vẫy vẫy về phía quần chúng..., quần chúng ngồi cách đó khá xa cũng nhìn thấy rất rõ. Điều kỳ lạ đã xuất hiện, trên quảng trường lúc này ít nhất cũng đã có vài chục vạn người, thế mà không hề có một tiếng động nhỏ, tất cả im phăng phắc. Mọi người như lặng đi, họ không tin vào mắt mình. Kia là Mao Chủ tịch ư? Liệu có phải không?

Ôi! Đúng là Mao Chủ tịch rồi! Từ trạng thái tĩnh lặng, trong khoảnh khắc, toàn quảng trường nổi lên tiếng hoan hô vang như sấm dậy. Hàng lối ngồi đang chỉnh tề bỗng chốc loạn cả lên, tất cả đổ xô về phía Mao Chủ tịch, thật đáng sợ, làn sóng người rất mạnh có thể dời non lấp biển, tất cả ào về phía Người, tranh nhau đến gần Mao Chủ tịch để nhìn Người được rõ hơn. Trong những năm đó, tâm nguyện lớn nhất của mọi người là được gặp Mao Chủ tịch, đặc biệt là lớp thanh niên.

Mao Chủ tịch không những không thể đi tiếp về phía trước, mà nếu như đứng lại thêm chút nữa thì sẽ bị làn sóng người "nuốt chửng". Mấy người chúng tôi vội vây quanh Mao Chủ tịch, mời Người quay trở lại kỳ đài. Mao Chủ tịch vẫn muốn nán lại chút nữa... nhưng lúc này, quần chúng xô đến ngày càng mạnh hơn, vòng vây bao quanh bảo vệ Mao Chủ tịch của chúng tôi ngày càng bị thu nhỏ lại, chúng tôi cảm nhận được rằng chỉ có thể đứng vững được một lúc nữa thôi. Cách chỗ đứng không xa, số đông quần chúng đang ngồi theo hàng lối, chắc lại sắp đứng lên.

Tuy vậy, khuôn mặt của Mao Chủ tịch không hề biến sắc, Người vẫn mỉm cười, vẫn nhiệt tình bắt tay và nói chuyện với quần chúng vừa đến. Một vài chiếc xe con vừa đi tới đã bị quần chúng vây kín, xe đứng im, thế là đường thoái lui của chúng tôi đã bị chặn đứng, tiến không được mà lùi cũng không xong.

Hơn mười người cảnh vệ chúng tôi đứng nguyên tại chỗ, vây quanh Mao Chủ tịch, sợ quần chúng chen lấn xô vào Mao Chủ tịch.

Đúng lúc này, lực lượng cơ động của trung đoàn cảnh vệ Trung ương đến trợ giúp kịp thời, dưới sự phối hợp của các lực lượng đã mở được một lối đi thông đến cầu Kim Thủy để đi vào cửa thành Thiên An Môn, nhờ thế Mao Chủ tịch mới đến được cầu Kim Thủy.

Ngược lại, Mao Chủ tịch vẫn không yên tâm, một lần nữa Chủ tịch quay người lại, giơ cao mũ vẫy chào nhân dân. Đi đến cầu Kim Thủy, khu vực này hoàn toàn do lực lượng cảnh vệ quản lý, chúng tôi mới yên tâm.

Khi Mao Chủ tịch quay trở lại thành lầu Thiên An Môn, toàn quảng trường một lần nữa sôi động hẳn lên, tiếng hoan hô vang to nối tiếp nhau như những làn sóng đang tuôn trào.

7 giờ 30 phút, khúc nhạc "Đông phương hồng" hùng tráng cất lên, lễ mít tinh bắt đầu. Lâm Bưu đọc bài diễn văn. Hướng về phía phái tạo phản và Hồng vệ binh, Lâm Bưu nói: "Mao Chủ tịch chủ trương phát động Đại Cách mạng Văn hóa của giai cấp vô sản, là một việc làm vĩ đại chưa từng có trong phong trào cộng sản quốc tế, là hành động và sự nghiệp vĩ đại của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa!" Lâm Bưu nói tiếp: "Chúng tôi kiên quyết ủng hộ tinh thần cách mạng vô sản của những người dám lao vào cuộc, dám làm, dám cách mạng và dám tạo phản!"

Lâm Bưu biểu dương Hồng vệ binh là đội quân tiên phong của Cách mạng Văn hóa, đồng thời ra lời hiệu triệu họ:

"Chúng ta cần phải đánh đổ phái đương quyền đi theo con đường của chủ nghĩa tư bản, cần

phải đánh đổ uy quyền phản động của giai cấp tư sản, cần phải đánh đổ phái Bảo hoàng của giai cấp tư sản, cần phải phản đối mọi hành vi ức chế cách mạng dưới mọi hình thức và màu sắc, cần phải đánh đổ tất cả lũ ngu ma rần rết!

Chúng ta cần phải phá tan tất cả tư tưởng của giai cấp bóc lột, phá tan văn hóa cũ, tập quán cũ, phong tục cũ, cần cải tạo thượng tầng kiến trúc không phù hợp với nền tảng kinh tế xã hội chủ nghĩa, cần quét sạch bọn sâu mọt hại dân, gạt bỏ tảng đá ngáng đường sang một bên!

Lần này là chiến dịch lớn, là đợt tổng công kích vào giai cấp tư sản và giai cấp bóc lột. Dưới sự lãnh đạo của Mao

Chủ tịch, chúng ta cần tấn công mạnh vào hình thái ý thức, phong tục cũ, tập quán cũ của giai cấp tư sản! Cần phải đánh đổ hoàn toàn các phần tử của chủ nghĩa xét lại phản cách mạng; đánh đổ phần tử phái hưu của giai cấp tư sản; đánh đổ uy quyền phản động của giai cấp tư sản, tiêu diệt tận gốc bọn chúng, mãi mãi không cho chúng ngóc đầu dậy!

Giọng nói the thé của Lâm Bưu sặc mùi thuốc súng!

Nói đến Lâm Bưu, tôi tìm hiểu chưa được nhiều và tường tận song có thể nói rằng, tôi cũng biết được khá khá.

Năm 1951, tôi tháp tùng Mao Chủ tịch đi công tác Hàng Châu, lúc bấy giờ Lâm Bưu cũng đang ở đây. Một hôm vào buổi tối, Lam Bưu và Diệp Quần đến thăm Chủ tịch Mao. Tính từ buổi tối hai người đến thăm Mao Chủ tịch trở về trước, tôi chưa từng gặp một nhân vật nổi tiếng trong chiến tranh chống Nhật và chiến tranh giải phóng. Trong sự tưởng tượng của tôi, Lâm Bưu nhất định phải là một người có ngoại hình bệ vệ, có phong thái của một vị đại tướng..., tôi không thể tưởng tượng được là Lâm Bưu lại có dáng dấp như vậy.

Tối hôm đó trời không quá lạnh nhưng Lâm Bưu lại mặc bộ quần áo bông rất dày, cổ quần khăn quàng, đầu đội mũ.

Đến lúc này tôi mới nhìn rõ, Lâm Bưu dáng người không cao to, khuôn mặt trắng bệch, từ trên xe bước xuống, đi bộ một vài bước cũng phải có người dìu. Diệp Quần là người tháp tùng Lâm Bưu, nói với giọng phân bua: "Tổng Tư lệnh Lâm sức khỏe không được tốt, sợ gió, sợ ánh sáng, sợ lạnh, sợ ra mồ hôi."

Trong khoảng thời gian từ hôm đó trở về sau là 20 năm, cả thảy tôi gặp Lâm Bưu vài chục lần, đó toàn là các lần đến chỗ Mao Chủ tịch để họp hoặc tham gia hội kiến khách nước ngoài..., ấn tượng tương đối sâu sắc là, mùa đông ngồi trong xe bảo hiểm, trong xe có khí nóng, ấy vậy mà vẫn phải mặc bao ống quần. Mỗi lần đến gặp Mao Chủ tịch, trước tiên Lâm Bưu cần có người dìu đến phòng trực ban của cảnh vệ để cởi bỏ áo khoác và bao ống quần, tháo bỏ khăn quàng cổ, bỏ mũ, chỉnh lý lại quần áo đầu tóc rồi mới vào gặp Mao Chủ tịch. Xong việc quay trở ra lấy đồ, mặc đồ xong mới ra ngoài. Có lần Mao Chủ tịch yêu cầu Lâm Bưu tiếp khách nước ngoài, phải chờ đợi khá lâu. Một nhân vật như vậy, trong cuộc Đại Cách mạng Văn hóa đột nhiên trở thành nhân vật "đỏ quá hóa tím", sau đó trong Điều lệ Đảng khóa IX còn nói rõ Lâm Bưu là người kế tục sự nghiệp của Mao Trạch Đông.

Sau khi kết thúc bài diễn văn, Mao Chủ tịch đứng trên thành lầu Thiên An Môn duyệt đội ngũ tuần hành của hàng triệu nhân dân thủ đô. Vị lãnh đạo Trung ương Đảng đứng trên đài Chủ tịch thỉnh thoảng giơ tay vẫy chào quần chúng.

Toàn bộ các cặp mắt của quần chúng đều đổ dồn về phía Mao Chủ tịch. Quốc tế lao động 1-5 và quốc khánh 1-10 năm ngoái đã có cảnh này, song trong giờ phút này, quần chúng tận mắt nhìn thấy Mao Chủ tịch, điều này có ý nghĩa như một sự ban thưởng đặc biệt. Đoàn người mít tinh tuần hành biểu dương lực lượng như một làn sóng cuộn cuộn qua lễ đài, dòng người kéo dài dường như vô tận. Từ đầu đến cuối, Mao Chủ tịch đều đứng trên lễ đài, không nghỉ ngơi dù chỉ một phút, chứng tỏ đối với quần chúng nhân dân, Mao Chủ tịch là người nhất mực yêu thương.

Trên thành lầu Thiên An Môn, Ban tổ chức còn mời hàng trăm các cháu nam nữ học sinh đứng xem quang cảnh mít tinh cùng với Mao Chủ tịch và các nhà lãnh đạo Trung ương Đảng. Vốn dĩ, theo sự sắp xếp của Ban tổ chức đại hội, các cháu học sinh đứng riêng trong một khu vực nhất định chứ không được đứng cùng với các nhà lãnh đạo. Song, khi số học sinh này bước lên lễ đài, nhìn thấy cái gì cũng lạ và thích thú, thế là các cháu chạy đi chạy lại, ai nói cũng

không chịu nghe, các cháu tiến gần tới chỗ Mao Chủ tịch để được chụp ảnh cùng Người.

Cũng trong lúc này, một nữ học sinh đeo phù hiệu Hồng vệ binh đi đến trước mặt Mao Chủ tịch, Mao Chủ tịch và nữ sinh trao đổi với nhau vài câu ngắn gọn: Cháu học trường nào, tên cháu là gì..., cô nữ sinh chưa xin phép Mao Chủ tịch, nhanh như cắt đã khoắc lên vai trái Mao Chủ tịch dải băng đỏ trên có viết ba chữ "Hồng vệ binh". Mao Chủ tịch đưa mắt nhìn dải băng đỏ, Người không nói gì. Các tờ báo ngày hôm sau lại đăng tải tin tức sinh động này. Kể từ đó, phong trào Hồng vệ binh dấy lên mạnh mẽ trên phạm vi cả nước, Hồng vệ binh xông ra đường phố phá phách "tứ cự" (bốn cũ), để lại nhiều hậu quả tai hại cho xã hội.

Khi Mao Chủ tịch đang lần lượt hội kiến với các đại biểu trên thành lầu Thiên An Môn, dòng người diễu hành dưới quảng trường bỗng dừng lại, đội hình rối, họ không đi tiếp nữa, bởi nếu đi tiếp cũng sẽ không nhìn thấy Mao Chủ tịch. Để đáp ứng nguyện vọng của quần chúng, Mao Chủ tịch đứng trên thành lầu, đi từ phía đông sang phía tây, sau đó lại từ phía tây sang phía đông, tay cầm mũ giơ cao vẫy chào quần chúng đứng trên quảng trường. Tiếng hô "Mao Chủ tịch muôn năm!" vang vọng khắp quảng trường.

Mấy tiếng liền Mao Chủ tịch đứng trên lễ đài, tiếp kiến đại biểu, đi lại vẫy chào quần chúng nhân dân, Người thấm mệt, chúng tôi lo cho sức khỏe của Người, giục Người nghỉ ngơi một lát. Song Người không chịu, chờ cho đoàn người cuối cùng diễu qua lễ đài, Người mới rời lễ đài vào phòng nghỉ.

Ngày hôm sau, tất cả các tờ báo trên phạm vi toàn quốc, ngay trên trang nhất đều đăng tin, ngày 18 tháng 8 Mao Chủ tịch tham dự lễ mít tinh lớn tại quảng trường Thiên An Môn.

Sự xuất hiện của Mao Chủ tịch, lời hiệu triệu của Lâm Bưu đã cổ vũ mạnh mẽ "sĩ khí" của Hồng vệ binh đứng lên tạo phản. Hồng vệ binh coi niềm tin cao cả "Đảng bất biến tu, quốc bất biến sắc" (Đảng không biến chất (xét lại), nước không biến màu) là nhiệm vụ của chính mình. Hồng vệ binh tàn phá, sát hại khắp nơi, phá hoại điên cuồng như những kẻ mất trí, rất nhiều nơi trên cả nước, trong thời gian dài rơi vào tình trạng rối ren.

Nếu dự liệu được hậu quả sẽ xảy ra thì Mao Chủ tịch đã không cổ vũ lớp trẻ đi làm công việc đó!

Trong những năm tháng chiến tranh, Mao Chủ tịch tính toán như thần, chỉ huy thiên binh vạn mã, đánh cho kẻ địch tan tác, thế mà giờ đây Người lại không tính trước được hành vi của Hồng vệ binh.

Chương 5:

TÁM LẦN TIẾP KIẾN HỒNG VỆ BINH, MAO CHỦ TỊCH MỆT MỎI VÔ CÙNG

Áp lực liên tục đè nặng lên thủ đô Bắc Kinh, Mao Trạch Đông đã 73 tuổi, đứng trên xe mui trần mấy giờ đồng hồ liền, vẫy tay liên tục, khi xuống xe thậm chí không đi nổi. Người gương cười nói: "Hôm nay tôi lại bị phạt đứng. Ngồi xuống thì mọi người không nhìn thấy tôi, họ không vui, các cháu gái không chịu đi, buộc tôi phải trèo lên núi Lương Sơn."

Ngày 18 tháng 8, tiếp tục cùng với quần chúng, thành phần chủ yếu là học sinh chào mừng lễ mít tinh (học sinh về sau trở thành Hồng vệ binh), ngày 31-8 một lần nữa lại tiếp kiến họ. Nếu lần tiếp kiến trước chủ yếu là quần chúng thủ đô Bắc Kinh, thì lần này tiếp kiến liên tục học sinh từ các nơi trên cả nước đến. Học sinh cứ đeo dải băng đỏ trên có ba chữ "Hồng vệ binh", thì coi như họ đã là lực lượng Hồng vệ binh rồi.

Trong đợt tiếp kiến này, lần đầu tiên Lâm Bưu cũng khoác lên vai mình dải băng Hồng vệ binh, để chứng tỏ cho mọi người biết, quan điểm của Lâm Bưu giống như quan điểm của Mao Chủ tịch, kiên quyết ủng hộ Hồng vệ binh. Bài phát biểu trong cuộc gặp gỡ học sinh, sinh viên lần này càng chứng minh rõ hơn cho quan điểm đó, Lâm Bưu nói:

"Hồng vệ binh và các tổ chức cách mạng thanh thiếu niên khác phát triển mạnh mẽ như măng mọc mùa xuân, đi đến đâu quét sạch "tứ cự" đến đó. Đại Cách mạng Văn hóa đã tác động đến chính trị, kinh tế. Từ đấu, phê, cải (đấu tố, phê phán, cải cách) trong trường học đã lan rộng ra toàn xã hội. Trọng điểm của đả kích là đánh mạnh vào nội bộ Đảng của phái đương quyền chức đi theo con đường tư bản chủ nghĩa. Nhất định phải nắm chắc phương hướng lớn của cuộc đấu tranh này."

Bài diễn thuyết mang tính "vạch đường chỉ lối" này đã làm cho rất nhiều thanh niên bị lừa, đưa họ vào con đường cướp giật, đập phá, thậm chí trở thành tội đồ của lịch sử.

Còn Chu Ân Lai thì nói:

"Cần phải là người cần vụ trung thành của nhân dân, cần học tập tác phong của Giải phóng quân, tuân thủ 3 điều kỷ luật lớn và 8 điều cần chú ý, bảo vệ quyền lợi của nhân dân, bảo vệ tài sản quốc gia, xây dựng tác phong xã hội chủ nghĩa tốt đẹp... Trong cuộc đấu tranh, cần "văn đấu", chứ không cần "võ đấu"... Trung ương quyết định, toàn bộ sinh viên trên cả nước và một bộ phận học sinh trung học làm đại biểu cho lực lượng Hồng vệ binh, phân chia thành từng tốp, lần lượt đến Bắc Kinh.

Các tờ báo đưa tin rầm rộ về cuộc tiếp kiến này, như một chất xúc tác, chỉ trong thời gian rất ngắn, các tổ chức thanh thiếu niên trên cả nước đã được thành lập. Họ đi bằng xe lửa, ô tô, đi bộ, trèo qua núi cao vực sâu, lũ lượt kéo đến Bắc Kinh. Các tổ chức được mệnh danh là "trường chinh" cũng được thành lập. Họ gọi loa tuyên truyền, kéo nhau về Bắc Kinh tụ họp cũng là hành động cách mạng, là biểu hiện yêu quý Mao Chủ tịch, động viên hàng triệu học sinh sinh viên tham gia. Tổ chức cũng tạo cho họ rất nhiều điều kiện thuận lợi. Bất luận là đi bằng phương tiện gì, ăn ngủ ở nhà nghỉ hay khách sạn đều không phải trả tiền, thậm chí còn được phát tiền lộ phí, bởi họ là khách quý của Mao Chủ tịch, được Mao Chủ tịch mời đến! Vậy thì sao có thể thu tiền của khách quý được. Có thời gian, thủ đô Bắc Kinh toàn người là người, nhà nhà có khách, cửa hàng cửa hiệu đầy ắp khách, khách vẫn lũ lượt kéo đến, không còn chỗ ở, họ kéo nhau ra công viên, ra các đường phố lớn dựng nhà bạt làm chỗ ăn ở tạm. Tổ chức đem bánh mì, bánh bao, trứng gà cấp phát tận tay. Cả thủ đô Bắc Kinh gồng mình lên đón tiếp họ.

Rốt cuộc có bao nhiêu người (chủ yếu là thanh thiếu niên)? Có người nói, đông đến vài triệu người, song không ai có thể nói được con số chính xác là bao nhiêu.

Ngày 15 tháng 9, Mao Chủ tịch lại tiếp kiến Hồng vệ binh. Vì số người đến Bắc Kinh quá

đông, các bộ phận hữu quan đồng viên họ rời Bắc Kinh về quê "làm cách mạng", họ thậm chí còn nói: "Không gặp được Mao Chủ tịch thì không đi đâu cả!" Yêu cầu của Hồng vệ binh, có thời kỳ trở thành yêu cầu chính trị tối quan trọng của Trung Quốc. Mọi yêu cầu của họ nhanh chóng được đáp ứng.

Tổ chức tiếp kiến ở đâu? Nơi nghĩ đến đầu tiên tất nhiên là ở Thiên An Môn. Tại Thiên An Môn, Mao Chủ tịch đã tiếp kiến Hồng vệ binh vài lần. Lần nào cũng vậy, vẫn còn một số vấn đề chưa bằng lòng, vẫn xảy ra tình trạng chen lấn xô đẩy làm nhiều người bị thương, vẫn có người chưa nhìn thấy Mao Chủ tịch. Quảng trường Thiên An Môn to rộng như vậy mà vẫn không sắp xếp đủ chỗ cho Hồng vệ binh.

Mấy lần tiếp kiến sau này Mao Chủ tịch tiếp họ ở phía trục đông, tây Trường An. Bộ phận tổ chức phân chia khoảng 10 vạn Hồng vệ binh xếp hàng ngồi ở hai khu vực:

Khu vực 1: quảng trường Thiên An Môn.

Khu vực 2: từ phía đông đến phía tây Trường An.

Để lại một lối đi ở giữa rộng 8m. Ban tổ chức biên chế một đoàn xe con gồm 12 chiếc, chia làm 3 hàng dọc, mỗi hàng 4 xe cùng hành tiến. Xe chở Mao Chủ tịch và các đồng chí lãnh đạo đi hàng giữa, hai bên mỗi hàng 4 xe chở nhân viên bảo vệ. Các vị lãnh đạo đi xe mui trần đều đứng dậy, nhân viên bảo vệ thì ngồi để không ảnh hưởng đến tầm nhìn. Bố trí như vậy vừa được nhiều người, vừa không để có người ngồi quá xa, tất cả đều nhìn rõ. Đoàn xe từ từ hành tiến, Mao Chủ tịch và các vị lãnh đạo vẫy tay chào đón quần chúng.

Cách bố trí này là bất đắc dĩ, bởi các thủ trưởng không được trực tiếp gặp gỡ quần chúng, giao lưu với quần chúng, chỉ nhìn lướt qua, muốn nhìn lâu cũng không được, song qua phản ánh ngược lại, các thủ trưởng và quần chúng đều hài lòng.

Năm đó Mao Chủ tịch đã 73 tuổi, để tiếp kiến Hồng vệ binh, Người đứng trên xe mấy tiếng đồng hồ liên tục, mặc dù sức khỏe của Người vẫn tốt, tinh thần cũng viên mãn nhưng vì tuổi cao, vất vả, không nói chắc ai cũng rõ Người quá mệt.

Ngày 1 tháng 10 năm đó là ngày kỷ niệm 17 năm quốc khánh nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Cũng như những năm trước, Mao Chủ tịch và các đồng chí lãnh đạo Trung ương, các nhân sĩ dân chủ duyệt đội ngũ Hồng vệ binh, đại biểu các giới và đại biểu các dân tộc. Song kỷ niệm quốc khánh năm này khác các năm trước là không có lễ duyệt binh. Lực lượng tham gia diễu hành chủ yếu là Hồng vệ binh, đến hơn 12 giờ trưa đã kết thúc. Hơn 4 giờ chiều, Mao Chủ tịch và các đồng chí lãnh đạo Trung ương họp tại phòng 118 - Đại lễ đường. Buổi tối tại quảng trường Thiên An Môn tổ chức dạ hội lửa trại, như thường lệ, Mao Chủ tịch và các đồng chí lãnh đạo Trung ương đều tham gia cùng với quần chúng chào mừng quốc khánh.

Khi kết thúc cuộc họp tại phòng 118 - Đại lễ đường đã hơn 7 giờ tối, Mao Chủ tịch và các đồng chí lãnh đạo Trung ương ra quảng trường Thiên An Môn tham gia đại hội. Tháp tùng đoàn có Lâm Bưu và các thành viên trong tổ Cách mạng Văn hóa, cộng với xe của bảo vệ, hợp thành một đoàn người khá đông. Khi đoàn xe đến gần thành lầu Thiên An

Môn thì cũng là lúc quần chúng đến quảng trường đông nhất, thấy đoàn xe đến, khác hẳn những lần trước, lần này tất cả quần chúng tránh ra nhường đường rất trật tự, đồng thanh hô to: "Chúng tôi muốn gặp Mao Chủ tịch!" Hô xong, tất cả ùa ra chắn đường.

Xe tôi đi đầu buộc phải dừng lại, tiếp theo, xe Chủ tịch và các đồng chí lãnh đạo cũng lần lượt phải dừng lại, chỉ trong nháy mắt, hàng triệu quần chúng vây chặt đoàn xe. Đường đi bị tắc nghẽn, tiến lùi đều không được. Quần chúng liếc mắt, đưa tay chỉ về phía đoàn xe đang đứng.

Đúng lúc này, một đồng chí lãnh đạo của trung đoàn cảnh vệ Trung ương dẫn đội dự bị gần 100 người đến cứu viện mới mở được lối để đoàn xe đi qua.

Trong các ngày 18 tháng 10, ngày 3 tháng 11 và ngày 11 tháng 11, Mao Chủ tịch đều tiếp kiến Hồng vệ binh. Trong ba lần tiếp kiến này, Mao Chủ tịch đều đứng trên xe mui trần. Xe đi từ đại lộ Trường An (theo chiều từ phía đông đến phía tây) đến đường quốc lộ ở ngoại ô phía tây, rồi đi sang con đường cạnh sân bay phía tây. Nếu tính lượng người mà Mao Chủ tịch tiếp, số lượng đông đến hơn chục, thậm chí vài chục, diện tích rộng như quảng trường Thiên An Môn mới chứa hết. Tại những nơi đoàn xe đi qua, khắp nơi là một biển người, tiếng vỗ tay hoan hô, tiếng hô khẩu hiệu vang dậy trời đất. Cuộc hành trình dài vài chục dặm đường, Mao Chủ tịch và

các đồng chí lãnh đạo Trung ương đứng trên xe mui trần, hứng làn gió rét lạnh buốt từ xa thổi tới, thật không dễ chịu chút nào. Tháng 11 ở Bắc Kinh, thời tiết đã lạnh. Số người đi ô tô, xe đạp, đi bộ đến Bắc Kinh không hề giảm, quân số tăng vùn vụt, điều kiện tiếp đón ngày càng khó khăn nên họ mong sớm gặp được Mao Chủ tịch cũng là điều dễ hiểu.

Đồng người tập kết tại Bắc Kinh, ngày phải ăn, đêm phải có chỗ ngủ, thời tiết thì ngày một lạnh giá, có một số người không mặc áo rét, việc tổ chức ăn uống ngủ nghỉ trở thành vấn đề nan giải. Động viên họ trở về nơi xuất phát, họ nói chưa gặp được Mao Chủ tịch thì chưa về, kiên quyết không về, họ ta thán, oán trách ban tổ chức.

Thông qua các luồng tin phản ánh đến Trung ương Đảng, Quốc vụ viện, cuối cùng Thủ tướng Chu Ân Lai đứng ra giải quyết. Hôm đó, trước lúc chuẩn bị xuất phát đi tiếp kiến Hồng vệ binh, như thường lệ, Mao Chủ tịch đi dạo trong sân, Người khôi hài nói với chúng tôi: "Hôm nay tôi lại bị phạt đứng!" Bất luận là đường đi bao xa, thời gian bao lâu; bất luận là ở thành lâu Thiên An Môn hay đi trên xe mui trần, Người đều phải đứng. Lúc đầu, Người đứng tiếp kiến quần chúng còn thấy mới mẻ, hứng thú, song qua nhiều lần tiếp kiến, hình thức tiếp kiến cứ lặp đi lặp lại, tạo cảm giác tiếp kiến là một gánh nặng, có lúc có biểu hiện của sự mệt mỏi. Qua đây đủ thấy công việc tiếp đón Hồng vệ binh không phải là một công việc nhẹ nhàng mà có cảm giác như bị "phạt đứng" vậy.

Tôi nói: "Chủ tịch, Người ngồi xuống, hà tất phải đứng mãi làm gì?"

Chủ tịch bảo: "Tôi đâu có được tự do như các chú, thích ngồi đâu thì ngồi?" Nói vừa xong, Chủ tịch làm một động tác ngồi nghiêm chỉnh, thoát trông thì nghiêm chỉnh, song thấy có vẻ gò bó, thần kinh căng thẳng, người ngay như khúc gỗ, giống như cách ngồi nghiêm chỉnh của cánh bảo vệ chúng tôi, trông thật buồn cười.

Chúng tôi lúc bấy giờ ngồi trên xe mui trần, xe xếp thành hai hàng dọc, hành tiến theo xe mui trần chở Mao Chủ tịch và các đồng chí lãnh đạo Trung ương, trông thật oai phong. Song kể ra cũng rất vất vả, bởi yêu cầu nghiêm túc của công việc. Ví dụ: chỉ được phép ngồi, không được đứng lên, để tránh ngăn cản tầm nhìn của quần chúng, tầm nhìn của Hồng vệ binh ngắm Mao Chủ tịch và các vị lãnh đạo. Ngồi nhưng phải ngồi ngay ngắn, cổ thẳng lưng thẳng, vẫn phải quan sát được mọi diễn biến ở xung quanh, đồng thời phải nhanh chóng đưa ra phán đoán chính xác, cần phải tập trung cao độ và chuẩn bị tinh thần khi sự cố xảy ra. Nhiều lúc nhìn thấy bộ dạng của chúng tôi, Mao Chủ tịch cũng không nhịn được cười.

Mao Chủ tịch nói: "Không được. Lần nào tôi cũng phải đứng, không đứng không được. Ngồi thì thấp, quần chúng không nhìn thấy, họ không vui. Họ đều là người từ xa đến, đi lại không dễ dàng gì, gặp được tôi lại càng khó, nay đã có cơ hội mà lại không được gặp, họ vui sao được?"

Mao Chủ tịch vừa nói xong câu này, tôi như bừng tỉnh, đồng thời hiểu ra rất nhiều điều. Người lúc nào cũng nghĩ đến người khác, không bao giờ làm qua loa cho xong chuyện. Mao Chủ tịch buộc phải đứng trên xe mui trần chứ không có sự lựa chọn nào khác.

Một hôm, Mao Chủ tịch và Thủ tướng Chu Ân Lai nói chuyện với nhau về vấn đề này. Mao Chủ tịch nói: "Chẳng phải là đã phát thông báo, bố cáo dán khắp nơi, tin cũng đã đăng trên các báo, ngừng kéo đến Bắc Kinh, trở về nơi xuất phát để làm cách mạng đó sao?". - "Đúng vậy!", Chu Ân Lai tiếp lời, lo lắng nói: "Trời thì lạnh, các tiểu tướng đã đến rồi, áp lực cho Bắc Kinh là rất lớn, nên cần sớm tiếp kiến, để họ nhanh chóng trở về quê, giải tỏa cho Bắc Kinh." Mao Chủ tịch và Thủ tướng Chu Ân Lai bàn bạc với nhau, trong hai ngày 25 và 26 tháng 11 tiếp kiến xong toàn bộ giáo viên học sinh, sinh viên tại Bắc Kinh. Một ngày tiếp kiến 1,5 triệu người, hai ngày 3 triệu người, người ngồi người đứng dọc hai bên đại lộ Trường An, từ quảng trường Thiên An Môn đến dọc hai bên đường ra ngoại ô phía tây, dọc đường ra sân bay. Mao Chủ tịch và các vị lãnh đạo đứng trên xe mui trần, xe chạy từ từ chào đón quần chúng nhân dân và Hồng vệ binh.

Ngày tiếp kiến đầu tiên, xuất phát từ Trung Nam Hải, qua quảng trường Thiên An Môn, qua đại lộ Trường An rồi chạy thẳng tới sân bay ở ngoại ô phía tây, lộ trình dài vài chục dặm. Ngồi trên xe mui trần, gió lạnh tấp vào mặt, người rét run. Mao Chủ tịch phải đứng trên xe mui trần nghênh tiếp quần chúng, đáp lại thịnh tình của quần chúng lại càng rét hơn, vất vả hơn. Khi quay về, lúc xuống xe, Người không cất nổi bước chân.

Một thời gian sau, qua những lời nói của Mao Chủ tịch, tôi ngầm hiểu rằng, Người không

muốn làm công việc tiếp kiến Hồng vệ binh, nhưng vẫn phải gánh trọng trách này. Nếu Người không tiếp, họ không đi, buộc phải cung cấp cho họ ăn, ở sẽ nảy sinh hàng loạt khó khăn khác.

Một buổi chiều, Mao Chủ tịch tản bộ cạnh bể bơi, Người nói rất nhiều chuyện về Hồng vệ binh ở Bắc Kinh. Bắc Kinh lớn như vậy mà chật chội, toàn người là người. Mao Chủ tịch nói: "Nhiều lần Chu Ân Lai đến gặp, yêu cầu tôi tiếp kiến Hồng vệ binh, nói nếu Chủ tịch không tiếp kiến, họ không đi... nhất là nữ Hồng vệ binh, không tiếp, bảo họ đi sao được? Buộc phải tiếp kiến họ."

Nhìn gương mặt Chủ tịch thoáng nét mệt mỏi, tôi liền nói: "Hôm qua tiếp kiến rồi, hôm nay lại tiếp kiến, Người vất vả quá..."

"Vất vả, mệt mỏi quá cũng phải tiếp kiến, các nữ Hồng vệ binh không đi, cháu có cách gì không?" Mao Chủ tịch cười, nói tiếp: "Buộc tôi phải trèo lên núi Lương Sơn!"

Phạm là những công việc đã được quyết định, Mao Chủ tịch đều làm đúng như vậy, nguyên vọng của cá nhân, mệt mỏi của cá nhân, Người gạt sang một bên. Tổng cộng Người tiếp kiến Hồng vệ binh tám lần, khoảng 11 triệu lượt người.

Lực lượng làm công tác bảo vệ, lúc không có việc gì thì cho là người quá nhiều. Song, khi gặp chuyện rắc rối phức tạp lại thấy người quá ít. Qua vài lần ngồi trên xe mui trần tháp tùng Mao Chủ tịch và các vị lãnh đạo tiếp kiến quần chúng, lực lượng cảnh vệ chỉ có 20 người đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Khó khăn vất vả nhất là trường hợp gặp quần chúng, nếu chỉ huy bố trí lực lượng bảo vệ không đầy đủ là gặp rắc rối ngay. Ví dụ, khi xe du lịch sửa thành xe mui trần, do chỉ huy chọn địa điểm sửa xe không phù hợp, không bí mật nên đã bị quần chúng phát hiện, chỉ trong thời gian ngắn, quần chúng kéo đến rất đông, bao vây chặt, tiến thoái lưỡng nan. Cuối cùng phải nhờ đến bộ đội và công an đến giải vây giúp mới đưa Chủ tịch và các đồng chí lãnh đạo chuyển sang đi xe khác an toàn.

Tất cả các cuộc tiếp kiến đều do Chu Ân Lai sắp xếp và bố trí. Mỗi lần trước khi Chủ tịch xuất phát, Chu Ân Lai đều phái quyền Tham mưu trưởng quân giải phóng Dương Thành Vũ, Bí thư thành ủy Bắc Kinh - Ngô Đức, Chủ nhiệm Văn phòng Trung ương Uông Đông Hưng và một số đồng chí khác đi thị sát lộ trình mà xe của Chủ tịch sẽ đi qua, ra quyết định đi được mới lệnh cho đoàn xe chở Chủ tịch và các đồng chí lãnh đạo Trung ương xuất phát.

Chương 6:

YÊU CẦU CẢNH VỆ BÁC BỎ TIN BỊA ĐẶT: KHÔNG TÌM THẤY CON TRAI

Mao Chủ tịch trầm ngâm nói: "Vốn cứ tưởng Cách mạng Văn hóa sẽ kết thúc trong năm nay, nhưng xem ra là không thể! Tôi nói với Mao Chủ tịch, trên báo chữ to đưa tin Người đã tìm thấy con trai của mình sau bao năm thất lạc, hiện đang là kế toán trong một đội sản xuất... Mao Chủ tịch vội hỏi: "Cháu đã bác bỏ tin bịa đặt chưa? Chuyện gia đình nhà tôi cháu đều biết rất rõ, không cần phải nói chưa tìm thấy con trai, cho dù là có tìm thấy, thì có ý nghĩa gì cơ chứ? Cháu bác bỏ tin bịa đặt ấy ngay đi!"

Tháng 1 năm 1967, dưới chính sách hoạch định của Trương Xuân Kiêu và Vương Hồng Văn, phái tạo phản đã đoạt được quyền hành từ trong tay của các cơ quan chính Đảng ở Thượng Hải.

Mao Chủ tịch ủng hộ sự kiện này. Nhân dân nhật báo, tạp chí Hồng kỳ, báo Quân giải phóng, hai tờ báo đều đăng xả luận: "Đại tạo phản đoạt chính quyền", chỉ trong thời gian ngắn đã có phản ứng dây chuyền trên phạm vi toàn quốc, đại bộ phận tỉnh thành, khu tự trị, các cơ quan chính Đảng đều lọt vào tay phái tạo phản. "Đánh đổ tất cả", "nội chiến toàn diện", làm cho các cơ quan lãnh đạo tê liệt, công xưởng nhà máy ngừng sản xuất, giao thông đình trệ, cả nước sống trong bầu không khí hỗn loạn.

Mặc dù đã cử rất nhiều chính trị viên Quân giải phóng hạ phóng, thực hiện "tam chi lưỡng quân"[\[1\]](#), nhưng vẫn không thể ổn định được đại cục, không khống chế được cục diện. Mao Chủ tịch vốn dự tính ngay sau khi đoạt lại quyền hành đến sau tháng 3 hoặc tháng 4 là có thể dừng, song cứ kéo dài mãi, tình hình ngày càng nghiêm trọng. Ở bể bơi Trung Nam Hải, Mao Chủ tịch trong lòng bất an, lo lắng vô cùng.

Người rất muốn tìm hiểu diễn biến tình hình bên ngoài. Người không bằng lòng khi nhận được báo cáo vắn tắt của các nhóm Hồng vệ binh gửi về, song Người không thể tự ra ngoài để thị sát nữa rồi. Người chỉ còn cách tìm các nhân viên ngày thường luôn sống bên mình, nay hạ phóng chi viện cho phái tả để hỏi han tình hình, qua họ để nắm bắt thêm tình hình nhằm bổ sung cho hướng giải quyết của mình. Người cho rằng chỉ có cách làm này mới biết được sự thật đang diễn ra trong toàn xã hội

Sáng ngày 8 tháng 5, Mao Chủ tịch không ngủ, ra ngoài đi dạo. Men theo con đường nhỏ cạnh bể bơi, Người chậm rãi bước đi. Đi bên trái Người là Vương Hải Dung, bên phải là Đường Văn Sinh, ba người vừa đi vừa nói chuyện. Hai người này nói với Người những câu chuyện đang xảy ra ở nước ngoài, thỉnh thoảng xen chuyện trong nước, nói những chuyện liên quan tới tình hình Cách mạng Văn hóa. Ấn tượng nhất là, phái tạo phản đã đoạt được quyền hành trên phạm vi toàn quốc, sau khi thành lập Ủy ban cách mạng, tình hình vẫn không có gì sáng sủa, các cuộc đấu tranh giữa các Đảng phái vẫn diễn ra gay gắt, thậm chí có nơi xảy ra đánh nhau. Nghe họ nói chuyện, tôi cảm thấy rất hấp dẫn.

Có thể nói, hai người phụ nữ này có cá tính rất mạnh, tóc cắt ngắn đến tai, mắt đeo kính, mặc bộ quần áo vải thô, thoạt nhìn biết ngay họ thuộc giới trí thức. Tư tưởng của họ khoáng đạt, sôi nổi, hình tượng ngôn ngữ sinh động, Mao Chủ tịch rất thích hai người này nói những chuyện thuộc thể loại trên. Vì lý do công tác nên khi hai phụ nữ này nói chuyện với Mao Chủ tịch, tôi cũng được nghe khá nhiều nội dung trao đổi giữa họ. Ba người cảnh vệ chúng tôi, có tôi, Tiểu Thương và anh Lý luôn đi sau họ, các buổi đi dạo như thế này với chức năng bảo vệ, chúng tôi đều phải có mặt.

Đi quanh bể bơi vài vòng, khi đi đến phía bắc bể bơi, chúng tôi không nghe được họ đang nói chuyện gì, Mao

Chủ tịch đột ngột đứng lại, quay sang phía tôi đang đứng, Người hỏi: "Trường Giang, cháu đã lâu rồi chưa về thăm nhà phải không?"

"Gần hai năm rồi ạ!"

"Bác cho cháu thời gian 15 ngày, nghỉ về quê thăm gia đình, kết hợp tìm hiểu tình hình nông thôn." Sự quan tâm và ôn tồn của Mao Chủ tịch đã khiến hai phụ nữ chú ý, họ lịch sự đi lại gần tôi. Trong lúc Mao Chủ tịch và tôi nói chuyện, Người duỗi bàn tay trái ra, đặt bàn tay phải áp sát vào bàn tay trái, Người đang tính toán giúp tôi lịch trình về quê: từ đâu đến đâu, thời gian hết mấy ngày; khi về đến nhà làm những công việc gì, hết mấy ngày. Trong lúc tính toán, chợt xuất hiện vấn đề, Người nói tiếp: "Thế thì cháu chỉ được ở nhà 6 ngày, ít quá." Nói đến đây, giọng Mao Chủ tịch bỗng nhỏ hẳn xuống, như đang tự nói với chính mình.

"Thế này nhé Trường Giang, cho cháu nghỉ 20 ngày, được không?"

"Được ạ!" Con người tôi là vậy, luôn trả lời thẳng vào vấn đề, Mao Chủ tịch đã cân nhắc kỹ rồi, tôi không phải bổ sung và hỏi thêm gì nữa, tôi nói tiếp: "Ngay chiều nay cháu đi mua vé tàu hỏa."

Vương Hải Dung tiếp lời: "Anh chỉ biết được một số tình hình ở thành phố, tình hình nông thôn chưa nắm bắt được nhiều, khi về quê anh tìm hiểu sâu thêm một chút."

"Cháu về đi." Mao Chủ tịch quay sang phía anh Lý đang đứng cạnh tôi, nói: "Cháu Lý Liên Khánh cũng về quê đi, hai cháu cùng về."

Anh Lý là chính trị viên của đại đội tôi, quê anh ở tỉnh Quảng Đông. Đảm nhiệm những công việc như thế này, đối với chúng tôi mà nói, đây không phải là lần đầu.

Tháng 12 năm 1954, Mao Chủ tịch từng nói với các chiến sĩ cảnh vệ trực ban ở vườn Phong Trạch: "Trong vòng một năm, các cháu luân phiên về quê, thăm gia đình kết hợp tìm hiểu giúp bác tình hình đời sống của quần chúng, tìm hiểu tình hình hợp tác xã nông thôn, tình hình trưng thu mua hàng nông sản của nông dân." Mao Chủ tịch còn chỉ rõ: "Có không ít bà con nông dân không bằng lòng với phương thức mua bán hiện nay, có một số tổ chức hợp tác xã là giả." Người nhấn mạnh: "Lộ phí bác đài thọ, khi trở lại đây, các cháu báo cáo tình hình cho bác...".

Nguyện vọng tìm hiểu tình hình thực tế của Mao Chủ tịch có thể nói là khát vọng. Ngày 14 tháng 5 năm 1955, tại phòng họp Di Niên đường trong Trung Nam Hải, Mao Chủ tịch nói chuyện với toàn thể cán bộ chiến sĩ đại đội I thuộc trung đoàn cảnh vệ Trung ương, đồng thời chỉ rõ ba nhiệm vụ: bảo vệ, điều tra và học văn hóa. Nội dung của buổi nói chuyện rất phong phú, nhiệm vụ đề ra cũng rất rõ ràng, trước khi chuẩn bị kết thúc buổi nói chuyện, Mao Chủ tịch nói: "Các cháu đều làm công tác bảo vệ, ngày nào cũng bên cạnh bác, lặp đi lặp lại công vụ này khô khan quá. Bây giờ bác tăng thêm công tác điều tra cho các cháu. Các cháu làm tốt công tác này, có lợi cho Đảng, cho Trung ương, đối với bác cũng có cái hay của nó, các cháu có đồng ý không?"

"Đồng ý ạ!" Tất cả các chiến sĩ tham dự buổi nói chuyện đồng thanh đáp. Mao Chủ tịch nói tiếp: "Cũng giống như ăn cơm vậy, ăn cơm, ăn rau, thêm chút ớt thì mới thú."

Người đưa câu chuyện ăn cơm ra ví von, hình tượng sinh động, dễ hiểu, khiến không khí buổi nói chuyện vui vẻ hẳn lên. Mao Chủ tịch dường như rất hiểu các chiến sĩ cảnh vệ, Người căn dặn: "Các cháu thay nhau về quê, báo lại cho bác biết tình hình nông thôn các cháu tìm hiểu được. Về nông thôn các cháu trước tiên cần khiêm tốn, tôn trọng người già, tôn trọng cán bộ địa phương, tôn kính cha mẹ, thái độ hòa nhã, không được tự cao tự đại, hách dịch. Thủ trưởng của các cháu hách dịch, các cháu không vui, các cháu hách dịch với bà con nông dân, bà con nông dân cũng không vui. Khiêm tốn sẽ điều tra ra tình hình." Mao Chủ tịch đưa ra ví dụ để minh chứng: "Năm ngoái, có một chiến sĩ cảnh vệ về quê, không tôn trọng cán bộ địa phương, nói mình giữ chức bí thư gì đó, khiến cán bộ và nhân dân địa phương không vừa lòng. Sau khi chiến sĩ nọ đi rồi, mọi người viết thư tố cáo. Như vậy là không tốt, các cháu về quê, không được nói là Mao Chủ tịch cử tôi về quê tìm hiểu tình hình."

Sau đó ít lâu, đích thân Mao Chủ tịch chấp bút viết một số yêu cầu công tác nghiên cứu điều tra:

Phía dưới bản tuân thủ công tác ký tên: Mao Trạch Đông. Cảnh cảnh vệ chúng tôi tổ chức học tập, các chiến sĩ đều phải học thuộc 5 nguyên tắc trên.

Từ đó về sau, mỗi lần về quê thăm gia đình, công việc điều tra nông thôn là nhiệm vụ thường xuyên của các chiến sĩ cảnh vệ, trung bình mỗi năm tiến hành 1-2 lần điều tra. Qua công tác điều tra, chúng tôi nắm được khá nhiều tình hình và đều hội báo với Mao Chủ tịch, Người chăm chú lắng nghe từng chi tiết nhỏ. Những điều chúng tôi hội báo với Người tuy có nhiều lợi ích song vẫn chưa toàn diện, chưa đều khắp. Sau này, ngoài hai khu vực Tây Tạng và Đài Loan, tất cả các tỉnh thành còn lại đều có người của đại đội cảnh vệ tiến hành thị sát điều tra. Có hay không có "năng lực điều tra" cũng là một tiêu chí để chúng tôi lựa chọn để cử người đi điều tra. Đương nhiên, những người được chúng tôi cử đi điều tra đều hoàn thành tốt nhiệm vụ, nắm tình hình nông thôn sâu rộng hơn.

Được ít lâu sau, do cơ cấu tổ chức có sự thay đổi, cương vị công tác của nhân viên cũng có sự thay đổi nên công tác điều tra không được thường xuyên liên tục, lúc có lúc không. Song, đối với những người luôn ở bên cạnh Người như chúng tôi, công việc điều tra hằng năm vẫn được tiến hành. Do đó, khi nghe thấy Chủ tịch nói về quê điều tra, chúng tôi không cảm thấy bất ngờ.

Lúc bấy giờ, tôi và Lý Liên Khánh suốt ngày ở bể bơi, bên cạnh Mao Chủ tịch, Người hiểu rất rõ chúng tôi. Đại đội tôi được phân công bảo vệ hai khu vực: bể bơi và vườn Phong Trạch, đồng thời tháp tùng Mao Chủ tịch mỗi khi Người ra ngoài, vì thể biên chế cán bộ khá đông. Khi hai người về quê, công việc ở đơn vị vẫn phải vận hành như cũ. Tôi bàn giao công việc đơn vị cho đại đội trưởng và chính trị viên thay tôi điều hành. Ngay chiều hôm đó, chúng tôi đáp tàu từ ga Bắc Kinh về quê.

Ngày 27 tháng 5, tôi điều tra tình hình nông thôn xong và quay trở lại Bắc Kinh. Hai, ba ngày sau, tức khoảng ngày 30 tháng 5, chúng tôi nhận được thông báo từ thư ký riêng của Mao Chủ tịch, ngay chiều hôm đó báo cáo trực tiếp với Người.

Khi bước đến cửa phòng Mao Chủ tịch ở cạnh bể bơi, tôi đã thấy Mao Chủ tịch ngồi chờ trên ghế pho-tôi, quay mặt ra phía cửa, tôi nói: "Chủ tịch, cháu đã về ạ!" Mao Chủ tịch phấn khởi đứng dậy bắt tay tôi, chỉ sang ghế bên cạnh,

nói: "Trường Giang, ngồi đi!"

Tuy biết thính lực của Mao Chủ tịch vẫn còn tốt, song tôi cảm thấy ngồi trên chiếc ghế đầu báo cáo không được rõ, đặc biệt là giọng nói của Người hơi nặng, e rằng đối thoại nghe không rõ, hoặc nghe bỏ sót, hiểu lầm, bèn lấy một chiếc ghế tựa đặt sát bàn trà, ngồi đối diện hơi lệch một chút sang phải, như vậy tôi ngồi rất gần Mao Chủ tịch, nghe Người nói sẽ rõ hơn.

Mao Chủ tịch nói: "Trường Giang, có gì thì nói đi, đã điều tra được những gì?"

Tôi không viết thành văn bản báo cáo, thậm chí không mang theo cả sổ ghi chép, liền báo cáo miệng tình hình nông thôn trên dọc đường đi về quê, tôi báo cáo những gì tôi nhìn thấy và nghe thấy cho Mao Chủ tịch nghe. Tôi còn nhớ một số điểm chính tôi đã báo cáo với Người:

Trên đường về nhà, tàu hỏa bị chặn lại ngang đường, do đó về đến nhà không đúng thời gian như đã định, phải ngủ lại một đêm tại thành phố Dương Châu tỉnh Giang Tô, quần chúng nơi đây đánh trống chiêng và hô khẩu hiệu, ầm ĩ đến nỗi không ngủ được, xem ra cuộc đấu tranh giữ hai phái xảy ra rất quyết liệt, còn quyết liệt hơn cả Bắc Kinh.

Thành phần tham gia đại bộ phận là học sinh và cán bộ cơ quan, còn nghe nói có nơi xảy ra bắn nhau... Tôi nói: "Hai phái đưa ra rất nhiều lý luận, họ chỉ trích lẫn nhau, lăng mạ nhau, ngôn ngữ thô tục, phái nọ chửi phái kia là phái Bảo hoàng, là tay sai..."

Mao Chủ tịch nói: "Cuộc đấu tranh mang tính bè phái ở Bắc Kinh cũng có ảnh hưởng đến cả nước."

"Cháu còn nghe quần chúng nói rằng, hai phái còn xảy ra võ đấu."

"Bác đã dặn trước rồi, chỉ đấu văn chứ không được đấu võ cơ mà."

"Chủ tịch!" - tôi mạnh dạn đưa ra ý kiến của mình -

"Những câu nói của Bác có lợi cho họ thì họ chấp hành, còn không có lợi cho họ thì họ bỏ qua, điều tồi tệ nhất là, họ đã viện dẫn các câu nói của Bác để chỉ trích, công kích đối phương..."

Giọng Mao Chủ tịch trầm hẳn xuống: "Thiết tưởng Đại Cách mạng Văn hóa xảy ra trong vòng một năm đã đến lúc phải kết thúc rồi, nhưng xem ra khó mà dừng lại được!"

Tôi nói đến cuộc đấu tranh giữa các phe phái lên một cao trào nói, đã dùng đến vũ khí, ảnh

hưởng đến sản xuất, ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, v.v... Mao Chủ tịch nghe xong, chậm rãi nói: "Không ít nơi trên cả nước tình hình gay gắt như ở Dương Châu, Dương Châu có tính điển hình nhất định..."

Tôi báo cáo tiếp tình hình quê tôi đang vào vụ thu hoạch tiểu mạch, quần chúng nông dân đều rất bận, xã viên hăng hái làm việc. Đối với "Văn cách" (nói tắt của cụm từ Đại Cách mạng Văn hóa), họ cho rằng đó là việc của "những người thành thị". Họ còn nói: "Nếu chúng ta cũng bỏ việc đi gõ trống, đánh thanh la, hô khẩu hiệu thì chết đói cả nút, về việc này trước đây chúng ta đã bị một vố rồi! Học sinh đi làm cách mạng, công việc đã có bố mẹ lo, cán bộ đi làm cách mạng, đã có Nhà nước trả lương, công nhân đã có nhà máy lo. Còn cánh nông dân chúng ta, không làm ruộng thì không có cơm ăn".

Nông dân nói rằng, họ chấp hành chỉ thị của Mao Chủ tịch, "làm cách mạng tức là thúc đẩy sản xuất!"

Mao Chủ tịch cười nói: "Nông dân họ rất thực tế, sản xuất nông nghiệp một ngày cũng không được ngừng."

Tôi còn nói với Mao Chủ tịch, đứng trước cuộc võ đấu giữa hai phái, thái độ của nông dân rất bất bình, họ rất lo học sinh không đến trường. Họ tập trung sản xuất, các xã viên còn phát động phong trào thi đua sản xuất, tràn đầy khí thế thi đua sôi nổi và hào hứng. Nét mặt Mao Chủ tịch thoáng vui: "800 triệu nông dân sản xuất giỏi, chúng ta sẽ có hy vọng, quốc gia sẽ không bị loạn lạc."

Mao Chủ tịch lại nói: "Nông dân rất thực tế, nhìn thấy có lợi họ mới làm, những việc không có lợi thì dứt khoát không làm!"

Những điều Mao Chủ tịch nói về nông dân toàn là những lời khen ngợi, đặc biệt là nông dân của nước Trung Hoa mới. Suốt buổi tôi báo cáo với Mao Chủ tịch chỉ có hai người, trong thời gian báo cáo cũng không có ai vào, nên buổi báo cáo và nghe báo cáo rất tập trung, thoải mái chứ không bị gò bó. Mao Chủ tịch lắng nghe báo cáo của tôi với thái độ bình đẳng, không phân biệt chức vụ cao thấp, đức tính này đã khiến tôi - một người thường ngày rất ít nói trở nên có hứng thú nói chuyện, càng nói càng hăng. Thế là những điều tôi nghe thấy, nhìn thấy, thậm chí cả thể loại ca dao, hò vè của quần chúng, v.v... tôi đều nói cho Chủ tịch nghe.

Tôi nói với Chủ tịch, từ thành thị đến nông thôn, từ ga xe lửa Bắc Kinh đến huyện Hải An của chúng tôi, khắp nơi nhan nhản dán báo chữ to. Có tờ báo chữ to còn đưa tin Đặng Tiểu Bình tự sát...

Mao Chủ tịch hỏi: "Tin này từ đâu loan ra?"

"Tin này không chỉ có ở nông thôn mà ở ngay Bắc Kinh cũng có."

"Cháu có tin không?" Mao Chủ tịch hỏi.

"Đương nhiên là không ạ. Vệ binh gác trong nhà ở của Đặng Tiểu Bình là người của đại đội cháu đảm nhận, sao cháu lại không biết."

Mao Chủ tịch bảo: "Tin vĩa hè không tin cậy." Tôi báo cáo tiếp với Chủ tịch, có tờ báo chữ to cực lớn đưa tin: "Mao Chủ tịch đã tìm thấy con trai sau bao năm thất lạc, hiện đang làm kế toán trong một đội sản xuất nào đó..." Loại báo chữ to kiểu này xuất hiện khá nhiều, từ Dương Châu đến Hải An, đâu đâu cũng có.

"Cháu đã bác bỏ tin bịa đặt đó chưa?" - Mao Chủ tịch nôn nóng hỏi - "Cháu ở bên bác gần 20 năm rồi, mọi chuyện trong nhà, có việc nào mà cháu chẳng hay biết!"

"Dạ, đương nhiên là biết rõ." Tôi đáp.

Với khẩu khí bức bối, Mao Chủ tịch nói: "Tin này tại sao lại có ở khắp nơi? Không cần phải nói Mao Chủ tịch không tìm thấy con trai hay đã tìm thấy con trai, tuyên truyền kiểu này có dụng ý gì?" Tôi vội an ủi Người: "Mọi người muốn cho Chủ tịch vui!"

Mao Chủ tịch không buồn để ý đến câu nói của tôi, Người lặp lại: "Không cần phải nói Mao Chủ tịch không tìm thấy con trai hay đã tìm thấy con trai, điều này không đáng để họ đưa tin lên mặt báo. Mục đích của họ về việc này là gì? Cháu nghĩ đến chưa?"

"Chưa ạ!" Tôi thực thà đáp và lắc đầu.

Lát sau Mao Chủ tịch đã bình tĩnh trở lại, Người ôn tồn nói: "Cháu cần phải bác bỏ tin bịa

đặt đó! Trường Giang này, cháu đã bác bỏ tin bịa đặt đó chưa?" Tôi trả lời: "Mọi người không nghe đâu, loại báo chữ to đó không chỉ xuất hiện tại một khu vực, tại một địa phương, mà đã xuất hiện khắp nơi trên cả nước rồi."

Nét mặt Mao Chủ tịch lộ rõ không vui, thoáng lo lắng bất an, Người nói: "Rốt cuộc họ tuyên truyền như vậy nhằm mục đích gì? Nhà có mấy người, cháu đều biết rõ. Mao Ngạn Anh đã hy sinh ở Triều Tiên rồi; Lưu Tùng Lâm, trước đến đây luôn, gần đây không thấy đến nữa; Mao Ngạn Thanh đang ở trong bệnh viện; những người chỉ ở trong nhà là Lý Mẫn, Lý Nạp và Mao Viễn Tân; còn có Lý Vân Lộ (chị gái Giang Thanh), Vương Bác Văn và cả Giang Thanh nữa, số người chỉ có như vậy thôi. Đây đều là những người cháu thường gặp, họ làm gì, chẳng lẽ cháu không biết sao?"

"Đúng ạ! Lý Mẫn, Lý Nạp, Mao Viễn Tân, cháu rất quen. Cháu trông coi họ từ lúc đi nhà trẻ, đi học, lớn lên đi công tác."

Lúc này, nét mặt Mao Chủ tịch tươi tỉnh hẳn lên: "Đúng rồi! Đúng rồi! Lúc đó đều gọi cháu bằng chú..., điều này cháu rất rõ, cháu cần phải bác bỏ tin bịa đặt đó đi!" Tôi đáp: "Cháu nói thì có ai nghe!"

Mao Chủ tịch thấy tôi nói đi nói lại điểm này, Người thoáng chút do dự, nói: "Đúng vậy! Đúng vậy!" Niềm lạc quan và tự tin hàng ngày biến mất, ở Người hiện rõ vẻ bất lực. Trong lòng tôi dấy lên niềm thương cảm xen lẫn thấp thỏm bất an, cảm thấy không thể tiếp tục nói chuyện được nữa. Tôi nghĩ, dù làm thế nào cũng không thể giải thích rõ được. Báo chữ to là loại báo lá cải dung tục, không nghiêm túc, có không ít người, không ít địa phương coi báo chữ to là vũ khí để công kích đối thủ; tin tức vửa hè, duỗi hình bắt bóng, suy diễn chủ quan, tất tả trở thành nội dung quan trọng, đều được đưa lên mặt báo, dán lên tường. Hai phái đua nhau viết, báo chữ to nổi lên như măng mọc mùa xuân.

Vì độ tin cậy của báo chữ to rất thấp nên lòng tin của mọi người đối với báo chữ to ngày càng giảm, do đó đã xuất hiện hiện tượng anh cứ dán tự do, còn tôi xé thoải mái.

Tại một số thành phố, thị trấn, trường học, báo chữ to bị xé vụn, giấy trắng rơi đầy đường, góc phố, đôi khi bị gió thổi cuốn lên, trông thật khó coi. Có nơi, có người gom nhặt báo chữ to bán giấy vụn.

Còn nhớ, có lần tại Đại lễ đường Nhân dân, Mao Chủ tịch hỏi Bộ trưởng Bộ Công an Tạ Phú Tri: "Trẻ con nhặt báo chữ to bán giấy vụn được bao nhiêu tiền một cân?" Bộ trưởng Tạ đáp: "Bảy xu một cân." Có nơi lại cho rằng, xé báo chữ to bị quy chụp là hành động "phản cách mạng", là "kẻ xấu". Nghe được chuyện này, Mao Chủ tịch nở nụ cười bí ẩn.

"Bảy xu một cân." Mao Chủ tịch cười, nói tiếp: "Trẻ consắp phát tài rồi!" Tôi lúc đó đang tập trung suy nghĩ, đột nhiên Chủ tịch nói sang chủ đề khác, Chủ tịch hỏi tôi:

"Trường Giang, xã cháu có bao nhiêu người đi bộ đội?"

"Hơn 30 người ạ."

"Tuổi trẻ được học tập và rèn luyện trong môi trường quân đội một thời gian về sau sẽ có nhiều ích lợi. Song chỉ cần ở trong quân ngũ hai năm thôi, dài nhất không quá ba năm. Trước đây luật nghĩa vụ quân sự quy định từ ba đến bốn năm, thời gian dài quá. Nếu sửa lại luật nghĩa vụ quân sự xuống còn từ hai đến ba năm thì càng có nhiều thanh niên có cơ hội vào quân đội. Quân giải phóng là một trường học lớn!"

Là một quân nhân, luật nghĩa vụ quân sự là quyền lợi thiết thân của mình, tôi phần khởi nói: "Nếu thời gian phục vụ trong quân đội rút ngắn một chút, quay vòng nhanh thì sẽ càng có nhiều thanh niên nhập ngũ, sẽ bồi dưỡng được càng nhiều nhân tài trên mọi lĩnh vực cho nước nhà..., song sửa đổi luật nghĩa vụ quân sự có liên quan tới đại sự của quốc gia, nếu sửa đổi cần phải có sự thống nhất mới được!"

"Đúng rồi!" Mao Chủ tịch cười nói: "Đây là việc làm sau này." Sau đó không lâu "Luật nghĩa vụ quân sự" quả nhiên đã được sửa đổi, rút ngắn thời gian phục vụ tại ngũ còn từ hai đến ba năm.

Khi nói đến chuyện Hồng vệ binh "đại phá tứ cự", tôi mạnh dạn nói lên suy nghĩ của mình: "Bài trừ mê tín, phá bỏ đền thờ thổ địa, không tin vào thần thánh, không sợ ma quỷ..., những điều nói trên vốn dĩ là tốt, nhưng có một số địa phương cứ làm quá lên, ngay đến decal Phụng

Hoàng dân trên khung xe đạp cũng bị xé bỏ, nhìn thấy người đi đường tay đeo đồng hồ nước ngoài chế tạo, họ giằng lấy đạp vỡ, đây là những việc làm mù quáng, là làm loạn. Cháu còn nghe nói, Hồng vệ binh còn đến đại sứ quán nước ngoài ở Bắc Kinh để tạo phản, những việc làm trên ngay đến nông dân ở các làng bản cũng bàn tán, tỏ rõ thái độ không bằng lòng, thế mà ở ngay thủ đô lại để xảy ra những chuyện đó."

"Điều này bác đã biết cả rồi, làm như vậy là không suy nghĩ, làm những việc đại dột, đều do phái cực tả gây ra." Mao Chủ tịch bức bối nói tiếp: "Hôm nay bác cháu ta nói chuyện nhiều rồi, đến đây tạm dừng."

Tôi đứng dậy chuẩn bị đi, Mao Chủ tịch cũng đứng dậy thân mật bắt tay tôi.

Qua hơn một giờ đồng hồ tôi báo cáo và nói chuyện với Mao Chủ tịch, đủ thấy Người rất quan tâm và tôn trọng nông dân. Có thể nói, trong cuộc nói chuyện đó tôi đã nghĩ gì nói đấy, nhớ đến đâu nói tới đó, suốt cuộc nói chuyện không có người thứ ba tham dự.

Chú thích:

[\[1\]](#) Tam chi lương quân: ba chi viện, hai quân. Ba chi viện gồm: Chi viện phái tả, công nghiệp và nông nghiệp. Hai quân gồm: quân quản và quân huấn.

Chương 7:

Ý ĐỊNH BƠI Ở VŨ HÁN CHƯA ĐƯỢC NHƯ MONG MUỐN

Tình hình Vũ Hán rồi như mớ bòng bong, Mao Chủ tịch đến nghỉ ở khách sạn Đông Hồ, tất cả đầu bếp, nhân viên lễ tân chia thành hai nhóm do đích thân Chu Ân Lai chỉ đạo, chuẩn bị đón tiếp Mao Trạch Đông. Mao Chủ tịch không bơi ở Trường Giang, Người mặc bộ quần áo ngủ, vội vàng ra sân bay.

Chiều ngày 3-7-1967, tại phòng 118 Đại lễ đường Nhân dân, đích thân Mao Chủ tịch chủ trì cuộc hội ý của Tiểu tổ Cách mạng Văn hóa, phân tích kỹ tình hình lúc bấy giờ, cuối cùng Người tự tin pha chút khôi hài nói: "... Tôi cần ra ngoài đi lại một chút, đến đoạn sông Trường Giang ở Vũ Hán để bơi, ở đó nước tốt lắm." Đồng thời, Người chỉ định Tổng Tham mưu trưởng quân giải phóng Dương Thành Vũ, Chính ủy Không quân Dự Lập Kim, Chủ nhiệm Văn phòng Trung ương Đảng Uông Đông Hưng và một số người khác trong nhóm cùng đi thị sát.

Tại sao Mao Chủ tịch lại chọn đi Vũ Hán? Lúc đó Mao Chủ tịch không nói gì. Song, theo tìm hiểu, tình hình Vũ Hán lúc bấy giờ mang tính đặc trưng nhất và cũng là nơi mang tính bùng nổ nhất. Vũ Hán là vùng đất rộng lớn ở Trung Nguyên, lại là nơi xung yếu nối liền trục Nam - Bắc, tình hình ở đây tốt xấu thế nào sẽ ảnh hưởng rất lớn tới toàn quốc. Nay công cuộc Cách mạng Văn hóa đang ở vào giai đoạn xây dựng nền móng rất quan trọng, nếu tình hình ở Vũ Hán sáng sủa lên thì sẽ làm gương cho các nơi khác học tập theo, trật tự xã hội sẽ dần đi vào ổn định.

Lúc đó, tình hình ở Vũ Hán cũng giống như rất nhiều địa phương khác trên cả nước, phái tạo phản đã có hàng loạt hành động quan trọng để đoạt chính quyền, trong các tổ chức quần chúng, về mặt quan điểm bắt đầu xuất hiện hai phái đối lập lớn:

Phái 1 là phái "Tổng bộ công nhân" phủ định thái độ ủng hộ phái tả của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và quân khu tỉnh.

Phái 2 là phái "Trăm vạn hùng sư" ủng hộ quân khu chi viện cho phái tả, phái này có khoảng hơn 1,2 triệu người, phái này chiếm số đông.

Hàng loạt vấn đề trong xã hội, quan điểm của hai phe có sự chia rẽ, đã xảy ra xung đột, tiêu điểm của sự xung đột là:

Khuynh hướng chính trị của phái "Trăm vạn hùng sư" thống nhất với quan điểm chính trị của quân khu Vũ Hán, ủng hộ quân đội. Còn phái "Tổng bộ công nhân" thì chủ trương "giành chính quyền toàn diện", khuấy lên cái gọi là "Võ lão đàm" của quân khu. Mâu thuẫn của hai phe phái này là không thể hòa giải, liên tục xảy ra "võ đấu". Lúc bấy giờ chưa thể ủng hộ các cơ quan chỉ huy của quân khu

Vũ Hán một cách toàn diện được, quân khu vẫn đang tiếp tục gặp khó khăn, luôn bị phái tạo phản tấn công, do đó rất khó để duy trì công tác một cách bình thường.

Áp lực gây rối quân đội từ trên dội xuống. Từ sau tháng 3 năm 1967, Lâm Bưu nhiều lần nói với Ngô Pháp Hiến: "Cần thiêu sạch bộ phận nhỏ không ăn cánh trong quân đội." Ngô Pháp Hiến cũng nhiều lần gọi điện thoại cho Lưu Phong Không quân Vũ Hán, yêu cầu họ "không được tuân theo mệnh lệnh của quân khu". Lúc đó, Quân ủy yêu cầu đơn vị đóng quân trên địa bàn phải tuyệt đối tuân thủ mệnh lệnh của cơ quan lãnh đạo quân sự tối cao tại địa phương.

Ngày 16 tháng 4, trong lúc tiếp phái tạo phản trong và ngoài quân đội tại Nhân dân Đại lễ đường, Giang Thanh nói: "Thành Đô, Vũ Hán là hai nơi còn tồn tại một số vấn đề quan trọng, hãy tiến vào đó."

Sau đó, phái tạo phản Vũ Hán câu kết với phái tạo phản ở phía Nam, đề xuất cái gọi là "đả đảo Trần Tái Đạo, giải phóng toàn bộ Trung Nguyên và bắt "Võ lão đàm", thậm chí còn xảy ra sự kiện bắt cóc ủy viên chính trị quân khu Vũ Hán Chung Hán Hoa, lăng mạ, bao vây các tổ chức chính trị viên đang thực hiện nhiệm vụ "tam chi lưỡng quân".

Cuộc đấu tranh giữa hai phái xảy ra rất ác liệt, thanh thế cũng ngày càng lớn, số người tham gia rất đông, can thiệp tới rất nhiều lĩnh vực, nhiều thành phần tham gia: Đảng, dân chính, quân đội, công - nông, học sinh, thậm chí có rất nhiều nhà lãnh đạo bị cuốn vào cuộc đấu đá này, tình hình ngày càng phức tạp, cục diện biến đổi khôn lường.

Vốn dĩ, lực lượng có tác dụng ổn định xã hội là Giải phóng quân nhân dân, lực lượng này quyết không được rối loạn. Mao Chủ tịch đã thấy được điều này, lấy điểm Vũ Hán để ổn định Trung Nguyên, sau đó phát động toàn quốc đại liên hợp, đây là bước đi đầu tiên có tính then chốt. Phái tạo phản lúc bấy giờ chĩa mũi nhọn của cuộc đấu tranh vào cơ quan lãnh đạo quân đội Vũ Hán. Việc này không những làm cho quân đội mất đi tác dụng ổn định Trung Nguyên mà còn đưa quân đội sa vào cảnh khốn cùng, không tự bảo vệ được mình, đứng trước tình hình như lửa đốt này, Mao Chủ tịch và Chu Ân Lai là những người rõ nhất: tình hình Vũ Hán nghiêm trọng lắm rồi, cuộc đấu tranh của một số địa phương đã chuyển sang "võ đấu", đặc biệt, ở dọc các tuyến đường sắt, tình hình cực kỳ phức tạp và đau lòng.

Để đảm bảo cho chuyến đi của Mao Chủ tịch được an toàn, Chu Ân Lai đề xuất tự mình đi trước làm công tác tiền trạm, Mao Chủ tịch vui vẻ đồng ý. Trước lúc Chu Ân Lai đi, Mao Chủ tịch đến, hai người nói với nhau lời chào tạm biệt, Mao Trạch Đông nói: "Đi đi, đến Vũ Hán ngay, đến để bảo vệ Trần Tá Đạo."

Ngay trong đêm đó, Mao Chủ tịch đáp chuyến tàu hỏa đặc biệt đi xuống phía Nam, bắt đầu cuộc hành trình thị sát nổi tiếng Nam - Bắc. Trời vừa sáng, Chu Ân Lai lại đáp chuyên cơ bay thẳng đến Vũ Hán.

Trước khi Tiểu tổ Cách mạng Văn hóa Trung ương tổ chức cuộc họp bàn phương án bảo vệ Mao Chủ tịch, chúng tôi đã làm xong mọi công tác chuẩn bị bảo vệ Người rồi.

Đồng chí Uông Đông Hưng trong lúc truyền đạt giao nhiệm vụ bảo vệ cho chúng tôi đã chỉ rõ: "Mao Chủ tịch đi thị sát lần này, Người đến nơi xảy ra đấu tranh phe phái ác liệt nhất, tình hình trật tự, trị an xã hội nơi đó không tốt, có một số nơi rất rối ren, chính quyền đã bị tê liệt, trật tự của ngành vận tải đường sắt cũng không được tốt, hơn nữa đây là lần đi thị sát đầu tiên sau khi phát động Đại Cách mạng Văn hóa của Mao Chủ tịch, mọi người cần nâng cao nhận thức và chuẩn bị thật đầy đủ". Uông Đông Hưng còn yêu cầu tôi mang theo cả lực lượng quân đội.

Trước đây, khi đi công tác, Mao Chủ tịch thường dặn tôi chỉ mang theo ít người thôi, sợ gây phiền phức cho địa phương, do đó quân số thấp từng hạn chế tới mức tối đa, tăng thêm dù chỉ một người cũng không được phép. Còn lần này, lệnh cấp trên yêu cầu tăng quân số, đủ thấy tính chất của chuyến đi này khác hẳn các lần trước, đồng thời rất có khả năng gặp khó khăn và nguy hiểm.

Căn cứ theo yêu cầu cấp trên, trong đại đội tôi chọn ra hơn 120 người, đa số là cán bộ có kinh nghiệm, nói rõ cho mọi người biết tình hình nơi đến rất phức tạp và gay cấn, nêu rõ một số tác nhân ảnh hưởng đến sự an toàn, yêu cầu toàn thể các đồng chí cần nâng cao cảnh giác, nói trước một số khó khăn có thể gặp phải, thậm chí nguy hiểm đến tính mạng để mọi người chuẩn bị tốt tư tưởng.

Vũ khí đạn dược cũng cần được tăng cường, súng đạn mang theo nhiều hơn, sẵn sàng đối phó với mọi bất trắc xảy ra. Điều khiến tôi an tâm nhất là, cấp trên của tôi là những người có nhiều năm sống và làm việc cùng Mao Chủ tịch, họ có rất nhiều kinh nghiệm trong công tác bảo vệ. Còn đội ngũ chiến sĩ cảnh vệ dưới quyền chỉ huy của tôi thì có tổ chức và bản lĩnh kiên cường, kỹ thuật quân sự giỏi, có tổ chức kỷ luật nghiêm, có kinh nghiệm công tác cảnh vệ phong phú. Điều khiến tôi bằng lòng nhất ở họ là phẩm chất toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân, không ham sống sợ chết, sẵn sàng hy sinh để bảo vệ lãnh tụ. Trong bất kỳ hoàn cảnh khó khăn nguy hiểm nào họ đều dũng cảm xông lên phía trước, quyết chiến quyết thắng, đây mới thực sự là vũ khí sắc bén của đội ngũ trên mặt trận bảo vệ.

Chiều theo phương án bảo vệ, đội hình xuất phát phân làm ba bộ phận: đoàn dẫn đường, đoàn chính (giữa), đoàn khóa đuôi; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm nhỏ, chỉ định người chỉ huy các nhóm, quy định phương thức liên lạc, hiệp đồng chỉ viện giữa các nhóm trước, sau, phải, trái, hình thành cụm tác chiến hoàn chỉnh. Tôi chỉ huy hơn 40 người đi trên toa xe giữa.

Mặc dù chúng tôi đã rất cố gắng phấn đấu, đã làm tốt mọi công tác chuẩn bị, đã lên các phương án tác chiến hoàn chỉnh, song nhiệm vụ bảo vệ an toàn tuyệt đối cho chuyến đi công tác của Mao Chủ tịch lần này vẫn chưa đủ, cần phải có sự phối kết hợp của các đơn vị, ban ngành khác mới hoàn thành nhiệm vụ. Trên thực tế, trước chuyến đi này Chu Ân Lai đã bố trí các ban ngành liên quan tổ chức thật tốt và an toàn cho chuyến đi.

Ngày 10 tháng 7, Thủ tướng Chu Ân Lai gọi điện cho Tư lệnh quân khu Vũ Hán Trần Tái Đạo, thông báo chuyến đi của Mao Chủ tịch, đồng thời nói rõ, ngày 16 tháng 7 Mao

Chủ tịch dự định nhân dịp kỷ niệm một năm bơi qua sông Trường Giang, Người sẽ bơi qua Trường Giang một lần nữa, yêu cầu các đồng chí làm tốt mọi công tác chuẩn bị.

Các chính trị viên trong toàn quân khu Vũ Hán, dưới sự chỉ huy của Tư lệnh Trần Tái Đạo đã bí mật làm tốt mọi công tác chuẩn bị, bố trí chu toàn cho cuộc bơi qua sông Trường Giang của Mao Chủ tịch.

Thủ tướng Chu Ân Lai còn điện cho các cơ quan dân chính, Đảng, quân đội dọc tuyến đường sắt Bắc Kinh - Vũ Hán lên kế hoạch bảo vệ, đảm bảo cho chuyến tàu hỏa đặc biệt chở Mao Chủ tịch đi qua an toàn.

Sáng sớm ngày hôm sau, Chu Ân Lai cùng với Tư lệnh không quân Ngô Pháp Hiến, Chính ủy hải quân Lý Tác Bằng đáp chuyên cơ bay thẳng đến Vũ Hán, chuẩn bị chu đáo để đón Mao Chủ tịch. Sau khi đến Vũ Hán, Chu Ân Lai được Ngô Pháp Hiến bố trí ăn ở tại chiêu đãi sở không quân Vũ Hán, không thông báo tin này cho Trần Tái Đạo - Tư lệnh quân khu Vũ Hán biết. Đến sáng sớm ngày 14, Chu Ân Lai gọi điện đến lãnh đạo quân khu Vũ Hán thì Trần Tái Đạo mới biết Chu Ân Lai đã đến Vũ Hán rồi. Chu Ân Lai đang chuẩn bị ăn sáng thì thấy Tư lệnh quân khu Vũ Hán Trần Tái Đạo, ủy viên chính trị Chung Hán Hoa vội vàng đi vào khu chiêu đãi sở không quân. Chu Ân Lai mời mọi người ngồi vào bàn ăn sáng, vừa ăn vừa bàn công việc. Chu Ân Lai hỏi Trần Tái Đạo: "Hiện tại khách sạn Đông Hồ thế nào rồi?"

Khách sạn Đông Hồ mà Thủ tướng hỏi, tọa lạc trên một khu đất cao nằm trong khu vực phong cảnh Đông Hồ đẹp nổi tiếng của thành phố Vũ Xương, kiến trúc trong khách sạn hơi giống kiến trúc giáo đường châu Âu, mái vòm nhọn đỉnh, khác biệt hẳn so với các nơi khác. Phong cảnh Đông Hồ tuyệt đẹp, diện tích mặt nước Đông Hồ rất lớn, nước sâu trong vắt, cây cối to và dày, cành lá xanh ngắt, nơi đây hình thành vùng tiểu khí hậu, vào giữa mùa hè, khi nhiệt độ ở thành phố Vũ Hán nóng tới 38-40°C, thì nơi đây chỉ trên dưới 30°C, rất mát mẻ. Hơn một lần tôi nghe Chủ tịch ca ngợi cảnh non nước tuyệt đẹp, cỏ cây hoa lá, kiến trúc phòng ốc nơi đây. Có lẽ chính vì những yếu tố trên, cứ mỗi lần đến Vũ Hán, Mao Chủ tịch đều nghỉ tại khách sạn Đông Hồ.

Trần Tái Đạo đáp: "Đông Hồ hiện đang rất lung tung, ngay đến đầu bếp và các nhân viên phục vụ cũng chia làm hai phái, sắp xếp phòng ốc không ra sao."

Chu Ân Lai dặn mọi người: "Cho quét dọn sạch sẽ, chuẩn bị dùng đến."

Ăn sáng xong thì công việc cũng bàn xong, Trần Tái Đạo và Chung Hán Hoa chia tay Chu Ân Lai, trở về quân khu lo liệu công việc. Còn Chu Ân Lai đến khách sạn Đông Hồ, cho gọi hai phái đến cùng họp bàn, động viên họ nhanh chóng bắt tay vào làm việc, quét dọn sạch sẽ một số phòng, chuẩn bị đón tiếp nhiệm vụ mới.

Thủ tướng Chu Ân Lai rất hiểu tâm lý của mọi người, rất giỏi làm công tác quần chúng, chẳng cần diễn thuyết dài dòng, ấy thế mà thuyết phục được hai phái đang đối đầu đoàn kết trở lại, cùng nhau quét dọn vệ sinh, khắp nơi vang lên tiếng cười, tiếng chuyện trò vui vẻ. Ngay tại đây, Thủ tướng đã thu thập được một số tư liệu ban đầu.

Trần Tái Đạo và Chung Hán Hoa nhìn thấy Chu Ân Lai làm những việc đáng lẽ họ phải làm, cảm thấy áy náy vô cùng. Cả hai người cũng bắt tay vào công việc chỉnh trang lại khách sạn Đông Hồ.

Đêm ngày 13 tháng 7, Mao Chủ tịch lên chuyến tàu hỏa đặc biệt xuất phát từ Bắc Kinh, theo hướng Vũ Hán tiến về phía Nam, ngoài việc dừng lại để bổ sung thêm than, nước và thay toa tàu ra, tàu không dừng lại ở các ga khác, chạy một mạch đến Vũ Hán. Sau khi xuống tàu, Mao Chủ tịch an toàn đi vào lầu số 1 Mai Lĩnh trong khách sạn Đông Hồ, đó là ngày 15 tháng 7. Đoàn chúng tôi không một ai biết Chu Ân Lai và đoàn tùy tùng đã đến đây từ trước làm công tác tiền

trạm, có như vậy chúng tôi mới gặp được thuận lợi như thế.

Lầu số 1 Mai Lĩnh thực ra là một phòng đã cũ, trang bị cũng không được tốt, nhưng Mao Chủ tịch đã quen rồi, Người thích được ở đây. Chu Ân Lai cũng rời chiều dài sở không quân về ở khách sạn Đông Hồ, trong lầu số 1 Bách Hoa. Tạ Phú Trị và Vương Lực ở trong lầu số 2 Bách Hoa.

Sau khi bố trí cảnh giới xong, tôi bắt tay ngay vào công việc chuẩn bị để Mao Chủ tịch một lần nữa bơi qua Trường Giang, tôi và một số đồng chí khác đi ra bờ sông Trường Giang để thử nước, kiểm tra kỹ vị trí xuống nước và vị trí lên bờ, đồng thời kiểm tra xem tàu thuyền hoạt động có tốt không.

Đây là thói quen nhiều năm qua của tôi, cứ mỗi lần Mao Chủ tịch bơi, tôi đều thử nước trước, thấy có thể bơi được thì mới để Chủ tịch bơi. Chúng tôi coi việc thử nước là một công đoạn không thể thiếu trong công tác bảo vệ Người.

Ngay buổi sáng Mao Chủ tịch tới Vũ Hán, tức buổi sáng ngày 15 tháng 7, và buổi sáng ngày hôm sau, tại phòng ở của Mao Chủ tịch, Chủ tịch và Thủ tướng triệu tập hội nghị gồm Dương Thành Vũ, Uông Đông Hưng, Dư Lập Kim, Lý Tác Bằng, Ngô Pháp Hiến và các đồng chí phụ trách quân khu Vũ Hán, để nghe Tạ Phú Trị và Vương Lực báo cáo tình hình ở Vân Nam, Quý Châu, Tứ Xuyên, Vũ Hán và một số khu vực hữu quan. Nghe nói, Tạ Phú Trị và Vương Lực đã tiến hành khảo sát các khu vực trên, hôm nay về báo cáo lại. Tại cuộc họp này cũng thảo luận phương châm và biện pháp giải quyết các vấn đề nổi cộm ở Vũ Hán.

Về vấn đề này, Mao Chủ tịch đưa ra ý kiến của mình, nội dung cụ thể như sau:

- Để giảm bớt không khí căng thẳng ở Tổng bộ công nhân, thả ngay lãnh đạo của họ là Chu Hồng Hà.

- Trăm vạn hùng sư là tổ chức quần chúng, yêu cầu Tạ Phú Trị và Vương Lực cử người làm tốt công tác này. Quân khu Vũ Hán cần phải ủng hộ cả hai tổ chức quần chúng. Trần Tái Đạo ủng hộ phải tạo phản.

- Chu Ân Lai ở lại Vũ Hán để làm tốt công tác quân khu Vũ Hán. Chu Ân Lai tuân thủ tuyệt đối ý kiến của Mao Chủ tịch, ngay sau cuộc họp đến ngày 18 tháng 7, cứ vào buổi chiều, Thủ tướng lại triệu tập hội nghị giao ban, thành phần gồm: lãnh đạo quân khu Vũ Hán và các nhân viên ủng hộ phải tả để nghe báo cáo vấn đề quân khu Vũ Hán ủng hộ phải tả.

Căn cứ vào nội dung của các bản báo cáo, Chu Ân Lai tổng hợp lại, viết đề cương giải quyết "vấn đề Vũ Hán", sau khi được Mao Chủ tịch xem xét phê chuẩn, Thủ tướng phát biểu nội dung mang tính tổng kết, làm thế nào để ổn định tình hình ở Vũ Hán. Thủ tướng Chu Ân Lai chỉ rõ:

Quân khu Vũ Hán trong thời gian ủng hộ phải tả đã mắc sai lầm rất nghiêm trọng, trách nhiệm thuộc về những người lãnh đạo chủ chốt của quân khu.

Kiến nghị Trần Tái Đạo và Chung Hán Hoa chủ động thừa nhận đã mắc sai lầm về phương hướng đường lối ủng hộ phải tả. Quân khu cần phải làm lắng dịu "Tổng bộ công nhân", nhanh chóng phóng thích Chu Hồng Hà, ủng hộ phải tả tạo phản. Chu Ân Lai chỉ rõ: "Tổng bộ công nhân" rất có khả năng sẽ lại đối đầu với "Trăm vạn hùng sư", việc này sẽ do Trung ương giải quyết. Thủ tướng còn chỉ rõ, quân khu cần giáo dục bộ đội thuộc quyền, chỉnh đốn lại các tổ chức quần chúng, tích cực học tập, nâng cao nhận thức, tích cực chấp hành chỉ thị của Trung ương. Thủ tướng khẳng định, quân khu có thành tích trong phong trào "năm cách mạng, thúc đẩy sản xuất."

Cuối cùng, Chu Ân Lai nói: "Cuộc Đại Cách mạng Văn hóa chưa từng có trong lịch sử, ta không có kinh nghiệm, do đó đã mắc nhiều sai lầm. Sai thì sửa, sửa rồi sẽ tốt lên..." Trần Tái Đạo đã nhận sai lầm về phương hướng và đường lối. Đêm ngày 18 tháng 7, Chu Ân Lai dẫn Trần Tái Đạo và Chung Hán Hoa đến lầu số 1 Mai Lĩnh, khách sạn Đông Hồ để gặp Mao Chủ tịch. Mao Chủ tịch đang ngồi trong phòng khách chờ họ, Tạ Phú Trị, Vương Lực cũng có mặt. Thấy họ đến, Người đứng dậy thân mật bắt tay mọi người, sau đó bảo Trần Tái Đạo và Chung Hán Hoa lần lượt ngồi bên trái và bên phải Người. Mao Chủ tịch hỏi hai người:

"Các chú thế nào rồi?... Tình hình Vũ Hán vẫn tốt chứ?"

Trần Tái Đạo trả lời thẳng vào câu hỏi: "Chúng tôi thừa nhận mắc sai lầm về phương hướng đường lối..." Lời nói to rõ, đầy tự tin, trung thực. Mao Chủ tịch ôn tồn bảo: "Phương hướng

đường lối sai lầm sợ gì nào? Lúc này các chú có câu nói cửa miệng là vấn đề đường lối phương hướng, ai cũng nói là sai lầm về phương hướng đường lối...", nói xong ngay đến Người cũng không nhịn được cười.

Trần Tái Đạo thưa: "Nếu sai lầm về phương hướng đường lối, chúng tôi sẽ họp kiểm điểm ngay..."

"Như vậy là không thể được! Các chú không được tổ chức cuộc họp. Tổ chức họp rồi sẽ không dứt ra được đâu." Mao Chủ tịch liền đưa ra biện pháp: "Các chú viết gì đấy, phân phát cho mọi người." Mao Chủ tịch lại bảo: "Phải từ từ, không được nôn nóng. Trước tiên phải làm tốt công tác trong nội bộ bộ đội, làm tốt công tác của Trăm vạn hùng sư đi đã."

Mao Chủ tịch cho rằng, Tư lệnh đi làm thay cấp dưới, thấy việc không đứng nhìn, không bàng quan; nhân viên ủng hộ phái tả đi làm công tác tổ chức quần chúng cũng tức là ủng hộ chính mình, cách làm này có nhiều ưu điểm mà lại tiện lợi, đây chính là lý lẽ của "thuận lý thành chương".

Trần Tái Đạo đã được tôi luyện trong phong ba khốc liệt, hiểu rất rõ từng giờ từng phút xảy ra trong địa bàn mình phụ trách, Trần Tái Đạo không hề viện lý do, đổ lỗi cho khách quan mà chỉ đưa ra lời đề nghị Mao Chủ tịch: "Mong được các đồng chí trong tiểu tổ Cách mạng Văn hóa làm giúp việc trên thì hiệu quả công việc sẽ tốt hơn rất nhiều." Song có một điều Trần Tái Đạo nằm mơ cũng không nghĩ được, nếu những người trong nhóm Cách mạng Văn hóa làm giúp thì sẽ làm cho vấn đề đang đơn giản trở nên phức tạp hơn rất nhiều, những việc tưởng dễ dàng xử lý, xử lý xong đã để lại rất nhiều uẩn khúc, lâu dần biến thành sự kiện "20 tháng 7" chấn động toàn quân khu Vũ Hán.

Mao Chủ tịch nói: "Họ muốn lật đổ các chú, tôi muốn họ làm việc. Tôi muốn họ không những không đánh đổ các chú mà còn ủng hộ các chú mới thôi."

Ngay lập tức Mao Chủ tịch yêu cầu các nhân viên trong Tiểu tổ Cách mạng Văn hóa Trung ương có mặt tại đây thành lập trạm đón tiếp, chuyên chịu trách nhiệm đón tiếp các tổ chức quần chúng và nhân dân đến thăm, làm tốt công tác chính trị tư tưởng cho họ.

Tạ Phú Trị và Vương Lực gật đầu, tỏ ý đồng tình với Mao Chủ tịch, làm theo ý kiến chỉ đạo của Mao Chủ tịch. Mao Chủ tịch lại nói: "Tình hình Vũ Hán vẫn còn tốt, các chú nghĩ cách đi, trong cùng một nhà máy, một phái là cách mạng, phái còn lại là không cách mạng, tức là phản cách mạng... các chú có tin không?"

Nói đến đây, Mao Chủ tịch đột nhiên dừng lại, có ý để cho người nghe có thời gian suy nghĩ, lát sau mới nói tiếp: "Trong nội bộ giai cấp công nhân, cơ bản là không có xung đột gay gắt..., thì càng không có lý do gì để khẳng định trong nội bộ giai cấp công nhân có sự chia rẽ thành hai phe phái lớn."

Sau này, câu nói trên của Mao Chủ tịch trở thành chỉ thị tối cao, trở thành tư tưởng chủ đạo quan trọng để mọi người nhận biết được tổ chức phe phái khác biệt, qua đó tiến hành đấu tranh với phe phái khác biệt.

Cuộc nói chuyện kéo dài đến hơn 10 giờ đêm mới kết thúc. Mao Chủ tịch tiễn chân Trần Tái Đạo và Chung Hán Hoa ra tận ngoài hành lang.

Trong hành lang, Mao Chủ tịch nhìn thấy một vài nhân viên phục vụ đang trực ban, Người gọi mọi người lại gần, bắt tay họ xong, chỉ tay về phía Trần Tái Đạo và Chung Hán Hoa, vừa cười vừa nói với các nhân viên phục vụ: "Mọi người không nên dả đảo Tư lệnh của mình nữa nhé, tôi cũng không dả đảo họ!" Mao Chủ tịch tự tin nói với Trần Tái Đạo và Chung Hán Hoa: "Họ muốn đánh đổ các chú, tôi yêu cầu họ không tiếp tục đánh đổ các chú nữa!"

Câu nói này của Mao Chủ tịch đã khiến cho tất cả những người có mặt tại đó: bất luận là Tư lệnh, Chính ủy, nhân viên trong Tiểu tổ Cách mạng Văn hóa Trung ương, nhân viên phục vụ khách sạn, cảnh vệ, trong đó có tôi đều phá lên cười vui vẻ, mọi người bắt tay nhau, cả hành lang tràn đầy không khí đoàn kết thương yêu.

Tận mắt chứng kiến cảnh này, tôi nhận thấy rằng, vấn đề Vũ Hán đã có kết luận, mâu thuẫn gay gắt giữa hai phe phái lớn được sự quan tâm của Mao Chủ tịch và Thủ tướng Chu Ân Lai đã được giải quyết thành công mỹ mãn, tình hình căng như dây đàn đã chùng xuống.

Mâu thuẫn ở Vũ Hán đã được giải tỏa, nơi ở của Mao Chủ tịch cũng không còn nguy hiểm

nữa, song vì quá bận rộn giải quyết công việc, nên dự định bơi qua sông Trường Giang một lần nữa của Mao Chủ tịch không thực hiện được.

Một người luôn yêu thích bơi lội như Mao Chủ tịch, cứ nhìn thấy nước là muốn lội xuống để bơi, mỗi khi có ý định đi bơi ở đâu đó thì không ai có thể khuyên can được. Có lần, do tại khu vực bơi không đủ tiêu chuẩn nước sạch, khâu đảm bảo an toàn không có, mọi người ra sức khuyên can, quyết không cho Mao Chủ tịch bơi, Người rất không hài lòng. Lần này đến Vũ Hán là để bơi, nhằm tạo ra sự kiện lớn như đã tuyên bố ở Bắc Kinh... song không thành. Một "nguyện vọng" nhỏ của Mao Chủ tịch rốt cuộc không được đáp ứng, quả thực khiến Người hơi nuối tiếc. Nhưng, bản thân tôi lúc bấy giờ nuôi một hy vọng nhỏ, những năm tháng sau này sẽ có cơ hội bù đắp cho Người.

Đương nhiên rồi, so với đại cục, tức là giải quyết vấn đề Vũ Hán, thì đây chỉ là một việc làm rất nhỏ. Bởi vì, mục đích chuyến đi lần đó của Mao Chủ tịch là dùng lời nói của mình để "bảo vệ Trần Tái Đạo", xét từ góc độ các công việc Người đã làm, có thể nói rằng mục tiêu của Người đã đạt được.

Trong đêm, sau khi Chu Ân Lai chia tay Mao Chủ tịch, Thủ tướng đáp chuyên cơ bay trở lại Bắc Kinh.

Chương 8:

KHÔNG TIN TRẦN TÁI ĐẠO LÀM "CHÍNH BIẾN"

Bão táp đột nhiên nổi lên, Vương Lực và Tạ Phú Tri tự lấy lửa đốt mình, mở cuộc "võ đấu" quy mô lớn, đại đội cảnh vệ buộc phải dùng đến súng đạn. Mao Chủ tịch cười khi nhận được mật thư "hoang báo quân tình" (tin tình báo rởm) của Lâm Bưu do Khâu Hội Tác đưa tới. Sáng sớm tinh mơ, Chu Ân Lai dẫn hơn 200 chiến sĩ vũ trang, đáp hai chiếc máy bay từ Bắc Kinh bay thẳng đến Vũ Hán đón Mao Chủ tịch. Chiếc xe jeep vượt qua bao cửa ải, chạy thẳng đến sân bay. Mao Chủ tịch nói với chúng tôi: "Trần Tá Đạo quyết không phản bội tôi."

Về vấn đề Vũ Hán, Mao Chủ tịch và Chu Ân Lai đã đề ra sách lược, nguyên tắc và phương châm cụ thể, cốt lõi của vấn đề là giảm bớt mâu thuẫn giữa các phái, hóa giải mâu thuẫn thành nhỏ, nhỏ thành không có. Cách làm là lãnh đạo tự phê bình, còn quần chúng đều tốt, đều muốn làm cách mạng. Muốn cách mạng thành công thì mọi người cần phải đoàn kết, thực hiện đại liên hợp, tam kết hợp, mọi người đều phải làm, phân chia nhau mà làm.

Trần Tá Đạo và Chung Hán Hoa chú trọng đảm nhiệm công tác chính trị viên quân khu và ủng hộ tổ chức quần chúng "Trăm vạn hùng sư", còn công tác ở "Tổng bộ công nhân" do Tạ Phú Tri và Vương Lực thuộc Tiểu tổ Cách mạng Văn hóa Trung ương đảm nhiệm.

Sắp xếp công việc đâu vào đấy xong, đêm ngày 18 tháng 7, Chu Ân Lai mới đáp chuyên cơ quay trở lại Bắc Kinh. Tạ Phú Tri và Vương Lực ở lại Vũ Hán, căn cứ vào sách lược, nguyên tắc và phương châm đã được hoạch định trước đó, từng bước giải quyết ổn thỏa "vấn đề Vũ Hán". Để thuận lợi cho công tác và đảm bảo an toàn cho hai người, Chu Ân Lai bố trí hai người ở tại lầu 2 Bách Hoa thuộc khách sạn Đông Hồ, cách chỗ ở của Mao Chủ tịch không xa.

Song, Tạ Phú Tri và Vương Lực là hai cán bộ cao cấp của nhóm Cách mạng Văn hóa, đứng trước chỉ thị và sắp xếp của Mao Chủ tịch và Chu Ân Lai, bề ngoài thì chấp hành, bên trong thì không tuân theo, trước mặt thì nói hay, nói tốt, sau lưng thì làm ngược lại, họ làm theo mệnh lệnh của Lâm Bưu và Giang Thanh, làm sao để xã hội càng rối loạn càng tốt.

Chu Ân Lai vừa đi, Tạ Phú Tri và Vương Lực không nghe theo chỉ thị "không được xuất đầu lộ diện" của Mao Chủ tịch và Chu Ân Lai, họ hoạt động khắp nơi. Hai người này ủng hộ một phái, trấn áp một phái, kích động quần chúng đấu quần chúng, làm tăng thêm mâu thuẫn gây gắt giữa hai phái, cuối cùng nảy sinh ra sự kiện kinh thiên động địa.

Chiều ngày 19 tháng 7, Tạ Phú Tri và Vương Lực đến một cứ điểm của phái "Tổng bộ công nhân" - đại bản doanh ở Học viện thủy điện Vũ Hán để tổ chức một cuộc họp, tiếp nhận và đeo dải băng đỏ lên vai, đọc bài diễn thuyết mang tính hữu khuynh rõ nét. Họ nói: "Trung ương Đảng, Tiểu tổ Cách mạng Văn hóa Trung ương kiên định lập trường bất di bất dịch ủng hộ các anh chị (chỉ Tổng bộ công nhân), hiện tượng các anh chị bị áp chế, bị đả kích sẽ không cho phép tồn tại, cần phải lật ngược lại hiện tượng này. Đồng thời, họ tuyên bố: "Đối lập với chúng ta là phái 'Trăm vạn hùng sư', là một tổ chức bảo thủ." "Tổng bộ công nhân" là phái thiểu số đã ghi âm bài diễn thuyết của Tạ, Vương, "chỉ thị bốn điểm" của Vương Lực tuyên truyền bằng loa truyền thanh gắn trên ô tô, loan tin khắp nơi, ngoài ra còn tổ chức dán báo chữ to...

Buổi chiều hôm đó, trong buổi nói chuyện với hơn 300 người là cán bộ cấp sư đoàn trở lên của quân khu Vũ Hán, Tạ Phú Tri nói: "Quân khu Vũ Hán ủng hộ phái tả, về quan điểm đường lối và phương hướng còn mắc sai lầm, quân khu nên công khai tuyên bố nhận sai lầm. "Trăm vạn hùng sư" là tổ chức bảo thủ, không nên ủng hộ và dựa vào họ, cần phải ủng hộ phái thiểu số! Phái thiểu số, tức là 'Tổng bộ công nhân', là phái tạo phản tiêu biểu."

Quân khu Vũ Hán làm theo yêu cầu của Tạ Phú Tri, ngay trong đêm hôm đó tổ chức truyền đạt tới các đơn vị thuộc quyền. Nào ngờ, nội dung bài tuyên truyền của Tạ Phú Tri truyền đạt xuống các cấp vẫn chưa xong thì nhiều nơi đã tỏ rõ thái độ bất mãn của quần chúng, gây nên

sự phản nộ mạnh mẽ của phái "trăm vạn hùng sư", lên án báo chữ to của Vương Lực, biểu ngữ phản đối treo đầy ngõ phố. Còn có một bộ phận quần chúng xuống đường biểu tình, đưa ra lời kháng nghị mạnh mẽ đối với Tạ, Vương. Một bộ phận khác của quần chúng khoảng 2000 người, đầu đội mũ an toàn, tay cầm giáo mác, gậy gộc, ngồi chật trên 10 xe tải và xe tiêu phòng, còi xe réo inh ỏi, tất cả đổ dồn về mảnh sân rộng ở trước cơ quan quân khu Vũ Hán, đồng thời hợp nhất với đội ngũ cán bộ chiến sĩ thuộc khối cơ quan quân khu Vũ Hán và thân nhân họ thành một lực lượng đông đảo, yêu cầu được đối mặt với Tạ Phú Trị và Vương Lực để chất vấn, căn cứ vào đầu dám bảo phái "Trăm vạn hùng sư" hơn 1,2 triệu người là tổ chức bảo thủ. Mọi người hô to khẩu hiệu, đòi Tạ, Vương ra đối chất, nét mặt mọi người hiện rõ sự phản nộ.

Cùng lúc, tại đầu phố Vũ Hán xuất hiện cảnh tượng khiến ta phải giật mình, hơn 10 xe cam-nhông (xe tải cỡ lớn), chở đầy công nhân, thị dân, chính trị viên Giải phóng quân nhân dân trang bị vũ khí đầy người, xếp thành bốn hàng dọc hành tiến, hô vang khẩu hiệu đả đảo Vương, Lực. Các đường phố, ngã tư, các nút giao thông bị tắc nghẽn. Một số nơi như ga xe lửa, điện đài, sân bay và một số nơi xung yếu của thành phố bị lực lượng này chiếm đóng, thậm chí họ còn đào công sự, xây dựng cứ điểm, nơi giáp ranh giữa hai phái còn xảy ra đụng độ làm một số người bị thương. Võ đấu với quy mô lớn tại Vũ Hán có nguy cơ bùng nổ bất cứ lúc nào.

Đối diện với thành phố Vũ Hán đang sôi sục là Đông Hồ - nơi chúng tôi đang ở lại an tĩnh lạ thường, hoa thơm cỏ ngọt nước trong, giống như bồng lai tiên cảnh, ấy vậy mà hôm đó đột nhiên xuất hiện một đoàn người rất đông, hỏi ra mới biết đó là quần chúng của nhóm "Trăm vạn hùng sư", họ đứng ngoài cổng khách sạn Đông Hồ chuyện trò ồn ào, sau đó có khoảng hơn 200 người xông vào sân trong khách sạn, tụ tập trước cửa lầu số 2 Bách Hoa nơi Vương Lực và Tạ Phú Trị đang ở, yêu cầu Vương Lực ra đối chất.

Lúc này Trần Tái Đạo vội đi ra trước cửa lầu số 2 Bách Hoa, gặp Tạ Phú Trị đang nói chuyện với quần chúng, ý nói là đang bận làm việc, khuyên mọi người nên rút lui ra ngoài khách sạn, đồng thời hứa sẽ tiếp kiến họ. Còn vị quan chức của Tiểu tổ Cách mạng Văn hóa Vương Lực thì sao, Vương ở lì trong phòng, không dám xuất hiện.

Sau khi được Trần Tái Đạo và Tạ Phú Trị khuyên giải, số quần chúng ở đây đang chuẩn bị ra ngoài khách sạn thì lại có một tốp quần chúng khác khoảng vài trăm người, như một cơn lốc nhanh chóng ập vào. Phần lớn số người của tốp đến sau này là chiến sĩ của khối cơ quan quân khu, có người mang theo cả súng. Tốp này vốn dĩ đã ở trong sân khối cơ quan quân khu, chờ đợi thủ trưởng ra tiếp kiến, song chờ đã khá lâu mà vẫn không thấy ai ra tiếp, thậm chí không có ai để ý đến họ, khiến họ có cảm giác như bị làm trò đùa, thêm vào đó khí trời oi bức, cộng với tâm trạng nồn nóng, họ như những người mất hết lý trí, bèn chuyển hướng xông sang khách sạn Đông Hồ để độ tài cao thấp.

Họ xông vào khách sạn, cho dù là Tư lệnh hay Bộ trưởng, là cán bộ Trung ương hay lãnh đạo quân khu, trong lúc hỗn loạn này, không ai có thể ngăn cản được họ. Cho dù có dùng đến súng đạn thì cũng không làm cho tình thế phản nộ lắng dịu xuống. Cuối cùng họ tiến vào trong phòng Bách Hoa, tìm thấy Vương Lực, mấy người xông vào lôi Vương Lực lên xe tải, áp giải về sân khối cơ quan quân khu để đấu lý, bộ mặt thật của Vương Lực bị lật tẩy.

Họ biết rằng việc họ làm sẽ gây chấn động tới Trung ương, song qua đó sẽ tìm ra phương án chuẩn xác nhất để giải quyết vấn đề Vũ Hán, nhưng có một điều căn bản mà họ không nghĩ tới là, đã tạo cho Lâm Bưu và Giang Thanh có cơ để gây hấn, vu cho phái này làm "bình biến".

Việc làm của họ đã khiến chúng tôi một phen căng thẳng tột cùng. Ở Bắc Kinh tuy có rất đông quần chúng biểu tình thị uy, tiến đến trước cửa Trung Nam Hải hoặc biểu tình ngồi, hoặc đưa bản kháng nghị, thậm chí họ bác bỏ mọi lời khuyên can, xông thẳng vào Trung Nam Hải để đấu lý. Những người đó không phải là học sinh sinh viên, họ là công nhân, quần chúng thị dân không một tấc sắt trong tay, song chưa từng có hiện tượng các chiến sĩ quân giải phóng trang bị vũ khí tham gia tranh đấu. Điều đáng lo hơn nữa là, những chiến sĩ đó đang ở trong trạng thái tâm lý căng thẳng, mất thăng bằng, lại không có sĩ quan chỉ huy, ai có thể dự liệu trước được việc gì sẽ xảy ra, ai đứng ra khuyên giải họ cũng không nghe.

Họ xuất hiện tại khách sạn Đông Hồ, rất gần nơi ở của Mao Chủ tịch, loa phóng thanh đặt trên ô tô với công suất lớn chĩa thẳng vào phòng ở của Người, phát ra những âm thanh chói tai, tuyên truyền chủ trương của họ, hoặc nói ra những điều bất mãn của họ. Việc làm này không

những ảnh hưởng đến công tác và nghỉ ngơi của Mao Chủ tịch mà còn ảnh hưởng đến sự an toàn của Người.

Đứng trước tình cảnh nguy ngập này, tôi có thể đưa ra biện pháp gì? Tôi đành phải phân chia khoảng 10 chiến sĩ thành các tổ nhỏ, kèm theo hỏa lực sẵn sàng chiến đấu, quyết tâm bảo vệ Mao Chủ tịch an toàn. Song, tôi chợt nghĩ, đối thủ của bộ đội cảnh vệ là một số quần chúng, trong lòng tôi nặng trĩu thấp thỏm bất an, ngực như tức thở.

Rất may, diễn biến xấu không xảy ra, suốt đêm đó chúng tôi không ngủ, đến rạng sáng ngày 20 tháng 7, Ông Đông Hưng cho gọi tôi.

"Anh Trần à!" Chưa bao giờ thấy giọng nói của Ông Đông Hưng nghiêm túc như lúc này, "Chu Ân Lai đến rồi, hiện đang ở sân bay Sơn Pha, anh cử người đi đón."

"Sao không hạ cánh ở sân bay Vương Gia Đôn mà lại đến Sơn Pha?" Tôi không hiểu, hỏi lại.

Tôi nghe nói Thủ tướng Chu Ân Lai sẽ đến đây, nhưng không hiểu tại sao lại hạ cánh ở sân bay Sơn Pha. Theo tôi, sân bay Vương Gia Đôn gần thị chính, điều kiện cất hạ cánh ở sân bay này cũng tốt hơn, trước đây thường hạ cánh ở đây. Còn sân bay Sơn Pha cách trung tâm thành phố hơn 60km, là sân bay quân sự thuộc không quân Vũ Hán, thông thường rất ít khi máy bay dân dụng hạ cánh ở đây. Về vấn đề này, Thủ tướng Chu Ân Lai hiểu rõ hơn chúng tôi, vì thế chúng tôi muốn hỏi nguyên do tại sao.

"Chu Ân Lai tại sao lại bỏ gần chọn xa nhỉ?"

"Hiện tôi vẫn chưa rõ!" Ông Đông Hưng trả lời qua quýt, thấy vậy tôi cũng không tiện hỏi thêm. Ông Đông Hưng dặn tôi một số điều cần chú ý, đưa ra nguyên tắc xử lý tình huống xong thì vội vã đi ra ngoài.

Trong số chiến sĩ cảnh vệ, tôi chọn ra hơn 20 người, lập thành một phân đội, do chính trị viên đại đội Lý chỉ huy, tất cả mặc thường phục, mang theo vũ khí, ngồi lên vài chiếc xe con, theo hướng sân bay Sơn Pha tăng tốc.

Vũ Hán đang rối ren như vậy mà chỉ dựa vào một lực lượng nhỏ để làm một nhiệm vụ lớn, quan trọng, đây quả là một nhiệm vụ khó khăn. Rất may, được các cơ quan hữu quan của quân khu Vũ Hán phối kết hợp, đến gần giờ Ngọ (12 giờ trưa), chúng tôi đưa Chu Ân Lai từ sân bay Sơn Pha về đến khách sạn Đông Hồ an toàn. Thủ tướng vào ở phòng trước đó đã ở (tức lầu số 1 Bách Hoa).

Với mục tiêu ổn định Vũ Hán, không mở rộng mâu thuẫn, ngăn chặn xảy ra võ đấu, bảo đảm an toàn cho Mao Chủ tịch, Thủ tướng Chu Ân Lai nhanh chóng triển khai hàng loạt công việc, thu được nhiều kết quả khả quan.

Về sau tôi mới hiểu, Thủ tướng vừa về đến Bắc Kinh thì hay tin Vũ Hán lại xảy ra chuyện, không kịp ăn cơm, nghỉ ngơi, ngay trong đêm, ông triệu tập cuộc họp, tìm đối sách. Việc cần làm đầu tiên là giải vây cho Mao Chủ tịch, chuyển Mao Chủ tịch đến nơi an toàn. Tan họp lúc rạng sáng ngày 20 tháng 7, đích thân Thủ tướng dẫn đầu hơn 200 cán bộ chiến sĩ thuộc trung đoàn cảnh vệ Trung ương, trang bị vũ khí đạn dược, đáp trên hai chiếc máy bay vận tải cỡ lớn, cất cánh từ sân bay phía tây ngoại ô Bắc Kinh bay thẳng đến Vũ Hán. Trong lúc máy bay đang trên đường bay, Tư lệnh Không quân Ngô Pháp Hiến không biết nghe tin tình báo hoang đường từ đâu, nói rằng Trần Tái Đạo cho bộ đội bao vây sân bay Vương Gia Đôn, chuẩn bị bắt sống Chu Ân Lai. Do đó, chuyên cơ của Chu Ân Lai không thể hạ cánh ở đó được, buộc phải chuyển hạ cánh ở sân bay Sơn Pha thuộc địa phận Tư lệnh quân lý.

Cùng trong thời điểm này, Ngô Pháp Hiến được Lâm Bưu bật đèn xanh, mượn cớ Trần Tái Đạo "bình biến", điều bộ đội đường không (bộ đội nhảy dù) chiếm lĩnh sân bay Sơn Pha, dàn trận sẵn sàng chiến đấu, súng ống sáng quắc, sát khí đằng đằng, tạo cớ Trần Tái Đạo bao vây sân bay Sơn Pha, chuẩn bị bắt cóc Chu Ân Lai như thật, "túy ông chi ý bất tại tử" (ý nói ông say không phải tại rượu), dụng ý tạo hiện trường giả, chụp mũ "bình biến" lên đầu Trần Tái Đạo và quân khu Vũ Hán.

Song, Chu Ân Lai mới nghe qua đã rõ tất cả. Đối với "địch tình" mà Ngô Pháp Hiến đưa ra, chiêu này chẳng có gì lạ. Thủ tướng vẫn bình chân như vại, lệnh cho bộ đội cảnh vệ ở tại sân bay Sơn Pha chờ lệnh, Thủ tướng cùng hai nhân viên trong tổ công tác lên xe con chúng tôi đi đón, dưới sự hộ tống của một phân đội nhỏ, hướng khách sạn Đông Hồ - nơi Chủ tịch Mao đang

ở - thẳng tiến.

Mao Chủ tịch và Chu Ân Lai trao đổi ý kiến trong khách sạn Đông Hồ trước, sau đó tại phòng riêng, Thủ tướng triệu tập cuộc họp, thành phần bao gồm: Dương Thành Vũ, Tạ Phú Tri, Ưông Đông Hưng, v.v..., nhằm thống nhất nhận thức, nghiên cứu đối sách. Tìm gặp Trần Tái Đạo, Chung Hán Hoa và một số người khác nói chuyện, đồng thời phân công nhiệm vụ cho họ: bảo vệ an toàn cho Mao Chủ tịch, ổn định cục diện Vũ Hán, không được làm tăng mâu thuẫn, ngăn chặn xảy ra võ đẩu. Yêu cầu họ phải có chính kiến rõ ràng, ủng hộ quần chúng của cả hai phái chứ không được phép ủng hộ, đàn áp một phái. Không còn nghi ngờ gì nữa, việc làm này có lợi cho việc hòa hoãn mâu thuẫn giữa hai phái.

Để công việc di chuyển chỗ ở của Mao Chủ tịch được an toàn, Chu Ân Lai chuẩn bị rất chu đáo, không để xảy ra sai sót, dù là nhỏ nhất.

Bước một là mở thông đường, lường trước tình hình thực tế tại địa phương, quyết định để Mao Chủ tịch đáp máy bay rời Vũ Hán. Từ khách sạn Đông Hồ đến sân bay Vương Gia Đôn phải đi qua đại lộ dài ở thành phố Vũ Hán, qua cầu Trường Giang và qua một số nút giao thông trọng yếu nữa mới đến nơi. Bảo đảm an toàn trên dọc đường đi do quân khu Vũ Hán phụ trách.

Bước thứ hai, điều hai chiếc máy bay từ Bắc Kinh bay đến sân bay Sơn Pha và đỗ tại đây, chuyển hướng bay về sân bay Vương Gia Đôn chờ lệnh, khi nào Mao Chủ tịch rời Vũ Hán thì dùng đến.

Cũng chiều hôm đó, Khâu Hội Tác nhận lệnh của Lâm Bưu và Giang Thanh, đáp máy bay từ Bắc Kinh đến Vũ Hán, khoảng 5 giờ chiều đến khách sạn Đông Hồ, yêu cầu được gặp Mao Chủ tịch để truyền đạt lời thăm hỏi của Lâm Bưu và Giang Thanh tới Mao Chủ tịch, đồng thời nói là họ rất lo lắng tới an toàn của Mao Chủ tịch, mời Chủ tịch di chuyển đến chỗ khác an toàn hơn, cuối cùng chuyển bức thư tay của Lâm Bưu đến Mao Chủ tịch.

Mao Chủ tịch mở bức thư ra xem, bất giác bật cười.

Rốt cuộc bức thư viết những gì, tại sao phải cử người mang đến tận tay? Mao Chủ tịch không nói gì, sao Mao Chủ tịch lại cười, là vui mừng hay khinh bỉ? Hay là có hàm ý gì đó? Điều đó đến nay vẫn là một bí ẩn.

Nhưng tôi cho rằng, sự nực cười này có liên quan đến cuộc nói chuyện của Khâu Hội Tác với Mao Chủ tịch, liên quan đến lời tham hỏi của Lâm Bưu và Giang Thanh, liên quan tới sự lo lắng của họ, cũng có thể liên quan đến cả "tin tình báo rởm", do đó khiến Mao Chủ tịch bật cười.

Còn một ý nữa, nếu thực sự gặp nguy hiểm, chờ họ đến tìm cách giải cứu thì muộn rồi, đó chỉ là sự quan tâm vuốt đuôi mà thôi^[1], tại đây Chu Ân Lai đã sớm có sự sắp xếp rồi. Khâu Hội Tác ngồi trong khách sạn Đông Hồ một lát, rồi cáo từ. Quần chúng Vũ Hán lúc bấy giờ, bao gồm cả quân nhân, xông vào khách sạn Đông Hồ, không một ai biết Mao Chủ tịch đang ở Vũ Hán. Do đó, theo ý kiến của Chu Ân Lai, sự di chuyển của Mao Chủ tịch cần được giữ bí mật đến cùng.

2 giờ sáng ngày 21 tháng 7, cuộc di chuyển chỗ ở Mao Chủ tịch bắt đầu. Mao Chủ tịch đi trên một chiếc xe jeep quân dụng loại thông thường, bộ đội cảnh vệ ngồi trên hai xe cam-nhông loại lớn, từ khách sạn Đông Hồ xuất phát. Xuyên qua các dãy phố đang ngủ yên, qua cầu Trường Giang, hướng về phía sân bay Vương Gia Đôn thẳng tiến. Đoàn xe đến sân bay Vương Gia Đôn rất thuận lợi và an toàn. Nghe nói, đây đều do Chu Ân Lai sắp xếp, có sự đồng thuận của các phái, qua các cửa ải của các phe an toàn, đến đích đúng thời gian đã định.

Trước đó Chu Ân Lai đã điều động chuyên cơ từ sân bay Sơn Pha, chuyển hướng đến sân bay Vương Gia Đôn chờ lệnh.

Mao Chủ tịch bước lên máy bay, tôi cùng hơn 20 chiến sĩ tháp tùng Mao Chủ tịch ngồi chung một máy bay, số người còn lại ngồi trên chiếc máy bay thứ hai, ngay trong đêm bay đến Thượng Hải.

Máy bay cách xa mặt đất chừng nào, tôi cảm thấy an tâm chung ấy, như trút được gánh nặng. Qua bao đêm ngày lo lắng, ăn ngủ không yên, nay được vài phút thanh thoi, chúng tôi lại cảm thấy mệt mỏi vô cùng.

Cuộc di chuyển lần đó tuy có bí mật, khẩn trương, song cũng có tính mạo hiểm nhất định, đặc biệt là lúc đó phao tin đồn, nào là "binh biến", nào là "bắt cóc"... , hư hư thực thực, tranh tối tranh sáng, rất khó phân biệt thật giả. Tình hình nghiêm trọng đã được cường điệu hóa, buộc

chúng tôi phải đưa ra nhiều phương án hữu hiệu để đối phó với mọi hiểm nguy, vô hình trung đã làm khổ chúng tôi. Còn Mao Chủ tịch vẫn thản nhiên như không, giống như các lần đi thị sát trước đó. Không biết là do Người tin tưởng đôi ngũ cảnh vệ chúng tôi đủ sức đối phó với mọi tình huống có thể xảy ra hay là mọi chuyện diễn ra ở đây, Người đã dự liệu được hết, hoặc Mao Chủ tịch cho rằng mọi mũi nhọn của mâu thuẫn không nhằm vào mình. Tóm lại, Mao Chủ tịch vẫn ung dung tự tại như ngày thường.

Vào một buổi chiều sau khi đến Thượng Hải không lâu, trong lúc đi tản bộ, nói chuyện về cuộc di chuyển khỏi Vũ Hán, Mao Chủ tịch nói với chúng tôi: "... Trần Tái Đạo, chú ấy không phản bội tôi đâu."

Một đồng chí lãnh đạo đi dạo cùng Mao Chủ tịch nói:

"Các đồng chí lão thành quân đội đi làm cách mạng cùng với Người mấy chục năm rồi, đối với Người, họ có nhiều cảm tình..."

"Đúng thế!" Mao Chủ tịch thân mật nói: "Tôi nghĩ, Trần Tái Đạo không phải là người chống lại tôi đâu. Mọi người thử nghĩ xem, nếu Trần Tái Đạo có ý phản lại tôi thì chúng ta không thể đi khỏi Vũ Hán."

Sự thật cũng chứng minh điều đó!

Sau khi chúng tôi cùng với Mao Chủ tịch rời khỏi Vũ Hán, Chu Ân Lai ở lại Vũ Hán hai ngày, giải quyết một số công việc cấp thiết, đến ngày 22 tháng 7 mới cùng bộ đội cảnh vệ Trung ương do đích thân Thủ tướng chỉ huy, đáp máy bay trở về Bắc Kinh.

Kể từ giai đoạn đó đến sau này, bọn Lâm Bưu và Giang Thanh còn dùng rất nhiều thủ đoạn, một mực quy kết sự kiện 20 tháng 7 là "binh biến", cố tình đi ngược lại sách lược giải quyết mềm dẻo vấn đề Vũ Hán của Mao Chủ tịch và Thủ tướng Chu Ân Lai, ra sức khơi dậy mâu thuẫn, rêu rao Tạ Phú Trị, Vương Lực là những anh hùng đáng được biểu dương. Hai người về đến Bắc Kinh, vừa bước xuống máy bay đã được hàng vạn người trong tổ chức Cách mạng Văn hóa hoan hô nhiệt liệt, Tiểu tổ Cách mạng Văn hóa còn ra "thông báo khẩn cấp" phát hành trên cả nước, lên án sự kiện 20 tháng 7, quy kết trách nhiệm cho quân khu Vũ Hán. Quân đoàn 3 đóng ở Bắc Kinh cũng được huy động tham gia biểu tình thị uy, tại quảng trường Thiên An Môn còn mở cuộc mít tinh chào mừng công tích của Tạ Phú Trị và Vương Lực.

Lâm Bưu tham dự và đọc diễn văn, với giọng điệu mừng tai qua nạn khỏi: "Vấn đề Vũ Hán là vấn đề của toàn quốc.

Trước đây tôi buồn vì không có sự kiện gì để viết v.v..."

Chú thích:

[\[1\]](#) Nguyên văn là: bắn pháo sau đuôi ngựa.

Chương 9:

CỬ TRƯỞNG XUÂN KIỀU ĐI ĐÓN TƯ LỆNH HỨA

Hứa Thế Hữu bị phái tạo phản tấn công, buộc phải chạy lên núi Đại Biệt, Mao Chủ tịch cử Trương Xuân Kiêu đi đón về. Người còn nói: "Vì Trương Xuân Kiêu phản đối Hứa Thế Hữu mà!" Tư lệnh Hứa đi đôi giày cỏ đến, vừa gặp mặt liền khóc rống lên. Mao Chủ tịch hỏi: "Chú lên núi Đại Biệt làm gì đấy?" Hứa đáp: "Đánh du kích. Quân địch cho dù đông vài chục vạn, chúng tôi cũng có thể đánh tan!"

Sau khi Mao Chủ tịch từ Vũ Hán đến Thượng Hải, nhân viên thông tin cơ yếu của Văn phòng Trung ương dường như ngày nào cũng từ Bắc Kinh đi Thượng Hải một lần, đem các tài liệu quan trọng cho Mao Chủ tịch, để Người từ nơi xa đọc, tìm hiểu tình hình ở Bắc Kinh và các địa bàn trên cả nước. Nhân viên thông tin còn kể cho Mao Chủ tịch những điều mình thấy ở Bắc Kinh, bao gồm cả tin tức thời sự, những câu chuyện vui, tiện thể cũng kể cho mọi người trong đoàn cùng nghe.

Có một việc khiến chúng tôi phải chú ý và lo lắng, đó là phái tạo phản của rất nhiều đơn vị ở Bắc Kinh đã "xây dựng đại bản doanh" tại xung quanh Trung Nam Hải. Bên ngoài bức tường đỏ của Trung Nam Hải họ dựng rất nhiều lều bạt nhỏ che nắng che mưa, treo đầy cờ to, cờ nhỏ, vây chặt Trung Nam Hải, gọi đây là xây dựng "phòng tuyến lửa bắt Lưu", nhằm gây áp lực với Thủ tướng Chu Ân Lai làm việc ở bên trong, với ý đồ buộc Lưu Thiếu Kỳ đang ở trong Trung Nam Hải phải ra mặt, để phái tạo phản đấu tố. Chúng tôi thấy rằng, Trung Nam Hải không phải là nơi để cho phái tạo phản muốn làm gì thì làm, nếu xảy ra việc gì thì thật khôn lường, vì thế mọi người đều quan ngại. Mỗi khi có tin của nhân viên liên lạc mang đến, mọi người đều vây quanh lắng nghe tin tức, muốn biết được tin tức mới nhất của Bắc Kinh.

Ngày 1 tháng 8 là ngày thành lập Quân giải phóng nhân dân Trung Quốc. Tờ tạp chí *Hồng kỳ* đăng bài xã luận với tiêu đề "Chuyên chính của giai cấp vô sản cần phải nắm chắc tay súng", bài xã luận chỉ rõ: "Cần vạch trần bộ phận thật: đi theo con đường tư bản chủ nghĩa của phái đương chức đương quyền trong quân đội..., đánh đổ hết lũ thối tha đó đi." Chuyển tiêu điểm của đả kích chĩa thẳng vào tướng lĩnh cao cấp của Giải phóng quân nhân dân.

Ngày 5 tháng 8, Tiểu tổ Cách mạng Văn hóa Trung ương tổ chức cho phái tạo phản phê bình đấu tố công khai vợ chồng Lưu Thiếu Kỳ, Đặng Tiểu Bình và vợ chồng Đào Chú, bắt họ ngồi theo kiểu "bó gối", liên tục tay đập chân đá vào người họ. Hành động này đã gây ra tiền lệ xấu, chà đạp lên Hiến pháp, gây nên nổi nhục nhã ê chề cho các nhà lãnh đạo Đảng và Nhà nước.

Tình hình các nơi khác trên phạm vi toàn quốc có xu hướng ác liệt hơn trước, xuất hiện cảnh hỗn loạn chưa từng có trong lịch sử, bạo lực, cướp giết tràn lan.

Nhưng khi Mao Chủ tịch cho gọi Trương Xuân Kiêu, Vương Hồng Văn đến báo cáo tình hình, những điều mà họ báo cáo đều là "tình hình rất tốt".

Trước đó, căn cứ vào chỉ thị của Mao Chủ tịch, quyền Tham mưu trưởng Dương Thành Vũ, Chính ủy Không quân Dư Lập Kim đã tiến hành điều tra, tìm hiểu "Văn cách" (tên gọi tắt của Cách mạng Văn hóa) ở ba khu vực Thượng Hải, Nam Kinh và Hàng Châu. Ngay chiều hôm đó Mao Chủ tịch mời hai người đến báo cáo tình hình.

Hai người vừa xuống xe, Ông Đông Hưng đứng chờ sẵn ngoài cửa đưa họ vào ngay phòng khách của Mao Chủ tịch. Trong thời gian này sức khỏe của Mao Chủ tịch rất tốt, hai người báo cáo rất nhiều tình hình, Mao Chủ tịch cũng nói khá nhiều.

Trong báo cáo có đề cập đến vấn đề Thượng Hải yêu cầu đánh đổ Tư lệnh quân khu Nam Kinh. Mao Chủ tịch đương nhiên là biết chuyện này. Thượng Hải, trên thực tế là ý kiến của bọn Trương Xuân Kiêu, Vương Hồng Văn sau khi đoạt được cơ quan dân chính, Đảng Thượng Hải trong "bão táp tháng 1". Dương Thành Vũ nói: "Có người yêu cầu phê phán, có người yêu cầu

đánh đổ Hứa Thế Hữu. Nghe nói Hứa Thế Hữu không phục, bỏ chạy lên núi Đại Biệt rồi..."

Núi Đại Biệt là dãy núi tiếp giáp ba tỉnh: Hồ Bắc, Hà Nam và An Huy, trong thời kỳ chiến tranh cách mạng nội chiến lần thứ II, đây là căn cứ địa cách mạng của Hồng quân số 4, Hứa Thế Hữu từng chiến đấu ở đây. Nơi đây có mối quan hệ quân dân rất tốt. Trong những ngày tháng khó khăn gian khổ, Hứa Thế Hữu đã quay trở lại nơi mình từng chiến đấu, quay lại nơi mình được dưỡng dục, hâm nóng lại mối tình quân dân cá nước.

"Hứa Thế Hữu? Chú ấy có vấn đề gì?" Câu hỏi của Mao

Chủ tịch lộ rõ vẻ ngạc nhiên, Người sốt ruột nói tiếp: "Đồng chí Hứa Thế Hữu, đồng chí ấy là Tư lệnh đại quân khu kiểu mẫu!"

Kỳ thực, ý định đánh đổ Hứa Thế Hữu không phải là gần đây mới xuất hiện. "Cách mạng văn hóa" bắt đầu xảy ra không lâu, trên các đường phố ở Nam Kinh đã treo đầy khẩu hiệu "Đả đảo Hứa Thế Hữu". Cơ quan quân khu Nam Kinh rất nhiều lần thấy Trương Xuân Kiêu bắt đèn xanh cho một số tổ chức tạo phản xung kích vào việc này. Sau sự kiện "20 tháng 7" ở Vũ Hán, bọn Trương Xuân Kiêu thấy thời cơ đã chín muồi liền dấy lên làn sóng "đả đảo Hứa", "bắt sống Hứa" (chỉ Hứa Thế Hữu).

Mao Chủ tịch nói tiếp: "Bây giờ đánh đổ Hứa Thế Hữu, còn các Tư lệnh đại quân khu khác thì sao? Trần Tích Liên của Thẩm Dương, Dương Đắc Chí của Tế Nam, Hàn Tiên Sở của Phúc Châu,... đều cần phải đánh đổ chứ?" Mao Chủ tịch bấm đầu ngón tay, đếm ra tên của một vài đại tư lệnh.

"Hứa Thế Hữu không thể bị đánh đổ!" - Mao Chủ tịch nói với mọi người xung quanh - "Cần phải bảo vệ chú ấy, đón chú ấy về đây ngay!" Thấy Chủ tịch sốt ruột, quyền Tham mưu trưởng Dương vội đáp lời: "Để tôi đi đón".

"Không, việc này chú không đi được, cử Trương Xuân Kiêu đi đón." Mao Chủ tịch giơ cánh tay ra hiệu gạt đi, hướng về phía quyền Tham mưu trưởng Dương, nở nụ cười bí hiểm, nói: "Chú có biết tại sao lại phái Trương Xuân Kiêu đi đón không?" Không chờ câu trả lời của Dương Thành Vũ, Mao Chủ tịch hóm hỉnh nói tiếp: "Bởi vì, Trương Xuân Kiêu là người chống lại Hứa Thế Hữu!"

Vào một buổi chiều vài ngày sau đó, đến phiên tôi trực ban ở cổng, thật là đúng lúc, tôi nhìn thấy Hứa Thế Hữu vội vã đi vào. Tư lệnh mặc áo trắng cộc tay, quần quân phục màu cỏ úa, chân đi giày cỏ, da mặt đen sạm, đôi mắt sáng, nét mặt đầy nỗi ưu tư, ít nói, trông giống như một cựu chiến binh đã sống ở nông thôn nhiều năm, cuộc sống khó khăn. Người không quen biết, chắc chắn họ không tin đó lại là một vị tướng có cá tính đặc biệt, lập nhiều chiến công hiển hách, oai phong lẫm liệt khiến quân địch phải khiếp sợ. Người đó là Hứa Thế Hữu - Tư lệnh quân khu Nam Kinh. Tư lệnh biết tôi, nhìn thấy tôi, dường như ông cảnh giác, không nói gì, cũng không nói gì với Uông Đông Hưng đang đứng đón ở cổng, cho dù là một câu xã giao.

Tôi vội tới mở cổng, mời Tư lệnh vào trong. Mao Chủ tịch ngồi trên phố-tôi đang xem văn kiện, thấy Tư lệnh Hứa đang bước vào, liền đứng dậy niềm nở ra đón. Tư lệnh bước một bước dài qua cửa, nhìn thấy Mao Chủ tịch, vội vàng bước thêm vài bước nữa rồi đứng im không nhúc nhích: "Chủ tịch..." Tư lệnh Hứa chỉ nói được có vậy, giọng nghẹn ngào. Mao Chủ tịch ân cần bắt tay Tư lệnh, nói: "Đồng chí Hứa Thế Hữu, đồng chí bị khổ rồi."

Một đảng nam nhi cương nghị, trải qua trăm trận bách chiến bách thắng như Tư lệnh Hứa, lúc này cũng không kìm chế được tình cảm của mình, bật khóc. Chờ cho Tư lệnh ngồi xuống, đã hơi bình tĩnh trở lại, Mao Chủ tịch nói: "Lên núi Đại Biệt để làm gì?"

"Đánh du kích." Tư lệnh trả lời, tiếp tục nắc nê. Mao Chủ tịch cười to, rồi an ủi: "Họ tấn công Tư lệnh, muốn đánh đổ Tư lệnh, Tư lệnh có vấn đề gì không? Họ không những nghi ngờ tất cả mà còn muốn đánh đổ tất cả, trong đó cũng muốn đánh đổ Tư lệnh... thôi đừng buồn nữa."

Chủ tịch và Tư lệnh nói chuyện suốt buổi chiều, chuyện trò xong, Mao Chủ tịch tiễn Hứa Tư lệnh ra tận cổng. Chủ tịch nắm lấy tay Tư lệnh nói thêm: "... Đừng buồn, đồng chí cần phải lấy lại tinh thần, quản lý thật tốt bộ đội. Đồng chí là Tư lệnh, phải dựa vào bộ đội, không nên hành động một mình. Về đi, nhớ làm cho tốt nhé...!"

Tư lệnh Hứa giống như thanh niên đứng nghiêm, giọng đồng dục: "Chủ tịch, xin Người an tâm. Tôi còn vài quân đoàn, quan địch có kéo đến vài chục vạn, chúng tôi cũng đánh tan

chúng!" Mao Chủ tịch bắt chặt tay Hứa Tư lệnh, lắc mạnh, vui vẻ mỉm cười.

Để thấy, cuộc nói chuyện giữa hai người rất vui vẻ, ấn tượng đặc biệt nhất là, Hứa tư lệnh trước lúc nói chuyện và sau lúc nói chuyện như hai người khác hẳn, nét mặt hiện rõ sự thay đổi, tươi tỉnh hẳn lên.

Trong thời gian Mao Chủ tịch ở Thượng Hải, Người còn tìm gặp ban lãnh đạo Ủy ban Cách mạng thành phố Thượng Hải và các đồng chí lãnh đạo quân khu để tìm hiểu tình hình, sau đó đáp tàu hỏa đi Hàng Châu - Chiết Giang, Nam Xương - Giang Tây, Trường Sa - Hồ Nam, rồi quay trở lại Vũ Hán. Trên đường tới Nam Xương - Giang Tây, đoàn tàu dừng ở đường nhánh ngoại ô thành phố, Mao Chủ tịch không muốn xuống tàu, e gây phiền phức cho chính quyền và nhân dân sở tại, Người nghỉ ngơi, ăn uống, làm việc ngay trong toa tàu. Một hôm, vào buổi trưa, Mao Chủ tịch xuống tàu đi dạo và nói chuyện với các nhân viên phục vụ trên tàu. Đứng trước Mao Chủ tịch, các nhân viên nói chuyện, cười đùa vui vẻ, không cảm thấy gò bó. Trong số nhân viên phục vụ, đột nhiên có một nhân viên phục vụ nữ đề xuất được chụp ảnh chung với Mao Chủ tịch. Mao Chủ tịch vui vẻ đồng ý, Người nói: "Mọi người đến cả đây!" Chỉ trong nháy mắt, tất cả nhân viên phục vụ trên đoàn tàu: lái tàu, đầu bếp, sửa chữa, vệ sinh, chiến sĩ cảnh vệ, đều tề tựu đông đủ.

Mao Chủ tịch giống như một lão nông, hai chân khoanh tròn ngồi luôn xuống sàn, mọi người xếp thành hình vòng cung, hàng trước ngồi, hàng sau đứng, không phân biệt tuổi tác, chức vụ cao thấp, ai muốn ngồi hoặc đứng ở đâu tùy ý, không khí bỗng nhộn nhịp hẳn lên.

Mao Chủ tịch lúc đó rất vui, Người hóm hỉnh nói chuyện với mọi người, Người nói một câu hài hước nào đó khiến mọi người cười ồ. Cùng thời điểm này, dưới bàn tay sắp đặt của Chu Ân Lai, tình hình rối ren ở Vũ Hán đã dần ổn định trở lại. Khi đoàn tàu của chúng tôi đến Vũ Hán thì tình hình khác hẳn lần đến trước.

Bước tiếp theo, Mao Chủ tịch đến Trịnh Châu tỉnh Hà Nam, Thạch Gia Trang tỉnh Hà Bắc, những nơi Chủ tịch đến, Người đều tìm gặp lãnh đạo Ủy ban Cách mạng tỉnh và lãnh đạo lực lượng quân đội đóng quân trên địa bàn để tìm hiểu tình hình, đồng thời Người nêu lên một số vấn đề quan trọng. Tóm lại, thông qua cuộc điều tra, tìm hiểu tình hình lần này, thông qua tiếp xúc và nói chuyện với các cấp lãnh đạo địa phương, điều khiến Người vẫn chưa bằng lòng là ở một số địa phương vẫn còn hiện tượng đấu đá, bè phái, khiến cho đội ngũ công - nông - binh không vui. Cá biệt có nơi trật tự xã hội hỗn loạn nghiêm trọng, Người không tránh khỏi lo lắng. Một lần nữa Người nhấn mạnh: "Lãnh đạo các địa phương cần làm nhiều hơn nữa, đoàn kết khối đại đa số công nhân, nông dân, đoàn kết giữa cán bộ với quần chúng, áp dụng biện pháp kiên quyết, ngăn chặn không để xảy ra tình hình hỗn loạn."

Về sau, Văn phòng Trung ương Đảng thu thập và chỉnh lý các buổi nói chuyện với lãnh đạo các nơi Người đến, tập hợp thành văn kiện "Chỉ thị quan trọng của Mao Chủ tịch sau đợt thị sát Hoa Bắc, Hoa Trung, Hoa Nam và Hoa Đông", phân phát cho các nơi trên phạm vi toàn quốc. Quán triệt văn kiện này có tác dụng tích cực nhất định, sửa đổi sai lầm của phái cực tả, ổn định quân đội, hòa giải mâu thuẫn trong nội bộ quần chúng.

Ngày 4 tháng 9, Mao Chủ tịch đáp tàu hỏa trở về Bắc Kinh. Ngày 5 tháng 9, Đài Phát thanh, các tờ báo lớn ở thủ đô đều đăng tin Mao Chủ tịch đi thị sát ba vùng lớn, đăng chỉ thị của Người. Tờ *Nhân dân nhật báo* còn kèm theo bài xã luận, đăng nguyên văn một đoạn cuộc nói chuyện có ảnh hưởng tích cực nhất của Mao Chủ tịch:

"Trong nội bộ giai cấp công nhân, không có xung đột gay gắt. Nội bộ giai cấp công nhân dưới sự chuyên chính của giai cấp vô sản, càng không có lý do gì để phân chia thành hai tổ chức đối lập nhau."

Chương 10:

KHÔNG THÍCH HUY HIỆU VÀ "MỘT BIỂN MÀU HỒNG"

Khắp nơi đều là "mặt trời hồng", Mao Chủ tịch chỉ vào ảnh của mình, nói với cảnh vệ: "Cảnh vệ các cháu đều là phái Bảo hoàng!" Nhìn thấy trên ngực các đồng chí nữ lấp lánh "huy hiệu Mao Trạch Đông", đột nhiên Người bực dọc nói: "Cái đó có tác dụng gì! Tôi phải đứng gác ở đây không có người thay, để cho phong ba mưa nắng dãi dầu... khắp nơi là ảnh của tôi, rốt cuộc có tác dụng gì!"

Trong những năm tháng Mao Chủ tịch sống ở bể bơi Trung Nam Hải, tôi dẫn hai phân đội cảnh vệ vào ở tạm trong mấy gian nhà xoàng xĩnh ở phía bắc bể bơi, thấm thoát vừa tròn 10 năm.

Từ phòng thay đồ bể bơi đến chỗ chúng tôi ở có một số cây cổ thụ xen lẫn các khóm trúc xanh rờn, cạnh đó có một khoảng đất trống, rộng khoảng năm sào. Đại bộ phận cán bộ chiến sĩ chúng tôi đều xuất thân từ nông thôn, không những rất quý đất mà còn biết cày bừa, biết cách quản lý đồng ruộng, cũng rất yêu lao động. Mọi người nhân lúc nhàn rỗi tăng gia trồng các loại rau trên mảnh đất đó, ví như: mướp đắng, ớt, rau thơm, dưa chuột, bí xanh, tỏi, v.v... xuân hạ thu đông, bốn mùa đều có rau tươi. Việc làm này không những cho chúng tôi được ăn rau xanh do chính mình trồng mà còn tạo cho mọi người sống ở thành phố được nhìn thấy cảnh nông thôn. Kể từ tháng 8 năm 1966, Mao Chủ tịch chuyển về ở tại đây, Người cũng thường xuyên đi dạo quanh vườn rau của chúng tôi, ngắm vườn rau, Người tỏ ra rất thích thú.

Mao Chủ tịch đi dạo, ngắm nhìn vườn rau xanh tốt. Có lúc gặp chúng tôi đang lao động, Người cũng đến tham gia, kể cho mọi người nghe một số câu chuyện về phương thức trồng trọt và quản lý rau quả của người phương Nam. Từ đó về sau chúng tôi làm theo lời dạy của Người, quả nhiên thu được nhiều kết quả. Mao Chủ tịch thấy thế rất vui.

Có lần, Mao Chủ tịch chỉ vào vườn rau đang lên xanh mơn mớn, nói: "Các cháu cảnh vệ trồng được một vườn rau xanh tốt như vậy trong khoảng đất trống nằm giữa các lùm cây và cỏ dại, thật không phải là chuyện dễ dàng!"

Đầu bếp của Mao Chủ tịch cũng thường xuyên đến vườn rau, chọn các loại rau làm thức ăn cho Người, loại rau quả dùng nhiều nhất là dưa chuột, rau muống, đậu, ớt, v.v... Nói về rau, đó toàn là những loại rau thông thường được bán ở thị trường, song nguồn gốc của rau rõ ràng và tin cậy, đặc biệt là rau sạch và tươi non.

Hơn một lần Mao Chủ tịch nói với các chiến sĩ cảnh vệ:

"Bác thường xuyên được ăn rau xanh do các cháu trồng, các cháu văn võ song toàn lại còn biết cả làm vườn nữa, tinh thần làm việc của các cháu khá lắm!"

Các chiến sĩ phấn khởi nói: "Thưa Chủ tịch, Chủ tịch thích ăn loại rau nào thì nói đầu bếp đến hái..."

Cả Chủ tịch và các chiến sĩ đều cười vui vẻ, cảnh tượng này thật rung động lòng người. Có thời gian Người đi thị sát khá lâu, các chiến sĩ hái rau xanh nhờ nhân viên thông tin chuyển giúp biểu Mao Chủ tịch. Các chiến sĩ còn biết bảo quản rau củ quả, để sản phẩm của mình giữ được tươi lâu hơn, chờ Chủ tịch về.

Tóm lại, trong mấy năm liền, cán bộ chiến sĩ chúng tôi trồng rau xanh, ai cũng coi đây là mục tiêu phấn đấu, sản xuất ra rau sạch phục vụ Người, ai cũng thích thú và phấn khởi khi tham gia công việc này.

Rau củ quả thì nhiều, Người chỉ ăn rất ít trong số đó, đa phần là chúng tôi ăn. Cảnh cảnh vệ chúng tôi có hơn 30 người, rat ít khi phải ra chợ mua rau, vừa tiết kiệm tiền bạc, vừa học được cách lao động, đời sống cũng được cải thiện đáng kể, điều được nhiều nhất là tăng thêm thể lực, có lợi cho sức khỏe, chỉ một vườn rau nhỏ đã đem lại rất nhiều điều!

Một buổi chiều, nhân lúc đi dạo ngắm vườn rau, Người ghé qua chỗ ở của chúng tôi để thăm hỏi chiến sĩ. Đó là một ngày mùa hè năm 1968, Mao Chủ tịch đích đặc bước vào phòng ở của chúng tôi, phân đội trưởng đang duy trì cho phân đội học tập, lập tức ra khẩu lệnh: "Tất cả đứng dậy, nghiêm, kính chào Mao Chủ tịch, báo cáo, chúng cháu đang học tập." Nhìn thấy gian nhà chật hẹp, chần màn giường chiếu gọn gàng, chần gấp vuông vức, xếp thành hàng thang cấp, trong nhà sạch sẽ, không còn hạt bụi, Người cảm thấy vui và yêu mến chiến sĩ vô cùng. Người lần lượt bắt tay tất cả các cán bộ và chiến sĩ, khen ngợi: "Các cháu ham học tập, giữ gìn vệ sinh tốt, các cháu rất giỏi!"

Người nhìn lên, thấy bức tường chính diện treo ảnh màu của chính mình, hai bên dùng lời dạy của mình để viết câu đối; ở giữa là dòng chữ: "Nâng cao cảnh giác, bảo vệ Trung ương Đảng và Mao Chủ tịch". Nhìn sang bên là báo tường, nội dung toát lên cũng như vậy. Mao Chủ tịch chỉ lên tường, nói vui với các chiến sĩ: "Các cháu đều là phái Bảo hoàng."

Câu nói này lúc bấy giờ rất thịnh hành, thường ám chỉ những cán bộ lãnh đạo nửa vờ, không kiên quyết, hoặc chỉ những người không tích cực. Các tiêu binh đứng gác ở Trung Nam Hải thường gặp một số phái tạo phản có sự chỉ trích như vậy. Các chiến sĩ cảnh vệ của chúng tôi luôn chấp hành chỉ thị của Thủ tướng Chu Ân Lai, kiên quyết thực hiện phương châm "đánh không đánh lại, chửi không chửi lại", tích cực tuyên truyền, quyết không đẩy mâu thuẫn lên cao. Đây là những việc chúng tôi thường làm, là những câu nói cửa miệng, ngay đến Mao Chủ tịch cũng biết rõ.

Các chiến sĩ bảo vệ đồng thanh hô to: "Chúng cháu bảo vệ Mao Chủ tịch ạ!"

Mao Chủ tịch chỉ vào bức ảnh màu của mình treo trên tường, nói: "Các cháu đều bảo vệ ông ấy à?"

"Vâng ạ!" Các chiến sĩ đồng thanh đáp.

Trong bộ đội có yêu cầu thực hiện "hồng hóa" và "lời dạy hóa" được in trên giấy xanh giấy đỏ, chữ viết chân phương. Chúng tôi biết rằng Mao Chủ tịch không thích những thứ đó, nên chúng tôi cũng không treo nhiều, vả lại như thế cũng tiết kiệm. Trong đại đội của tôi, mỗi lần cần trang trí tranh ảnh, khẩu hiệu cũng tiêu tốn vài chục đồng. Thủ quỹ của đơn vị quản lý tiền mặt rất chặt chẽ, song không thể không chấp hành mệnh lệnh của lãnh đạo, do đó cũng chi tiêu mất một ít. Mao Chủ tịch chỉ vào các "lời dạy" nói: "Cái này, các cháu dán lên đó làm gì mà nhiều thế?"

Tôi đáp: "Cấp trên yêu cầu lời dạy hóa và hồng hóa..."

Đứng trước Mao Chủ tịch, chúng tôi có gì nói nấy, không dài dòng văn tự, tôi cũng không cần phải đắn đo suy nghĩ trước khi nói.

Mao Chủ tịch nhìn chằm chằm vào tôi, hỏi: "Làm như vậy có tác dụng gì?"

"Để khi học tập... cho tiện ạ!"

Môi Chủ tịch mấp máy, Người định nói gì đó, sau không nói nữa. Tôi đoán, Mao Chủ tịch không bằng lòng trước câu trả lời của tôi. Song, Người nghĩ tới các chiến sĩ đang đứng trước mặt, Người không muốn tôi phải bẽ mặt, nên đã không nói ra những lời định nói.

Mao Chủ tịch quay người, nhìn sang bức tường khác cũng thấy treo ảnh màu của mình; nhìn sang phía đối diện lại nhìn thấy một số bức ảnh màu cỡ nhỏ của mình, Người hỏi tôi: "Trường Giang, tại sao khắp nơi treo ảnh tôi?"

Tôi biết Chủ tịch không bằng lòng trước việc làm này, các đồng chí làm việc bên cạnh Người không ai đeo huy hiệu Mao Chủ tịch. Trước đó không lâu, có một nhân viên công tác đeo huy hiệu Mao Chủ tịch mới, rất đẹp. Nữ nhân viên đó đến gặp Mao Chủ tịch nhưng không gỡ ra. Mao Chủ tịch nhìn thấy, Người rất không vui. Nữ đồng chí nói: "Chúng cháu ai cũng có, đây là biểu thị lòng yêu quý...", nói chưa dứt lời, Mao Chủ tịch chỉ vào tấm huy hiệu lấp lánh trên ngực nữ nhân viên công tác, bực dọc nói: "Có tác dụng gì!" Câu nói khiến đồng chí đó ngượng đỏ mặt.

Từ đó về sau, mọi người vẫn đeo huy hiệu Mao Chủ tịch, còn tôi thì không. Trong nhận thức của tôi, ảnh màu thì khác gì huy hiệu. Do đó, khi nghe Mao Chủ tịch nói, tôi đành im lặng.

Với ngữ điệu chậm rãi, Mao Chủ tịch nói: "Các cháu khắp nơi treo ảnh, có người còn treo ảnh tôi ở cổng...", nói đến đây, Mao Chủ tịch bật cười, khôi hài nói tiếp: "Các cháu đứng gác ở

cổng, để cho tôi gác cùng, cứ hai giờ các cháu thay ca, tôi vẫn phải đứng gác liên tục không có ai thay, thế là tôi thay các cháu gác cổng...", chữ "cổng" Người kéo âm dài ra, rồi lặp lại: "Tôi gác cổng không có người thay, để cho phong ba mưa nắng dãi dầu... khắp nơi là ảnh của tôi, rốt cuộc có tác dụng gì!?"

Mao Chủ tịch càng nói ngữ khí càng dần nặng lên, âm sắc cũng ngày càng đục hơn. Theo tôi biết, Người cũng không quá phản đối treo ảnh, song đứng trước việc làm thái quá này, Chủ tịch mới có ý kiến. Còn đối với việc chụp ảnh, Người không phản đối.

Về khía cạnh chụp ảnh, tôi từng nhiều lần thấy Chủ tịch đề xuất chụp ảnh với mọi người, mà không phải chỉ chụp ảnh một lần. Đó là vào tháng 4 năm 1958, Mao Chủ tịch đi thị sát vùng nông thôn ở tỉnh An Huy, đoàn tàu dừng ở ga Phong Phụ. Ban ngày Người đi thị sát làng xóm, chấp tối trở lại đoàn tàu nghỉ ngơi, hoặc tìm gặp cán bộ địa phương nói chuyện để tránh gây phiền phức cho dân. Một hôm, Người xuống tàu đi dạo, Chủ tịch gặp gỡ một số người, những người này một mực đòi chụp ảnh chung với Mao Chủ tịch. Người rất vui, chụp một vài kiểu với họ. Chúng tôi là nhân viên bảo vệ cũng rất muốn được chụp chung với Chủ tịch, song chần chừ mãi, không dám nói. Vả lại chúng tôi không được phép làm như vậy, bởi chúng tôi đang làm nhiệm vụ bảo vệ Người. Chụp ảnh khá lâu, ai nấy đều được chụp ảnh với Chủ tịch, mọi người phấn khởi, vỗ tay hoan hô còn Mao Chủ tịch thì ngồi trên chiếc ghế mây. Chủ tịch vẫy tay về phía tôi, yêu cầu tôi đến gần rồi nói: "Trường Giang, lại đây, hai ta chụp chung một kiểu ảnh làm lưu niệm."

"Vâng ạ! Được ạ!" Tôi mừng quýnh. "Phó nháy" Hầu Ba giờ máy ảnh lên, lấy đoàn tàu làm nền, chụp cho tôi và Chủ tịch một tấm ảnh. Tôi nhớ rất rõ, đó là lần đầu tiên tôi được chụp ảnh với Chủ tịch.

Còn nữa, tháng 8 năm 1960, tại bãi biển Bắc Đới Hà, Mao Chủ tịch chụp chung với chúng tôi một kiểu ảnh. Lúc đó tinh thần và sức lực của Mao Chủ tịch rất dồi dào, tâm trạng tràn đầy hứng khởi, Người nói nhiều, đặc biệt là rất thích nói chuyện với chúng tôi. Sống và làm việc bên cạnh Người, chúng tôi không có cảm giác bị gò bó, tù túng, đôi lúc quên mất mối quan hệ giữa lãnh tụ và chiến sĩ, thậm chí chúng tôi còn cảm thấy Chủ tịch giống như một đồng chí cán bộ lớn tuổi. Chúng tôi thay quần áo, làm công tác chuẩn bị, đúng lúc chuẩn bị xuống biển thì nhìn thấy Hầu Ba đi tới.

Hầu Ba là người quen, chị không mặc áo tắm mà mặc váy, loại thông thường, trước ngực là chiếc máy ảnh, bước về phía chúng tôi.

"Sao chị không mặc đồ tắm?" một người trong số chúng tôi lên tiếng hỏi.

Chị không trả lời, chỉ cười, mở máy ảnh. Chị định chụp gì nhỉ? Chụp lãnh tụ, chụp biển, hay chụp đề tài nào đó?

"Yêu cầu không chụp một mình tôi!" Mao Chủ tịch nói với Hầu Ba, hướng về phía chúng tôi đang làm công tác chuẩn bị hộ tống Chủ tịch bơi, Chủ tịch vẫy tay ra hiệu nói: "Lại đây, lại đây, tất cả lại đây chụp chung một kiểu ảnh."

Từ trong phòng thay đồ tắm, chúng tôi bê ra một chiếc ghế mây, chúng tôi vây quanh Chủ tịch, đứng ngồi tùy ý, chụp rất tự nhiên. Chụp xong, chúng tôi cùng Chủ tịch bơi lội thỏa thích một lúc rồi lên bờ.

Đương nhiên, khi ở cùng chúng tôi, Chủ tịch thấy thoải mái hơn, chúng tôi cảm thấy giữa Chủ tịch và mọi người vừa có tình cảm bạn bè thân mật, vừa có tình cảm đồng chí sâu đậm.

Một trường hợp khác cũng phản ánh tình cảm vị tha của Mao Chủ tịch. Đó là ngày 5-1-1965, tại Hội nghị Hiệp thương chính trị toàn quốc lần 1, khóa IV, Người được hội nghị bầu làm Chủ tịch danh dự Hội Hiệp thương chính trị toàn quốc. Lúc đó Chủ tịch rất vui, lần lượt bắt tay thăm hỏi các đại biểu về dự hội nghị, chụp ảnh chung với các đại biểu, ai có nhu cầu Chủ tịch đáp ứng ngay, đại biểu kéo đến khá đông, trong một thời gian ngắn, Chủ tịch chụp với rất nhiều đại biểu. Điều tôi ấn tượng sâu sắc nhất là, Chủ tịch chủ động mời chuyên gia địa chất nổi tiếng Lý Tứ Quang chụp kiểu ảnh đứng ngang hàng cùng Chủ tịch.

Mao Chủ tịch đảm nhận chức Chủ tịch Đảng, còn chức Chủ tịch nước do Lưu Thiếu Kỳ đảm trách. Từ đó về sau, vào những ngày lễ lớn, hai bức ảnh Mao Trạch Đông và Lưu Thiếu Kỳ đăng trên báo to ngang bằng nhau, đặt trang trọng trên trang nhất. Đại để đến lúc này mọi người

mới để ý đến độ to, nhỏ của bức ảnh chân dung và vị trí đặt của bức ảnh đó. Nào ngờ, trong "Đại Cách mạng Văn hóa", vấn đề của bức ảnh là vấn đề chính trị, là vấn đề đường lối. Vì thế mới xuất hiện cỡ ảnh to nhỏ khác nhau ra sao, tượng tạc nhiều hay ít, qua đó đánh giá khuynh hướng và nhận thức chính trị, biểu thị lòng trung thành đối với lãnh tụ ở mức nào, trung thành với sự nghiệp Tổ quốc ra sao. Lúc đó, Mao Chủ tịch không biết rõ tình hình phức tạp, rối rắm đang diễn ra hàng ngày. Bản thân tôi cũng không thể nói rõ hoặc nói chính xác ngay lập tức một số tình hình kể trên.

Vì thế, tôi chỉ còn cách là nói thực: "Đây là yêu cầu của cấp trên, biểu thị tôn kính Chủ tịch, ủng hộ Chủ tịch."

Mao Chủ tịch cười, nói: "Không phải thế chứ...!"

Vốn dĩ chúng tôi nghĩ rằng, Mao Chủ tịch sẽ nói, các cháu yêu ghét rõ ràng, phải trái phân minh, hoặc là khen chúng tôi tích cực học tập, bám sát thực tế... cũng giống như lời khen ngợi của các vị lãnh đạo khác.

Nhìn thấy tấm băng-rôn căng ngang như đập vào mắt với dòng chữ to, Mao Chủ tịch khẽ đọc: "Đả đảo Khrushchov của Trung Quốc", quay sang phía chúng tôi, Chủ tịch hỏi: "Các cháu có biết người này không?"

Chủ tịch không nói tên cụ thể, chỉ nói là nhìn thấy trên biểu ngữ treo khắp nơi, nội dung của biểu ngữ là đả đảo người ấy.

Theo nhận thức của tôi, không còn nghi ngờ gì nữa, nội dung này ám chỉ một người chứ không phải là một hiện tượng, chưa kịp suy nghĩ kỹ, tôi thuận miệng đáp: "Có biết ạ!"

Một chiến sĩ khác nói: "Cháu còn đứng gác cho cả người đó nữa." Tôi nhấn mạnh: "Rất thường gặp!" Quả thực, nhiệm vụ bảo vệ đồng chí Lưu Thiếu Kỳ, chúng tôi cũng đã từng đảm nhiệm, thêm vào đó, trong một số hội nghị hoặc trong các hoạt động tập thể, thường gặp người đó. Mao Chủ tịch không nói thêm và cũng không hỏi gì thêm.

Thấy Chủ tịch đang say sưa nói chuyện bỗng im bặt, chìm vào suy tư, tôi liền mời Người ngồi xuống nghỉ một lát, nhanh trí chuyển sang chủ đề nói chuyện khác. Mao Chủ tịch ngồi xuống ghế, tiếp tục nói chuyện vui với các chiến sĩ.

Người hỏi han tình hình học tập và công tác của chúng tôi, hỏi tên từng chiến sĩ có mặt tại đó, dân tộc nào, trình độ văn hóa, nhà có mấy người, bao lâu rồi chưa về thăm gia đình... Các chiến sĩ vui vẻ trả lời câu hỏi của Chủ tịch.

Mao Chủ tịch đột nhiên hỏi tôi: "Cuộc sống của các chiến sĩ thế nào? Có thịt ăn không?" Tôi đáp: "Cũng có ạ!" Tiêu chuẩn ăn của chiến sĩ lúc bấy giờ là 4 hào 7 xu, cộng thêm tiền trợ cấp, tất cả là 5 hào 3 xu, nên mặc dù mỗi kg thịt lợn không đến 2 đồng nhưng cũng không được ăn thịt thường xuyên. Tôi đành phải nói thực với Chủ tịch: "Không phải ngày nào cũng được ăn thịt, thỉnh thoảng mới được ăn thôi ạ."

Chủ tịch nói: "Các cháu còn trẻ, không được ăn thịt là không được!"

Nói tới chuyện chiến sĩ về quê thăm gia đình, Mao Chủ tịch vẫn như đang sống ở thập kỷ 50 và 60: "Các cháu về quê thăm người thân, chớ quên tìm hiểu tình hình nông thôn..." Lúc đó tôi đột nhiên nhớ lại chuyện xảy ra cách đây hơn chục năm, một chuyện mà tôi không bao giờ quên. Vào một buổi chiều ngày 14-5-1955, trời nắng gắt, gió nóng thổi hầm hập, toàn bộ cán bộ và chiến sĩ trong trung đội của chúng tôi mặc quân phục mới, xếp hàng thẳng tắp trước Di Niên đường trong Trung Nam Hải. Đội hình vừa xếp chỉnh tề xong, Mao Chủ tịch mặc bộ Tôn Trung Sơn màu xám, từ trong Di Niên đường bước ra. Người nở nụ cười hiền từ, đi đến trước hàng quân, thân mật hỏi thăm họ tên chiến sĩ, cả hàng quân nhộn nhịp hẳn lên. Chủ tịch mỉm cười nói: "Các cháu muốn bác nói chuyện gì nào? Nói về công tác, mục đích công tác của chúng ta là gì?" Mao Chủ tịch dừng một lát, nhìn đội ngũ một lượt. Một chiến sĩ trong hàng quân nói: "Vì nhân dân phục vụ!" Mao Chủ tịch gật đầu tỏ ý bằng lòng, Người nói tiếp: "Đúng, công tác của chúng ta là vì Chủ nghĩa Cộng sản, cũng chính là vì nhân dân phục vụ."

Chủ tịch ra hiệu cho mọi người ngồi xuống, sau đó Người ngồi xuống chiếc ghế mây đặt trước hàng quân. Lúc đó tôi ngồi ở hàng thứ hai, chỉ cách chỗ Người ngồi ba, bốn bước chân, nhất cử nhất động của Người tôi đều thấy rõ.

Trước chiếc ghế mây Chủ tịch ngồi đặt một bàn trà, trên bàn đặt bao thuốc lá thơm, diêm,

gạt tàn và một tách trà. Mao Chủ tịch nét mặt hồng hào, thân hình tráng kiện, tràn đầy sức sống, không giống một ông già đã hơn 60 tuổi. Mao Chủ tịch nói: "40 năm trước, Bắc Kinh là nơi hoàng đế Tuyên Thống của triều nhà Thanh ở. Lúc đó các cháu vẫn chưa được sinh ra, các cháu không biết. Lúc bấy giờ, vẫn chưa có Đảng Cộng sản. Đến tháng 7 năm 1921, chúng ta mới có Đảng Cộng sản. Đại hội đại biểu Đảng lúc đó cũng khá đông, có hơn chục người tham dự".

Nghe đến đây chúng tôi không nhịn được cười, tiếng cười nổi lên. Hơn chục người, sao nói là nhiều nhỉ? Mao Chủ tịch không cười, Người tiếp tục nói: "Bác là một, còn có Đồng Tất Vũ, Trương Quốc Đào, về sau Trương Quốc Đào không làm cách mạng nữa. Thời kỳ ở trong quân ngũ, bác từng giữ chức sư trưởng...", nói đến bộ đội, Chủ tịch dùng tay mình họa lên quy lát súng, một viên đạn đã lên nòng, Người nheo mắt trái làm động tác ngắm bắn, khiến mọi người cười ồ lên. Khi Chủ tịch nói đến cuộc trường chinh dài 25000 dặm, Người hỏi chúng tôi: "Các cháu ngồi đây có ai từng tham gia cuộc trường chinh không?"

Uông Đông Hưng đáp: "Trương Diệu Từ (có thời từng giữ chức Trung đoàn trưởng Cảnh vệ Trung ương) có tham gia."

Mao Chủ tịch lại nói: "Cuộc trường chinh đó rất gian khổ, không như bây giờ, từ Nam Hải đến Trung Hải, đến Bắc Hải đều đi bằng ô tô chứ không phải dựa vào đôi chân đi qua hơn chục tỉnh. Trên trời, máy bay Quốc dân Đảng ném bom, dưới đất có hàng chục vạn quân chặn trước đuổi sau, gian khổ vô cùng, phải ăn vỏ cây, lá cây để sống..."

"Trong chiến tranh kháng Nhật, chúng ta chiến đấu với bọn giặc Nhật Bản, còn Tưởng Giới Thạch thỏa hiệp với Nhật. Trung Quốc có một số tên Hán gian như Uông Tinh

Vệ, Chu Phạt Hải, Trần Công Bác. Những tên Hán gian đầu sỏ này câu kết với giặc Nhật. Bát Lộ quân, Tân Tứ quân do Đảng Cộng sản lãnh đạo đứng trên tuyến đầu đánh Nhật, còn Tưởng Giới Thạch lại ở phía sau đá hậu chúng ta. Do đó, tay trái của chúng ta đánh Nhật, tay phải chống Tưởng

Nói đến đây, Mao Chủ tịch đứng bật dậy, làm động tác tay trái chém bên này, tay phải chém bên kia, mọi người cười vang. Mao Chủ tịch nói tiếp: "Lúc bấy giờ nơi này (chỉ Bắc Kinh) chúng ta không được phép đến, nếu đến, chúng sẽ "xin gạo" của ta ngay. Chúng ta hoạt động bí mật. Bí mật không phải là chui ở dưới đất, mà là làm việc trên mặt đất phải giữ bí mật, các thành phố lớn đều có người của ta hoạt động bí mật. Sau khi cách mạng giành thắng lợi trên phạm vi toàn quốc, chúng ta bắt tay vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Bây giờ nói là Tổng lộ tuyến (đường lối chung), trước kia cũng có đường lối chung, đường lối chung của chúng ta trước kia là lật đổ ba kẻ thù lớn, còn đường lối chung hiện nay là xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Mao Chủ tịch rút một hơi thuốc lá dài rồi nói tiếp: "Đất nước Trung Quốc của chúng ta rộng lớn như vậy, có hơn 600 triệu dân, các nước khác trên thế giới không có nước nào đông dân như nước ta. Song, từ trước đến giờ, nước ta còn thiếu một thứ, đó là gió Đông. Thời Tam quốc, tất cả đều đầy đủ, cũng chỉ thiếu gió Đông. Vậy gió Đông mà chúng ta còn thiếu là gì? Chính là thiếu nền công nghiệp, nước ta chưa chế tạo được máy móc tinh vi hiện đại, mới chỉ chế tạo được loại tầm trung, có loại thiết bị chúng ta phải mua của nước ngoài. Chúng ta xây dựng chủ nghĩa xã hội, cải tạo chủ nghĩa xã hội, tức là hoàn thành sứ mệnh cải tạo chế độ tư bản chủ nghĩa."

Nói đến đây, Chủ tịch cao giọng hỏi mọi người: "Cải tạo chủ nghĩa xã hội là cải tạo cái gì?" Mọi người đồng thanh đáp: "Cải tạo nông nghiệp, thủ công nghiệp và công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa." Mao Chủ tịch nói: "Đúng! Nông dân là người lao động, không phải là giai cấp bóc lột, song họ là kinh tế cá thể, không có lợi đối với quốc gia, quốc gia của chúng ta là từ cá thể chuyển thành tập thể. Thời gian cần là ba kế hoạch 5 năm. Lúc đó, về cơ bản chúng ta thực hiện được chủ nghĩa xã hội."

Một lần nữa Mao Chủ tịch lại hỏi: "Đến chủ nghĩa xã hội sống hạnh phúc và bình đẳng, tại thời điểm đó các cháu vẫn còn sống để chào mừng thắng lợi."

Mao Chủ tịch nhắm tính, tuổi bình quân của chúng tôi là 22, sau 10 kế hoạch 5 năm, chúng tôi lúc đó hơn 70 tuổi, Người bảo: "Lúc đó vẫn chưa ra đi, còn cơ hội nhìn thấy. Trung Quốc có Khổng Phu Tử, 72 tuổi mới mất, người này đọc rất nhiều sách, Khổng Phu Tử chuyển nhà ở, toàn là sách."

Ngừng giây lát, Chủ tịch khôi hài nói: "Đến lúc đó cần vài chục năm nữa, tôi không ổn rồi, tôi phải đi họp, Marx và Engels triệu tập Hội nghị Quốc tế Cộng sản, tôi phải đi rồi."

Hễ nói đến đề tài nông thôn, Chủ tịch thường rất cao hứng. Người nói: "Kế hoạch năm nay chúng ta thu mua 90 triệu tấn lương thực. Nếu không đạt 90 triệu tấn thì phải đạt con số 87 triệu tấn như năm ngoái. Phân phối 87 triệu tấn lương thực như sau: quân giải phóng 3,2 triệu tấn; xuất khẩu 3,8 triệu tấn; khối cơ quan chính phủ 7 triệu tấn; cung cấp cho các thành phố 31 triệu tấn; bán trở lại cho nông thôn 35 triệu tấn, nhập kho dự trữ quốc gia 7 triệu tấn, cộng 87 triệu tấn. Bán trở lại cho nông thôn, chủ yếu là giải quyết cho các hộ thiếu lương thực. Trong khoảng mười hộ thì có khoảng một hộ thiếu lương thực, chín hộ còn lại đủ ăn. Diện thiếu lương thực của từng hộ cũng có sự khác nhau, có hộ thiếu một tháng, có hộ thiếu ba tháng, thiếu nhiều nhất cũng không quá sáu tháng. Năm ngoái vì thiếu lương thực, nông dân kêu ca rất nhiều, vì công tác cung ứng của chúng ta còn tồn tại thiếu sót, có người đủ lại được cung cấp lương thực và ngược lại. Ví như, Triệu Hòa Đồng (bảo vệ của Mao Chủ tịch) năm ngoái về quê thăm gia đình, đến nhà chị gái, chị gái tố khổ với em trai, nói không có lương thực để ăn. Khi phát hiện nhà chị gái không phải là thiếu lương thực, mà là cất giấu đi, Đồng hỏi thì được chị trả lời, cất giấu lương thực có hai cái lợi, một là được trên cung ứng thêm, hai là không phải bán cho Nhà nước. Người khác bán lương thực dư thừa cho Nhà nước, mình không bán xem ra khó coi. Trường hợp tương tự ở nông thôn không phải là hiếm."

Mao Chủ tịch nói thống nhất thu mua, thống nhất quản lý lương thực có năm cái lợi lớn:

"Thứ nhất, có lợi đối với hộ nông dân thiếu lương ăn. Thứ hai, có lợi khi bị thiên tai. Năm ngoái cả nước có 50 triệu nhân khẩu bị thiên tai, bình quân cung ứng cho mỗi người mỗi ngày nửa kg lương thực, nếu như không có lương thực cung ứng cho họ thì không biết sẽ có bao nhiêu người bị chết đói. Năm ngoái, một số nơi không có lương thực để ăn, có người phải đi ăn xin. Thứ ba, có lợi cho người làm kinh tế. Thứ tư, có lợi cho dân thành thị, giúp họ có đủ lương thực. Thứ năm, có lợi cho xuất khẩu, chủ yếu là xuất khẩu đậu tương, nếu chúng ta bớt ăn một chút đậu phụ, dành phần lớn cho xuất khẩu, đổi lấy máy móc, đẩy nhanh tốc độ công nghiệp hóa đất nước thì tốt biết bao." Mao Chủ tịch nhìn mọi người một lượt, nói tiếp: "Các cháu cần ghi nhớ năm điều lợi này để tuyên truyền. Trên nền tảng của thống nhất thu mua, thống nhất quản lý, chúng ta sẽ giải quyết được vấn đề nông dân cất giấu lương thực. Ngoài nghĩa vụ nộp thuế, nông dân được phép tự xử lý số lương thực dư thừa, để lại ăn, bán đi hay cất giữ là quyền của họ, đối với quốc gia và nông dân đều có lợi." Từ cuộc nói chuyện này Chủ tịch nhắc nhở đội ngũ cảnh vệ làm tốt ba vấn đề:

Buổi nói chuyện kết thúc, Chủ tịch chụp ảnh lưu niệm với các chiến sĩ. Cuộc nói chuyện của Mao Chủ tịch với các chiến sĩ cảnh vệ trước cửa Di Niên đường đã qua hơn chục năm, nội dung nói chuyện đề cập đến rất nhiều vấn đề, đến nay đã có nhiều thay đổi, đã có những nhận thức mới và đánh giá mới về sự kiện lịch sử và nhân vật lịch sử; song tinh thần căn bản mà Chủ tịch truyền đạt trong buổi nói chuyện là tích cực vươn lên, dũng cảm phấn đấu, yêu quý Tổ quốc, tôn trọng và yêu mến quần chúng nhân dân vẫn là tài sản quý báu, có tính ảnh hưởng và giáo dục đối với nhiều người, còn nguyên giá trị thực tiễn sinh động, đồng thời còn là bộ giáo trình quan trọng của đội ngũ bảo vệ chúng tôi. Còn một điểm nữa, đối với công tác tìm hiểu tình hình thực tế, có thể nói, đến lúc đã cao tuổi, Mao Chủ tịch vẫn rất nhiệt tình tìm hiểu.

Hôm nay, Chủ tịch ngồi trong ngôi nhà tuềnh toàng, chuyện trò với chiến sĩ cảnh vệ về rất nhiều vấn đề, lúc sắp ra về Người căn dặn chúng tôi: "Các cháu cần chịu khó học tập, cần quan tâm đến quốc gia đại sự, giữa đồng chí với nhau cần đoàn kết."

Thấy Chủ tịch chuẩn bị bước ra cửa, các chiến sĩ đồng thanh hô to: "Kính chúc Mao Chủ tịch mạnh khỏe!" Mao Chủ tịch tươi cười, vẫy tay tạm biệt chúng tôi.

Kể lại chuyện cũ, chuyện của hơn chục mùa xuân đã qua, nay hồi tưởng lại, tôi cứ ngỡ như mới xảy ra hôm qua.

Sau buổi nói chuyện khoảng vài hôm, Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc ra thông báo "khẩn", đại ý của thông báo là chấm dứt đúc tượng Mao Chủ tịch, nội dung thông báo rất nhiều, tôi không nhớ hết, chỉ còn nhớ một đoạn lời thoại của Mao Chủ tịch trích trong văn kiện.

Chỉ thị ngày 5 tháng 7 của Mao Chủ tịch: "Việc làm đó hao người tốn của, chỉ có hại chứ không có lợi, nếu không chấm dứt, tất sẽ đẩy lên làn sóng sùng bái cá nhân."

Xem ra, đây không chỉ là cách nhìn nhận của bản thân Chủ tịch về vấn đề đức tượng mà còn biểu thị nhân cách của Người.

Chương 11:

MẠNH MỀ RA TAY, NGỪNG NGAY "ĐẤU VÕ"

Tại Thanh Hoa viên có nguy cơ xảy ra "đấu võ". Mao Trạch Đông đang ngủ bị đánh thức đến Đại lễ đường Nhân dân, khẩn cấp triệu tập hội nghị 5 lãnh tụ của 5 phái tạo phản lớn. "Tư lệnh" Khoái bất tuân thượng lệnh, ngoan cố bạo loạn, chiến sĩ cảnh vệ người bên trái, người bên phải, xốc nách kẹp chặt "tư lệnh", khám xét cường bức khắp người, không để cho "tư lệnh tạo phản" vùng vẫy một thời trốn thoát. Mao Chủ tịch phần nộ nói, phái thiếu số dùng vũ khí nóng, nếu vẫn tiếp tục ngoan cố thì giết không tha!

Trong ngày 27-7-1968, tại Đại lễ đường Nhân dân, Mao Chủ tịch cùng mọi người nói chuyện, họp bàn, đến 12 giờ đêm mới trở về nơi ở cạnh bể bơi Trung Nam Hải để nghỉ ngơi. Hai giờ sáng, từ Đại lễ đường Nhân dân, Chu Ân Lai gọi điện cho Mao Chủ tịch, thông báo tình hình khẩn cấp ở Thanh Hoa viên, Bộ Chính trị và Tiểu tổ Cách mạng Văn hóa tổ chức cuộc họp nhằm ngăn chặn cuộc đấu võ, mời Chủ tịch đến Đại lễ đường để họp.

Mao Chủ tịch đi hay không? Đi lúc nào? Chúng tôi đang chờ lệnh. Rất nhanh, trực ban báo tin: Mao Chủ tịch đến Đại lễ đường, lập tức xuất phát. Chúng tôi nhanh chóng tiến hành chuẩn bị, điều động xe con, xe tải, các phân đội cũng đã làm tốt công tác chuẩn bị xuất phát, tất cả đã yên vị trên xe chờ lệnh. Tôi đứng chờ Mao Chủ tịch ở cổng để đón Chủ tịch lên xe. Một lát sau, Mao Chủ tịch bước ra. Trông dáng Người có vẻ mệt mỏi, sắc mặt không vui, chắc là vừa chợp mắt được một lát lại bị gọi dậy, trông Người có vẻ uể oải, nhìn thấy chúng tôi cũng không tỏ thái độ gì, không nói gì, vội vàng lên xe.

Đoàn xe gần chục chiếc, tôi và đồng chí Trương Diệu Từ đi xe đầu tiên làm nhiệm vụ mở đường, Ông Đông Hưng ngồi cùng xe Chủ tịch, đội xe bảo vệ đi cuối cùng.

Lúc này, mây đen trên trời như sà xuống thấp, báo hiệu trời sắp mưa. Đèn đường ở khu vực Trung Nam Hải tỏa ánh sáng vàng vọt, tạo cho ta cảm giác tâm trí bị đè nặng. Đoàn xe chúng tôi đi qua cửa Tân Hoa, hướng Đại lễ đường Nhân dân thẳng tiến. Như thường lệ, Mao Chủ tịch đi vào phòng 118. Chu Ân Lai đứng chờ trước cửa phòng 118, hướng về phía Mao Chủ tịch, nói: "Thưa Chủ tịch, đêm quá khuya rồi, chúng tôi làm kinh động đến Người." Mao Chủ tịch nói trong hơi thở: "Không đến không được, không còn cách nào khác!", nét mặt thần thờ.

Trên nét mặt Chu Ân Lai thoáng hiện nỗi phiền muộn, hai người vừa đi vừa nói chuyện, cùng bước vào phòng 118.

Lát sau một số người khác kéo tới, trong đó có Lâm Bưu, Khang Sinh, Trần Bá Đạt, Giang Thanh, Diêu Văn Nguyên, một số thành viên Bộ Chính trị và Tiểu tổ Cách mạng Văn hóa. Về phía lãnh đạo thành phố Bắc Kinh có Tạ Phú Trị, Ngô Đức cũng đến tham dự cuộc họp. Ngoài ra còn có một vài đại biểu công nhân, đội tuyên truyền của nông dân. Sau khi nghe một số báo cáo về tất cả các mặt, Mao Chủ tịch quyết định triệu kiến một vài thủ lĩnh Hồng vệ binh nổi tiếng của học viện và trường đại học ở Bắc Kinh.

Đây là lần đầu tiên tôi nhìn thấy Mao Chủ tịch cho triệu kiến thủ lĩnh Hồng vệ binh khối học viện và đại học. Lệnh ban ra lập tức được thi hành. Các nhân viên công tác ra ra vào vào, tấp nập hẳn lên.

Ông Đông Hưng và Trương Diệu Từ cho gọi tôi và chính trị viên đại đội tới phòng trực ban cạnh phòng 118. Ông Đông Hưng ngồi trên salon, mặc chiếc áo cộc tay màu trắng, gương mặt tối sầm, dường như có điều gì không vui. Nhìn dáng người có thể đoán ra, Ông Đông Hưng vừa uống thuốc ngủ, nằm được một lát thì bị gọi dậy, thuốc ngủ ngấm vào người, đôi mắt lơ đãng.

Cuộc Cách mạng Văn hóa phân hóa thành hai phái lớn đấu đá nhau ác liệt nhất vào giữa tháng 6 và tháng 7. Ngay đến trường đại học Thanh Hoa và một số trường đại học khác ở Bắc Kinh cũng bị đập phá tơi bời. Sinh viên thực hiện "văn công võ vệ" (công kích bằng văn đàn,

đánh người để tự vệ), sau đó dẫn lên bước nguy hiểm là vác súng bắn nhau, bắn cả bạn học của mình.

Ngày 29 tháng 5, tại trường Đại học Thanh Hoa tổ chức cuộc họp thủ lĩnh, gọi là "Bộ Tổng chỉ huy văn công võ vệ thuộc binh đoàn Tỉnh Cương Sơn", ra quyết định 3 giờ sáng ngày 30 tháng 5 tấn công phái đối lập đang lập đại bản doanh tại khu vực nhà tắm ở phía đông trường Đại học Thanh Hoa.

Thủ lĩnh Khoái Đại Phú hạ lệnh cắt cầu dao điện, làm hiệu lệnh tấn công. Họ áp dụng phương án thâm tập (đánh úp), hỏa công vào phe đối lập. Hậu quả, làm chết 3 người và nhiều người bị thương.

Đầu tháng 7, Khoái lại ra quyết định dùng vũ lực bao vây cũng khoa học, ném bom cháy vào cung khoa học, đội tiêu phòng (phòng cháy chữa cháy) tới dập lửa, song lửa cháy dữ dội, các nhân viên tiêu phòng không thể tiếp cận mục tiêu, họ không hoàn thành nhiệm vụ dập lửa.

Trung ương Đảng, Quốc vụ viện, Quân ủy Trung ương, nhóm Cách mạng Văn hóa Trung ương đứng trước tình hình nghiêm trọng xảy ra trên phạm vi cả nước, đặc biệt nghiêm trọng là hai tỉnh Quảng Tây và Thiểm Tây đã lần lượt đưa ra các thông cáo: "3 tháng 7", "24 tháng 7", cố gắng xoay chuyển tình hình, song hiệu quả đạt được rất thấp.

"Võ đấu" ở trường Đại học Thanh Hoa chuyển sang cao trào mới, trường Đại học Bắc Kinh đào hầm hào, xây dựng công sự, sẵn sàng cho các cuộc đấu võ ở quy mô lớn hơn, dần lan rộng ra các trường đại học khác. Để ngăn chặn cao trào mới, ác liệt hơn của cuộc đấu võ, Trung ương Đảng áp dụng hàng loạt các biện pháp cấp bách. Một trong số các biện pháp là, nhanh chóng thành lập tổ chức tuyên truyền tư tưởng Mao Trạch Đông gồm hơn 30 ngàn người đang công tác ở 60 nhà máy và nông trường tại khu vực Bắc Kinh, sáng ngày 27 tháng 7 tiến vào trường Đại học Thanh Hoa - nơi đang xảy ra chiến sự, đoàn người biểu tình thị uy, tuyên truyền hai bản thông cáo, chấm dứt đánh nhau, giải trừ quân bị, phá bỏ công sự chiến đấu. Khoái Đại Phú và đồng đảng ngang nhiên chống lại, không cho đội tuyên truyền tiến vào tầng lầu, phân phát đạn dược, ra lệnh cho các đội viên chống lại bằng vũ khí nóng. Một số phần tử tay cầm giáo mác, súng trường, lựu đạn tấn công vào đội ngũ tuyên truyền không một tấc sắt trong tay, hậu quả là rất nhiều đội viên tuyên truyền tử vong, hàng trăm người bị thương, trong đó có một đồng chí phụ trách công tác chính trị của bộ đội cảnh vệ cũng bị thương, phải đưa vào viện cấp cứu.

Ngay trong đêm đó họ tấn công vào đội tuyên truyền công nhân ở gần đại lầu 9003 trong Thanh Hoa viên, dùng súng máy bắn như xả đạn, ném lựu đạn làm hàng trăm người bị thương và 3 người chết. Một vài người bị họ bắt đi. Đại biểu của tổng các xí nghiệp may quân đội ở Bắc Kinh, vị hồng quân già Cổ Viễn Hưng giọng trầm trầm nói: "Giải phóng quân cũng bị họ tấn công, như vậy là không thể được!"

Uông Đông Hưng báo cáo vắn tắt tình hình các thủ lĩnh

bất hảo của trường Đại học Thanh Hoa trực tiếp chỉ huy cuộc tấn công vào đội tuyên truyền tư tưởng Mao Trạch Đông của khối công nông xong, nói tiếp: "Mao Chủ tịch quyết định triệu kiến 5 người gồm: Khoái Đại Phú, Nhiếp Nguyên Tử, Hàn Ái Xương, Đàm Hậu Lan và Vương Đại Tân, họ đã biết chưa, cho triệu kiến hay không triệu kiến?"

Uông lại nói: "Cần tăng cường kiểm tra canh gác ở cổng, không cho phép họ mang vũ khí, chất nổ, vật nguy hiểm vào phòng họp. Cần cử một vài đồng chí nữ để kiểm tra nữ, bộ phận cảnh vệ cần nâng cao cảnh giác."

Cuối cùng Uông Đông Hưng phân công: "Tôi và chủ nhiệm Trương tổ chức ở bên trong, các đồng chí cảnh vệ ở cổng và cửa phòng họp."

Theo tôi được biết, Uông Đông Hưng từ trước đến nay luôn chú trọng đến công tác bảo vệ, Uông còn nhấn mạnh: xử lý công việc cần mềm dẻo, trong chặt ngoài lỏng, tôn trọng quần chúng..., còn lần này lại yêu cầu nghiêm khắc như vậy, đối với một số lãnh tụ sinh viên được gọi là "người đỏ" cũng không được lơ lửng. Thường ngày, những người làm công tác bảo vệ như chúng tôi, khâu kiểm tra người nhân nhượng ít nhiều, nhưng lần này tiến hành lục soát khắp người không cần khách khí, lễ nghi nữa. Đã gọi là lục soát là buộc phải cưỡng chế, như vậy đủ thấy tính nghiêm trọng của tình hình.

Trên cơ sở của các trạm gác vốn có, chúng tôi nhanh chóng cử bổ sung cán bộ tinh thông nghiệp vụ và có sức khỏe cho các trạm. Chọn một số nhân viên phục vụ nữ ở Đại lễ đường đứng trực ở cổng cửa để phối hợp với chúng tôi thi hành công vụ. Tôi vừa bố trí, điều động nhân lực tới các vị trí, vừa đưa ra một số yêu cầu kiểm tra, nguyên tắc xử lý, biện pháp khẩn cấp xong thì trời đã sáng rõ, lúc đó khoảng 6 giờ sáng, Khoái Đại Phú được vài chiếc xe con bảo vệ, qua cửa phía tây tiến vào Đại lễ đường đầu tiên.

"Tôi là Khoái Đại Phú!" Hướng về chiến sĩ gác, Khoái hách dịch tự giới thiệu: "Mao Chủ tịch mời tôi đến họp, tôi cần gặp Chủ tịch..."

Vừa nói xong, Khoái đang định đi vào thì cảnh vệ ngăn lại, nói: "Không phải mời họp mà là triệu kiến, nghe rõ chưa, là triệu kiến!"

Nhân viên cảnh vệ đứng bên cạnh nói như ra lệnh: "Yêu cầu nếu có mang theo súng đạn, các loại dao, vật nguy hiểm, đều phải nộp lại đây!"

Cảnh vệ nói ngắn gọn, thái độ tỏ ra nghiêm khắc, song "tư lệnh" Khoái nổi tiếng đánh người cướp của, không việc gì là không dám làm, có không ít nhân vật lớn có công lao lẫy lừng còn bị Khoái đánh, nay gặp cảnh vệ, Khoái có ý xem thường.

Không để ý tới câu nhắc nhở của cảnh vệ, Khoái vênh mặt: "Mao Chủ tịch tìm tôi để nghiên cứu vấn đề...", Khoái phui tay định bước vào. Thấy Khoái như vậy, tôi vô cùng phẫn nộ, hét to: "Cần biết điều một chút!" Tôi lệnh cho hai cán bộ áp sát Khoái, người bên phải, người bên trái kẹp Khoái vào giữa, Khoái lúc này tiến không được mà lùi cũng không xong, chỉ có hai tay còn cử động, còn tất cả không hề nhúc nhích.

"Lục soát!" Tôi ra lệnh.

Đang vào giữa mùa hè, Khoái mặc quần áo cũng ít, lục soát dễ dàng, không thấy mang theo người bất cứ vật nguy hiểm nào, duy chỉ có một con dao nhỏ gọt hoa quả là chúng tôi không để ý tới. Lúc này "tư lệnh" Khoái xưng bá ở Bắc Kinh đã biết nghe lời hơn, biết điều hơn. Khoái vỗ tay vào người, nói: "Đều để trên xe cả rồi, trong người tôi không có gì cả."

Lời nói này của Khoái tôi tin là nói thật. Bởi vì lúc này Khoái đã biết sợ, đặc biệt là sợ bị người khác báo thù, thường kè kè súng ngắn trong người, để tự bảo vệ mạng sống cho mình, còn hôm nay thì không. Thấy tình hình như vậy tôi mới dẫn Khoái vào phòng 118. Bốn người còn lại cũng lần lượt đến, chúng tôi cũng làm các thủ tục như trên rồi mới đưa vào phòng họp 118.

Phòng họp đặt trong phòng 118. Mao Chủ tịch ngồi trên ghế pho-tôi, một bên là Chu Ân Lai, một bên là Lâm Bưu. Ngồi đối diện Mao Chủ tịch, Chu Ân Lai và Lâm Bưu là Giang Thanh, Diêu Văn Nguyên, v.v... Tham dự cuộc họp lần này còn có một vài đồng chí cán bộ lãnh đạo của bộ đội cảnh vệ, họ ngồi ở hàng ghế tựa phía sau. Tóm lại, trong phòng họp có khá nhiều người tham dự. Giữa Mao Chủ tịch và Chu Ân Lai là bàn trà, Chu Ân Lai vươn người về phía Mao Chủ tịch nói nhỏ điều gì đó, không ai nghe rõ.

Giang Thanh đứng dậy, giọng nữ cao vang lên: "Các tiểu tướng không nghe lời, các tiểu tướng đã làm phản, đánh cả Giải phóng quân, đánh công nhân, không nghe lời chúng ta, ngay đến lời dạy của Mao Chủ tịch cũng không chịu nghe..."

"Cuộc triệu kiến lần này do Thủ tướng Chu Ân Lai chủ trì" - Mao Chủ tịch nói tiếp - "Hôm nay tôi cho gọi mọi người đến, để bàn bạc chấm dứt vấn đề đấu võ của sinh viên. Làm thế nào? Cách mạng văn hóa đã qua hai năm rồi, lúc này mọi người một không đấu, hai không phê, ba không cãi mà lại đi đánh lộn, khối thiếu số đại học lao đầu vào đánh nhau."

Hiện tại, công nhân, nông dân, cư dân thành thị đều oán ghét các người, ngay đến người của phái các anh cũng không vui, bởi vì các anh đã tách rời khối đại đa số công nông binh.

Tôi nói các anh chị tách rời quần chúng, quần chúng thì không muốn xảy ra nội chiến, nội bộ đánh lẫn nhau. Có người nói, ở Quảng Tây dân bố cáo chỉ thích họp ở Quảng Tây, bố cáo của Thiểm Tây chỉ phù hợp ở Thiểm Tây chứ không thích họp ở Bắc Kinh. Nay phát thông báo trên phạm vi cả nước, ai tiếp tục vi phạm, đánh Giải phóng quân, phá hoại giao thông, giết người, phóng hỏa là đã phạm tội; nếu một nhóm người không nghe theo lời khuyên can, ngoan cố không sửa thì là thổ phỉ, là Quốc dân Đảng, sẽ bị bao vây cô lập."

Nói đến đây, Mao Chủ tịch biểu hiện rõ sự phẫn nộ, tay Người giơ lên cao rồi chém mạnh

xuống dưới, cao giọng nói:

"Nếu tiếp tục ngoan cố thì sẽ thực hiện biện pháp tiêu diệt." Mao Chủ tịch nói xong, Lâm Bưu cũng nói vài câu, nội dung không có gì mới, đại loại là "làm theo chỉ thị của Mao Chủ tịch".

Khoái Đại Phú thấy tình hình như vậy, vội tỏ rõ thái độ: "Kiên quyết thực hiện chỉ thị của Mao Chủ tịch, đầu hàng vô điều kiện đối tuyên truyền tư tưởng Mao Trạch Đông, v.v..." Nhiếp Nguyên Tử cũng nói những câu đại loại như vậy.

Chu Ân Lai chủ trì hội nghị lần này phát biểu, thành viên của đội tuyên truyền tư tưởng Mao Trạch Đông là khối công - nông thủ đô được đích thân Mao Chủ tịch cử đến trường Đại học Thanh Hoa để ngăn chặn không cho cuộc đấu võ lan rộng và leo thang, đây là một phần của chiến lược ổn định tình hình thủ đô. Chu Ân Lai đề xuất yêu cầu, nội dung chính là: nhanh chóng truyền đạt chỉ thị chấm dứt đánh nhau của Mao Chủ tịch; nhanh chóng giao nộp vũ khí đạn dược, đón đội tuyên truyền vào ở trong trường...

Tan họp đã gần 12 giờ trưa, năm người bị triệu kiến và Tạ Phú Trị, Ngô Đức ra về. Nghe nói, họ trao đổi với nhau những điều ghi chép được, ghi lại chỉ thị của Mao Chủ tịch và lãnh đạo Trung ương làm tài liệu để tiến hành truyền đạt tới mọi người.

Còn Mao Chủ tịch, Lâm Bưu, Chu Ân Lai và một số người khác quá 12 giờ trưa mới rời phòng họp. Điều Trung ương quan tâm nhất là võ đấu đã leo thang, ảnh hưởng xấu tới toàn quốc.

Sau cuộc họp lần này, ngày 5 tháng 8, ngoại trưởng Pa- kít-xtan đến thăm Trung Quốc gửi biểu Mao Chủ tịch mừng cầu, Chủ tịch chuyển tặng cho 8 đội tuyên truyền đang ở trong trường Đại học Thanh Hoa. Sự kiện này biểu thị tính tượng trưng ủng hộ và cổ vũ to lớn của Người đối với đội tuyên truyền.

Đội tuyên truyền cũng rất tích cực và mạnh dạn triển khai công tác, tháo gỡ chướng ngại vật và công sự, khôi phục lại trật tự ở vườn trường, thúc giục mọi người trong trường Đại học Thanh Hoa nhanh chóng giao nộp vũ khí đạn dược, trong đó có súng máy, tiểu liên, lựu đạn, mìn, trang thiết bị hóa học, súng ống tự tạo, súng trường, thủ lôi, đạn xuyên giáp, pháo ca-nông v.v..., tổng cộng hơn 3000 súng ống các loại.

Mao Chủ tịch được Chu Ân Lai mời đến họp, nói chuyện, đến chập tối mới về tới Trung Nam Hải. Giải quyết triệt để vấn đề này, đó là chuyện của sau "Văn cách", tôi còn nhớ, sau khi đập tan "bè lũ bốn tên", các cuộc đấu võ trong tỉnh Hà Bắc mới được giải quyết hoàn toàn. Tháng 12 năm 1982, Tòa án Nhân dân thành phố Bắc Kinh đưa ra phán quyết đối với Khoái Đại Phú.

Sáng và tối ngày 27-7-1968, Khoái Đại Phú ra lệnh nổ súng bắn vào đội tuyên truyền tư tưởng Mao Trạch Đông, bắn chết 5 người, 731 người bị thương. Những kẻ gây tội ác sẽ không có kết cục tốt đẹp, Khoái bị kết án 17 năm tù giam, tước bỏ quyền lợi chính trị 4 năm, đây là bản án thích đáng cho kẻ gây tội.

Chương 12:

ĐÔI NÉT VỀ TRƯỚC VÀ SAU ĐẠI HỘI IX ĐẢNG CỘNG SẢN TRUNG QUỐC

Trong bản danh sách đại biểu tham dự đại hội IX, Mao Chủ tịch gạch bỏ tên con gái mình, bổ sung tên của một cán bộ cảnh vệ. Trong buổi khai mạc đại hội, Mao Chủ tịch hai lần đứng dậy vỗ tay hoan hô đại biểu Tôn Ngọc Quốc đến từ vùng duyên hải đảo Trân Bảo. Mao Trạch Đông đột nhiên đề cử Lâm Bưu làm Chủ tịch Chủ tịch đoàn, còn mình thì đảm nhận Phó Chủ tịch đoàn, khiến cho Lâm Bưu hoảng loạn, Lâm Bưu nói với các đại biểu Hoàng, Ngô, Lý, Khâu: "Quyền lực của quân đội cần tập trung vào tay bốn vị."

Từ ngày 01 đến ngày 24-4-1969, Đại hội đại biểu Đảng Cộng sản Trung Quốc khóa IX được tổ chức tại Bắc Kinh.

Hôm khai mạc, Mao Chủ tịch nói, Người cần phải tham dự. Mao Chủ tịch ngồi trên xe chống đạn do Liên Xô chế tạo, chúng tôi ngồi trên hai xe du lịch, khởi hành từ bể bơi. Tôi đi xe đầu tiên mở đường, qua cửa phía tây Trung Nam

Hải chạy thẳng đến cửa tây nam Đại lễ đường Nhân dân, xe Chủ tịch đi giữa đội hình, xe cuối là xe bảo vệ.

Tháng Tư, thời tiết Bắc Kinh mát mẻ, cỏ cây hoa lá xanh tươi, đây là thời điểm khí hậu tốt nhất trong năm ở Bắc Kinh. Xe vừa dừng lại, tôi nhanh chóng xuống xe, mở cửa xe cho Chủ tịch xuống. Chủ tịch mặc bộ Tôn Trung Sơn rất hợp khổ người, nét mặt tươi tỉnh, người bước thẳng vào phòng 118.

Phòng 118 nằm cạnh đài Chủ tịch trong Đại lễ đường, lối ra vào phòng 118 ở phía tây nam mảnh sân nhỏ, xe ra vào rất thuận tiện. Nội thất rộng rãi, đồ dùng giản dị. Canh đó còn có một vài gian nhà nhỏ phục vụ cho sinh hoạt, rất tiện lợi. Từ ngày nổ ra cuộc Đại Cách mạng Văn hóa đến nay, Mao Chủ tịch thường xuyên lui tới đây gặp gỡ khách quý và tổ chức họp luôn ở trong phòng. Từ đây đi đến đài Chủ tịch đoàn cũng rất gần và thuận tiện.

Thời gian khai mạc đã đến. Các đại biểu trong Chủ tịch đoàn đã yên vị. Mao Chủ tịch từ trong phòng 118 bước vào, ngồi ở vị trí chính giữa Chủ tịch đoàn. Tại hàng ghế đầu Chủ tịch đoàn, Mao Chủ tịch ngồi giữa, bên trái là Lâm Bưu, bên phải là Chu Ân Lai. Khi Mao Chủ tịch vừa bước vào, tất cả đại biểu đều đứng dậy, tiếng vỗ tay vang lên như sấm dậy.

Tiếng vỗ tay vừa lắng xuống, Mao Chủ tịch tuyên bố:

Lễ khai mạc Đại hội đại biểu Đảng Cộng sản Trung Quốc khóa IX bắt đầu..., một lần nữa tiếng vỗ tay lại vang lên. Theo trình tự đại hội, thông qua danh sách Chủ tịch đoàn, sau đó bầu Chủ tịch chủ trì đại hội. Đúng lúc này, xảy ra một tình huống nhỏ không ai ngờ tới. Mao Chủ tịch đột nhiên nói: "Tôi đề cử đồng chí Lâm Bưu làm Chủ tịch." Lâm Bưu sững người một lát, đáng hết hoảng, vội vàng đứng dậy nói: "Lãnh tụ vĩ đại Mao Chủ tịch làm Chủ tịch." Mao Chủ tịch nhắc lại: "Đồng chí Lâm Bưu làm Chủ tịch, tôi làm Phó Chủ tịch, các đại biểu có đồng ý không?" Lúc này Lâm Bưu càng cố gắng lên, liên tục huơ tay lên xin từ chối: "Không được! Không được! Mao Chủ tịch làm Chủ tịch, mọi người nhất trí thì biểu quyết bằng tay." Cả hội trường lập tức giơ tay biểu quyết. Đến lúc này Mao Chủ tịch mới đồng ý làm Chủ tịch Chủ tịch đoàn, đồng thời đề cử Lâm Bưu làm Phó Chủ tịch đoàn.

Tại sao Mao Chủ tịch lại làm như vậy? Đến bây giờ tôi vẫn không rõ. Tiếp đến Lâm Bưu đọc báo cáo chính trị, nêu bật "thành quả vĩ đại" của Đại Cách mạng Văn hóa. Sự thật lịch sử sau này chứng minh, phương châm chỉ đạo về mặt tổ chức, chính trị, tư tưởng của Đại hội IX là sai lầm, vai trò của Đảng trong giai đoạn lịch sử này không có tác dụng tích cực nào cả.

Để chuẩn bị cho Đại hội IX, mùa thu năm ngoái, Mao Chủ tịch ngày ngày ở trong Đại lễ

đường Nhân dân họp, tiếp khách nói chuyện. Từ ngày 13 đến ngày 31 tháng 10 năm 1968, Chủ tịch triệu tập Hội nghị đại biểu Đảng Cộng sản Trung Quốc lần thứ 12 khóa VIII, làm công tác trừ bì cho Đại hội IX.

Trong buổi khai mạc Đại hội trừ bì, Mao Chủ tịch nói:

"Cuộc Cách mạng Văn hóa đối với sự nghiệp củng cố nền chuyên chính của giai cấp vô sản, ngăn chặn sự ngóc đầu dậy của chủ nghĩa tư bản, tạo tiền đề cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội là vô cùng cần thiết, là rất kịp thời."

Một quyết định sai lầm tai hại tại Đại hội IX là đã dựa vào chứng cứ giả của Giang Thanh, Khang Sinh, Tạ Phú Tri và một số người khác đưa ra để khép tội cho Lưu Thiếu Kỳ tội danh phản Đảng, nội gian, nghịch tặc, qua đó "khai trừ vĩnh viễn Lưu Thiếu Kỳ ra khỏi Đảng, cách chức toàn bộ chức vụ trong các cơ quan chính Đảng."

Trong Đại hội, bọn Giang Thanh và Lâm Bưu còn rêu rao quan điểm yêu cầu khai trừ Đảng tịch của Đặng Tiểu Bình, rất may Mao Chủ tịch kiên quyết phản đối, khiến cho âm mưu của bọn chúng không thực hiện được.

Trong quá trình phân tổ thảo luận, bọn Lâm Bưu, Giang Thanh còn đề xuất phê phán hàng loạt đồng chí lão thành cách mạng, gọi là "dòng chảy ngược tháng Hai", "hữu khuynh một cực", đề xuất này cũng không được đưa vào chương trình nghị sự. Phương pháp đại hội và quyết định sai lầm của Đại hội IX đã trùm bóng đen bao phủ lên các đại biểu từ sau Đại hội IX.

Thời gian tổ chức Đại hội IX chưa chín muồi, vì những lý do sau: Từ sau kỳ họp thứ 12 khóa VIII Đại hội đại biểu Đảng Cộng sản Trung Quốc, trong một thời gian khá dài, cuộc đấu đá phe phái ở các địa phương đang trỗi dậy, các tổ chức Đảng ở các tỉnh, thành và khu tự trị chưa khôi phục hoạt động trở lại, tuyệt đại đa số đảng viên bỏ sinh hoạt Đảng. Các đại biểu được lựa chọn tham dự Đại hội IX không làm theo nguyên tắc tổ chức của Đảng, thường áp dụng chế độ tập trung dân chủ, bầu từ dưới lên trên. Đáng lẽ lúc đó phải tổ chức "hiệp thương dân chủ", thành lập hạt nhân cách mạng, lắng nghe ý kiến của quần chúng để lựa chọn đại biểu xứng đáng. Các đại biểu được bầu theo cách trên chỉ thể hiện ý chí của người đương chức đương quyền chứ không phải là ý nguyện của quần chúng đảng viên. Điều kỳ lạ nữa là, lúc đó còn đề xuất vấn đề kết nạp Đảng tại hỏa tuyến. Có thủ lĩnh của phái tạo phản không phải là đảng viên, muốn được tham dự Đại hội Đảng IX, chưa qua chi bộ xét kết nạp Đảng, chưa làm mọi thủ tục gia nhập Đảng cũng đã được kết nạp Đảng, trở thành đại biểu tham dự Đại hội. Cách làm này đã được Lâm Bưu và Giang Thanh tận dụng triệt để, đưa người ăn cánh của mình vào đội ngũ đại biểu rất dễ dàng, gây tổn thất nghiêm trọng cho Đại hội IX.

Uông Đông Hưng có kể với chúng tôi một câu chuyện như sau:

Trần Nghị cũng được đưa vào danh sách đại biểu. Trần Nghị là nguyên soái Giải phóng quân nhân dân nổi tiếng, là nhà ngoại giao kiệt xuất của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, là Phó Thủ tướng Quốc vụ viện. Sau khi nổ ra cuộc Cách mạng Văn hóa không lâu, Trần Nghị đứng ngoài cuộc, không tham gia công tác, phải chịu đòn đả kích cũng không ít. Trần Nghị được liệt vào danh sách đại biểu là kết quả của sự kiên quyết của Mao Chủ tịch. Lúc bấy giờ coi Trần Nghị là người "có vấn đề", "vấn đề" chưa giải quyết xong, cũng chưa có kết luận cụ thể. Trần Nghị đề xuất với Mao Chủ tịch: "Tôi làm sao có thể tham dự Đại hội IX? Tôi là phái hữu mà!"

Mao Chủ tịch đáp: "Được thôi, vậy đồng chí là đại biểu của phái hữu nhé" Còn rất nhiều đồng chí lão thành cách mạng tham dự Đại hội Đảng IX là do Mao Chủ tịch đích thân đề cử, phải trải qua khá nhiều cuộc tranh luận mới đạt được hiệu quả. Đức cao vọng trọng như đồng chí Chu Đức được tham dự Đại hội IX cũng phải trải qua một quá trình "không bình thường".

Thời kỳ đầu cuộc "Văn cách", bọn Lâm Bưu, Giang Thanh có ý đồ bắt Chu Đức. Chúng kích động một số người dán báo chữ to lên tường ở Trung Nam Hải, mang các nội dung "Đả đảo Chu Đức", "Nã pháo vào Chu Đức", "Tư lệnh hắc ám".

Năm 1968, bọn Tạ Phú Tri nặn ra vụ án giả "ngụy Đảng", vu cho Chu Đức là Bí thư Trung ương "Đảng Cộng sản (Mác-Lê) Trung Quốc"... cần phải phê phán. Mao Chủ tịch đã trực tiếp can thiệp, Người nói: "Đồng chí Chu Đức là Tư lệnh Hồng quân, nếu phê phán đồng chí ấy thì tôi cũng bị phê phán."

Sự kiên quyết của Mao Chủ tịch đã chặn đứng âm mưu lật đổ của bọn chúng. Đến trước Đại

hội IX, vẫn có người nói không làm có, vu cho Chu Đức tội danh, với ý đồ không cho Chu Đức tham dự Đại hội, Mao Chủ tịch vẫn kiên quyết đề cử, khiến cho âm mưu ngăn chặn Chu Đức tham dự Đại hội Đảng IX của bọn chúng bị thất bại. Trong thời gian tiến hành Đại hội, ngày 21 tháng 4, trong hội nghị thảo luận tổ Hoa Bắc, Chu Đức phát biểu: "Tôi và Mao Chủ tịch sống và công tác cùng nhau hơn 40 năm, dường như ngày nào cũng ở bên nhau. Nay vu cho tôi là "phần tử có ba tội": chống lại Đảng, chống lại chủ nghĩa xã hội, chống lại tư tưởng Mao Chủ tịch là không phù hợp sự thật. Mao Chủ tịch biết, chắc chắn Người sẽ phản đối..." Lời phát biểu đã vạch mặt âm mưu của bè lũ Lâm Bưu và Giang Thanh.

Song bọn Lâm Bưu và Giang Thanh vẫn không cam chịu, tại kỳ họp thứ nhất khóa IX, chúng lại đưa ra kế hoạch không bầu Chu Đức vào Bộ Chính trị.

Mao Chủ tịch nói: "Chu - Mao gắn chặt vào nhau."

Người kiên quyết đưa Chu Đức vào Bộ Chính trị. Sau này, trong lần gặp Chu Đức, Mao Chủ tịch nói:

"Người ta bảo đồng chí là Tư lệnh đen, trước đây tôi bảo đồng chí là Tư lệnh đỏ, đến bây giờ tôi vẫn gọi đồng chí là Tư lệnh đỏ (Tư lệnh Hồng quân)."

Mao Chủ tịch buộc phải can thiệp vào việc đề cử đại biểu tham dự Đại hội IX đủ thấy trở ngại to lớn nhường nào, vấn đề đã nghiêm trọng nhường nào. Tấm màn trong Đại lễ đường Nhân dân vén lên, lễ khai mạc Đại hội đại biểu Đảng Cộng sản Trung Quốc khóa IX bắt đầu, Mao Chủ tịch chủ trì đại hội.

Đại hội được tổ chức trong bối cảnh Liên Xô (cũ) và Trung Quốc đang xảy ra xung đột vũ trang trên đảo Trân Bảo. Do đó, vấn đề này đã trở thành một nội dung quan trọng của đại hội. Theo chương trình nghị sự, đồng chí Tôn Ngọc Quốc đến từ vùng duyên hải đảo Trân Bảo tham gia Chủ tịch đoàn đọc báo cáo về chiến sự tại đảo Trân Bảo. Mao Chủ tịch đứng lên vỗ tay hoan hô.

Tôn Ngọc Quốc mạnh dạn đi đến giữa Chủ tịch đoàn, đứng trước mặt Mao Chủ tịch kính cẩn chào, Mao Chủ tịch thân mật bắt tay Tôn Ngọc Quốc, từ trên Chủ tịch đoàn xuống dưới hội trường, tiếng vỗ tay hoan hô vang như sấm dậy. Điều này không những biểu thị lòng quyết tâm và tư thế của Chủ tịch Mao Trạch Đông và các đồng chí lãnh đạo Nhà nước về sự nghiệp bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc mà còn thể hiện niềm tin và sự kỳ vọng vào thế hệ trẻ đã được tôi luyện và trưởng thành trong chiến đấu.

Từ đó về sau, tên tuổi của vị anh hùng Tôn Ngọc Quốc được nhân dân từ Bắc chí Nam biết đến. Con đường tiến thân của Tôn Ngọc Quốc có thể nói là hanh thông: từ đồn trưởng biên phòng dần dần được thăng chức lên Trung đoàn phó, Trung đoàn trưởng, Phó Tư lệnh quân khu tỉnh, nhanh chóng được bổ nhiệm Phó Tư lệnh quân khu Thẩm Dương. Tư lệnh anh hùng được sản sinh ra trong chiến đấu, trong lịch sử quân sự thế giới không phải là hiếm, cũng không có gì lạ. Vấn đề là ở chỗ, do điều kiện lịch sử và phẩm chất, tố chất cá nhân khác nhau, cùng với tầm nhìn hạn hẹp, về sau Tôn Ngọc Quốc không tránh khỏi bị sa lầy vào vũng bùn tội lỗi của "bè lũ bốn tên".

Đêm trước ngày khai mạc Đại hội IX, Lý Nạp được liệt vào danh sách đại biểu tham dự Đại hội Đảng khóa IX. Khâu đề cử đại biểu được tiến hành như thế nào, không cần bàn cãi. Điều đáng nói ở đây là, bản danh sách đại biểu không biết ai đã đưa đến tay Mao Chủ tịch, hay ai đó đã nói chuyện với Chủ tịch về bản danh sách đó. Tóm lại, Mao Chủ tịch đã biết Lý Nạp cũng là đại biểu dự Đại hội Đảng khóa IX.

Mao Chủ tịch rất không tán thành, trong bản danh sách đại biểu đó, Chủ tịch lấy bút vẽ một vòng tròn quây kín họ tên Lý Nạp, đồng thời chỉ định bổ sung tên một đồng chí bộ đội cảnh vệ. Thế là một Khu đội phó của chúng tôi - Cảnh Văn Hỉ trở thành đại biểu Đại hội IX.

Mao Chủ tịch không để Lý Nạp tham dự Đại hội là có dụng ý rõ ràng, trong tình hình số đại biểu có hạn, Người không tán thành, không cho phép, chỉ vì là người thân của mình mà được bầu là đại biểu của Đảng.

Trong suốt thời gian trước và sau Đại hội Đảng khóa IX, Mao Chủ tịch đều ở trong phòng 118. Một hôm, Mao Chủ tịch tìm gặp Lý Nạp để nói chuyện. Tôi gặp Lý Nạp ở cửa Đại lễ đường.

Gặp Lý Nạp lần này, tôi không những không tỏ ra khiêm nhường, thân thiện như thường

nhật mà ngược lại, cảm thấy ngái ngái. Lý Nạp với giọng đao to búa lớn, nói:

"Trường Giang, chúng ta bây giờ chỉ có thể đứng xa ngắm nhìn thôi!"

Trước kia Lý Nạp gặp tôi đều một điều chú hai điều chú, nay đã lớn khôn, có thể sẽ không có sự xưng hô như thế nữa, song hôm nay nói với tôi câu này là có ý gì, quả thực khiến tôi phải suy nghĩ mãi.

Mấy ngày sau đó tôi mới biết Lý Nạp đi lao động ở Trường cán sự 57 Giang Tô, những câu chuyện đầu đường cuối phố noi về "quan nhi" (còn quan) của mọi người không thấy nhắc đến cái tên này nữa. Mãi về sau tôi mới dần hiểu rõ tâm trạng của Lý Nạp lúc đó và thấu hiểu nỗi oan ức của Lý Nạp khi nói với tôi câu nói trên.

Bất luận là trước hay sau Đại hội Đảng khóa IX có rất nhiều thay đổi, Mao Chủ tịch đối với chúng tôi vẫn trước sau như một.

Có lần, trong lúc đi dạo, Mao Chủ tịch gặp tôi liền hỏi: "Trường Giang, nghe nói cháu bị bệnh?"

Tôi đáp: "Cháu bị viêm ruột thừa cấp tính, mổ rồi, chỉ là tiểu phẫu, nằm viện ba ngày. Đã khỏi lâu rồi."

Mao Chủ tịch vừa tỏ rõ sự quan tâm ân cần, vừa nói những điều cần nói: "Hiện tại công tác rất bận. Các cháu cần nâng cao cảnh giác, làm tốt công tác bảo vệ an toàn cho hội nghị..."

Đó là một buổi tối đã hơn 21 giờ, tôi bị đau bụng dữ dội, phải vào Viện 301, qua chẩn đoán xác định tôi bị viêm ruột thừa, cần phải mổ ngay. Hôm đó lại vào đúng ngày thứ 7, thêm vào đó phải tạo phản yêu cầu phải bắt ngay nhóm học thuật phản động trong quân đội, vì thế tôi không gặp được bác sĩ mổ chính. Mất khá nhiều thời gian tìm kiếm mới tìm được một bác sĩ tập sự mổ cho tôi. Thông thường một ca tiểu phẫu chỉ 20 - 30 phút là xong. Còn tôi thì sao? Riêng gây mê đã hết 30 phút, thời gian mổ mất hơn 2 giờ đồng hồ. Hậu phẫu, tôi được đưa vào phòng không có hệ thống sưởi hơi nóng, tôi rét run bần bật và ho liên tục. Đến ngày nằm viện thứ ba, cắt chỉ vết mổ xong cho tôi ra viện. Bản thân tôi lúc bấy giờ có một số công tác tôi không thể bỏ bê được, bởi vì lúc đó đang tiến hành Đại hội IX, công việc rất nhiều và cũng rất căng thẳng.

Về công tác an toàn cho Đại hội IX, được các đơn vị hữu quan phối hợp chặt chẽ, chúng tôi hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo vệ. Song kết quả của Đại hội, quả thực tôi không thể ngờ tới.

Tháng 3 năm 1968, sau "sự kiện Dương Dư Phó", Hoàng Vĩnh Thắng được điều đến Bắc Kinh đề bạt chức Tổng Tham mưu trưởng. Trước đó, Giang Thanh trong bài diễn thuyết "Vì nhân dân lập công mới" đã ca ngợi Hoàng Vĩnh Thắng là "người có tài năng" trong vụ xử lý "Cách mạng Văn hóa". Sau đó, Lâm Bưu điều động Hoàng Vĩnh Thắng về Bắc Kinh, bổ nhiệm chức tổ trưởng tổ Văn phòng Quân ủy và chức Chủ nhiệm Văn phòng II tổ chuyên gia Trung ương; Ngô Pháp Hiến được đề bạt Phó Tổng Tham mưu trưởng, tổ phó tổ Văn phòng Quân ủy; Lý Tác Bằng của hải quân cũng được bổ nhiệm chức Phó Tổng Tham mưu trưởng, tổ phó tổ Văn phòng Quân ủy; Khâu Hội Tác được bổ nhiệm Phó Tổng Tham mưu trưởng kiêm Cục trưởng Tổng bộ Hậu cần, thành viên tổ Văn phòng Quân ủy. Lâm Bưu trong lúc đặc ý từng phát biểu: "Quyền lực của quân đội nằm trong tay các anh."

Đại hội IX đã tăng cường thế lực cho tập đoàn Lâm Bưu, Lâm Bưu được coi là "chiến hữu thân thiết và là người kế tục sự nghiệp của đồng chí Mao Trạch Đông", được ghi vào "Điều lệ Đảng Cộng sản Trung Quốc" được Đại hội IX thông qua.

"Bè lũ bốn tên" do Giang Thanh cầm đầu, gồm các tên Trương Xuân Kiêu, Diêu Văn Nguyên, v.v... đều được bầu vào Ủy viên Trung ương, có người vào Bộ Chính trị, nắm quyền hành lớn trong một lĩnh vực nào đó.

Mao Chủ tịch đánh giá, trong ủy viên Trung ương đã có các nhân tố mới, đã có bầu nhiệt huyết mới, tăng cường thêm sinh lực, coi như đã hoàn thành một việc trọng đại. Song, Chủ tịch không ngờ, chúng đi ngược lại ý nguyện của Người. Về mặt tổ chức nhân sự có sự thay đổi, không những không thực hiện được mục tiêu sự nghiệp của Chủ tịch mà còn gieo mầm bạo loạn cho Trung Quốc sau này.

Thật là bất hạnh vô cùng!

Chương 13:

CẦN ỔN ĐỊNH CHÍNH SÁCH NÔNG THÔN ĐỂ NÔNG DÂN YÊN TÂM

Nghe nói có một số công xã địa phương thổi bạt "gió cộng sản", nông dân mố lộn, chặt cây, Mao Chủ tịch yêu cầu tôi đi điều tra. Người hỏi: "60 điều nông nghiệp" xã viên đều hiểu rõ rồi chứ? Đời sống no ấm rồi lại hay gây chuyện, thế thì còn gì để nói nữa... Trước đây chúng ta không ít lần bị quần chúng nguyên rủa, cán bộ cũng bị phê bình, chẳng khác gì "Trư Bát Giới soi gương", làm người thật khó, bây giờ lại bỏ nhà ăn, chúng ta cũng được giải phóng rồi."

Tháng 7 năm 1969, bộ đội cảnh vệ chúng tôi tháp tùng Mao Chủ tịch đi Hàng Châu.

Hàng Châu phong cảnh rất đẹp, đô thị phồn hoa, so với hai thành phố lớn Bắc Kinh và Thượng Hải thì Hàng Châu yên tĩnh hơn... Buổi chiều ngày 28 tháng 7, Ông Đông Hưng cho gọi tôi đến văn phòng tại lầu số 2 Lưu Trang.

Ông Đông Hưng đi thẳng vào vấn đề: "Trường Giang, gần đây Chủ tịch có đọc một số tài liệu và cũng nghe các nơi phản ánh, có một số đội sản xuất của công xã địa phương hợp nhất, lại xuất hiện vấn đề mố lộn, chặt cây, thổi bạt gió cộng sản... Chủ tịch rất lo lắng, sợ nông nghiệp lại nổi phong ba, phá hoại sức sản xuất thì nông dân lại khổ...".

Liên tục trong vài năm, tôi thường xuyên về quê hoặc đi thăm người thân kết hợp điều tra. Theo kết quả tôi tìm hiểu được, đại bộ phận lấy nhóm đội sản xuất làm đơn vị hạch toán, nhìn chung mỗi nhóm đội sản xuất có khoảng 30 hộ, chỉ qua vài năm, đội nào làm tốt thì giàu lên, không thì kém một chút, song xã viên không trách oán ai cả. Mùa xuân trồng trọt, mùa thu thu hoạch, mặt trời lặn mới về nhà, không xảy ra vấn đề gì, thế thì tại sao lại phải hợp nhất thành đại đội sản xuất lớn hơn? Chả lẽ nhóm đội giàu sợ đội khác tranh công, đội nghèo thì lại muốn chiếm công của đội giàu, làm rùm beng lên, mố lộn, chặt cây, ăn uống lu bù?

Ông Đông Hưng cắt ngang dòng suy nghĩ của tôi, nói:

"Chủ tịch cho phép đồng chí về quê thăm gia đình, xem xét, điều tra tìm hiểu. Đây là việc mang tính thời sự, đi nhanh về nhanh, cả đi lẫn về cho đồng chí thời gian 5 ngày, đồng chí thấy thế có được không?"

Tiếp nhận nhiệm vụ của cấp trên giao cho, từ trước đến nay chúng tôi nói một là một, không bao giờ nói trù hao, tôi đáp luôn: "Được ạ!"

Ông Đông Hưng lại nói thêm: "Trong mấy ngày đồng chí về quê, chúng ta không có hoạt động gì lớn đâu. Khi trả phép đồng chí cần đi Hàng Châu ngay."

Ngay trong đêm đó tôi bàn giao công việc cho các đồng chí ở nhà và đi sang văn phòng của Trương Diệu Từ báo cáo về quê. Trương Diệu Từ nghe tôi báo cáo xong, liền nói: "Đồng chí làm theo chỉ thị của Mao Chủ tịch và tuân theo chỉ dẫn của Đông Hưng, hành động của chúng ta sắp tới không có gì lớn, công việc đồng chí đã sắp xếp xong rồi, công việc còn lại ở nhà đã có chúng tôi lo, đồng chí nên tập trung toàn bộ tinh thần và sức lực hoàn thành tốt nhiệm vụ trên giao."

Sáng sớm hôm sau, cơ quan cho xe đưa tôi ra ga xe lửa Hàng Châu. Nhà tôi ở huyện Hải An tỉnh Giang Tô. Tôi đáp tàu hỏa đi Thượng Hải, sau đó đi tàu thủy đến Nam Thông rồi đi xe khách đường dài về huyện. Từ huyện về nhà tôi phải mất vài giờ đồng hồ ngồi tàu thủy nữa mới đến nơi. Tổng thời gian về quê mất đúng hai ngày, về đến nhà thì tối, tôi dùng thời gian hai ngày để đi đến bốn công xã, hơn 20 đội sản xuất, nói chuyện với các nhân viên và cán bộ nông nghiệp huyện. Kết luận, tư tưởng của quần chúng nông dân an định, sản xuất giỏi. Nông dân đang bận rộn quản lý cây trồng mùa thu, cây bông và lúa nước xanh tốt, hứa hẹn bội thu. Nhìn chung cả cán bộ và nông dân đều phản ánh, mấy năm gần đây nông nghiệp phát triển rất khá, sản xuất tập thể đạt kết quả tốt, đặc biệt là đất phần trăm của mọi nhà; nghề phụ cũng đã bắt đầu đi vào quỹ đạo, đời sống của quần chúng xã viên đã được cải thiện nhiều. Điều khiến bà con nông dân lo lắng nhất là, chính sách nông nghiệp của Đảng có sự thay đổi. Nếu chính

sách nông nghiệp ổn định thì đời sống của nông dân nhất định sẽ tốt dần lên. Không giống như những gì tôi nghe thấy ở Hàng Châu, làm gì có chuyện mổ lợn, chặt cây, thổi bạt "gió cộng sản". Theo phản ánh của cán bộ, tỉnh, huyện đều không đề xuất hợp nhất các nhóm đội sản xuất. Cách mạng văn hóa đang xảy ra, song ảnh hưởng rất nhỏ đến nông dân quê tôi, điều mà họ quan tâm nhất là làm ruộng.

Ngày 2 tháng 8, tôi trả phép, vì thay đổi lộ trình trở lại đơn vị nên chỉ đi mất một ngày, sáng ngày 3 tháng 8 đã đến Hàng Châu, thế là cả thấy hết năm ngày, chiều 3 tháng 8 tôi bắt đầu báo cáo cho Ông Đông Hưng.

Ông Đông Hưng mặc chiếc áo trắng cộc tay ngày thường hay mặc, quần màu xám nhạt, dáng vẻ ung dung tự tại hơn hôm tôi chưa về quê. Ông Đông Hưng ngồi trên ghế salon, ghi chép lại những điều tôi báo cáo.

Tôi báo cáo hết, Ông Đông Hưng hỏi: "Đồng chí không nhìn thấy các nhóm đội sản xuất hợp nhất chứ, cũng không nhìn thấy cảnh thổi bạt gió cộng sản chứ?"

"Không có!" Tôi khẳng định dứt khoát.

"Tỉnh, huyện có thông báo hoặc có dự định hợp nhất không?"

"Không!" Để chứng minh những điều tôi nói là sự thực, tôi liền đưa ra các chứng cứ: "Các điểm trên là do phòng nông nghiệp huyện cung cấp. Vị trưởng phòng nông nghiệp huyện này từng đến Bắc Kinh tham gia triển lãm nông nghiệp. Tôi đi tham quan triển lãm có quen đồng chí ấy.

Đồng chí ấy rất thật thà, báo cáo không thể sai được."

Tôi cảm thấy mình nói vẫn chưa có sức thuyết phục, bèn bổ sung thêm: "Tình hình nông dân hiện nay rất tốt, bản thân họ cũng không muốn hợp nhất. Với quy mô nhỏ của đội sản xuất hiện tại, cán bộ nói dễ quản lý, tư tưởng của xã viên rất ổn định...".

Ông Đông Hưng nói: "Rất tốt! Quê đồng chí có tính đặc trưng nhất định. Tôi báo cáo Chủ tịch xem Chủ tịch có chỉ thị gì không, ta sẽ tính tiếp."

Tôi báo cáo với Ông Đông Hưng mất hơn một giờ đồng hồ, những gì cần nói tôi đã nói hết, Ông Đông Hưng ghi chép cũng khá nhiều.

Về việc điều tra nông thôn, lĩnh vực này tôi làm không chỉ một lần, báo cáo miệng thì được, chứ bảo tôi viết báo cáo thì tôi viết không được nhiều. Mao Chủ tịch lại thích tôi báo cáo miệng, cứ lúc nào cần đi điều tra, Người lại "gõ đầu" tôi. Ăn tết Nguyên Đán năm 1961 vừa xong, tại Bắc Kinh, Mao Chủ tịch chủ trì Hội nghị đại biểu Đảng Cộng sản Trung Quốc lần thứ 9 khóa VIII, đề ra và thông qua phương châm tám chữ "điều chỉnh, củng cố, thực chất, nâng cao", Người ra lời kêu gọi thi đua nghiên cứu điều tra, lấy năm nay làm năm bản lề.

Sau hội nghị, Mao Chủ tịch bắt đầu chuyến thị sát dài ngày, tôi tháp tùng Người, lần lượt đi qua các tỉnh Chiết Giang, Hồ Nam, Quảng Đông, v.v..., tiến hành công tác điều tra. Chủ tịch phát hiện, công xã nhân dân trong các lĩnh vực như thể chế, quy mô, phân phối, nhà ăn công cộng còn tồn tại rất nhiều vấn đề cần giải quyết.

Tháng 3 năm đó, tại Quảng Châu, Mao Chủ tịch triệu tập cuộc họp, thành phần bao gồm các đồng chí cán bộ phụ trách Đảng ủy khu, thành phố, tỉnh của ba vùng lớn Trung Nam - Tây Nam và vùng Hoa Nam, nghiên cứu giải quyết một số vấn đề còn tồn tại trong các công xã nông dân; dự thảo "Điều lệ công tác của công xã nhân dân nông thôn", gọi tắt là "60 điều nông nghiệp". Sau đó, chúng tôi cùng với Mao Chủ tịch đi Thượng Hải.

Một hôm, Mao Chủ tịch đi dạo trong sân, Người đi đến chỗ tôi trực ban, tôi liền bước theo. Mao Chủ tịch gọi tôi lại bảo: "Trường Giang, Thượng Hải rất gần nhà cháu, nên về một chuyến nữa, điều tra một chút."

Mao Chủ tịch phụ trách công việc của Đảng, của Nhà nước, đồng thời còn lo biết bao việc khác nữa nhưng quê tôi ở đâu, gần hay xa, Chủ tịch đều nhớ rất rõ, khiến tôi khâm phục vô cùng. Nói đến vấn đề này, tôi lại xin kể thêm một câu chuyện khá lý thú.

Một buổi sáng tháng 4 năm 1952, khoảng 10 giờ, tôi gác ở cửa Phong Trạch viên trong Trung Nam Hải. Mùa xuân ở Bắc Kinh ánh nắng dịu dịu, cảnh liễu la đà dưới làn gió nhẹ. Mao Chủ tịch làm việc suốt đêm, sáng ra đi dạo, Người nhìn thấy tôi, không biết là do gặp lần đầu hay tôi có đặc điểm gì đó khiến Chủ tịch để ý tới, Chủ tịch sai bước về phía tôi.

"Cháu người ở đâu?" Đột nhiên Chủ tịch dừng lại trước mặt tôi, cất tiếng hỏi. "Cháu...", tôi chỉ nói được chữ "cháu", không biết tại sao không nói được nữa, Chủ tịch xua xua tay ra hiệu không cần tiếp tục nói nữa, Chủ tịch lên tiếng: "Biết rồi! Biết rồi!" Nét mặt Chủ tịch lóe lên niềm vui, Người cười, nói tiếp: "Cháu quê vùng Hải An, Tô Bắc đúng không?"

"Vâng ạ!" Tôi kinh ngạc trước sự phán đoán và thính lực của Mao Chủ tịch, vội nói tiếp: "Cháu người huyện Hải An - Tô Bắc."

"Ồ!" Mao Chủ tịch như chợt nhớ ra, nói: "Khu vực cháu ở, trong thời kỳ kháng chiến, thời kỳ chiến tranh giải phóng, đều đánh rất nhiều trận rồi. Khi bắt đầu chiến tranh giải phóng, Tuệ Du chỉ huy quân đã chiến Hoa Trung đánh bảy trận thắng cả bảy, tiêu diệt 50.000 tên địch, đánh bại các đợt tấn công của địch." Mao Chủ tịch dừng lại một chút, rồi nói tiếp: "Thời kỳ kháng chiến, Trần Nghị đánh phái ngoan cố Hoàng Kiều, vừa đánh vừa dụ hàng. Mặt trận thống nhất thời kỳ kháng chiến làm rất tốt..., cháu có biết không? Hoàng Kiều là tay nường bánh nổi tiếng."

Tôi chú ý lắng nghe tên người, địa danh, sự kiện vừa quen lại vừa lạ, cố gắng nghe không bỏ sót dù chỉ một chữ. Tôi bất giác cảm phục trước trí nhớ phi thường và tri thức uyên bác của Mao Chủ tịch. Chủ tịch nhớ các sự kiện ở quê tôi còn hơn cả tôi sống trên chính quê hương của mình. Chủ tịch hỏi tiếp tình hình của tôi và gia đình tôi.

"Cháu tên là gì?"

"Trần Trường Giang ạ!"

Mao Chủ tịch ngắm nhìn tôi lần nữa rồi nói: "Được, Trường Giang, đây là tên của con sông lớn nhất Trung Quốc. Tên của cháu rất dễ nhớ." Từ đó về sau, quả thực Chủ tịch đã nhớ tên tôi.

"Cháu nhập ngũ bao giờ?" Mao Chủ tịch lại hỏi.

"Năm 1946 ạ!"

"Thế cũng coi là lão binh rồi." Mao Chủ tịch cười nói.

"Chưa thể coi là lão binh được, chưa thể." Nghe thấy

Chủ tịch bảo mình là lính già, có nghĩa bảo mình là tư duy cũ, điều này thì tôi không chịu, vội nói: "Chỗ chúng cháu còn có người lão hơn cháu nữa cơ, đi lính từ thời chiến tranh chống Nhật."

Mao Chủ tịch ân cần quan tâm hỏi thăm tình cảnh gia đình tôi, khi Người biết trước giải phóng nhà tôi không một tấc đất cắm dùi, không nhà không cửa che mưa nắng, từ thời cụ tổ đã đi làm ruộng thuê cho địa chủ kiếm ăn, năm nào cũng thiếu lương thực sáu tháng, cuộc sống kham khổ, gặp năm lũ lụt, hạn hán mất mùa thì thật khó sống, Người thân tình nói:

"Sao nhà cháu lại khổ vậy nhỉ?"

"Vâng, rất khổ." Câu nói này của Mao Chủ tịch khiến tôi nghĩ Chủ tịch và mình đã tìm thấy tiếng nói chung, Chủ tịch bình dị dễ gần, có thái độ quan tâm chân thành giống như anh trai vậy, tôi không rụt rè nữa, nói năng đã tự nhiên hơn, nhiều hơn. Tôi kể cho Mao Chủ tịch nghe, năm 12 tuổi tôi đi ở cho địa chủ, đến năm 15 tuổi đã đi ở cho bốn nhà địa chủ khác nhau, đó là quãng thời gian cuộc sống của tôi không khác gì trâu ngựa.

Mao Chủ tịch nói: "Trong xã hội cũ có không ít gia đình có hoàn cảnh khốn cùng như nhà cháu. Do đó, phải đứng lên làm cách mạng, lật đổ ba hòn núi to..."

Chúng tôi nói chuyện đã được hơn 10 phút, Mao Chủ tịch bảo: "Đã đến lúc bác phải về nghỉ rồi." Đây là cuộc "giao lưu" tôi không bao giờ quên. Từ đó về sau, Mao Chủ tịch không những thường xuyên gọi đúng tên tôi mà còn rất hiểu gia cảnh nhà tôi.

Mỗi lần muốn tìm hiểu tình hình Giang Tô, Chủ tịch đều cho gọi tôi. Trước khi giao nhiệm vụ, Chủ tịch thường dặn dò rất kỹ và rõ ràng, đến khi nào người nhận nhiệm vụ hiểu rõ mới thôi. Mao Chủ tịch nói: "Trung ương vừa ra một số chính sách, có hợp lòng dân không, cháu về quê xem." Mao Chủ tịch trầm ngâm, vừa đi vừa nói tiếp: "Công tác nông thôn mấy năm trước làm không được tốt, nông dân rất khổ."

Tôi hiểu rõ dụng ý của Chủ tịch, liền đáp: "Chủ tịch, cháu sẽ cố gắng."

Tiếp nhận nhiệm vụ xong, tôi tích cực chuẩn bị, viết ra giấy các mục cần điều tra, hăm hờ bước lên tàu hỏa đi về khu vực Tô Bắc. Tôi còn nhớ hôm đó là ngày 8 tháng 5, tôi về đến nhà, ở quê mười ngày, sau đó trở lại Bắc Kinh. Trong thời gian tôi về quê, Mao Chủ tịch cũng từ

Thượng Hải về Bắc Kinh. Chiều ngày 23 tháng 5, tôi trực ban ở khu vực bể bơi trong Trung Nam Hải, Mao Chủ tịch đang bơi trong bể bơi, tôi thấy tâm trạng Người rất vui, bèn chủ động tiến lại gần, nói: "Thưa Chủ tịch, cháu đã về!"

"Về đây hôm nào?" Mao Chủ tịch thân mật hỏi. "Ngày 21 ạ", tôi đáp.

Tiếp theo tôi kể cho Chủ tịch nghe những gì tôi nghe thấy, nhìn thấy ở quê, không bỏ sót một chi tiết nào: "Cháu về quê lần này đúng vào thời vụ, tham gia lao động sáu ngày, gặt tiểu mạch, gieo mạ, những việc này cháu làm quen rồi."

Mao Chủ tịch đưa mắt nhìn tôi, thích thú hỏi: "Trường Giang vẫn biết làm ruộng cơ à?"

"Từ năm 10 tuổi cháu đã bắt đầu làm việc rồi." Tôi kể cho

Mao Chủ tịch nghe, năm tôi lên 15 tuổi, mọi việc nhà nông đã thành thạo cả. Mao Chủ tịch cười nói: "Cháu quả là giỏi! Bỏ việc nhà nông đã nhiều năm rồi mà vẫn không quên!" Nghe Mao Chủ tịch nói vậy, tôi thấy bối rối, vội nói tiếp: "Còn kém người khác nhiều, cháu chỉ còn nhớ chút ít thôi."

Thấy tôi có vẻ ngượng ngùng, Mao Chủ tịch cười, sau đó Người kiên nhẫn hỏi tôi một số chuyện khác.

Tôi kể cho Mao Chủ tịch nghe, sau khi tạm biệt quê hương, gia nhập Giải phóng quân nhân dân, tôi làm ruộng liên tục, không gián đoạn thời gian nào. Giai đoạn cuối của chiến tranh giải phóng, Chủ tịch chỉ rõ "Quân tiến lên một bước, đất sản xuất rộng thêm một thước", đơn vị bộ đội của chúng tôi tham gia vào đội sản xuất, tôi còn được bầu là anh hùng lao động! Lần về quê vừa rồi tôi có tham gia làm ruộng vài ngày, việc nhà nông tôi không lạ lắm, cán bộ xã rất nhiệt tình, họ nói rằng về thăm quê đi chơi các nơi là được rồi, không phải lao động. Họ sợ tôi mệt. Kỳ thực, tôi đâu có yếu ớt như vậy? Tôi bảo, làm việc vẫn tốt hơn, không làm việc, đến uống cốc nước cũng không xong!

Mao Chủ tịch nhẫn nại nghe tôi thuật lại câu chuyện của mình, không nhin được nữa, Chủ tịch bật cười.

Khi báo cáo tình hình nông thôn quán triệt "60 điều nông nghiệp", tôi kể cho Chủ tịch nghe, các công xã áp dụng biện pháp giải thích từng chữ từng câu của từng điều luật cho mọi người nghe, còn tổ chức tập huấn ba ngày cho cán bộ huyện, xã và cán bộ thôn xóm, sau đó truyền đạt cho các xã viên trong đội sản xuất của mình rồi cùng nhau thảo luận.

Xã viên phản ánh: "60 điều" đã nói lên tâm nguyện của bà con nông dân, họ cảm thấy mình đã có hướng đi. Trước đây, trong các đội sản xuất tồn tại hiện tượng "xuất công bất xuất lực" (đi làm cốt chỉ lấy công chứ không làm việc hết mình), còn bây giờ tính tích cực lao động của xã viên đã được nâng cao, họ tranh nhau làm việc, yêu cầu đội trưởng cắt cử công việc cho họ làm. Về phía cán bộ, họ cảm thấy công tác quản lý dễ dàng hơn trước nhiều, xã viên ngày càng quan tâm đến lợi ích tập thể.

Nghe đến đây, Mao Chủ tịch cắt ngang hỏi: "Toàn văn 60 điều, đều từng câu từng chữ truyền đạt cho xã viên?"

"Đúng vậy!" Tôi nói: "Cháu còn tìm gặp một số xã viên hỏi họ: 'Mọi người đều hiểu rõ 60 điều rồi chứ'. Họ đáp:

'Rõ rồi, rõ rồi.' Ai nấy đều phấn khởi."

Mao Chủ tịch nói: "Được như vậy thì tốt, đem chính sách của Đảng về cho quần chúng xã viên, giảng giải cho họ hiểu và nắm chắc các điều luật để làm việc được tốt hơn."

Tiếp theo tôi báo cáo đến việc nông thôn xây dựng nhà ăn tập thể: ở nông thôn, dân cư sống phân tán, nhà ông Trương bên đông, nhà bà Lý bên tây, còn có người già trẻ nhỏ, rất khó ăn cùng nhau. Số người ăn trong bếp ăn tập thể đông, cơm không đủ ăn, không còn cách nào khác, phải dùng rau dưa thay thế. Các nhân viên bếp ăn đau đầu trước những lời ta thán, phân chia đồ ăn không công bằng hợp lý, quần chúng có nhiều ý kiến. Có không ít người cho rằng, bếp ăn tập thể lãng phí thời gian, lãng phí sức lao động, lãng phí lương thực, quần chúng lại không quen. Gặp ngày thời tiết xấu, nhiều người không đi ăn cơm được. Nếu lấy đơn vị gia đình làm một bếp ăn thì không những tiết kiệm lương thực mà còn có thức ăn thừa để phát triển chăn nuôi lợn, gà, nghề phụ...

Mao Chủ tịch gật đầu, vừa nói vừa dùng tay để minh họa: "Giai đoạn trước đây, những điều

nghe được đều là tốt, những điều nhìn thấy cũng đều tốt, còn thực tế thì không phải như vậy, thành thị và nông thôn có sự khác nhau rất lớn. Thành phố lớn như Thượng Hải chẳng hạn, số người thực sự ăn cơm bếp tập thể chỉ đạt khoảng 30%, 70% còn lại là ăn cơm ở nhà hoặc mang cặp lồng cơm ăn trưa. Nông thôn sống phân tán, về mùa đông còn có vấn đề sưởi ấm, nuôi lợn dựa vào nước vo gạo, rửa nồi..., các nơi khác cũng phản ánh rất nhiều vấn đề tồn tại của bếp ăn tập thể. Ban đầu coi việc xây dựng bếp ăn tập thể là công việc mới của chủ nghĩa cộng sản, xem ra không phù hợp với thực tế."

Nghe Mao Chủ tịch nói vậy tôi vô cùng cảm động. Trong những năm tháng "đại nhảy vọt", nông thôn xây dựng bếp ăn công cộng, coi đây là đặc trưng quan trọng của công xã nhân dân, được một số tờ báo ca ngợi là sự kiện thần kỳ, khiến cho người dân Trung Quốc hy vọng sẽ xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, không ai nói câu "vẫn chưa thể". Tôi nói, một số vấn đề tồn tại của nhà ăn công cộng, cũng vì báo cáo với Mao Chủ tịch mới dám nói thật như vậy, bởi vì tôi biết Mao Chủ tịch chỉ thích nghe những lời nói thật. Nếu nói trong các trường hợp khác, hoặc nói với người khác, tôi sẽ không nói ra những điều đó. Tiêu chuẩn đánh giá thực hư, tốt xấu, phải trái của Mao Chủ tịch thường căn cứ vào lợi ích căn bản của số đông.

Thấy tôi không tiếp tục báo cáo nữa, Mao Chủ tịch nói, giọng trầm hẳn xuống: "Bếp ăn tập thể ở nông thôn liên quan đến đời sống của mấy trăm triệu nông dân, vấn đề này chúng ta nhất định phải sửa đổi."

Hai tháng sau, đến tháng 7, chúng tôi tháp tùng Mao Chủ tịch đáp chuyến tàu hỏa đặc biệt xuất phát từ Bắc Kinh, chuẩn bị lên Lư Sơn. Một lần nữa Mao Chủ tịch chỉ định tôi về điều tra nông thôn, tập trung giải quyết ba vấn đề:

Mao Chủ tịch còn kiên trì giảng giải cho tôi phương pháp điều tra, về đến quê, tận dụng thời gian nghỉ ngơi và buổi tối gặp gỡ nhiều người để tìm hiểu, hoặc tham gia lao động để có cơ hội gần gũi cán bộ và bà con nông dân, lắng nghe xem họ nói, phản ánh những gì; cũng có thể hướng cho họ đề xuất vấn đề nào đó hoặc sự kiện nào đó.

Cuối cùng, Mao Chủ tịch nói: "Tìm hiểu tình hình xong, đến thẳng Lư Sơn..."

Căn cứ vào chỉ dẫn của Mao Chủ tịch, tôi về quê tiến hành điều tra và đạt được kết quả tốt đẹp. Tôi gặp gỡ và nói chuyện với hai cán bộ từng trực tiếp xây dựng nhà ăn tập thể, họ nói: "Trước đây xây dựng bếp tập thể, dù đã tìm mọi cách, nhưng một nồi cơm to, một nồi canh lớn, mỗi người một khẩu vị, có cố gắng đến đâu cũng không thể làm hài lòng tất cả. Khi lương thực ít đi thì lại càng khó nấu, làm sao để ăn đủ no trở thành vấn đề lớn. Cán bộ nhà bếp chúng tôi không ít lần bị quần chúng mắng chửi, cán bộ phê bình, cũng không ít lần chúng tôi cãi nhau với xã viên, thật là Trư Bát Giới soi gương (ý nói đã xấu lại còn hay khoe), nay bỏ nhà ăn tập thể, chúng tôi cũng được giải phóng."

Bỏ nhà ăn tập thể, đối với xã viên đây là đại sự, được mọi người ủng hộ. Đặc biệt là lương thực phân chia cho xã viên, các hộ lại được chia đất phần trăm, nhà nào ăn cơm nhà nấy, nghề phụ nhờ vậy cũng phát triển theo, lợn của xã viên vừa béo vừa to.

Vụ hè năm đó được mùa lớn, trà lúa cấy muộn, cây bông lên tươi tốt, nếu không có thiên tai, hứa hẹn nhiều triển vọng.

Điều chỉnh chính sách nông thôn của Đảng cũng tức là tiến lên một bước, điều động tích cực của cán bộ nông thôn. Sau khi đến Lư Sơn, tôi báo cáo với Mao Chủ tịch mọi tình hình thu thập được, Chủ tịch rất vui, đặc biệt là lúc tôi nói đến đoạn cán bộ cùng lao động với nông dân, gặp những việc khó, việc nặng nhọc đều đua nhau làm, phân chia hưởng lợi nhường nhịn người khác lấy trước, mình lấy sau, tích cực thực hiện chính sách của Đảng. Quần chúng phản ánh: "Họ là cán bộ tốt nhờ được Đảng Cộng sản bồi dưỡng và giáo dục", quan hệ giữa quần chúng nhân dân với cán bộ, với Chính phủ có rất nhiều cải thiện. Mao Chủ tịch rất cảm động, Người nói khẽ: "Chính sách, chính sách...", giọng nói trầm lắng hẳn xuống, như đang tự nói với chính mình, tôi ngồi đối diện cũng không nghe rõ, lát sau giọng nói đã to rõ hơn: "Đảng của chúng ta cần có nhiều cán bộ tốt như vậy, gặp bất kỳ khó khăn nào cũng cùng quần chúng khắc phục..., lần về quê tới đây, cháu xem họ có khó khăn gì không."

Trong những năm tháng đó, về điều tra tình hình nông thôn cũng là một nhiệm vụ của chúng tôi, thông thường một năm về quê điều tra ba lần. Lần nào Mao Chủ tịch cũng trực tiếp nghe chúng tôi báo cáo, nghe xong Người thường đề xuất nhiều vấn đề, phản ánh chưa rõ thì

điều tra lại. Cách làm này duy trì trong một khoảng thời gian khá dài. Đến thời Cách mạng Văn hóa, Người vẫn tiếp tục cử chúng tôi về quê điều tra. Song ở thời điểm này Chủ tịch bận quá nhiều công việc, đôi lúc căng thẳng, Người không trực tiếp nghe báo cáo được thì cử Uông Đông Hưng nghe báo cáo, thay Người tìm hiểu tình hình.

Trở lại hiện tại, vào buổi tối sau hôm tôi báo cáo với Uông Đông Hưng ít ngày, lúc đó đã hơn 11 giờ đêm, tôi trực ban đi ăn ca đêm, Uông Đông Hưng nhìn thấy tôi liền nói: "Đồng chí hội báo tình hình điều tra, Chủ tịch rất bằng lòng."

Lại vào một buổi chiều sau đó vài hôm, Mao Chủ tịch đi dạo, có bác sĩ và cảnh vệ đi kèm, tôi đi cách phía sau một đoạn. Thói quen của chúng tôi là như vậy, để tránh cắt đứt dòng suy nghĩ của Chủ tịch, chúng tôi thường chủ động đi cách một đoạn xa và không nói chuyện với Chủ tịch. Lần này Chủ tịch nhìn thấy tôi, liền gọi tôi tới trước mặt, nói: "Trường Giang, tình hình cháu tìm hiểu lần này Đông Hưng đã báo cáo lại. Xem ra, công việc đó các cháu làm khá tốt."

Mao Chủ tịch chậm rãi bước, trầm ngâm suy nghĩ, Người nói tiếp: "Nông nghiệp là ngành nghề liên quan đến đời sống của rất nhiều người, làm tốt công tác nông nghiệp thì giải quyết được vấn đề đời sống của đại đa số nhân dân, đây cũng chính là Đảng đã nắm được số đông. Từ năm 1958 trở về sau, chính sách nông thôn không ổn định gây cho nông nghiệp rất nhiều tổn thất." Mao Chủ tịch ngừng một lát rồi nói: "Làm nông nghiệp, nhất định phải ổn định chính sách, để nông dân yên tâm."

Mao Chủ tịch đi dạo trên con đường nhỏ rợp bóng cây xanh, Người bước chậm rãi, từng bước mạnh mẽ và dứt khoát.

Chương 14:

NHỮNG NGƯỜI KHÁCH "Ở BÊN CẠNH MAO TRẠCH ĐÔNG"

Năm 1969, Mao Trạch Đông mời 120 đại biểu tham dự lễ Quốc khánh vào Trung Nam Hải, trong số đó có Lý Tố Văn, Ủy Phụng Anh, Tôn Ngọc Quốc, cả Vương Hồng Văn. Trên thành lầu Thiên An Môn, Diệp Quần chạy trước chạy sau, chỉ huy mọi người chụp ảnh chung với Mao Trạch Đông.

Đêm trước ngày kỷ niệm tròn 20 năm thành lập nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, bộ đội cảnh vệ ở trong Trung Nam Hải chúng tôi nhận được nhiệm vụ mới chưa từng có trong lịch sử - đó là tiếp đón các đại biểu về dự lễ Quốc khánh.

Hoạt động chào mừng Quốc khánh năm đó gồm rất nhiều nội dung, ban ngày tổ chức lễ mít tinh ở quảng trường Thiên An Môn, tối đến đốt lửa trại, ca múa nhạc.

Hoạt động chào mừng Quốc khánh năm đó không khác các năm trước đó là mấy, chỉ có một điểm đặc biệt là mời khách vào trong Trung Nam Hải.

Đã là khách mời của Mao Chủ tịch, họ đương nhiên được "ở bên cạnh Mao Chủ tịch". Việc bố trí và kiểm tra đều do Thủ tướng Chu Ân Lai tổ chức sắp xếp.

Trung Nam Hải không giống như nhà hàng và chiêu đãi sở, nó vốn dĩ không có phòng ở bố trí, chỉ phù hợp cho số ít người chứ không thích hợp cho số đông các nhân vật là "khách mời của Mao Chủ tịch".

Bố trí ăn ở tại nơi không có đủ điều kiện cho nhiều người quả là một công việc đòi hỏi phải có tư duy và nỗ lực phi thường mới làm nổi.

Chu Ân Lai lấy một số phòng thuộc khối cơ quan ở khu bắc Quốc vụ viện, bố trí ăn ở tạm thời cho một tổp; lấy một số phòng ở của cảnh vệ tại khu nam làm nơi đón tiếp; các nhân viên dồn lại, ở trong các phòng ít tiện nghi hơn, dành cả tầng một và tầng hai của tòa nhà lớn cho khách ở. Chỗ dành cho khách ở tạm tiện nghi tốt hơn, khách ở tập trung, dễ quản lý hơn và ở gần Phong Trạch viên của Mao Chủ tịch hơn. Toàn bộ cán bộ, chiến sĩ cảnh vệ ở chật trên tầng 3. Mọi người trải đệm nằm ngay trên sàn nhà. Mỗi phòng bố trí 10 người, ngoài hành lang cũng không còn chỗ đi lại.

Đại đội tôi sau khi tiếp nhận nhiệm vụ, khối Đảng, đoàn, hành chính đồng viên lẫn nhau, cùng nhau nâng cao nhận thức phục vụ. Chúng tôi đề ra khẩu hiệu: "Đón tiếp khách quý của Mao Chủ tịch ân cần chu đáo, tạo cho họ cảm giác như đang sống ở trong nhà mình."

Đón tiếp thế nào? Chiêu đãi, phục vụ, cơm nước, lái xe, quét dọn vệ sinh, bố trí cảnh quan môi trường..., tất cả các hạng mục phục vụ liên quan tới công tác đón tiếp đều do đại đội cảnh vệ chúng tôi đảm nhận. Kỷ luật của đại đội cảnh vệ nghiêm minh, cán bộ đích thân dẫn đầu, trực tiếp làm các công việc. Chúng tôi có vài ngày sắp xếp lại phòng ốc, kê lại giường cá nhân, phủ lên chăn đệm mới, thay đồ dùng mới. Khu vệ sinh cũng được phân biệt bên nam, bên nữ. Bếp núc, nhà ăn, xe cộ sắp xếp lại gọn gàng. Ngoài ra còn nhiều công việc vụn vặt khác, do thời gian cấp bách, chúng tôi phải tăng ca làm đêm mới hoàn thành nhiệm vụ.

Chiều ngày 26 tháng 9, bộ đội cảnh vệ và khối cán bộ nhân viên cơ quan sống trong khu Trung Nam Hải đứng ở cửa tây Trung Nam Hải nghênh đón khách quý.

Quân số đại đội tôi tham gia tiếp khách gồm 120 người.

Trong số khách mời, ấn tượng nhất là anh hùng trọng cuộc chiến đấu trên đảo Trân Bảo - Tôn Ngọc Quốc, tiếp đến là anh hùng lao động, Phó Ủy viên trưởng đại biểu nhân dân Lý Tố Văn, Ủy Phụng Anh - cán bộ tỉnh Liêu Ninh, đương nhiên còn một số người ai cũng biết, đó là Vương Hồng Văn - một thành viên quan trọng trong "bè lũ bốn tên" gây nên nhiều tai hại... Trong số những người kể trên, có người nổi tiếng trước cuộc Cách mạng Văn hóa, có người như Vương Hồng Văn - kẻ cầm đầu phái tạo phản - dựa vào Cách mạng Văn hóa mà trở nên nổi

tiếng... Tóm lại, đại biểu đều thuộc diện "tai to mặt lớn". Được mời vào ở trong Trung Nam Hải, tất thấy đều cảm thấy rất vinh dự, ai nấy đều lộ rõ vẻ phấn khởi, nói nhiều lời khen ngợi.

Một buổi chiều, khi các đại biểu đã vào ở trong Trung Nam Hải, Chu Ân Lai và bà Đặng dường như đến tất cả các phòng có khách ở để thăm hỏi và bắt tay họ, lúc đó các đại biểu vô cùng cảm kích bởi họ được chào đón nhiệt liệt.

Các đại biểu ở trong Trung Nam Hải được ở gần Mao Chủ tịch, nơi đây phong cảnh rất đẹp, đón tiếp nhiệt tình, câu nói cửa miệng của họ là "suốt đời không quên niềm vinh dự này", v.v... Tận dụng thời gian ở đây, họ đi tìm hạt giống, bứng một khóm hoa hay một cây nhỏ mang về quê trồng làm kỷ niệm. Ngắt một bông hoa, một lá cây ép vào sổ tay, coi đây là vật kỷ niệm quý báu. Họ còn đến những nơi danh lam thắng cảnh để chụp ảnh lưu niệm, đương nhiên ở đây họ được ưu đãi đặc biệt. Một số người công tác lâu năm ở trong Trung Nam Hải, đến tận nghỉ hưu, ngay đến chụp một bức ảnh lưu niệm ở đây cũng không có. Không chỉ các đại biểu rất vui mừng được tham dự lễ Quốc khánh chào mừng Trung Hoa mới mà mọi tầng lớp nhân dân lao động đã thoát khỏi cảnh bị áp bức bóc lột đều coi Trung Nam Hải linh thiêng như núi Tinh Cương (Tĩnh Cương Sơn) của Giang Tây, tháp Bảo Sơn của Diên An, nó là tượng trưng của một thời đại, là mốc vươn tới và là tâm nguyện cao cả, nói vậy chắc cũng không quá lời.

Trong ngày quốc khánh, buổi sáng các đại biểu được bố trí ngồi trên kỳ đài dựng sát lầu Thiên An Môn, ngắm nhìn muôn ngàn màu sắc đang diễn ra dưới quảng trường, lắng nghe bài diễn văn chào mừng của "Phó Chủ tịch Lâm".

Buổi chiều, các đoàn đại biểu tự bố trí hoạt động. Sau khi tham quan Trung Nam Hải, đoàn đại biểu tỉnh Liêu Ninh đến Nghênh Huân Đình ở đầu phía nam Doanh Đài chụp ảnh kỷ niệm. Các nhân viên trong đội đón tiếp, bao gồm cả tôi, cũng được họ mời chụp ảnh, chúng tôi đứng ở hàng cuối cùng. Điều thú vị là, các đại biểu không những đeo huy hiệu Mao Chủ tịch mà trên tay họ còn cầm cuốn "Lời dạy của Mao Chủ tịch". Liêu Ninh là tỉnh lớn, có nền công nghiệp tương đối phát triển, ngoài ra họ còn mang đến đây một tác phẩm điêu khắc đặc sắc, đó là bức ảnh bằng kim loại màu vàng "Mao Chủ tịch đến An Nguyên", chất lượng điêu khắc cao, khổ ảnh lớn, chỉ có điều ảnh đơn điệu, mọi người trong ảnh chỉ có một tư thế. Nghênh Huân Đình vốn có một bức hoành được chế tác rất tinh xảo, nó là một bộ phận của kiến trúc cổ, tựa nét chữ Càn Long rất nổi tiếng, bị coi là "tứ cự", bức hoành đó đã bị tháo bỏ, thay vào đó là bức ảnh của Mao Chủ tịch, trông không hợp cảnh, song lúc bấy giờ cũng coi là trào lưu mới.

Về vấn đề treo ảnh Mao Chủ tịch, suy nghĩ của Mao Chủ tịch chúng tôi biết rất rõ, Chủ tịch không muốn treo ảnh mình ở khắp nơi, song đứng trước tình cảnh này, không biết xử lý thế nào, đành nghe đâu bỏ đấy, bởi họ là khách quý!

Buổi tối, các đại biểu tới quảng trường Thiên An Môn tham dự dạ hội, đốt lửa trại, không khí vui vẻ và náo nhiệt vô cùng. Trong ngày Quốc khánh tôi cũng được một phen vất vả. Trên thành lầu Thiên An Môn, Mao Chủ tịch cùng Lâm Bưu gặp gỡ rất nhiều khách quý đến dự mít tinh chào mừng Quốc khánh, Mao Chủ tịch và Lâm Bưu bắt tay các đại biểu, chụp ảnh lưu niệm chung với các đại biểu. Đứng trên thành lầu còn có rất nhiều Hồng vệ binh, lãnh đạo các phái tạo phản và các nhân vật nổi tiếng như Nhiếp Nguyên Tử, Khoái Đại Phú, Đàm Hậu Lan, Hàm Ái Xương, v.v... được gọi là lãnh tụ sinh viên, cũng trèo lên thành lầu, người đi lại rất nhộn nhịp. Bận rộn nhất phải kể đến là Diệp Quần. Diệp Quần là ủy viên Trung ương mới được bầu, là người có cá tính mạnh, luôn muốn thể hiện năng lực của mình trước đông người, đặc biệt là trước mặt Mao Trạch Đông. Mao Chủ tịch không hiểu nội tâm của Diệp Quần, tôi thì thấy rằng, Diệp Quần thích được mọi người tín nhiệm, nhưng ngược lại, tôi không thấy ai để ý đến bà ấy.

Duyệt đội tuần hành xong, Mao Chủ tịch chuẩn bị vào đại sảnh nghỉ ngơi, Giang Thanh thấy vậy liền kéo Lâm Bưu đến trước mặt Mao Chủ tịch, nói là muốn được chụp ảnh với Chủ tịch.

Diệp Quần cũng muốn xuất đầu lộ diện, liên tục mời mọi người đang đứng gần đó cùng chụp ảnh, ra ý mình còn quần chúng hơn cả Giang Thanh, nhanh chân nói với Chủ tịch: "Thưa Chủ tịch, hôm nay là ngày đại hỷ, mời các nhân viên công tác (trong đó có tôi), mọi người chụp chung một kiểu ảnh làm kỷ niệm."

Mao Chủ tịch tỏ ý tán thành, Lâm Bưu cũng phụ họa theo, Diệp Quần vừa nói vừa hoa chân múa tay như là tổng đạo diễn vậy. Diệp Quần bố trí Mao Trạch Đông và Lâm Bưu đứng sát nhau, Giang Thanh đứng cạnh Mao Chủ tịch, nhân viên công tác có Uông Đông Hưng và Trương

Điều

Từ cung được gọi tới để chụp, tôi được sắp xếp ngồi ở hàng trước. Diệp Quần hướng dẫn thợ chụp ảnh nên chụp như thế này, chụp như thế kia, sau đó chỉnh sửa tư thế đứng cho Mao Chủ tịch và những người khác, nét mặt nên tỏ rõ biểu cảm, v.v..., mãi mới chụp xong một kiểu ảnh.

Trong ngày Quốc khánh, nhờ có Chu Ân Lai tổ chức sắp xếp chu toàn, hơn nữa lại được Đảng và Nhà nước nhiệt tình tổ chức đón tiếp, mọi người có một ngày lễ trong không khí vui vẻ, song trong đang che đậy một âm mưu, ngầm chứa nguy cơ nghiêm trọng, đương nhiên đây là nhận thức của sau này, còn tại thời điểm đó không ai ngờ tới.

Đại biểu ở trong Trung Nam Hải hoặc là thủ lĩnh của một phái nào đó hoặc là nhân vật quan trọng của Ủy ban Cách mạng, song có một điều tôi có thể khẳng định, có rất nhiều người trong số họ cũng không dự liệu được diễn biến sau này, khi họ ở Trung Nam Hải cũng chưa phát hiện được bất kỳ biểu hiện bất thường nào.

Chúng tôi phụ trách công tác đón tiếp, theo sự sắp xếp của trên, lần lượt đưa các đại biểu đi tham quan các xí nghiệp dệt, trường Đại học Thanh Hoa, thăm một vài đơn vị bộ đội ủng hộ phái tả "làm cách mạng, thúc đẩy sản xuất".

Đoàn đại biểu ở trong Trung Nam Hải khoảng một tuần, đã đến lúc chia tay, ai nấy đều bịn rịn. Tóm lại, tinh thần phục vụ các đại biểu của bộ đội cảnh vệ chúng tôi đã để lại trong lòng họ nhiều ấn tượng tốt đẹp. Khi đoàn đại biểu rời Trung Nam Hải, chúng tôi lại gõ trống đánh chiêng, nhiệt liệt tiễn đưa, nhiều đại biểu cảm động rơi nước mắt khi bắt tay tạm biệt chúng tôi. Thế là chúng tôi hoàn thành một nhiệm vụ chưa từng xảy ra trong lịch sử.

Tiến đoàn đại biểu xong, sau đó hai ngày, vào một buổi chiều, Tiểu Thương và Tiểu Ngô cùng với Mao Chủ tịch đi dạo quanh bờ bể bơi. Mao Chủ tịch nhìn thấy tôi liền nói: "Trường Giang, khách mời lần này trên danh nghĩa là bác mời, khách ở trong nhà của các cháu cảnh vệ. Khách phản ánh, cán bộ và chiến sĩ các cháu đều rất tốt..."

"Chúng cháu làm vẫn chưa đủ ạ!" Tôi đáp.

Mao Chủ tịch tiếp tục nói: "Họ đều nói rất hài lòng..." Tôi nói: "Chúng cháu cũng rất vui ạ! Các đồng chí bảo, được phục vụ khách quý do đích thân Chủ tịch mời đến là niềm vinh dự của chúng cháu, mọi người đều cảm thấy vui vẻ và hạnh phúc."

Mao Chủ tịch cười tươi, trong lòng rất vui. Tôi vội vàng thưa: "Chủ tịch, đại đội 1 chúng cháu chưa có bản lĩnh đó, đây đều do Thủ tướng Chu Ân Lai sắp xếp chu đáo, lại được một số cơ quan ở Trung Nam Hải hết lòng giúp đỡ, đưa đồ cũ ra, thay đồ mới vào, nếu chỉ riêng đại đội cháu thì làm không nổi đâu ạ."

Nét mặt Mao Chủ tịch tươi tỉnh, Người nói: "Nhờ cháu chuyển lời cảm ơn của bác tới mọi người, xin cảm ơn các đồng chí!"

Mao Chủ tịch nói xong, bước đi, nụ cười mãi nguyên nở trên môi.

Chương 15:

"SẮC LỆNH SỐ 1" CỦA LÂM BƯU

Lâm Bưu ra "sắc lệnh số 1" nhằm tăng cường chuẩn bị cho chiến tranh, Mao Chủ tịch xem xong, nói: Đốt bỏ!" Ông Đông Hưng nói với chúng tôi: "Có người cần điều động quân đội, định làm gì nhỉ?" Mao Chủ tịch rất không bằng lòng, yêu cầu bộ đội cảnh vệ cần nâng cao cảnh giác, đề phòng có kẻ phá hoại.

Quốc khánh năm 1969 tổ chức rất náo nhiệt, bất luận ở quảng trường Thiên An Môn hay ở trong khu Trung Nam Hải đón tiếp khách quý, hai sự kiện này khiến Mao Chủ tịch rất vui.

Đại hội Đảng IX đã bế mạc, nhân sự đã được sắp xếp, Lâm Bưu là Phó Chủ tịch, Phó Thống soái, các nhân vật cùng phe cánh gồm: Hoàng Vĩnh Thắng, Khâu Hội Tác, Ngô Pháp Hiến, Diệp Quần, Lý Tác Bằng đều là ủy viên Bộ Chính trị; một cánh hẩu khác do Giang Thanh cầm đầu gồm: Trương Xuân Kiêu, Diêu Văn Nguyên cũng là ủy viên Bộ Chính trị hoặc ủy viên Trung ương. Chu Ân Lai vẫn còn minh mẫn và khỏe mạnh... Mao Chủ tịch cho rằng, thời điểm này mình có thể nghỉ ngơi được rồi.

Còn nhớ, sau quốc khánh không lâu, ngày 18 tháng 10, Mao Chủ tịch lên tàu hỏa ở ga Bắc Kinh, đi theo tuyến đường sắt Kinh - Quảng, tiến về phía Nam, đến Vũ Hán, vào nghỉ tại khách sạn Đông Hồ.

Đi công tác lần này, căn cứ vào bố trí của Ông Đông Hưng, lực lượng bộ đội cảnh vệ tháp tùng Mao Chủ tịch tương đối đông, trọn một đại đội hơn 120 người. Người đồng, khách sạn không đủ chỗ. Căn cứ vào điều kiện nơi đây, buộc phải bố trí ở trong hội trường số ba, trong phòng thay đồ của bể bơi, các chiến sĩ trải đệm cả trong hành lang và trên sân khấu hội trường để ngủ.

Hôm sau, ngày 19 tháng 10, từ Bắc Kinh, Lâm Bưu gọi điện thoại báo cáo tình hình công việc cho Mao Chủ tịch được điện thoại có chức năng ghi lại, nói là cần phải tăng cường chuẩn bị cho chiến tranh, cần ban bố lệnh khẩn cấp, phòng ngừa quân địch tấn công bất ngờ. Ra sắc lệnh điều động quân đội chuyển sang trạng thái sẵn sàng chiến đấu khẩn cấp. Nội dung sắc lệnh bao gồm:

- Nhanh chóng bố trí chướng ngại vật và sản xuất vũ khí chống xe tăng.
- Lập tức bổ nhiệm các cán bộ có năng lực vào vị trí chỉ huy chiến đấu.
- Tư lệnh các cấp tăng cường chế độ trực ban thủ trưởng. - Kịp thời nắm chắc diễn biến tình hình, nhanh chóng báo cáo lên trên.

Toàn bộ nội dung của "sắc lệnh số 1" này, thông qua Tổng Tham mưu trưởng Hoàng Vĩnh Thắng, với danh nghĩa là "sắc lệnh số 1" của Phó Chủ tịch Lâm Bưu, quán triệt xuống, toàn quân nhanh chóng chấp hành. Họ áp dụng biện pháp "tiền trạm hậu tẩu" này với mục đích là sự việc đã rồi để ép Chủ tịch Mao Trạch Đông phải đồng ý.

Nghe xong cuộc điện thoại, Mao Chủ tịch phần nộ nói:

"Đốt bỏ!" Người khẳng định rất rõ ràng, làm gì có chuyện địch tình, vì thế cần phải đốt bỏ. Song, Lâm Bưu, Hoàng Vĩnh Thắng và một số người khác để che đậy bộ mặt thật của mình, ngang nhiên sửa lại câu chữ của Mao Chủ tịch thành: "Rất tốt, đốt bỏ!"

"Sắc lệnh" liên quan đến việc tổng động viên toàn quân chuẩn bị ra trận, không cần thông qua nghiên cứu của Trung ương Đảng, chưa được Quân ủy Trung ương phê chuẩn, dám ngang nhiên ra sắc lệnh cho toàn Đảng, toàn Quân, toàn Dân thực hiện, đây chính là phạm tội lừa đảo, là sự kiện động trời.

Toàn bộ quá trình này tôi không được tận mắt chứng kiến, chỉ được Ông Đông Hưng truyền đạt mệnh lệnh có tính chất thông báo: "Có người cần điều động quân đội, ý định làm gì nhỉ? Mao Chủ tịch nghe xong rất không bằng lòng, yêu cầu bộ đội cảnh vệ cần nâng cao cảnh

giác, phòng chống có kẻ phá hoại."

Ai cần điều động quân đội? Mao Chủ tịch nghe vấn đề gì mà không vui? Ngăn ngừa kẻ nào đến phá hoại? Người truyền đạt không nói rõ khiến chúng tôi phải suy nghĩ rất nhiều..., thôi thì biện pháp hữu hiệu duy nhất là bố trí toàn diện, canh phòng cẩn mật khắp nơi, luôn luôn nâng cao cảnh giác là hơn.

Chúng tôi, đối với chiến sĩ vẫn thực hiện giáo dục toàn diện, nâng cao cảnh giác, chuẩn bị sẵn sàng ứng biến với mọi tình huống có thể xảy ra. Đồng thời phân phát vũ khí, khí tài cho chiến sĩ, sẵn sàng chiến đấu, kết hợp tăng cường huấn luyện quân sự. Thường ngày tháp tùng Mao Chủ tịch đi công tác, chủ yếu là trực ban canh gác, rất ít khi huấn luyện quân sự, lần này thì khác hẳn, không những cần tăng cường tất cả các mặt mà còn tiến hành xây dựng công sự tại các vị trí trọng yếu, sẵn sàng đối phó với các biến cố bất ngờ xảy ra. Lần tháp tùng Mao Chủ tịch đi công tác này có thể coi là có một không hai.

Trong thời gian này, dường như ngày nào cũng có nhân viên cơ yếu đáp máy bay từ Bắc Kinh chuyển công văn cho Mao Chủ tịch, thông báo các tin tức mới nhất về công tác chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu ở Bắc Kinh cho mọi người nghe. Ví dụ, Bắc Kinh đại sơ tán, chuyển nhà ở, các trường đại học, cao đẳng di chuyển ra ngoài thành phố, có rất nhiều nhà bán đồ dùng, giá rẻ như bèo, ngay đến người thân của bộ đội cảnh vệ cũng đã sơ tán lên núi, ..., Bắc Kinh tràn ngập không khí chiến tranh.

Có một hôm vào buổi chiều, Ung Đông Hưng cho người gọi chúng tôi đến văn phòng, mở sổ tay, truyền đạt nội dung cho chúng tôi: Mao Chủ tịch rất phẫn nộ trước việc một số người đã đưa ra bản "sắc lệnh số 1", nói đây là đuổi hình bắt bóng, chuyện bé xé ra to. Kẻ địch không thể cùng lúc đánh phía nam, tấn công phía bắc, đánh chúng ta ở khắp nơi, chúng không thể phối hợp nhịp nhàng như thế được. Công tác chuẩn bị chiến đấu là cần có, cảnh giác cũng cần làm, song không thể đánh nhau ngay được, không nên "thần hồn nát thần tính"...

Với chỉ thị này của Mao Chủ tịch, giữa chúng tôi đã có việc làm trái chiều. Về vấn đề sẵn sàng chiến đấu, chúng tôi đã truyền đạt đến từng chiến sĩ, cương vị công tác cũng đã được bố trí, nay không thể lập tức sửa đổi, buộc phải có sự sai lệch.

Đương nhiên, trong công tác bảo vệ, bất luận là ở thời điểm nào, địa phương nào, chúng tôi đều quán triệt nguyên tắc "trong chặt ngoài lỏng", cảnh giác là sự chuẩn bị về tâm lý bên trong và bí mật đề ra phương pháp tổ chức, còn nhìn từ khía cạnh bên ngoài thì vẫn bình thường như mọi ngày.

Trong giai đoạn này, dường như ngày nào Mao Chủ tịch cũng đi dạo. Người thường xuyên đến hội trường thăm hỏi các chiến sĩ ăn ngủ tại đây. Nhìn thấy chăn màn của các chiến sĩ gấp vuông vức, các loại dụng cụ, đồ dùng xếp đặt ngay ngắn, nền nhà quét dọn sạch sẽ thì rất bằng lòng.

Có vài lần Mao Chủ tịch gặp chiến sĩ, Người nói chuyện vui với các chiến sĩ, hỏi thăm gia cảnh, hỏi tuổi, hỏi tình hình công tác của các chiến sĩ, chuyện trò rất thân mật.

Có lần Mao Chủ tịch hỏi tôi: "Tình hình chiến sĩ có vấn đề gì không?"

Tôi nói, bố của một chiến sĩ mất, chúng tôi cho đồng chí ấy về nhưng để làm tốt công tác bảo vệ, làm tốt công tác chuẩn bị và sẵn sàng chiến đấu, đồng chí ấy đã kiên quyết xin ở lại. Chiến sĩ ấy nói rằng, ở nhà đã có anh trai, vả lại về thì cũng muộn rồi, không thể giúp được nhiều, ở lại viết thư an ủi mẹ và động viên người thân.

Mao Chủ tịch nghe xong tỏ ra tán thành với quan điểm của chiến sĩ đó, đồng thời chuyển lời khen ngợi tới đồng chí đó.

Tôi còn kể cho Mao Chủ tịch nghe chuyện, có một chiến sĩ bị ốm phải đưa vào bệnh viện không quân chữa trị. Mao Chủ tịch nói, bộ đội cảnh vệ các cháu đa phần là người phương bắc, đến phía nam không quen khí hậu, ở đây mùa hè nóng, mùa đông lạnh, các cháu cần quan tâm đến chiến sĩ, chú ý đời sống, thường xuyên tổ chức hoạt động thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ.

Các phân đội đi công tác, ngoài việc thường xuyên huấn luyện, canh gác, cần tận dụng thời gian rỗi, giao hữu bóng rổ với tiểu đoàn cảnh vệ của quân khu Vũ Hán. Khi vào trận, không khí thi đấu sôi nổi hẳn lên, có người ghi và đọc điểm, cả hai bên đua nhau xem bên nào giành được

hiều điểm hơn. Đây là hoạt động văn thể nhằm tăng cường thể chất cho bộ đội, tăng cường mối quan hệ hữu hảo với các đơn vị bạn. Những lúc rảnh rỗi, Mao Chủ tịch mang chiếc ghế mây, ngồi dưới bóng cây cạnh sân để xem và cổ vũ các chiến sĩ thi đấu.

Hễ nói đến thi đấu bóng, các chiến sĩ của chúng tôi ai nấy đều phấn chấn hẳn lên, cứ mỗi lần thi đấu, tính hiếu thắng của lớp chiến sĩ trẻ lại được bộc lộ rõ nét. Có thể nói, đội bóng rổ của đại đội chúng tôi mạnh hơn tiểu đoàn cảnh vệ quân khu, chúng tôi cũng không tránh khỏi sự kiêu ngạo của kẻ chiến thắng.

Một vài ngày sau, Ông Đông Hưng cho gọi một số cán bộ trong đại đội cảnh vệ chúng tôi và cán bộ khu đội về họp. Ông Đông Hưng nói: "Mao Chủ tịch đã xem các đồng chí chơi bóng rổ với tiểu đoàn cảnh vệ quân khu, Người cũng nghe được những lời bàn tán của các chiến sĩ. Chủ tịch bảo tôi nói với các đồng chí: Phàm là những người từ Bắc Kinh tới đều cần phải tôn trọng các đồng chí sở tại, tôn trọng thủ trưởng của họ, tôn trọng cấp dưỡng, nhân viên phục vụ và công nhân đốt lò. Công việc họ làm dù có sai cũng không nên nói năng lung tung. Chúng ta ở nơi khác đến đây, người ta mang hết sức để phục vụ chúng ta, đón tiếp chúng ta; còn chúng ta đi đến đâu thì đao to búa lớn đến đấy, cần chú ý tiết kiệm từng giọt nước, từng số điện, từng hạt gạo, cần phải suy nghĩ cao hơn người ta một cái đầu, không nên lúc nào cũng muốn thắng người ta".

Chúng tôi coi những lời nói của Mao Chủ tịch là chỉ thị quan trọng, tổ chức học tập nghiên cứu, liên tưởng tới câu nói của Mao Chủ tịch năm 1968: "Bất lộ quân già, có người nói là "thổ Bất lộ", họ không hiểu, bác phải dựa vào "thổ Bất lộ" mới đoạt được giang sơn. Chớ nên tự ti. Gọi là "thổ" ý nói người không có trình độ văn hóa, không có văn hóa thì học, có sao đâu. Các cháu là bộ đội luôn ở bên cạnh bác, không nên làm "chủ nghĩa sô-vanh nước lớn". Đối chiếu những lời nói này với thực tế, liên hệ với suy nghĩ của bản thân, chúng tôi nhận thức rằng cần phải khiêm tốn, cần phải có tác phong làm việc chu đáo cẩn thận, không được ức hiếp người khác, cần chăm chỉ học tập, xử lý tốt mối quan hệ hữu hảo với chính quyền và nhân dân địa phương. Mọi người hồi tưởng lại những năm tháng trước đây, đi công tác cùng với thủ trưởng, các quy định đưa ra luôn được chúng tôi chấp hành nghiêm chỉnh. Ví dụ, mỗi lần Mao Chủ tịch đến một địa phương nào đó đương nhiên là có chúng tôi đi theo, địa phương nơi chúng tôi đến đón tiếp rất nhiệt tình và chu đáo. Chúng tôi có quy định riêng, thuốc lá, kẹo bánh, trà, hoa quả của địa phương chiêu đãi, chúng tôi không được đụng đến. Khăn mặt, xà phòng trong phòng tắm cũng không được dùng, chỉ dùng của cá nhân mang theo. Ngoài ra còn tích cực tham gia lao động. Có một năm, vào mùa xuân tại Vũ Hán, các chiến sĩ của chúng tôi cùng với tiểu đoàn cảnh vệ quân khu giúp địa phương chặt gỗ, một cây gỗ thông to, phải vài người mới khiêng nổi, chúng tôi làm việc rất hăng say. Lại một lần khác, vào mùa thu, cam quýt ở Trường Sa được mùa lớn, chúng tôi cũng giúp nhân dân địa phương thu hoạch. Một số việc làm trên đã tô thắm thêm truyền thống tốt đẹp của Đảng và quân đội ta, được chính quyền và nhân dân sở tại hết lời ca ngợi và có nhận xét rất tốt về chúng tôi.

Có lần, Mao Chủ tịch đi dạo, nhìn thấy tôi, Chủ tịch nói:

"Trường Giang, các cháu đã nêu cao được truyền thống, có ảnh hưởng tốt tới địa phương."

Chủ tịch nói nhẹ nhàng trong tâm trạng rất vui vẻ:

"Chau đi công tác, ngay đến đồ dùng chăn màn cũng mang theo, đồ ăn cũng mang theo...", tôi đang định nói, chúng cháu học tập gương của Người, nhưng không để tôi kịp nói, Chủ tịch cười, nói luôn: "Chúng ta cố gắng hết sức có thể, tránh gây phiền phức cho người ta..."

Chúng tôi đều biết, sinh hoạt của Mao Chủ tịch rất đơn giản, ăn cơm chỉ cần một vài món thức ăn, dùng hàng hoặc đồ vật nào đó của địa phương, Chủ tịch đều yêu cầu nhân viên quản lý thanh toán tiền trả cho họ, họ nhận tiền xong thì mới ra về. Trong hơn 20 năm sống và làm việc cạnh Mao Chủ tịch, tôi rất ít khi thấy Chủ tịch tham dự yến tiệc. Mỗi lần đến một địa phương nào đó, lãnh đạo mời cơm, Chủ tịch thường không tham gia. Gửi quà biếu cho Mao Chủ tịch, thông thường Chủ tịch không nhận. Gặp trường hợp các loại hoa quả từ nơi xa gửi biếu, Mao Chủ tịch không thể không nhận, nhận xong Chủ tịch phân phát cho khối cơ quan và bộ đội cảnh vệ chúng tôi. Quà biếu có giá trị kinh tế lớn, Người giao cho bộ phận quản lý bảo quản. Mao Chủ tịch là vậy: mời cơm không đi, quà biếu không nhận, là tấm gương sáng cần kiệm liêm chính, chí công vô tư.

Nói đến mời cơm, có một câu chuyện như sau: Vào khoảng năm 1956, chúng tôi tháp tùng Mao Chủ tịch tới

Quảng Châu, ở trên một hòn đảo nhỏ. Nghe nói nơi đó hiện đã xây khách sạn lớn. Nơi đây trước kia là phòng giao tế của Tỉnh ủy. Trong thời gian ở đây, Mao Chủ tịch rất vui, lại đúng ngày sinh nhật của Người, Chủ tịch mời chúng tôi ăn mì sợi. Mì sợi chế biến rất ngon, điều khó quên nhất là, phòng giao tế mang đến một món ăn nổi tiếng của địa phương, có tên gọi là "long hổ đầu".

Nghe nói, món ăn này được chế biến từ rắn và mèo rừng. Rắn là đặc sản của Quảng Đông, mèo rừng sinh sống ở dãy núi phía bắc Quảng Đông. Loại mèo rừng này thuộc loài động vật hoang dã, được liệt vào danh mục cần bảo vệ, nhưng trước đây chúng không để ý tới, cũng là do còn thiếu nhận thức. Theo các cụ kể lại, đây là món ăn nổi tiếng của Quảng Đông.

Tóm lại, Mao Chủ tịch mời chúng tôi ăn món mì, chúng tôi ăn mì. Nói đến rắn và mèo, có nhiều đồng chí không dám đụng đũa. Nói thật, tôi không kiêng cử gì, song nói ăn thịt mèo, tôi thấy lợm cả giọng.

Họ mời mọi người ăn, không ăn, người mời sẽ không vui, điều này không nói chắc ai cũng rõ. Mao Chủ tịch bảo: "Các đồng chí ở Quảng Đông đã mang món này ra rồi, các cháu cố ăn đi. Cần tôn trọng thịnh tình của chủ nhà..."

Kết quả, mọi người đều ăn, càng ăn càng thấy ngon, sau đó không ai kiêng kỵ gì nữa. Qua lần này chúng tôi lại bổ sung thêm một số quy định nữa. Trong đó có một quy định, khi thi đấu bóng rổ với địa phương, quán triệt tư tưởng "hữu nghị thứ nhất, thi đấu thứ hai" tới tất cả chiến sĩ thuộc quyền, mọi người đều hứa, trong đó có tôi. Qua đây tôi nhận thức được một điều: tác phong của bộ đội là do giáo dục và bồi dưỡng mà thành, chiến sĩ tốt hay không chủ yếu là do cán bộ.

Còn nhớ, vào một buổi chiều chủ nhật, tiểu đoàn cảnh vệ quân khu Vũ Hán mời chúng tôi thi đấu bóng rổ. Trận đấu diễn ra rất sôi nổi, trọng tài cũng rất nghiêm khắc, điểm số chênh lệch giữa hai bên rất sát nhau, cuộc chiến đang diễn ra rất gay cấn, đúng lúc này Mao Chủ tịch đến.

Té ra, Mao Chủ tịch nghe thấy tiếng còi nghiêm khắc của trọng tài cất lên, các cầu thủ trong sân chạy nhảy như rồng bay phượng múa, tiếng hò hét cổ vũ hết mình của khán giả, hô to: đoàn kết, cố lên, sôi nổi, Người vội dừng việc, xuống sân xem thi đấu.

Mao Chủ tịch vẫn ngồi dưới bóng khóm trúc cách sân thi đấu bóng rổ khoảng hơn 10m, xem chúng tôi thi đấu.

Ngay từ đầu trận đấu, chính trị viên Lý cố ý không bố trí hai vị trí chủ lực ra sân và nói với mọi người, đánh bóng cần đánh hay nhưng không được thắng, đồng chí còn nhấn mạnh: "Đây là nhiệm vụ!"

Tiếng còi kết thúc trận đấu vang lên, chúng tôi thua họ 3 điểm, đây là trận thắng đầu tiên của tiểu đoàn cảnh vệ quân khu.

Mao Chủ tịch xem trận đấu này, Người rất vui, vỗ tay hoan hô đội quân bại trận.

Chương 16:

LÊN LƯ SƠN HỌP HỘI NGHỊ TOÀN THỂ ĐẠI BIỂU TRUNG ƯƠNG ĐẢNG LẦN 2, KHÓA IX

Mao Chủ tịch mặt đầy mồ hôi nói: "Trần Trường Giang à! Việc làm đầu tiên của chúng ta khi lên Lư Sơn là bơi lội." Khi ở dưới nước, Chủ tịch nói: "Hiện không có cuộc thi bơi tính giờ, nếu có bác sẽ ghi tên tham gia."

Tháng 8 năm 1970, Mao Chủ tịch đáp tàu hỏa xuống thi sát phía Nam. Rốt cục Người đi đâu? Lãnh đạo không báo cho chúng tôi. Song, việc đó cũng không ảnh hưởng tới sự chuẩn bị của chúng tôi. Nói tới góc độ chuẩn bị: về người, vẫn số người đó; về việc, vẫn một số công việc cũ. Chỉ còn một vấn đề là, tình hình chính trị trật tự xã hội nơi đến ra sao, cần biết trước để đưa ra phương án chuẩn bị trước, sẵn sàng ứng phó với mọi diễn biến có thể xảy ra, đây là điều chúng tôi phải suy nghĩ. Bởi vì chúng tôi biết rằng, hàng ngày báo chí luôn đưa tin "tình hình Cách mạng Văn hóa diễn ra rất tốt", "đại liên hợp", "tam kết hợp", v.v..., thêm vào đó,

Trung ương đã nhắc nhở, ủy viên cách mạng của các tỉnh cần kế tiếp nhau thành lập, thực hiện "Giang sơn tổ quốc một màu hồng", song trên thực tế, trật tự xã hội vẫn không ổn định. Trên dọc đường đi, chúng tôi nhìn thấy không ít địa phương vẫn rất hỗn loạn, thậm chí có nơi xảy ra đấu súng, đấu pháo, khói súng ngút trời.

Đoàn tàu đặc biệt chở Mao Chủ tịch di chuyển xuống phía Nam, qua Thạch Gia Trang, qua Trịnh Châu đến Vũ Hán, ở lại Vũ Hán vài ngày, rồi lại đáp tàu tiếp tục đi xuống phía Nam. Bất luận đoàn tàu đi đến đâu, hễ tàu dừng lại là có lãnh đạo quan, chính, Đảng địa phương đến báo cáo tình hình hoặc tổ chức họp hành. Trọng điểm vẫn là tình hình sau Đại hội IX ra sao, nên làm như thế nào? Mãi sau này tôi mới biết, đây cũng là cách nghiên cứu điều tra của Mao Chủ tịch, làm công tác chuẩn bị cho Đại hội toàn thể đại biểu Đảng Cộng sản Trung Quốc lần thứ 2 khóa IX tổ chức tại Lư Sơn.

Chiều ngày 19 tháng 8, đoàn tàu chở chúng tôi đến Nam Xương. Mao Chủ tịch chuẩn bị dừng ở đây một lát rồi mới đến Lư Sơn. Ông Đông Hưng bảo tôi dẫn vài chiến sĩ đi trước, làm công tác tiền trạm. Đoàn tàu vừa dừng lại tại ga Nam Xương, chúng tôi xuống tàu, một luồng khí nóng từ xung quanh ập đến, nóng như thiêu như đốt, thật là danh bất hư truyền, nơi đây là một trong bốn "lò lửa" lớn của Trung Quốc. Mao Chủ tịch mặc áo trắng cộc tay, mặt đầm mồ hôi, thỉnh thoảng lại dùng khăn lau mặt. Chủ tịch biết tôi đi đến Lư Sơn trước để làm công tác tiền trạm, Người liền nhắc nhở: "Công việc đầu tiên khi đến Lư Sơn là bơi lội..."

"Vâng ạ!" Tôi biết sở thích từ trước đến nay của Mao Chủ tịch là bơi lội, bất luận là sông, hồ hay biển, chỉ cần nơi đó có nước là Người muốn xuống bơi. Vốn dĩ, xuất ngoại lần này, những nơi có điều kiện bơi lội tốt như ở Vũ Hán, Trường Sa thì thời tiết rất nóng bức, xuống nước trong thời tiết này không có lợi cho sức khỏe. Hôm nay Chủ tịch đề xuất yêu cầu bơi lội, đồng thời cũng thể hiện rõ công tác điều tra trên dọc đường của Mao Chủ tịch đạt kết quả tốt, giờ có thể xả hơi được rồi. Tôi cũng rất vui, nghe xong lời dặn của Chủ tịch, tôi nói: "Vâng ạ! Việc đầu tiên là bơi ạ!"

Mao Chủ tịch thấy tôi vui, từ trong tâm khảm, Chủ tịch cũng rất vui.

Hơn chục người chúng tôi đi xe khách lên Lư Sơn, đường lên quanh co, càng lên càng cao, giống như cảnh Mao Chủ tịch đọc trong bài thơ "Vượt lên trùng mây quanh co khúc khuỷu", càng lên cao, không khí trên Lư Sơn càng mát mẻ. Đây không phải là lần đầu tiên tôi lên núi Lư Sơn, cảnh đẹp của Lư Sơn, sự kỳ vĩ của Lư Sơn đã để lại trong lòng tôi nhiều ấn tượng tốt đẹp. Không đến Lư Sơn lại nhớ Lư Sơn, song hôm nay đến Lư Sơn tôi lại không có hứng thú ngắm cảnh hùng vĩ nơi đây, thậm chí cũng không muốn đi xem thác nước nổi tiếng "nước bay từ trên trút thẳng xuống dưới", bởi trong lòng đang lo lắng, trù tính một số công việc cần phải làm sau

khi đặt chân đến Lư Sơn, cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ tiên trạm.

Dưới sự chỉ dẫn của nhân viên Cục Quản lý thắng cảnh Lư Sơn, chúng tôi tiến hành kiểm tra và chuẩn bị nơi ở cho Mao Chủ tịch, bố trí các trạm cảnh giới, tìm chọn địa điểm bơi cho Mao Chủ tịch.

Địa điểm bơi của Mao Chủ tịch được xác định tại đập chứa nước Lư Sơn. Đập nước Lư Sơn được xây dựng trên đỉnh núi Lư. Điểm thú vị của ngọn núi này là nhìn từ hướng nào cũng cao như nhau, đỉnh núi chót vót, chọc thẳng lên trời xanh. Đỉnh cao nhất là đỉnh Đại Hán Dương, cao 1474m, một vài đỉnh xung quanh thấp nhất cũng cao hơn ngàn mét, dốc dựng đứng nhưng trên đỉnh lại rất bằng phẳng. Xung quanh đỉnh núi có rất nhiều thung lũng, rộng có, nước sâu và hẹp cũng có. Người Giang Tây lợi dụng đặc điểm của núi Lư, tại điểm giao nhau của các thung lũng, họ đắp đập, tạo thành đập nước Lư Sơn.

Nước trong đập chứa trong xanh, nhìn thấu đáy. Nước trong, một mặt là do từ trong các khe đá chảy ra, mặt khác nước ở đây không bị ô nhiễm, là nơi bơi lội khá lý tưởng. Mao Chủ tịch rất thích bơi ở đây.

Còn nhớ, vào giữa tháng 6 năm 1959, tôi tháp tùng Mao Chủ tịch trèo lên một quả núi cao nằm sát bờ sông Trường Giang, dưới chân núi thì nóng hầm hập nhưng trên núi thì mát mẻ, gió thổi nhẹ, phong cảnh tuyệt đẹp, khí hậu trong lành. Lần đó Mao Chủ tịch lên núi chủ trì cuộc họp Bộ Chính trị Trung ương Đảng và họp Hội nghị toàn thể đại biểu Trung ương Đảng lần thứ 8 khóa VIII, sửa đổi sai lầm của "đại nhảy vọt" và chỉnh đốn "phái tả" xuất hiện trong công xã nhân dân. Mao Chủ tịch đã dự tính được tình hình lúc bấy giờ, đưa ra đánh giá gói gọn trong 12 chữ: "Thành tích rất lớn, vấn đề rất nhiều, tiền đồ xán lạn". Về sau xảy ra vấn đề Bành Đức Hoài viết thư, mọi người đều biết sai lầm của Bành Đức Hoài và một số người khác bị phê bình và xử lý. Về vấn đề này, các học giả lịch sử Đảng đã có rất nhiều bài viết bình luận. Điều tôi muốn nói là, thời gian tiến hành đại hội là những ngày tranh luận kịch liệt, không khí cuộc họp căng như dây đàn. Để giải tỏa, những lúc rảnh rỗi, Mao Chủ tịch đến đập nước trên đỉnh núi để bơi, theo quan điểm của Mao Chủ tịch, bơi lội là cách nghỉ ngơi tốt nhất, là cách hưởng thụ tốt nhất.

Lần này tổ chức họp trên núi, thành phần Trung ương có, địa phương có, quân đội có, người tương đối đông, ở cũng rất tập trung. Mao Chủ tịch thường bơi lội vào buổi chiều. Mỗi lần Chủ tịch bơi, trên bờ đập có rất nhiều người đứng xem, cũng có không ít người lội xuống đập bơi lội, tiếng nói tiếng cười náo nhiệt hẳn lên.

Nói về bơi lội, tiện đây tôi cũng xin nói rằng, khả năng bơi lội của tôi đã được nâng cao lên rất nhiều, có bước tiến nhảy vọt trong những ngày ở đây. Trước kia tôi cũng giống như rất nhiều người mới tập bơi, chân tay vụng về, nay thì chân tay phối hợp nhịp nhàng, người nổi trên mặt nước, nhờ có sức khỏe nên thời gian bơi của tôi khá lâu. Còn Mao Chủ tịch, Người chủ động bơi theo ý muốn, có lúc bơi sắp một hơi dài, xa hơn chục mét, đầu úp xuống mặt nước, bơi một đoạn dài mới ngửa lên thở, lặn đi lặn lại như vậy, lúc chìm

lúc nổi. Có lúc Người bơi sải, lúc vung tay bên trái, lúc bên phải, nước bắn tóe lên màu ánh bạc. Sau đó là bơi ngửa, bơi ếch. Có lúc Người nằm ngửa, nổi trên mặt nước, trông như đang ngủ. Tứ chi duỗi thẳng, tay không khuấy nước, chân không đạp nước, toàn thân nổi trên mặt nước, ung dung tự tại như đang nằm trên giường. Tôi tuy là người bơi bảo vệ bên cạnh Chủ tịch, nhiều lần mô phỏng động tác nằm ngửa của Người (chúng tôi gọi đó là động tác "nằm ngủ"), nhưng tập mãi mà vẫn không thành. Tôi tự hạ quyết tâm phải học bằng được, không được phép nhụt chí. Tôi tiếp tục bơi cùng Mao Chủ tịch. Mao Chủ tịch thấy tôi chưa đạt tới độ phẳng so với mặt nước thì đã mất thăng bằng, chìm xuống, làm thử vài lần đều thất bại, Người bơi lại gần tôi, nói: "Trường Giang, đừng căng thẳng, thả lỏng người tạo thành mặt phẳng, tiếp tục thả lỏng ..., không được căng cứng."

"Bơi cũng có quy luật của nó, nắm được quy luật bơi đâu phải dễ." Chủ tịch vừa nói vừa làm động tác mẫu, chỉnh từng động tác sai của tôi.

Làm theo chỉ bảo của Chủ tịch, tập đi tập lại, trải qua nhiều lần thất bại, cuối cùng tôi đã thành công, chân tay không cần khuấy đạp nước, người vẫn nổi lên.

Học được cách "nằm ngủ" trên mặt nước, tôi rất vui, rất hưng phấn.

Mao Chủ tịch thấy tôi đã có nhiều tiến bộ, Người cũng rất vui. Người vừa bơi vừa trò chuyện với chúng tôi: "Bơi tính theo tốc độ thì bác không địch nổi các cháu. Còn bơi tính giờ thì được chứ..."

Người lại nói: "Bơi lội hiện nay thi đấu tính theo tốc độ, vẫn chưa có thi đấu bơi sức bền xem ai bơi thời gian lâu nhất. Nếu có môn thi đấu này, bác sẽ ghi tên tham gia..."

Nghe xong mọi người cười vang, tiếng cười vọng vào vách núi ngân nga.

Trong thời gian ở Lư Sơn, dường như ngày nào Mao Chủ tịch cũng bơi. Tất cả mọi người trên núi Lư, trong đó có dân địa phương, ai cũng biết thời gian nào Chủ tịch sẽ đến đập chứa nước để bơi. Vì thế, khi Chủ tịch bơi, có rất nhiều người đến xem, có lúc có đến vài trăm người trên bờ đập, một mặt để được tận mắt nhìn thấy Mao Chủ tịch, mặt khác xem Chủ tịch biểu diễn tư thế nằm trên mặt nước tuyệt đẹp.

Vài người chúng tôi như thông lệ, tới đập nước Lư Sơn để thử nước. Mấy ngày qua mọi người ở trong "lò lửa", mồ hôi nhễ nhại, quần áo thay liên tục mà vẫn cảm thấy người nhớp nháp, ai cũng muốn nhảy ngay xuống nước, tắm cho thỏa thích.

Tôi bơi lội trong đập nước Lư Sơn không phải là lần đầu, mực nước không có gì thay đổi, song xung quanh đập nước đã có nhiều thay đổi. Trên bờ đập đã xây phòng tắm, phòng thay đồ, để mọi người sau khi bơi xong lên bờ tắm lại nước sạch và nghỉ ngơi. Tại mép nước xây bậc lên xuống có tay vịn như một bể bơi thực sự.

Tôi nhảy xuống thử nước trước, bơi một vòng rồi lên bờ tắm nắng. Tuy ở đây trang thiết bị còn đơn giản nhưng được cái chắc chắn và sạch sẽ. Duy chỉ có nhiệt độ nước hơi lạnh một chút, ngay như chúng tôi còn trẻ, xuống bơi một lúc đã thấy ớn lạnh, huống hồ một người đã 77 tuổi như Mao Chủ tịch, mặc dù sức khỏe của Chủ tịch vẫn còn tốt, tinh thần và sức lực vẫn còn dồi dào, song chúng tôi cũng không được phép xem nhẹ. Tuy nói là còn khỏe, nhưng chắc chắn không thể bằng sức lực hơn chục năm về trước. Bác sĩ riêng của Mao Chủ tịch cảnh tỉnh mọi người, lãnh đạo Trung ương cũng đề xuất ý kiến, yêu cầu chúng tôi nhất định phải cẩn thận, không được phép lơ là dù chỉ một phút. Vì thế chúng tôi kiểm tra kỹ khu vực bơi, tạo mọi điều kiện tốt nhất để đón Chủ tịch xuống bơi.

Công tác chuẩn bị hoàn tất không lâu thì Chủ tịch bắt đầu lên núi.

Mao Chủ tịch nói là làm, Người không về nhà nghỉ dành riêng cho mình mà đi thẳng tới đập chứa nước trên núi Lư, việc làm đầu tiên khi đến núi Lư là bơi lội.

Mao Chủ tịch thay quần áo ngay trên ô tô, đi đến bờ đập, Người đã rèn luyện cho mình thói quen, làm một số động tác khởi động trước khi xuống nước.

"Thưa Chủ tịch, nước hơi lạnh." Tôi đến trước mặt Chủ tịch báo cáo: "Dưới chân núi thì oi bức, trên đỉnh núi thì rất lạnh, nhiệt độ nước cũng lạnh giống như nước mùa thu vậy."

"Nước lạnh? Thế thì sợ gì nào!" Nói dứt lời, Mao Chủ tịch khom người chuẩn bị nhảy xuống nước, Người ôn tồn nói: "Nước hơi lạnh, bơi một lúc thì rất dễ chịu..."

Mao Chủ tịch đã ở dưới nước, chúng tôi người trước người sau, người bên trái người bên phải, vây quanh Chủ tịch. Lần bơi này, Chủ tịch bơi hơn nửa tiếng đồng hồ. Mặt trời đã xuống núi, mặt đất cũng đã bắt đầu tối lại, Chủ tịch vẫn còn thích bơi, không muốn lên bờ. Người nói, ở dưới nước thấy rất dễ chịu. Quả thực, hơn 10 ngày qua, qua mấy "lò lửa" ở Vũ Hán, Trường Sa, Nam Xương hun nóng, nay được bơi, mọi mệt mỏi dường như đã được rũ sạch, khiến cho Người cảm thấy rất khoan khoái.

Mao Chủ tịch nhìn thấy tia nắng yếu ớt chiếu xiên qua đỉnh núi, Người ra chiều tiếc rẻ, hai tay vuốt nước từ vầng trán rộng xuống dưới cằm, nước trên mặt không còn chảy xuống nữa, lúc này Chủ tịch mới nói:

"Lên!" Lúc này Chủ tịch bơi đến chỗ nước nông rồi dừng lại. Tôi lấy khăn tắm, xà bông cho Chủ tịch, Người tắm xong mới lên bờ. Chủ tịch và chúng tôi cười nói râm ran.

Mao Chủ tịch tươi tỉnh trở lại, vui vẻ nói: "Ôi! Dễ chịu quá! Nơi đây thật tốt, cảm ơn tất cả...!"

Chương 17:

MÀN ĐÈN BAO PHỦ LƯ' SƠN

Trong lễ khai mạc, Lâm Bưu tranh phát biểu trước, thói phồng "thiên tài", khuấy lên một trận cuồng phong. Mao Chủ tịch rất không bằng lòng, nói: "Các đồng chí hãy để tôi chết sớm đi, rồi hãy nhường cho tôi giữ chức Chủ tịch nước." Người nói với tôi: "Mấy năm nay không viết gì, bây giờ không viết không được rồi, cần phải viết bài để phản kích lại." Mao Chủ tịch tự nói với chính mình: "Cố sức mạnh của quả bom tấn san phẳng Lư Sơn, bắt trái đất phải ngừng quay... màn đêm mênh mông." Chúng tôi cầm đèn dầu soi đường cho xe chở Chủ tịch đi, Mao Chủ tịch nói: "Chúng ta cũng đang là 'hồng đăng ký' mà!" Trong lễ bế mạc, trên Chủ tịch đoàn không có chỗ ngồi của Lâm Bưu, Trần Bá Đạt và Khang Sinh.

Sáng ngày 23 tháng 8, tại hội trường nhỏ trên Lư Sơn tiến hành Hội nghị đại biểu toàn thể Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc lần thứ 2, khóa IX.

Từ lâu số 20 nơi Mao Chủ tịch ở cách hội trường một đoạn đường, phân đội cảnh vệ chúng tôi tháp tùng xe chở Chủ tịch đi về phía hội trường.

Mao Chủ tịch xuống xe, đi qua cửa bên của hội trường, vào đúng sân khấu hội trường (vị trí Chủ tịch đoàn), lúc này, trong năm ủy viên thường trực do đại hội IX bầu thì đã có bốn vị an tọa, đó là: Lâm Bưu, Chu Ân Lai, Trần Bá Đạt và Khang Sinh, các đại biểu tham dự hội nghị cũng đã an vị phía dưới hội trường. Mao Chủ tịch vừa bước vào, cả hội trường đứng dậy, tiếng vỗ tay hoan hô vang lên.

Khi đã an tọa tại vị trí chính giữa của Chủ tịch đoàn và chờ cho hội trường yên tĩnh trở lại, Mao Chủ tịch trình trọng tuyên bố khai mạc đại hội, sau đó công bố số lượng đại biểu chính thức, số lượng thành viên Chủ tịch đoàn và số đại biểu vắng mặt.

Tiếp đến, Chu Ân Lai tuyên bố chương trình tổ chức đại hội gồm 3 vấn đề lớn:

1. Thảo luận sửa đổi hiến pháp.
2. Thảo luận kế hoạch kinh tế quốc dân.
3. Vấn đề chuẩn bị cho chiến tranh.

Ba bộ tài liệu trên được phân phát cho tất cả các đại biểu nghiên cứu, sau đó phân tổ thảo luận. Toàn bộ chương trình nghị sự khai mạc đại hội diễn ra trong gần một tiếng. Mao Chủ tịch đưa mắt quan sát khắp hội trường một lượt, hỏi: "Còn có ý kiến gì nữa không?" Cả hội trường im lặng, không ai nói gì. Đúng lúc Mao Chủ tịch chuẩn bị tuyên bố giải tán hội nghị thì Lâm Bưu ngồi ở bên trái Mao Chủ tịch, lấy từ trong túi ra một tệp giấy, đột nhiên nói vào micro, tuyên bố: "Tôi là người đầu tiên phát biểu." Chưa hỏi xem Mao Chủ tịch chủ trì hội nghị có đồng ý hay không, thậm chí vẫn chưa có tiếng vỗ tay của các đại biểu ngồi dưới hội trường biểu thị đồng ý theo thông lệ, ông ta đã nhìn vào giấy chuẩn bị trước đọc to lên.

Bài phát biểu của Lâm Bưu là một hành động hoàn toàn bất ngờ. Trước đó, Lâm Bưu không báo cho Mao Chủ tịch biết trước mình cần phát biểu, cũng không báo cho Mao Chủ tịch biết trước nội dung của bài phát biểu. Do đó, đối với những vấn đề mà Lâm Bưu phát biểu, Mao Chủ tịch không hề có sự chuẩn bị.

Trong bài phát biểu của Lâm Bưu, phần lớn ngôn từ dành cho việc ca ngợi hết lời công lao chiến tích và tài trí hơn người của Mao Chủ tịch, các đại biểu ngồi dưới hội trường vỗ tay liên tục. Chỉ có Mao Chủ tịch đang ngồi trên ghế Chủ tịch đoàn là ngồi im bất động, hai tay để trên bàn.

Lâm Bưu nói: Mao Chủ tịch là "thiên tài", điều này mọi người không phủ định, "một quốc gia cần phải có Chủ tịch quốc gia" (Chủ tịch nước), v.v... Bài phát biểu của Lâm Bưu cũng đến lúc phải kết thúc.

Hơn 200 đại biểu tham dự hội nghị, từ ủy viên Trung ương đến nhân viên công tác, từ Chủ tịch đoàn đến các đại biểu ngồi dưới hội trường đều vỗ tay hoan hô nhiệt liệt, người duy nhất

không vỗ tay là Mao Chủ tịch.

Tôi đứng cạnh Chủ tịch đoàn, mọi động thái trong hội trường tôi đều quan sát rất rõ, nghe rất rõ, tôi thấy lời nói của Lâm Bưu không chỗ nào là không thỏa đáng, Vậy thì tại sao Mao Chủ tịch không vỗ tay, tôi cho rằng đó là do

Chủ tịch khiêm tốn trước những lời Lâm Bưu ca tụng mình! Có một điều cơ bản tôi chưa nghĩ được, chưa nhìn thấy, trong bài phát biểu đó hàm chứa điều gì, tôi chỉ nhìn thấy nét mặt của Mao Chủ tịch rất không vui.

Tôi cho rằng, hỉ nộ ai lạc (mừng giận buồn vui) của một người thường có rất nhiều nguyên nhân, chứ không thể gán ghép việc này vào việc khác, càng không thể nhận biết được những lời ca ngợi của Lâm Bưu đối với Chủ tịch là thật hay giả, còn việc Lâm Bưu muốn làm Chủ tịch nước là thật.

Lâm Bưu vừa phát biểu xong, Mao Chủ tịch tuyên bố giải tan hội nghị. Trong lúc mọi người vỗ tay, Mao Chủ tịch không có biểu hiện gì, cũng không bắt tay tạm biệt Phó Chủ tịch và các đồng chí trong Chủ tịch đoàn như thường lệ, Chủ tịch rời Chủ tịch đoàn, ra bằng cửa bên, lên xe về chỗ ở.

Về sau, Mao Chủ tịch kể lại chuyện buổi lễ khai mạc này với chúng tôi, Chủ tịch nói: "Phó Thống soái là người đầu tiên phát biểu trong hội nghị, nội dung của bài phát biểu không bàn trước với bác, bài viết cũng không cho bác xem. Lâm Bưu bất chấp chương trình nghị sự hội nghị đã sắp xếp trước, bất chấp kiến nghị của tôi không thiết lập chức danh Chủ tịch nước, dùng những lời ca tụng làm có để yêu cầu được giữ chức Chủ tịch nước..." Trong lúc nói ra những lời này, Mao Chủ tịch tỏ rõ sự tức giận.

Ngày 24 tháng 8, tiến hành thảo luận kế hoạch kinh tế quốc dân. Song, suốt ngày hôm đó, Lâm Bưu phân công Trần Bá Đạt, Ngô Pháp Hiến, Diệp Quần, Lý Tác Bằng, Khâu Hội Tác, mỗi người vào một tổ chỉ đạo thảo luận, tuyên bố: Trần Bá Đạt chủ biên, Lâm Bưu thẩm định tài liệu "Marx, Engels, Lenin, Stalin thiên tài luận".

Trong tổ thảo luận nhóm Hoa Bắc, Trần Bá Đạt khuếch trương rùm beng chủ trương thiết lập chức danh Chủ tịch nước của Lâm Bưu.

Trong tổ thảo luận nhóm Tây Nam, Ngô Pháp Hiến mượn chữ thiên tài để thổi phồng Lâm Bưu, mượn có có người phản đối thiên tài để công kích người khác, nói "có người lợi dụng đức khiêm tốn vĩ đại của Mao Chủ tịch để hạ thấp tư tưởng của Mao Chủ tịch".

Trong tổ thảo luận nhóm Trung Nam, Diệp Quần mất rung rung lệ, biểu thị kiên quyết "cảm tình" (cảm tình: cách nói chơi chữ, đáng lý phải nói là "đồng tình" thì nói lái đi là "cảm tình") thiết lập chức danh Chủ tịch nước, ủng hộ quan điểm thiên tài luận (bàn về thiên tài), đồng thời hùng hồn tuyên bố: "Dao kề cổ cũng không thu lại lời nói này".

Trong tổ thảo luận nhóm Tây Bắc, Khâu Hội Tác chơi trò tung hứng với các tổ thảo luận khác, nói phản đối "thiên tài" và "thiết lập chức danh Chủ tịch nước", "chính là chữa mũi nhọn vào Mao Chủ tịch, Phó Chủ tịch Lâm".

Vương Hồng Văn nói trong tổ thảo luận nhóm Thượng Hải: "Bài phát biểu của Lâm Bưu rất quan trọng, không thừa nhận thiên tài tức là không thừa nhận sự lãnh đạo đúng đắn của Mao Chủ tịch".

Vì việc này mà Mao Chủ tịch mất ngủ suốt đêm. Đối với Lâm Bưu, Mao Chủ tịch cảm thấy đau lòng, cảm thấy quá thất vọng. Hôm sau, ngày 25 tháng 8, triệu tập hội nghị Bộ Chính trị mở rộng, ra quyết định đình chỉ thảo luận lời phát biểu của Lâm Bưu, thu hồi báo cáo văn tắt số 2 của nhóm Hoa Bắc. Mao Chủ tịch phê bình nghiêm khắc phát ngôn của nhóm

Trần Bá Đạt, đồng thời nói: "Vấn đề thiết lập chức danh Chủ tịch nước không đề cập đến nữa. Các đồng chí hãy để tôi chết sớm đi, rồi nhường cho tôi được giữ chức Chủ tịch nước. Các đồng chí nếu cứ tiếp tục như vậy thì tôi sẽ xuống núi, để các đồng chí làm. Ai kiên quyết đòi thiết lập chức đó thì người đó giữ chức đó, dầu sao thì tôi cũng không làm." Cuối cùng Người ra lệnh kiểm điểm Trần Bá Đạt.

Mao Chủ tịch đích thân tìm Lâm Bưu để nói chuyện, phê bình Lâm Bưu không bàn bạc trước, đi ngược lại chương trình nghị sự hội nghị. Mao Chủ tịch với ngữ khí nặng nhưng đậm tình người, nói với Lâm Bưu: "Tôi khuyên đồng chí đừng nhận chức Chủ tịch nước, ai đòi thiết

lập chức danh này thì để người đó làm."

Chu Ân Lai tìm gặp Ngô Pháp Hiên, Lý Tác Bằng, Khâu Hội Tác nói chuyện, yêu cầu những người này viết tường trình gửi lên Trung ương, đồng thời thu hồi biên bản ghi chép nội dung cuộc thảo luận tổ của họ. Đã từ lâu bè Đảng của Lâm Bưu âm mưu định dùng biện pháp hòa bình để chiếm đoạt các vị trí lãnh đạo cấp cao. Trong lễ khai mạc, Lâm Bưu dự định bất ngờ đánh úp vào Mao Chủ tịch, đã bị Mao Chủ tịch phê bình nghiêm khắc, chỉ hơn hai ngày sau đã bị vạch trần.

Trong mấy ngày qua, Mao Chủ tịch lo lắng trong nội bộ Đảng xảy ra đấu đá, ăn không ngon ngủ không yên, liên tục đi dạo để giữ cân bằng tâm lý, tôi hàng ngày trực ban ở cổng, cũng thường đi dạo với Chủ tịch.

Có lần, vừa đi Mao Chủ tịch vừa nói với tôi: "Đã mấy năm rồi chưa viết gì, bây giờ thì không thể không viết, viết để phản kích lại." Còn nghe Mao Chủ tịch lẩm bẩm: "Cố sức mạnh của quả bom tấn san phẳng Lư Sơn, bắt trái đất phải ngừng quay..."

Lúc đó tôi không hiểu Chủ tịch nói câu đó có ngụ ý gì, lại càng không biết nói tới ai, song không dám hỏi. Còn thói quen của Mao Chủ tịch thì tôi rõ, Người thường tự tay viết chữ không đưa vào trợ lý hay thư ký riêng. Trước khi viết, thường qua một quá trình thai nghén, trong thời gian đó nếu gặp được ai đó thì thường là cùng nhau đưa ra quan điểm hoặc ngôn từ của mình, rồi sau đó bàn luận trao đổi qua lại, thậm chí còn nghe phản ánh ngược của người khác, mặc dù người phản ánh không hiểu về vấn đề đó.

Mao Chủ tịch từng nhiều lần nói: "Thư ký của tôi chỉ làm một số công tác thu phát, còn việc của tôi, tự tôi biết cách phải làm gì." Quả thực Mao Chủ tịch là người như vậy, đến những năm tháng cuối đời, thân mang bệnh nặng, Chủ tịch vẫn tôn trọng nguyên tắc này. Tất cả ngôn từ trong các loại văn kiện đều do Mao Chủ tịch chấp bút.

Lại một lần khác, cũng giống như lần này, vừa đi Chủ tịch vừa nói gì đó, tôi nghe không hiểu, chứng tỏ Người đang suy tư để viết bài gì đó, hoặc bài viết đang còn dang dở, vì thế ngay đến lúc đi dạo mà vẫn chưa hết suy nghĩ. Thời gian đi dạo đã rút ngắn lại, đi không quá 10 phút đã quay trở lại văn phòng.

Đèn trong văn phòng của Mao Chủ tịch đêm nào cũng sáng đến rất khuya.

Bản tin Mao Chủ tịch không làm Chủ tịch nước đã có từ lâu rồi, đây đâu phải là tin mới.

Từ tháng 4 năm 1959, triệu tập Đại hội đại biểu Nhân dân toàn quốc lần thứ 2 khóa II, bầu Lưu Thiếu Kỳ giữ chức Chủ tịch nước, từ đó đến nay Mao Chủ tịch chuyên làm công tác Đảng.

Còn nhớ, đó là ngày 5-1-1965, tại Hội nghị Hiệp thương chính trị toàn quốc lần thứ nhất khóa IV, Mao Chủ tịch được bầu làm Chủ tịch danh dự. Đối với chức vụ này, Mao Chủ tịch dường như đã rất bằng lòng, Người hồ hởi bắt tay thăm hỏi các ủy viên Hiệp thương chính trị, còn chụp ảnh lưu niệm với nhà khoa học nổi tiếng Lý Tứ Quang. Tôi cũng là người theo Mao Chủ tịch dự hội nghị đó, quả thực lòng tôi nghĩ vẫn chưa thông. Tôi cảm thấy, việc Mao Chủ tịch không muốn làm nguyên thủ quốc gia - Chủ tịch nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, mà lại chỉ muốn làm Chủ tịch danh dự Hội Hiệp thương chính trị, quả thật khó hiểu.

Sau đó ít lâu, tôi lại được điều động về quê điều tra tình hình nông thôn, điều tra xong quay trở lại đơn vị, báo cáo tình hình cho Mao Chủ tịch xong, tôi liền đưa vấn đề mà bấy lâu nay nghĩ mãi vẫn chưa ra hỏi Chủ tịch: "Thưa Chủ tịch, bất luận là trên dọc đường đi hay là ở quê, cháu tiếp xúc với rất nhiều người, quần chúng nhân dân đều hy vọng Người đảm nhiệm chức Chủ tịch nước."

"Thế thì cháu giải thích cho mọi người hiểu!" Chủ tịch dường như muốn bỏ qua chủ đề này, quay sang hỏi lại tôi:

"Trường Giang, cháu giải thích chưa?"

"Cháu cũng có suy nghĩ như họ."

"Chả trách! Xem ra, cháu cũng không biết." Mao Chủ tịch vừa cười vừa nói: "Làm Chủ tịch nước hoạt động đối ngoại rất nhiều, có một số công việc thuần túy là lễ nghi ngoại giao, còn phải đi thăm nước ngoài... Các công việc này chiếm rất nhiều thời gian. Riêng bác, bác không muốn ứng phó với các sự việc có liên quan đến lễ tiết ngoại giao. Không làm Chủ tịch nước, bác có thể hoàn toàn tập trung tinh thần và sức lực vào công tác Đảng."

Nghe Mao Chủ tịch nói như vậy tôi mới rõ, Trung ương Đảng sắp xếp như vậy là để cho Chủ tịch tập trung tinh lực xây dựng Đảng, xây dựng quốc gia ngày càng tốt hơn.

Mao Chủ tịch không đảm trách chức Chủ tịch nước đã nhiều năm, Chủ tịch cũng rất nhiều lần biểu đạt chân thành nguyện vọng của mình, đồng thời cũng được sự tán đồng của đại đa số người trong và ngoài Đảng.

Về sau tôi mới được nghe, xem các tài liệu và văn kiện liên quan, dần dần hiểu rõ, Mao Chủ tịch tại sao lại bức bối như vậy, tại sao lại nói rằng hành động của bè lũ Lâm Bưu là một âm mưu lớn, không hề có liên quan gì đến tính dân chủ trong Đảng.

Sau Đại hội IX, Mao Chủ tịch đem trọng điểm của lĩnh vực xây dựng lại đất nước gửi gắm cho chính phủ. Ngày 8- 3-1970, Mao Chủ tịch đề xuất ý kiến tổ chức Đại hội đại biểu Nhân dân khoa IV và sửa đổi lại Hiến pháp, đồng thời kiến nghị không thiết lập chức danh Chủ tịch nước. Ngày 17 tháng 3, Trung ương Đảng triệu tập hội nghị công tác, tất cả các đồng chí dự hội nghị đều biểu thị ủng hộ kiến nghị của Mao Chủ tịch gồm 3 vấn đề:

1. Triệu tập Hội nghị đại biểu Nhân dân toàn quốc khóa IV.
2. Sửa đổi Hiến pháp.
3. Không thiết lập chức danh Chủ tịch nước.

Lâm Bưu dự hội nghị lần này có dụng ý khác, đưa ra hành động chống lại tinh thần hội nghị trên, sau đó sang tháng 4 mới đề xuất với Mao Chủ tịch kiến nghị thiết lập chức danh Chủ tịch nước, đồng thời lên tiếng đề xuất Mao Chủ tịch giữ chức vụ này.

Ngày hôm sau, Chủ tịch phê vào bản kiến nghị của Lâm Bưu: "Tôi không thể làm lại việc này một lần nữa, bản kiến nghị này không thỏa đáng."

Về sau, vào hạ tuần tháng 4, tại Hội nghị Bộ Chính trị Trung ương, Mao Chủ tịch nói: "Tôn Quyền khuyên Tào Tháo xưng danh hoàng đế. Tào Tháo nói: Tôn Quyền muốn đem tôi nướng trên lò lửa. Ta khuyên người không nên coi ta là Tào Tháo, người cũng không nên là Tôn Quyền." Một lần nữa chúng tỏ Mao Chủ tịch kiên quyết bảo lưu ý kiến không làm Chủ tịch nước của mình. Lâm Bưu, Diệp Quần và một số đại tướng trong phe cánh của Lâm Bưu không những tham dự hội nghị này mà còn nghe tận tai lý luận của Mao Chủ tịch.

Đương nhiên, là một Đảng viên, việc kiến nghị và phê bình Đảng không phải là không thể, trong nội bộ Đảng thường xuyên sinh hoạt dân chủ, nhưng vấn đề ở đây là tính nghiêm trọng của động cơ, Mao Chủ tịch mẫn cảm, nhìn thấu chiêu bài của Lâm Bưu che đậy một âm mưu đen tối, chỉ bằng một việc làm nhỏ, Mao Chủ tịch đã đưa âm mưu của Lâm Bưu ra ánh sáng. Đây cũng là biểu thị sự tập trung cao độ của Mao Chủ tịch trong những năm tháng đấu tranh gian khổ nhưng thấm đượm tình người.

Một số tình tiết trên, không thể nói rằng "Phó Thống soái" không biết. Bởi vì, tại sao lại phải áp dụng thủ đoạn đột kích bất ngờ để đề xuất ý kiến?

Theo kinh nghiệm của tôi, tôi tin tưởng rằng, mọi chủ trương, ý kiến của Mao Chủ tịch đều xuất phát từ lợi ích của quảng đại quần chúng nhân dân, vì nhân dân phục vụ là mục tiêu theo đuổi tối cao của Người, ngoài ra, Mao Chủ tịch không có bất kỳ mục đích cá nhân nào. Theo đà tiến trình của Đại hội, Uông Đông Hưng cũng kịp thời truyền đạt cho chúng tôi biết tin tức chính của hội nghị, nhấn mạnh nhiệm vụ trung tâm của chúng tôi là nâng cao cảnh giác, tăng cường chế độ cán bộ trực ban, tuần tra canh gác, tăng cường tinh thần trách nhiệm. Bộ đội cảnh vệ cần phải tăng cường huấn luyện năng lực đối phó với mọi diễn biến phức tạp của tình hình, kiên quyết bảo vệ an toàn cho lãnh tụ.

Căn cứ vào ý kiến của Uông Đông Hưng và tình hình thực tế môi trường địa lý của Lư Sơn, chúng tôi suy luận có thể sẽ xảy ra một số vấn đề, qua đó đề ra phương án ứng phó với tình hình đột biến, trong đó cũng có sự chuẩn bị để ứng phó với tình hình nghiêm trọng, tổ chức cho cán bộ và chiến sĩ diễn tập.

Cuộc đấu tranh trong hội nghị ở Lư Sơn diễn ra rất kịch liệt. Mặc dù bè lũ Lâm Bưu đã tính toán cặn kẽ, song không thu được kết quả gì trên đại hội. Chỉ có Mao Chủ tịch thản nhiên như không, cứ vào buổi chiều, lúc rảnh rỗi Người lại đến đập nước Lư Sơn bơi lội. Đập nước Lư Sơn trong thời gian này trở thành nơi nghỉ ngơi tốt nhất của Mao Chủ tịch.

Lúc này Mao Chủ tịch vẫn ở lầu số 1, trong thời gian tổ chức hội nghị, dường như ngày nào

Người cũng đến ngôi nhà mới dựng trên bờ đập nước, lấy ngôi nhà này làm văn phòng để hội ý hoặc chuyện trò. Vì công việc bận rộn, thường hai, ba giờ sáng Mao Chủ tịch mới về lầu số 1 để nghỉ. Lư Sơn về đêm không có gió to thì mưa to, hoặc có sương mù. Sương mù ở đây dày đặc, bao phủ toàn bộ đỉnh núi, những đám sương mù bay lượn trên không trung, nhìn lên trên không thấy trời, nhìn xuống dưới không thấy đất. Đường sá ở Lư Sơn lại chật hẹp, ô tô chạy lệch đường một chút là có nguy cơ bị rơi xuống vực. Ban đêm Mao Chủ tịch về chỗ nghỉ, Người ngồi ô tô đi trên đoạn đường này, tốc độ của ô tô không nhanh hơn xe bò kéo là mấy, lái xe đã rất thận trọng, thế mà cũng có phen hú vía. Các loại đèn trên xe ô tô đều bật sáng nhưng cũng không nhìn rõ đường, không còn cách nào khác, lái xe mạo hiểm cho xe chạy từ từ về phía trước.

Làm công tác cảnh vệ không những cần phải đề phòng âm mưu phá hoại của kẻ địch mà còn đề phòng tai nạn xe cộ xảy ra gây nguy hiểm tới tính mạng của Chủ tịch. Để đảm bảo chạy xe an toàn, chúng tôi đã nghĩ ra một mẹo nhỏ: cho người cầm đèn dầu đi trước dẫn đường cho ô tô.

Chúng tôi đã mượn của ban quản lý Lư Sơn một chiếc đèn bão, mỗi khi trời mưa, sương mù, ban đêm cần phải chạy xe thì tôi cử người xách đèn dẫn đường cho ô tô.

Ánh đèn dầu trong màn sương mù dày đặc, hắt ra ánh sáng đỏ quạch. Ánh sáng đỏ có khả năng xuyên thấu tương đối mạnh, cách xa hơn 10m lái xe vẫn nhìn rõ con đường.

Cách chạy xe như vậy đương nhiên không thể nói tới chuyện tốc độ. Tốc độ chậm như vậy, chạy xe đường đèo núi có khi vẫn xảy ra sự cố. Tôi liền cử ba người biên chế thành một tổ nhỏ phụ trách nhiệm vụ dẫn đường, đề phòng xe bị lật.

Mao Chủ tịch ngồi trong xe nhìn thấy cách chúng tôi bố trí như vậy, Người cười nói: "Biện pháp này khá lắm, cầm đèn dầu dẫn đường, thế là chúng ta cũng là 'Hồng đăng ký' rồi."

Mọi người nghe Mao Chủ tịch nói như vậy, ai nấy đều cười vang. Tại thời điểm này, vở kịch "Hồng đăng ký" đang ăn khách trên phạm vi toàn quốc, không ai không biết.

Vào ngày bế mạc hội nghị, trên Chủ tịch đoàn xảy ra một sự thay đổi lớn khiến mọi người kinh ngạc: tại vị trí giữa Chủ tịch đoàn đặt một chiếc ghế ngồi, bên cạnh là vị trí ngồi của người chủ trì. Sau khi Chu Ân Lai tuyên bố lễ bế mạc, Mao Chủ tịch vào ngồi trên chiếc ghế đặt chính giữa Chủ tịch đoàn, Chu Ân Lai ngồi vào chiếc ghế của người chủ trì, đặt ở bên cạnh. Ba chiếc ghế của ba vị ủy viên thường trực: Lâm Bưu, Trần Bá Đạt và Khang Sinh đã bị lấy đi, cả ba người này buộc phải xuống ngồi ở phía dưới hội trường như các đại biểu bình thường khác.

Trong lễ bế mạc, Chu Ân Lai tuyên bố cách ly Trần Bá Đạt để thẩm tra. Một số biên bản thảo luận đã được thông qua, quán triệt và việc bố trí nhiệm vụ sau đại hội cũng được thông qua.

Trong lễ bế mạc, Mao Chủ tịch đọc bài diễn văn quan trọng nói về một số vấn đề bộc lộ trong hội nghị lần này; vấn đề học tập của cán bộ cao cấp trong Đảng; vấn đề giáo dục đường lối của Đảng và vấn đề đoàn kết trong và ngoài Đảng.

Mao Chủ tịch nói: "Hiện nay không nên đọc sách của chủ nghĩa Mác - Lê nữa, đọc mà không hiểu, lại đưa ra luận điểm gì đó, rồi theo đó thói phồng lên thì đồng chí có đọc không? Nếu đọc thì bị sa vào hố của 'tú tài đen' rồi. Tôi khuyên các đồng chí cần phải có năng lực đọc sách, trọn bộ Chủ nghĩa Marx - Lenin gồm hơn mười quyển. Bắt đầu từ nền móng sẽ không gây trở ngại tới công tác. Ngoài ra còn cần phải đọc các tác phẩm lịch sử triết học, lịch sử triết học Trung Quốc, lịch sử triết học châu Âu. Nói đến lịch sử triết học, hiểu được không phải dễ, hôm nay tôi bận công tác làm sao có thể đọc được? Kỳ thực, ta có thể bố trí thời gian rảnh rỗi để đọc, nếu không đọc thì sẽ không hiểu gì. Qua hội nghị lần này ta đã rút ra được bài học kinh nghiệm. Bản lĩnh của ta như thế nào thì khả năng đọc sách của ta thế ấy. Tôi xin hỏi các đồng chí, cuốn này đồng chí đã xem chưa? Câu trả lời là chưa xem qua." Khi nói tới vấn đề xuất hiện trong hội nghị lần này, Mao Chủ tịch nói: "Lư Sơn không thể bị bom san phẳng, trái đất vẫn cứ tiếp tục quay. Tóm lại, tất cả sẽ trở về quỹ đạo của nó. Tôi bảo các đồng chí ném bom san phẳng Lư Sơn thì các đồng chí cũng không nghe lời tôi. Các đồng chí là đại biểu của nhân dân? Hơn chục năm về trước tôi đã không phải là đại biểu của nhân dân rồi. Bởi vì nhân dân cho rằng, tiêu chí của đại biểu nhân dân phải là giữ chức Chủ tịch nước. Hơn chục năm về trước tôi đã không nhận chức vụ này, phải chăng hơn chục năm qua tôi không phải là đại biểu của nhân dân? Tôi nói, ai muốn làm đại biểu của nhân dân thì người đó đi mà làm, tôi không làm. Các đồng chí dù có

ném bom san phẳng Lư Sơn thì tôi cũng không nhận. Các đồng chí còn cách gì nữa?" Nói đến vấn đề đoàn kết trong và ngoài Đảng, Mao Chủ tịch nói: "Không nói đến đoàn kết là không được, không đoàn kết thì không đạt được sự đồng thuận của toàn Đảng, quần chúng cũng không vui. Vậy thì, nói đến đoàn kết là nói cái gì? Đương nhiên là đoàn kết trên nền tảng của chủ nghĩa Marx - Lenin chứ không phải là đoàn kết vô nguyên tắc. Có người chỉ hô to khẩu hiệu đoàn kết, có tốt không, chỉ hơi tốt thôi. Người đó có thể là một số đồng chí đang ngồi ở đây, đã từng đi ngược dòng chảy, nay vẫn tiếp tục đi ngược dòng chảy. Tôi cho rằng vẫn có thể cho phép họ làm như vậy. Các đồng chí có biết không, trên thế giới này có loại người đó, đồng chí có cách gì để xử lý? Nhất định cần phải làm sạch nội bộ thì mới dễ chịu? Thì mới ngủ ngon? Tôi thấy cũng không nhất thiết phải làm như vậy. Đoàn kết nói ở đây là đoàn kết của đại đa số, như vậy thì làm việc mới đạt hiệu quả cao."

Những điều Chủ tịch nói ra tuy không nhiều song toàn là những điểm chính mang tính định hướng, khiến những người ngồi nghe phải suy nghĩ, tìm ra phương thức công tác sau này, giống như giờ cao đèn soi đường cho xe đi trong màn đêm sương mù dày đặc.

Từ nửa cuối thời gian diễn ra hội nghị đến lúc bế mạc, tôi nhận thấy tiếng vỗ tay hoan hô ít hẳn đi. Trước khi vỗ tay hoan hô mọi người đã cẩn thận hơn. Tiếng vỗ tay hoan hô chỉ vang lên khi Mao Chủ tịch diễn thuyết và lúc Chu Ân Lai tuyên bố bế mạc hội nghị.

Sau hội nghị, Mao Chủ tịch muốn Lâm Bưu bị phê phán, bị đả kích nặng nề, song nghĩ lại, Chủ tịch lại muốn tranh thủ Lâm Bưu, xem Lâm Bưu có nhận thức được sai lầm của mình không, Người không muốn Lâm Bưu đi quá xa. Mao Chủ tịch giao cho Chu Ân Lai chủ trì công tác Đảng hàng ngày, đồng thời phụ trách khối Văn phòng Quân ủy.

Về sau, đối với hiện tượng bất thường xảy ra trong Hội nghị Lư Sơn, Mao Chủ tịch đánh giá như sau:

"Trong Hội nghị Lư Sơn năm 1970, họ tập kích bất ngờ, hoạt động bí mật, tại sao họ không dám công khai? Đủ thấy họ đang làm trò ma quỷ. Trước tiên họ giấu mặt, sau đó bất ngờ đánh úp, có năm vị ủy viên thường trực thì ba vị lừa dối, lừa gạt tất cả các đồng chí trong Bộ Chính trị, trừ một vài đại tướng. Trong số cán bộ cấp tướng có Hoàng Vĩnh Thắng, Ngô Pháp Hiến, Lý Tác Bằng, Khâu Hội Tác..., họ giữ bí mật kín như bưng^[1], lợi dụng thời cơ đánh bất ngờ. Họ gieo rắc tai họa, không phải một ngày rươi mà là hai ngày rươi (từ chiều ngày 23 đến ngày 25 tháng 8). Họ làm như vậy là có mục đích rõ ràng... Qua đây đủ hiểu tư cách của họ thật thấp hèn. Tôi nhận thấy sự đột kích bất ngờ, hoạt động bí mật của họ là có kế hoạch, có tổ chức và cương lĩnh. Cương lĩnh đề ra là thiết lập chức danh Chủ tịch nước, chính là "thiên tài", chính là phản đối đường lối của Đại hội IX, lật đổ chương trình nghị sự Đại hội đại biểu Đảng Cộng sản Trung Quốc lần 2 khóa IX. Có kẻ quá nôn nóng muốn được làm Chủ tịch nước, muốn chia rẽ Đảng để đoạt quyền đoạt lợi. Vấn đề thiên tài là một vấn đề lý luận. Thử lý luận của họ là loại lý luận "tiền nghiệm", thuộc loại lý luận duy tâm. Nói phản đối "thiên tài" chính là phản đối tôi, tôi lại không phải là thiên tài. Tôi đọc sách của Khổng Tử 6 năm, đọc sách chủ nghĩa tư bản (tư bản luận) trong 7 năm, đến năm 1918 mới đọc sách của chủ nghĩa Mác - Lê, thế nào là thiên tài? Đây là một pho từ, là các lớp hàng rào vây chặt tôi vào giữa rồi thít lại. Điều lệ Đảng đã được Đại hội IX thông qua, tại sao không mở điều lệ ra xem. 'Một ý kiến nhỏ của tôi' là gặp một số người để nói chuyện, làm cuộc nghiên cứu điều tra nhỏ, sau đó mới chấp bút viết 'Chuyên đề phê phán thiên tài luận'. Không phải tôi không muốn nói đến thiên tài, thiên tài chính là người có tư chất thông minh, thiên tài không phải là chỉ dựa vào một cá nhân, không phải là dựa vào một số người, thiên tài là dựa vào một Đảng, Đảng là đội tiên phong của giai cấp vô sản, thiên tài là dựa vào đường lối của quần chúng, dựa vào trí tuệ tập thể. Bài phát biểu đó của đồng chí Lâm Bưu không bàn bạc trước với tôi, cũng không cho tôi xem. Họ giấu kín, có lẽ họ còn e ngại việc mình làm có chắc ăn không, liệu có thành công không. Song vừa nói "Không được!", thì chân tay họ đã bủn rủn hết cả. Lúc đầu có dũng khí, to gan như vậy, có thể mạnh của quả bom tấn san phẳng Lư Sơn, bắt trái đất ngừng quay; chỉ vài ngày sau lại vội vã thu hồi biên bản. Đã có lý, tại sao lại phải thu hồi?"

Mao Chủ tịch còn nói:

"Tôi nói chuyện với Lâm Bưu, lời nói của Lâm Bưu có nhiều điều bất ổn. Ví dụ: 'Trên thế giới chỉ vài trăm năm đã có nhiều thiên tài, ở Trung Quốc phải trải qua mấy ngàn năm mới

xuất hiện một thiên tài' là không phù hợp với thực tế. Karl Marx, Engels là hai người sống cùng một thời đại, đến Lenin, Stalin không đến 100 năm, vậy thì tại sao nói mấy trăm năm mới xuất hiện một thiên tài? Trung Quốc có Trần Thắng, Ngô Quảng, có Hồng Tú Toàn, Tôn Trung Sơn, tại sao lại nói mấy ngàn năm mới có một thiên tài? Thế nào là 'tuyệt đỉnh', thế nào là 'một câu nói hơn cả vạn câu', đồng chí nói quá rồi. Một câu là một câu, làm sao có thể hơn một vạn câu? Không thiết lập chức danh Chủ tịch nước, tôi không làm Chủ tịch nước, tôi đã từ chối sáu lần rồi, một lần từ chối coi như nói một câu thôi, nói sáu vạn câu, họ đều không nghe, nửa câu cũng không đáng, coi như số không. Câu nói của Trần Bá Đạt đối với họ mới coi là một câu hơn một vạn câu. Thế nào là 'trồng cây đại thụ', bề ngoài ý nói là 'trồng' tôi, còn nói toạc ra là 'trồng' chính bản thân mình. Còn nói nào là Giải phóng quân nhân dân do tôi sáng lập ra và lãnh đạo, Lâm Bưu đích thân chỉ huy. Người sáng lập ra thì không thể chỉ huy? Sáng lập ra cũng không phải là do một mình tôi."

Lời đánh giá trên của Mao Chủ tịch hoàn toàn là sự thật, phù hợp với những gì diễn ra tại Hội nghị Lư Sơn, Chủ tịch đã tiến hành phân tích sự kiện trên rất rõ ràng, mục đích để hướng cho những người đang đi trong màn sương mù mênh mông không bị mê hoặc nữa, giúp họ tìm ra ánh sáng.

Từ đó về sau, Lâm Bưu và đồng đảng bước vào con đường tự hủy hoại mình.

Chú thích:

[\[1\]](#) Nguyên văn: Ngay đến không khí cũng không bị lọt ra ngoài.

Chương 18:

DỌC ĐƯỜNG ĐI THỊ SÁT PHÍA NAM, CẤT CAO BÀI "QUỐC TẾ CA"

Trước khi xuất phát, Mao Chủ tịch trầm ngâm nói với tôi: "Quân đội náo loạn quá, có người không nghe theo lời chỉ huy, yêu cầu cải tổ." Nhiều lần tiếp kiến lãnh đạo quân, chính, Đảng các địa phương, Chủ tịch đều yêu cầu mọi người cùng nhau hát bài Quốc tế ca, còn yêu cầu Hoa Quốc Phong mặc quân phục để quản lý quân khu Quảng Châu. Mao Chủ tịch nói: "Tôi không tin quân đội của chúng ta tạo phản."

Vào một ngày trung tuần tháng 8 năm 1971, Chủ nhiệm Văn phòng Trung ương Đảng kiêm Cục trưởng Cục Cảnh vệ Uông Đông Hưng, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Trung ương Đảng kiêm Phó Cục trưởng Cục cảnh vệ, Trung đoàn trưởng Trung đoàn cảnh vệ Trung ương Trương Diệu Từ cho gọi tôi, giao cho tôi nhiệm vụ bảo vệ Mao Chủ tịch trong thời gian Người thị sát phía nam, yêu cầu nhanh chóng làm tốt công tác chuẩn bị.

Cấp trên đặc biệt nhấn mạnh: Do ảnh hưởng mang tính dây chuyền của Hội nghị Lư Sơn, có vấn đề vẫn chưa được giải quyết, tình hình hiện nay có xu hướng ngày càng phức tạp hơn. Có một số địa phương vác súng ra bắn nhau, tình hình trị an dọc tuyến đường sắt cũng không tốt, phân đội cảnh vệ tháp tùng Mao Chủ tịch luôn ở trong trạng thái sẵn sàng chiến đấu. Lãnh đạo còn dặn dò, có thể sẽ gặp một số tình huống xấu, một số sự việc cần chú ý, cần có biện pháp xử lý tốt, phải đúng nguyên tắc, v.v...

Trương Diệu Từ nói: "Lần này không phải là nhiệm vụ mới, các đồng chí cũng không phải là lần đầu đi công tác xa, song lần này quả thực có rất nhiều tình hình mới, rất có thể sẽ gặp nhiều phiền phức, khó khăn và nguy hiểm, rất có thể sẽ có những trường hợp từ trước đến nay chưa từng xảy ra, các đồng chí không được phép lơ là..."

Còn nhớ, từ sau Hội nghị Lư Sơn đến nay, để giải quyết vấn đề của tập đoàn Lâm Bưu, Trung ương Đảng đã có rất nhiều biện pháp sắp xếp và bố trí, Mao Chủ tịch và Chu Ân Lai là những người vất vả nhất. Hạ tuần tháng 1 năm đó, theo kiến nghị của Mao Chủ tịch, Chu Ân Lai chủ trì công tác của Trung ương, đích thân triệu tập Hội nghị Hoa Bắc để phê phán Trần Bá Đạt. Ngày 24 tháng 1, Chu Ân Lai làm báo cáo tổng kết, trong đó viết: "Về mặt chính trị, Hoàng Vĩnh Thắng, Ngô Pháp Hiến, Diệp Quần, Lý Tác Bằng, Khâu Hội Tác phạm sai lầm trong phương hướng đường lối; về mặt tổ chức, phạm sai lầm chủ nghĩa tôn phái, đi ngược lại tinh thần Đại hội IX, đồng thời tuyên bố Trung ương Đảng cải tổ quân khu Bắc Kinh, ra quyết định chính phong. Bổ nhiệm Lý Đức Sinh giữ chức Tư lệnh quân khu Bắc Kinh, bổ nhiệm Kỷ Đăng Khuê làm ủy viên Chính trị. Ngày 15 tháng 4, triệu tập hội nghị chính phong, thành phần gồm lãnh đạo quân khu và địa phương, có 99 người tham dự, bỏ đảng Lâm Bưu buộc phải làm bản kiểm điểm. Lâm Bưu ở Bắc Đới Hà cũng không yên ổn, ngày 19 tháng 4 lui về Bắc Kinh để "trấn thủ", với ý đồ đứng vững chân ở Bắc Kinh, sẵn sàng ứng phó để vượt qua cửa ải này.

Rất nhiều người trong nhóm bè đảng của Lâm Bưu đang nắm thực quyền, có ảnh hưởng lớn trong quân đội. Trong lịch sử Đảng Cộng sản Trung Quốc, đặc biệt là trong lịch sử Trung Hoa mới, đó là tình huống chưa từng xảy ra.

Cũng trong thời gian này, một hôm Mao Chủ tịch đi dạo trong sân cạnh bể bơi trong Trung Nam Hải, vì nhiệm vụ, tôi đi theo sau Chủ tịch, Chủ tịch giọng trầm hẳn xuống, nói với tôi: "Quân đội náo loạn quá, có người không nghe lời chỉ huy, yêu cầu cải tổ."

Lúc bấy giờ tôi không nắm được tình hình đại cục nên không biết, song trong lực lượng bộ đội cảnh vệ chúng tôi tuyệt đối không có hiện tượng náo loạn như thế. Đứng trước Mao Chủ tịch, từ trước đến nay tôi nghĩ gì đều không giấu giếm, tôi nói với Mao Chủ tịch: "Thưa Chủ tịch, cán bộ, chiến sĩ của Giải phóng quân nhân dân không ai không nghe lời chỉ huy của mình."

Mao Chủ tịch nói: "Cháu không tìm hiểu tình hình nên cháu không biết đó!"

Mao Chủ tịch giảng giải cho tôi tình hình hiện tại và nguyên nhân. Còn tôi, Chủ tịch nói đến đâu tôi nghe đến đấy, không hiểu thì hỏi lại cho thật hiểu. Nghĩ lại lời dặn của hai chủ nhiệm, nói rằng chuyến đi công tác lần này rất phức tạp, này lại được Mao Chủ tịch nói rõ, tôi đã cảm nhận được sự nghiêm trọng của tình hình.

Vì thế tôi chuẩn bị thật chu đáo cho chuyến đi này cả về công tác tổ chức và động viên cán bộ chiến sĩ thuộc quyền cố gắng hoàn thành nhiệm vụ, đồng thời tôi truyền đạt toàn bộ nội dung mà Mao Chủ tịch đã giảng giải cho mọi người nắm được. Mao Chủ tịch nói: "Về vấn đề đường lối, vấn đề nguyên tắc, bác phải làm thật chặt, quyết không nhân nhượng, từ sau Hội nghị Lư Sơn, bác áp dụng ba biện pháp:

- Một là quảng bỏ đá.
- Hai là xúc bỏ cát.
- Ba là đào móng tường.

Tịch thu tài liệu đã lừa gạt không biết bao nhiêu người của Tran Bá Đạt, phân phát báo cáo chính trị cho quân đoàn 38 và quân khu Tế Nam chống kiên cường tự mãn. Còn nữa, Quân ủy liên tục tổ chức hội nghị tọa đàm. Cách làm của tôi là bút phê vào bản báo cáo, cho mọi người thảo luận để loại bỏ tảng đá và xúc bỏ cát đi. Cái tổ quân khu Bắc Kinh là đào móng tường."

Cách nhìn nhận về Hội nghị Lư Sơn của chúng ta như thế nào? Ví dụ, báo cáo văn tắt số 6 của nhóm Hoa Bắc rốt cuộc là cách mạng, cách mạng nửa vời, hay là phản cách mạng?

Cá nhân tôi nhận thấy đó là bản báo cáo phản cách mạng. Chúng tôi còn truyền đạt chỉ thị của Mao Chủ tịch phê bình hành vi của Diệp Quần - vợ của Lâm Bưu. Người nói: "Tôi từ trước đến nay không tán thành việc vợ của mình làm Chủ nhiệm Văn phòng của đơn vị công tác. Còn Lâm Bưu thì sao, Diệp Quần là Chủ nhiệm Văn phòng, bề đảng bốn tên muốn xin thỉnh thị Lâm Bưu vấn đề nào đó đều thông qua Diệp Quần. Làm công tác cần phải dựa vào bản thân để làm việc, tự mình xem xét, tự mình duyệt, không nên quá dựa vào thư ký, không được phép giao cho thư ký đại quyền. Thư ký của tôi chỉ làm nhiệm vụ nhận và phân phát tài liệu, tài liệu đến, tự mình lựa chọn, tự mình đọc, tự mình viết nhằm tránh sai sót."

Mao Chủ tịch nói như vậy, đối với chúng tôi và chiến sĩ mà nói, hiểu mà lại không hiểu, song vì là lời dạy của Mao Chủ tịch được lãnh đạo truyền đạt xuống, do đó chúng tôi tuyệt đối tin tưởng. Trong nội bộ lãnh đạo Trung ương Đảng còn tồn tại mâu thuẫn và đấu tranh, thông thường tình hình này chúng tôi đều không biết, hiện nay Mao Chủ tịch đã nói ra, đã truyền đạt xuống dưới, điều đó chứng tỏ tình hình đã nghiêm trọng, cấp bách lắm rồi. Bộ đội chúng tôi luôn giáo dục cán bộ chiến sĩ yêu quý Trung ương Đảng, yêu quý Mao Chủ tịch. Vì thế, chỉ cần động viên khích lệ một chút là toàn bộ cán bộ, chiến sĩ sẵn sàng hy sinh xương máu của mình, quyết tâm bảo vệ an toàn tuyệt đối cho Mao Chủ tịch.

Từ trước đến nay Mao Chủ tịch không thích rùm beng, đưa tiễn linh đình, các đồng chí lãnh đạo Trung ương đều như vậy. Lần này cũng không là ngoại lệ, vẫn tuân theo quy định cũ, không có ai đưa tiễn, Người một mình lên tàu hỏa, chuyển tàu đặc biệt từ từ lao đi.

Chúng tôi xuất phát từ ga xe lửa Bắc Kinh, theo tuyến Kinh - Quảng tiến về phía nam. Ga đầu tiên dừng chân là ga Thạch Gia Trang, tại đây lấy thêm nước, 15 phút sau tiếp tục chạy. Tàu vượt qua cánh đồng, băng qua dòng Hoàng Hà nước chảy cuồn cuộn. Ngày hôm sau tàu dừng tại ga Trịnh Châu, kiểm tra xong, 15 phút sau tàu tiếp tục chạy, đến chiều ngày 16, tàu tới ga Vũ Hán.

Tại Vũ Hán, Mao Chủ tịch đi ô tô chạy qua dãy phố lớn sầm uất ở Vũ Hán, qua Xà Sơn (núi rắn), Quy Sơn (núi rùa), qua cầu Trường Giang, xe chạy tới lầu số 1 Mai Lĩnh khách sạn Đông Hồ.

Ngày tối ngày 16, Mao Chủ tịch triệu tập hội nghị lãnh đạo quân chính Đảng. Bất luận cuộc họp lớn nhỏ, gặp gỡ chuyện trò với khách quý đều có Chủ nhiệm Văn phòng Trung ương Ưông Đông Hưng tham dự. Lúc đó, Ưông Đông Hưng là ủy viên dự khuyết Bộ Chính trị. Đi thị sát lần này, về góc độ cán bộ phụ trách chỉ có một mình Ưông Đông Hưng đi theo Mao Chủ tịch, số nhân viên phục vụ cũng ít hơn các lần trước, cũng có thể nói là do nhu cầu của nhiệm vụ và tình hình thực tế. Do đó, Mao Chủ tịch có sự việc nào quan trọng, thường chúng tôi biết tin rất nhanh.

Ngày 18 tháng 7 tổ chức hai cuộc họp, ngày 25 và ngày 27 tháng 8 tiếp tục họp. Cũng trong các ngày này, Chủ tịch còn gặp gỡ một số người để nói chuyện. Người thường xuyên tham dự các cuộc họp và nói chuyện, chủ yếu là cán bộ lãnh đạo, trong đó có Lưu Kiến Huân, Vương Tân, Lưu Phong, về sau có cả Hoa Quốc Phong, v.v... Tôi làm nhiệm vụ đón tiếp khách, không được tham dự nên không biết nội dung cụ thể của các cuộc họp và nói chuyện.

Sau các cuộc họp, Ung Đông Hưng triệu tập toàn bộ cán bộ và chiến sĩ trong phân đội cảnh vệ, phổ biến chỉ thị của Mao Chủ tịch: Lịch sử 50 năm của Đảng ta đã trải qua 10 lần đấu tranh về đường lối, "10 lần đấu tranh về đường lối là 10 lần nguy cơ". Nội dung của chỉ thị này, sau đó dưới hình thức là văn kiện Trung ương được phân phát cho toàn Đảng. Đến nay tôi vẫn còn nhớ, nội dung chủ yếu như sau:

Đột phản kích bất ngờ tại Hội nghị Lư Sơn là có kế hoạch, có tổ chức, có cương lĩnh. Có người muốn mình nhanh chóng trở thành Chủ tịch nước, mưu đồ chia rẽ nội bộ Đảng ta để đoạt quyền đoạt lợi.

Không tán thành để vợ mình làm thư ký cho mình, làm Chủ nhiệm Văn phòng.

*** Thực hiện ba nên:**

- Nên theo chủ nghĩa Mác - Lê.
- Nên đoàn kết.
- Nên quang minh chính đại.

*** Thực hiện ba không nên:**

- Không nên theo chủ nghĩa xét lại.
- Không nên chia rẽ nội bộ
- Không nên âm mưu quỷ kế.

Ung Đông Hưng truyền đạt xong, yêu cầu chúng tôi tích cực học tập và thảo luận, lĩnh hội tinh thần chỉ thị, đồng thời nhấn mạnh, cần liên hệ với công tác thực tế, nâng cao cảnh giác, làm tốt công tác bảo vệ, sẵn sàng chiến đấu.

14 giờ 30 phút ngày 27 tháng 8, Mao Chủ tịch lên tàu tại ga Vũ Hán, tiếp tục di chuyển xuống phía nam. Chuyến đi lần này khác các chuyến đi lần trước ở chỗ, tháp tùng Mao Chủ tịch xuống phía nam còn có cán bộ lãnh đạo quân khu Vũ Hán là Lưu Phong và ba, bốn người nữa đi cùng, họ đều ngồi cùng một toa xe với Mao Chủ tịch.

Sau sự kiện "Vũ Hán 20-7", mấy người này tước bỏ chức vụ của Trần Tái Đạo và Chung Hán Hoa, cùng nhau nắm quyền lãnh đạo đại quân khu, được mọi người tín nhiệm, vì thế họ mới nhận được vinh dự đặc biệt này, được mọi người nhìn nhận là các nhân vật quan trọng.

Trên toa tàu sắp xếp thư phòng cho Mao Chủ tịch, Chủ tịch ngồi trên ghế sofa đơn, Lưu Phong và mấy người nữa ngồi trên ghế sofa dài.

Nữ nhân viên phục vụ trên tàu mang trà đến, đó là cô gái dáng người dong dỏng cao, da trắng, nhanh nhẹn đặt các tách trà trước mặt các thủ trưởng. Cô được điều đến thay Tiểu Trương phục vụ Mao Chủ tịch, cô là người đầu tiên của toa tàu được điều đến đây, rót nước vào các tách trà xong, định bước ra ngoài, Mao Chủ tịch đột nhiên mời cô hát bài "Quốc tế ca".

Cô gái phục vụ trên toa tàu tuy không phải là diễn viên chuyên nghiệp song phải nói rằng cô là người có bản lĩnh, không hề bối rối, khay để ấm chén vẫn đang cầm trên tay chưa kịp bỏ xuống, tiếng hát trong trẻo đã cất lên, lúc trầm lúc bổng: "Vùng lên, hỡi các nô lệ ở thế gian! Vùng lên, hỡi ai cực khổ bần hàn..."

Mặc cho đoàn tàu đang chạy nhanh, lắc lư, Mao Chủ tịch dùng tay gõ nhẹ xuống bàn trà theo nhịp hát của cô gái, tạo ra một tiết tấu khá hay, Mao Chủ tịch hát theo, bất giác một số người ngồi cạnh Mao Chủ tịch cũng hát theo ca từ bài "Quốc tế ca".

Hát xong lời phần I, Mao Chủ tịch dùng tay gõ mạnh vào bàn trà, cô gái tiếp tục hát lời phần II. Điểm khác nhau của hai phần lời là, ở phần II, tiếng ca của người lĩnh xướng vang cao, những người hát theo cũng cao giọng lên, tạo thành âm hưởng như một dàn hợp xướng. Bài "Quốc tế ca" hùng tráng vang vọng trên dòng Trường Giang, ngân vang trên lãnh thổ Trung Quốc bao la.

Tiếp theo, mọi người hát một đoạn, Mao Chủ tịch đọc ca từ một đoạn, sau đó giảng giải, Người nói nhiều đến các nhóm từ "vì chân lý mà đấu tranh", "cần phải đoàn kết". Qua đây ta có

thể thấy Mao Chủ tịch rất mong mọi người hãy kết đoàn, vì chân lý mà đấu tranh.

Sau đó Mao Chủ tịch nói đến Lenin, "Quốc tế ca" với Lê nin, toàn bộ quan điểm và lập trường của chủ nghĩa Marx - Lenin, nói đến tầng lớp nô lệ vì chân lý mà tranh đấu. Người nói: "Tại Hội nghị Lư Sơn tôi có viết một bản tài liệu dài 700 chữ, đưa ra vấn đề mang tính căn bản: Nô lệ sáng tạo ra thế giới". Tiếp đó Mao Chủ tịch cùng mọi người hát bài "Ba điều kỷ luật, Tám điều chú ý". Mao Chủ tịch nói:

"Cần ghi nhớ Ba điều kỷ luật, Tám điều chú ý, hiện nay có một vai điều đã bị bỏ quên." Người còn nói: "Không những biết hát mà còn phải tuân theo và làm theo."

Đến Trường Sa, Lưu Phong và một vài người khác chia tay chúng tôi. Tại sao lần đi này Mao Chủ tịch yêu cầu họ cùng đến Trường Sa? Mao Chủ tịch không nói, một thời gian dài sau đó, điều này vẫn là một bí ẩn đối với chúng tôi. Về sau, khi tiến hành phê phán, vạch tội đồng đảng của Lâm Bưu, có người cho rằng, mục đích chuyến đi đó của Mao Chủ tịch là hạn chế hành động của họ, khiến họ trong một khoảng thời gian nhất định không thể làm các việc xấu xa. Cũng có người lại cho rằng, Mao Chủ tịch muốn giám sát và bồi dưỡng họ, vì thế mới đưa họ đến cạnh mình (chỉ Mao Chủ tịch), đây chẳng qua chỉ là suy diễn phán đoán mà thôi. Liệu có phải như vậy? Rốt cuộc là khả năng thứ nhất hay khả năng thứ hai? Có thể có một trong hai khả năng trên là đúng, cũng có thể cả hai khả năng đều sai. Song, cho dù động cơ của chuyến cùng đi đó là gì thì sự kiện họ đi cùng với Mao Chủ tịch một đoạn đường là có thật.

Quả thực, cách làm như vậy không thể khống chế họ một cách hữu hiệu được. Sự thực sau này minh chứng cho nhận định này là đúng. Từ Hồ Nam trở về, họ kể lại toàn bộ nội dung cuộc nói chuyện giữa họ với Mao Chủ tịch cho Lý Tác Bằng - đồng đảng của Lâm Bưu nghe. Lý Tác Bằng chuyển tải toàn bộ nội dung cuộc nói chuyện này qua điện thoại kể cho Diệp Quần nghe, thế là rất nhiều người biết.

Chập tối ngày 28 tháng 8, Mao Chủ tịch đến Trường Sa, Hồ Nam, vào ở trong lầu số 1 Dung Viên thành phố Trường Sa. Đây là trung tâm tỉnh lỵ, là quê hương của Mao Chủ tịch, nơi Người bắt đầu tham gia cách mạng, cũng là nơi mỗi lần Chủ tịch đi công tác tới Trường Sa đều ở lại.

Mao Chủ tịch đến Trường Sa lần này không đi chỗ này xem chỗ khác như những lần trước. Vừa đến chỗ nghỉ, Người liền triệu tập Hội nghị lãnh đạo quân chính Đảng của các tỉnh Hồ Nam, Quảng Đông, Quảng Tây, v.v..., họp hành, gấp gờ, bận rộn suốt ngày.

Một hôm, Mao Chủ tịch cho gọi Tư lệnh quân khu Quảng Châu - Đinh Thỉnh và Chính ủy quân khu Lưu Hưng Nguyên đến nói chuyện, điều tôi không hiểu là, có cả Bí thư tỉnh ủy Hồ Nam - Hoa Quốc Phong tham dự, đương nhiên Ưông Đông Hưng cũng là một thành viên trong buổi gặp gỡ đó. Cuộc họp mặt ít người được tổ chức trong phòng ở của Mao Chủ tịch. Sau khi đón và dẫn các vị lãnh đạo vào phòng ở của Mao Chủ tịch, tôi ra đứng trực ban ở bên ngoài cửa.

Tại thời điểm đó, những người ở bên cạnh Chủ tịch gồm vệ sĩ, thư ký và toàn bộ thành viên của bộ đội cảnh vệ chúng tôi. Vệ sĩ của Mao Chủ tịch là Trung đội trưởng trung đội 1 của đại đội tên là Thương Lai Bảo, thư ký vốn là khu đội trưởng Cao Bích Sầm, bảo vệ sức khỏe là Ngô Húc Quân (sau này là Phó Viện trưởng Bệnh viện 305). Lúc đó Trương Ngọc Phượng làm tạp vụ (đã chuyển công tác khác). Tuy có phân công cụ thể, song trong thực tế còn căn cứ vào tình hình công việc, do vậy, một người đảm nhiệm rất nhiều công việc, phối hợp với nhau cùng làm.

Mao Chủ tịch nói chuyện với Đinh Thỉnh và một số người khác hơn hai tiếng liền. Cuộc nói chuyện kết thúc, mọi người ra về.

Mao Chủ tịch ra mở cửa, một luồng khí mát từ trong phòng tràn ra ngoài. Trong phòng ở của Mao Chủ tịch có lắp điều hòa, đang giữa mùa nắng nóng song trong phòng luôn giữ ở 23°C. Mao Chủ tịch lần lượt bắt tay tạm biệt mọi người.

Người mặc quân phục thì giơ tay chào, người mặc thường phục thì cúi đầu chào đáp lễ. Còn Mao Chủ tịch mặc bộ quần áo ngủ bằng vải dệt kim. Nhìn nét mặt Người, không khó để nhận thấy rằng cuộc nói chuyện đã diễn ra suôn sẻ, nét mặt ai nấy đều vui vẻ. Mao Chủ tịch dặn: "Đồng chí Quốc Phong từ nay mặc quân phục, kiêm chức Chính ủy thứ nhất quân khu Quảng Châu, cố gắng quản lý quân khu cho thật tốt." Quay sang phía Đinh Thỉnh và Lưu Hưng Nguyên, Mao Chủ tịch nói: "Các đồng chí có việc gì thì bàn bạc với Hoa Quốc Phong."

"Kiên quyết làm theo chỉ thị của Mao Chủ tịch!" - Đinh Thỉnh và Lưu Hưng Nguyên đồng

thanh đáp - "Xin Chủ tịch yên tâm!"

Hoa Quốc Phong nói: "Chủ tịch yên tâm, tôi nhất định làm tốt công tác Người giao."

Đình Thịnh và Lưu Hưng Nguyên ra về, nét mặt hai người phấn chấn hẳn lên. Hoa Quốc Phong và Ưông Đông Hưng tiễn họ ra ngoài cửa rồi quay vào phòng, khoảng hơn 15 phút sau, Hoa Quốc Phong mới ra về.

Ngày hôm sau, Ưông Đông Hưng thông báo cho chúng tôi nội dung cuộc gặp gỡ này:

Mao Chủ tịch không hề khách khí chất vấn Đình Thịnh và Lưu Hưng Nguyên: "Hai người có quan hệ thân thiết với Hoàng Vĩnh Thắng như vậy, đã gặp gỡ nhau nhiều lần, Hoàng Vĩnh Thắng bị đổ rồi, hai người vẫn nguyên vẹn?!"

Mao Chủ tịch còn nói: "Tôi không tin quân đội của chúng ta tạo phản. Tôi cũng tuyệt đối không tin Hoàng Vĩnh Thắng có đủ bản lĩnh để chỉ huy quân đội tạo phản! Dưới quân đoàn còn có sư đoàn, trung đoàn, các khối cơ quan sư đoàn bộ và trung đoàn bộ. Điều động quân đội đi làm việc xấu, bộ đội nghe theo?" Đồng thời Người còn nói:

"Người mới hơn 20 tuổi được gọi là siêu thiên tài, thử hỏi có gì tốt nào?" Khi truyền đạt, Ưông Đông Hưng không nói người đó là ai, chúng tôi cũng không hỏi quá cận kề, song qua lời nói của Mao Chủ tịch, chúng tôi cũng biết Người ám chỉ ai rồi. Quả thật, chúng tôi cũng có lo lắng, không biết ở tại nơi nào đó, thân phận của người nào đó lại xuất hiện vấn đề gì rồi.

Trong tất cả các buổi họp và nói chuyện lần này, Mao Chủ tịch tập trung nói về biểu hiện của Trần Bá Đạt, Hoàng Vĩnh Thắng, Ngô Pháp Hiến, Diệp Quần, Lý Tác Bằng, Khâu Hội Tác v.v..., trong Hội nghị Lư Sơn.

Mao Chủ tịch ở Trường Sa bốn ngày, liên tục họp hành, trao đổi, nói chuyện, giao nhiệm vụ, bận rộn vô cùng.

Căn cứ vào nội dung nói chuyện và bố trí công tác của Mao Chủ tịch, cán bộ cảnh vệ tập trung nghiên cứu, nhận thấy tình hình đã trở nên nghiêm trọng, chúng tôi cần nâng cao cảnh giác, nâng cao tinh thần trách nhiệm, tăng cường tuần tra canh gác, sẵn sàng chiến đấu. Bất luận trong hoàn cảnh nào đều phải đứng vững, kiên quyết bảo vệ an toàn cho Mao Chủ tịch.

Ngày 31 tháng 8, Mao Chủ tịch lên chuyến tàu hỏa đặc biệt, rời Trường Sa, quay sang hướng đông để đến Nam Xương - thủ phủ của tỉnh Giang Tây.

Tại Nam Xương, Mao Chủ tịch ở trong một ngôi nhà có kiến trúc theo kiểu biệt thự, xây ở sườn núi vùng ngoại ô, cách trung tâm thành phố hơn 10 dặm. Nơi đây không ồn ào, huyên náo như thành phố, cũng không có tiếng pháo của "Văn cách", không có hô khẩu hiệu "đả đảo", nơi đây thật yên tĩnh. Còn nhớ, trong năm 1962, Mao Chủ tịch trong chuyến đi thị sát cũng ở tại đây. Người lần lượt gặp và nói chuyện với lãnh đạo quân chính Đảng của các tỉnh Giang Tây, Phúc Kiến, Giang Tô, v.v...

Ngoài nói về cuộc đấu tranh đường lối trong nội bộ của Đảng, Mao Chủ tịch còn chỉ rõ, Lâm Bưu "đương nhiên cần phải chịu trách nhiệm".

"Đối với những người đó nên làm như thế nào? Vẫn là phương châm giáo dục, trị bệnh cứu người là chính, phê bình trước, tha thứ sau. Bất luận là ai mắc khuyết điểm, không đoàn kết, đi lệch đường lối đều cần phải đấu tranh, không được phép xả hơi. Sau khi trở về Bắc Kinh, tôi lại phải đi gặp họ để nói chuyện, chứ họ không chủ động tìm gặp tôi. Có người trong số họ, qua giáo dục đã tỉnh ngộ, cũng có người không tỉnh ngộ, tất cả phải qua thực tiễn chứng minh. Tương lai có hai khả năng: có thể sửa đổi và không thể sửa đổi. Phạm tội lớn, sai lầm về nguyên tắc, sai lầm về đường lối và phương hướng, người cầm đầu sửa sai cũng khó. Trong lịch sử, Trần Độc Tú đã sửa đổi. Cù Thu Bạch, Lý Lập Tam, La Chương Long, Vương Minh, Trương Quốc Đào, Cao Cương, Bành Đức Hoài, Lưu Thiếu Kỳ có sửa không? Không sửa!"

Mao Chủ tịch còn nói: "Tôi đã nói chuyện với Lâm Bưu, đồng chí ấy có nói một số câu không được thỏa đáng."

Tư lệnh Hứa Thế Hữu của quân khu Bắc Kinh rất tán đồng với ý kiến này của Mao Chủ tịch. Lần trước, Tư lệnh Hứa đến, mặc áo trắng, quần bộ đội, đi đôi giày được bện bằng dây đay và sợi vải. Ngộ ngĩnh nhất là trên mu đôi giày gắn một bông hoa đỏ rực, đây là một nét đặc sắc của người dân tộc ở một số địa phương. Đôi giày này ngay ở nông thôn, những nơi hẻo lánh nhất cũng có rất ít người sử dụng, vậy mà một vị tư lệnh quân khu lại thích nó mới lạ chứ. Lần

này đến gặp Mao Chủ tịch, Tư lệnh cũng ăn mặc như vậy, vẫn đôi giày đỏ, dường như đây là cá tính độc nhất vô nhị của Tư lệnh. Hứa Tư lệnh nói chuyện với Mao Chủ tịch khá lâu, sau đó Chủ tịch tiễn Tư lệnh ra cửa, trước lúc chia tay, Chủ tịch đột nhiên hỏi: "Bây giờ có còn đi săn nữa không?"

"Có chứ."

Mao Chủ tịch cười vang, bắt chặt tay tạm biệt. Quả nhiên, sáng sớm hôm sau, tôi nhìn thấy Hứa Tư lệnh vác súng săn, tới vùng cây rậm rạp ở gần sân bay để săn thú.

Lúc đó Lý Nạp - con gái của Mao Chủ tịch đang lao động tại Trường cán bộ 57 huyện Tiến Hiền, ở gần Nam Xương, Giang Tô. Sự rèn luyện của con gái như thế nào, Mao Chủ tịch cũng rất quan tâm. Chủ tịch thường qua người khác để tìm hiểu biểu hiện của con gái mình ở đó. Lúc đó chúng tôi đều nghĩ, Mao Chủ tịch nhất định cho người gọi con gái đến gặp và hỏi chuyện, bởi vì Lý Nạp là con gái út của Mao Chủ tịch, lúc còn nhỏ luôn sống bên cạnh Người, rất được Chủ tịch yêu quý. Nam Xương chỉ cách Trường cán bộ 57 hơn 50 km, đi ô tô chỉ mất một giờ. Hơn nữa, Lý Nạp tới đây lao động là một trường hợp rất đặc biệt.

Đầu cuộc cải cách văn hóa, Lý Nạp vừa tốt nghiệp đại học, cô cũng giống như rất nhiều bạn trẻ cùng trang lứa, ngây thơ và lãng mạn, lạc quan và có chí tiến thủ, đối với cách mạng, đối với tiền đồ, tràn đầy niềm tin vào tương lai tốt đẹp. Lý Nạp sau đó trở thành thành viên của tổ Văn cách Trung ương, thường xuất đầu lộ diện xử lý một số vấn đề. Cô dùng bút danh Tiêu Lực, cái tên này thường xuyên xuất hiện trên các mặt báo. Sau đó, cô trở thành Phó Tổng biên tập của tờ báo "Giải phóng quân", ít lâu sau lại trở thành Phó Bí thư thị ủy Bắc Kinh. Lúc bấy giờ, theo nhận xét của những người hiểu biết, xét về năng lực, tố chất, Lý Nạp không hề thua kém các thanh niên trẻ cùng độ tuổi.

Tin Lý Nạp thăng tiến nhanh không hiểu sao lại đến tai Mao Chủ tịch, Chủ tịch nổi giận, cho rằng cất nhắc như vậy là không hợp lý và ổn thỏa, kiên quyết yêu cầu Lý Nạp phải tham gia lao động để tự rèn luyện, thế là đưa Lý Nạp đến lao động tại Trường cán bộ 57.

Song, vì Mao Chủ tịch quá bận rộn công tác Đảng, công tác Nhà nước, chuyện gặp con gái vẫn chưa sắp xếp được. Đến khi chúng tôi rời Nam Xương, Mao Chủ tịch cũng không gặp Lý Nạp.

Mao Chủ tịch là người chí công vô tư, rất ít nghĩ tới lợi ích cho người thân của mình.

Chương 19:

HỎA TỐC ĐIỀU XE RỜI HÀNG CHÂU

Đầu tháng 9, tại Lưu Trang - Hàng Châu, một cán bộ lãnh đạo có quan hệ rất thân thiết với Mao Chủ tịch cử người đến báo tin cho Mao Chủ tịch, có kẻ bí mật điều máy bay quân sự, nói rằng đoàn tàu đặc biệt chở Mao Chủ tịch là "vật cản", yêu cầu Mao Chủ tịch "nhanh chóng tránh xa". Ngày 10 tháng 9, Mao Chủ tịch đột nhiên ra lệnh rời Hàng Châu, các chiến sĩ dùng vải nilon gói quần áo vừa giặt xong lên tàu, đoàn tàu chạy thẳng đến Thượng Hải, cảnh vệ gác ở hai đầu toa được trang bị súng tiểu liên...

Ngày 03 tháng 9, Mao Chủ tịch lên tàu hỏa từ Nam Xương đến Hàng Châu, vào ở trong lầu số 1 - Lưu Trang bên cạnh Tây Hồ nổi tiếng. Cảnh đẹp Tây Hồ không nói, ai cũng rõ. Tô Đông Pha - nhà thơ đời Tống đã miêu tả cảnh tuyệt đẹp của Tây Hồ bằng hai câu thơ sau:

Dục bả Tây Hồ tỷ Tây Tử

Đạm trang nồng mật tổng tương nghi.

Đại ý của hai câu thơ này: Hồ Tây Tử là hồ tuyệt đẹp, nước tiếng gần xa, muốn đem Tây Hồ so sánh với hồ Tây Tử, Tây Hồ được trang điểm thì ngang bằng hồ Tây Tử.

Kiến trúc của Lưu Trang dựa vào núi, nơi đây cây cối tốt tươi, rừng cây bách cổ vươn cao tới trời xanh, nước suối chảy róc rách. Về mặt kiến trúc, nơi đây là một quần thể kiến trúc cổ kết hợp với kiến trúc cốt thép bê tông hiện đại, có thể nói, là nơi hội tụ của kiến trúc cổ kim Giang Nam, giàu sắc thái thần bí. Trần Lệ Vân và một số lãnh đạo của quân khu tỉnh Chiết Giang cũng đang ở trong một tòa nhà trong quần thể kiến trúc Lưu Trang.

Mao Chủ tịch ở trong lầu số 1, trên thực tế chỉ ở trong một phòng bình thường, tứ phía là sân, giống như kiểu nhà ở Bắc Kinh, nhìn từ bên ngoài không có gì đặc biệt, điều đáng nói nhất ở đây là môi trường. Nơi đây có rừng cây bách cổ cao vút trời xanh, cây cối rậm rạp, yên tĩnh, không khí vô cùng trong lành. Cứ mỗi lần đến Hàng Châu, Mao Chủ tịch lại tới đây ở. Nơi đây từng tổ chức rất nhiều hội nghị quan trọng, cũng chính tại đây đã ban hành nhiều quyết sách chiến lược có ảnh hưởng quan trọng tới đại cục. Ngay phía sau Lưu Trang, vượt qua một quả núi nhỏ là tháp Lô Phong nổi tiếng.

Đoàn tàu vừa dừng, chỗ ăn ở vẫn chưa sắp xếp, Mao Chủ tịch đã tìm gặp các đồng chí lãnh đạo của tỉnh Chiết Giang để nói chuyện. Đó là các đồng chí Hùng Ứng Đường, Nam Bình, Trần Lệ Vân, v.v...

Mao Chủ tịch một lần nữa nói với họ về cuộc đấu tranh trong Hội nghị Trung ương 2 khóa IX, sau đó cùng nhau hát bài "Quốc tế ca", còn nói với họ nội dung của "Ba nên và Ba không nên" mà trước đó đã tổ chức học tập và thảo luận.

Sau khi vào ở trong Lưu Trang, tôi vẫn giữ thói quen cũ, bố trí cảnh giới xong, tôi đi quan sát tình hình xung quanh. Nơi đây tôi đã từng đến, về địa hình, kiến trúc nhà cửa không khác trước là mấy, song những người quen cũ như nhân viên công tác, nhân viên phục vụ, đầu bếp, v.v... đã ít đi, bổ sung toàn người mới lạ. Những người mới này, dù nam hay là nữ, tất cả còn trẻ, được huấn luyện nghiệp vụ đầy đủ, hỏi ra mới biết họ được cấp trên lựa chọn để làm nhiệm vụ đặc biệt lần này.

Về sau, lại phát hiện công tác cảnh vệ ngoại vi của chúng tôi cũng có sự thay đổi. Trước đây, khi chúng tôi đến Chiết Giang, bảo vệ vòng ngoài do công an địa phương bố trí và thực hiện. Còn lần này, không thấy người quen của cơ quan công an tỉnh ở đó nữa, bảo vệ vòng ngoài do Trần Lệ Vân phụ trách. Trần Lệ Vân là Chính ủy quân đoàn 5 không quân, trên thực tế nắm quyền hành lớn về quân đội và trị an của tỉnh, mặc dù gặp gỡ Mao Chủ tịch còn một vài người nữa, song nói một cách đúng nghĩa thì chỉ là một mình Trần Lệ Vân.

Ở Hàng Châu lần này, trong thời gian dài, liên tục có những tin tức không hay, Mao Chủ tịch

ngày càng tỏ ra bất an, không biết Chủ tịch phát hiện ra điều gì mà ăn không ngon, ngủ không yên. Thấy Chủ tịch như vậy, chúng tôi cũng cảm thấy bất an, mặc dù không hiểu nguyên do gì.

Vào một buổi sáng của ngày nào đó, Mao Chủ tịch đi dạo, vẫn có Tiểu Thương và Tiểu Ngô đi cùng. Lúc đó tôi tập hợp bộ đội đứng dưới gốc cây đa đại thụ ở trước hội trường để phổ biến tình hình trước mắt, một số điều cần chú ý, quán triệt nhiều nhất và cần thận nhất vẫn là nâng cao cảnh giác, đảm bảo an toàn.

Cán bộ và chiến sĩ cảnh vệ chúng tôi đều mặc thường phục, gặp chúng tôi trong trường hợp khác, mọi người sẽ không biết chúng tôi là bộ đội, là Giải phóng quân, song hiện nay hoạt động tập thể, mọi người đều ngồi trên chiếc ghế gấp nhỏ, xếp thành hàng chỉnh tề, mặc dù thời tiết rất oi bức, mọi người vẫn mặc rất gọn gàng, nghiêm túc, tập trung tư tưởng nghe tôi phổ biến tình hình.

Mao Chủ tịch đi đến trước hàng quân. Mọi người vỗ tay nhiệt liệt hoan nghênh Chủ tịch đến thăm đơn vị. Tôi tiến đến sát Mao Chủ tịch báo cáo: "Thưa Chủ tịch, chúng cháu đang học tập lời dạy của Người: Ba điều nên và Ba điều không nên. Cháu giảng giai còn chưa tốt, mời Chủ tịch giảng giải cho mọi người nghe."

Mao Chủ tịch giơ cao tay lắc lắc, biểu thị không giảng nữa, thân mật nói: "Trường Giang, cháu chỉ huy mọi người hát bài 'Quốc tế ca' đi!"

Khả năng văn nghệ của tôi rất kém, tôi chưa từng chỉ huy hoặc bắt nhịp hát bao giờ. Tôi định gọi hạt nhân văn nghệ trong đại đội ra bắt nhịp chỉ huy mọi người hát, họ hát giỏi hơn tôi, hơn nữa lại hát trước mặt Mao Chủ tịch, nhưng không biết Uông Đông Hưng đến đây từ lúc nào, lên tiếng: "Mao Chủ tịch nói rồi, đồng chí lại là đội trưởng, không chỉ huy hát là không được!"

Tôi đánh liều chỉ huy bộ đội hát bài "Quốc tế ca". Kể ra cũng có cái hay của nó, lúc đầu chỉ huy hát còn bị căng thẳng, sợ bắt nhịp sai giọng. Nhưng khi hát, mọi người càng hát càng hăng, giọng của bốn, năm chục người vang lên hùng tráng. Bài "Quốc tế ca" chúng tôi hát hai lần liền.

Chúng tôi hát xong, Mao Chủ tịch rất vui. Người nói: "Hát hay lam, hát thêm bài 'Ba điều kỷ luật, Tám điều chú ý'."

Tôi lại chỉ huy mọi người hát. Bài hát này vang lên càng mạnh mẽ hơn.

Hát xong, tôi hỏi: "Thưa Chủ tịch, Chủ tịch còn có chỉ thị gì nữa không ạ?"

Mao Chủ tịch thân mật nói: "Các cháu hát rất hùng tráng. Không chỉ biết hát mà còn phải làm theo nội dung của bài hát, mọi hành động nhất nhất tuân theo chỉ huy."

Từ trong hàng quân, từng tràng vỗ tay hoan hô vang lên. Mao Chủ tịch giơ cao tay vẫy chào tạm biệt. Mọi người đồng loạt đứng dậy vỗ tay hoan hô, tiễn Chủ tịch ra về.

Cũng trong những ngày này, Uông Đông Hưng triệu tập cán bộ đại đội để họp, nói rằng: "Ba điều nên và Ba điều không nên là ám chỉ có người muốn chia rẽ nội bộ Đảng, có người không tuân theo chỉ huy. Tình hình hiện nay rất phức tạp." Cuối cùng, Đông Hưng nói: "Các đồng chí cần nâng cao cảnh giác, ngăn chặn có kẻ phá hoại."

Tôi rất muốn biết ai là kẻ muốn chia rẽ nội bộ Đảng, ai là người không tuân theo chỉ huy, kẻ nào đến phá hoại, mình có biết rõ thì mới phòng ngừa được. Tuy nhiên, trong thời gian dài làm công tác cảnh vệ, tôi đã có thói quen, những điều không cần biết thì không nên hỏi quá sâu, điều quan trọng nhất là sẵn sàng ứng phó với mọi diễn biến của tình hình. Điều dễ nhận thấy nhất là, chuyển đi Hàng Châu lần này không giống các lần trước.

Hàng Châu là nơi Mao Chủ tịch thường đến, mỗi lần Chủ tịch đến Hàng Châu đều được các đồng chí trong tỉnh ủy, công an tỉnh tôn trọng, yêu quý và để lại tình cảm tốt đẹp. Còn lần này, những cán bộ thân quen đã dạt sang một bên, toàn bộ quyền hành đều nằm trong tay Trần Lệ Vân. Không hiểu tại sao Mao Chủ tịch lại có ác cảm với Trần Lệ Vân.

Một lần, Trần đến chỗ ở của Mao Chủ tịch, Chủ tịch có biểu hiện phản cảm khác thường, không hề khách khí, hỏi thẳng Trần Lệ Vân: "Quan hệ của anh và Ngô Pháp Hiến như thế nào? Tại Lư Sơn, Ngô tìm gặp mấy người, trong đó có anh, có Vương Duy Quốc của Thượng Hải, Cố Đồng Chu của Quảng Châu, các anh đã làm những gì?"

Mao Chủ tịch đã khiến Trần Lệ Vân miệng lắp bắp, nói chẳng nên lời.

Đi thị sát lần này, phạm vi hoạt động của Mao Chủ tịch rất rộng, Người tiếp xúc với rất nhiều

người, trong đó có không ít người thuộc bè đảng của Lâm Bưu.

Mao Chủ tịch có kinh nghiệm phong phú trong cuộc đấu tranh trường kỳ gian khổ với quân địch nên Người có bản năng cảnh giác khác thường. Trong khi đó, bọn họ, trong đó có cả Trần Lệ Vân, vì quá nôn nóng, nên làm việc gì cũng để lại dấu vết... Tóm lại, càng về sau, Chủ tịch càng tìm hiểu được nhiều thông tin, Người càng thấy rõ tính nghiêm trọng của tình hình, tức là càng không tin nhiệm họ nữa.

Nửa đêm ngày 8 tháng 9, chúng tôi vừa ăn ca đêm xong, Mao Chủ tịch đột nhiên gọi Tiểu Thương, yêu cầu Tiểu Thương lập tức thông báo cho đoàn tàu hiện đang đỗ ở gần sân bay Kiến Kiều - Hàng Châu, lợi dụng đêm tối di chuyển đến gần Gia Hưng là nơi ở giữa Hàng Châu và Thượng Hải, cách Hàng Châu hơn 100 dặm. Chúng tôi cho rằng, tàu dừng ở đường tránh tàu gần Gia Hưng có 3 đường tàu, dừng ở đây, mục tiêu lớn rất dễ bị lộ, nếu có người nào đó nhận ra đoàn tàu chở Mao Chủ tịch thì rất nguy hiểm. Đương nhiên, đây chỉ là dự đoán và phân tích của chúng tôi, rốt cuộc tại sao lại phải di chuyển vào giữa đêm khuya đến một nơi xa như vậy, Mao Chủ tịch không nói cho bất kỳ ai biết.

Ngày 10 tháng 9, cũng như những ngày bình thường khác, ai làm việc nấy chứ không có sự sắp xếp đặc biệt nào. Buổi sáng chúng tôi thi đấu hữu nghị bóng rổ với tiểu đoàn cảnh vệ địa phương sở tại. Mặc dù quân số chúng tôi không nhiều, nhiệm vụ bảo vệ rất nặng nề song đội bóng rổ của chúng tôi vẫn rất mạnh. Chính trị viên Lý, đại đội phó Thương cũng tham gia thi đấu, toàn đội tự tin lên rất nhiều. Tấn công, phòng thủ hài hòa, tiếng còi của trọng tài thỉnh thoảng lại rít lên, tiếng vỗ tay tán thưởng liên tục nổ ra, chúng tôi liên tục giành điểm, trên bảng ghi điểm, chúng tôi vượt xa đội bạn khá nhiều. Chỉ còn vài phút nữa là hết hiệp đấu, đội bạn xin hội ý, chính trị viên Lý nhắc nhở mọi người: "Xin đừng quên, không được thắng." Mọi người gật đầu đồng ý. Tiếng còi báo hiệu kết thúc trận đấu, trên bảng ghi điểm, hai đội tương đương nhau, điểm của chúng tôi ít hơn đội bạn 2 điểm. Toàn sân bãi vang lên tiếng vỗ tay hoan hô. Các thành viên của đội bóng rổ chúng tôi người ướt đầm mồ hôi, như vừa từ dưới nước chui lên.

Bữa trưa chúng tôi ăn mì sợi, trời nắng nóng, ăn mì sợi khác gì lửa cháy thêm dầu, các chiến sĩ quần áo ướt đầm mồ hôi, thay bộ mới chỉ trong chốc lát lại ướt đầm. Làm thế nào bây giờ, ướt thì lại thay vậy, thay ra thì giặt...

Quá giờ Ngọ (hơn 12 giờ trưa), Mao Chủ tịch đột nhiên bảo chúng tôi: "Bây giờ quay đầu tàu lại, cho tàu chạy ngay." Chạy đi đâu, không nói, chỉ dặn: "Không báo cho Trần Lệ Vân và bọn họ biết, cũng không cần họ đưa tiễn."

Bất luận là đi đâu, chúng tôi đều phải làm tốt công tác chuẩn bị, sẵn sàng hành động, là quân nhân phải có tố chất đó, đặc biệt là đội ngũ cảnh vệ. Song, mọi người giặt quần áo vẫn chưa khô, có người còn đang tắm. Có chiến sĩ hỏi:

"Làm thế nào bây giờ?"

Tôi bảo họ, lấy vải mưa bọc quần áo ướt mang đi. Bộ đội cảnh vệ nhanh chóng lên tàu, mang theo toàn bộ hành lý, trong đó có cả dụng cụ cấp dưỡng, mọi công việc đều làm trong im lặng, xếp gọn gàng lên tàu. Chúng tôi nghĩ đến tình hình phức tạp và không hiểu kẻ địch thực sự của mình là ai? Đang ở đâu? Để đối phó kịp thời khi kẻ địch bất ngờ ập đến, chúng tôi bố trí hai phân đội nhỏ tiến lên phía đầu đoàn tàu và đuôi đoàn tàu, khống chế tất cả các lối ra vào sân ga. Còn khoảng 30 chiến sĩ và tôi cùng với Mao Chủ tịch tiếp tục nghiên cứu để đưa ra hành động tiếp theo. Rất nhanh, mọi người đều vào đúng vị trí đã được phân công, làm tốt công tác chuẩn bị di chuyển.

Mao Chủ tịch và Ưng Đông Hưng cùng ngồi trên một chiếc xe du lịch, tôi và Phó Chủ nhiệm Trương Diệu Từ ngồi trên xe con đi đầu mở đường, các chiến sĩ bảo vệ đi trên xe tải bịt bịt khóa đuôi, chạy ra ga.

15 giờ ngày 10 tháng 9, đoàn tàu rời ga Hàng Châu, chạy thẳng về phía Thượng Hải.

Tại sao Mao Chủ tịch đột nhiên ra lệnh rời Hàng Châu sớm hơn dự định, về sau, xem nhật ký của Ưng Đông Hưng tôi mới hiểu: Trong số nhân viên phục vụ Mao Chủ tịch ở Lưu Trang, có người báo cáo với lãnh đạo của mình việc bố trí và chuẩn bị của Trần Lệ Vân, vị lãnh đạo kia báo lại cho Mao Chủ tịch biết.

Vì cán bộ lãnh đạo ở Hàng Châu này có quan hệ rất thân thiết với Mao Chủ tịch, nhờ người truyền tin bằng miệng cho Mao Chủ tịch, nói rằng: Có người chuẩn bị máy bay, có người con chỉ trích đoàn tàu chở Mao Chủ tịch dừng ở trên trục đường bay của sân bay Kiến Kiều gây "cản trở" cho người bộ hành, ngầm ra hiệu cho Mao Chủ tịch "nhanh chóng rời khỏi nơi đây". Mao Chủ tịch nghe xong, lúc đầu

Người nghĩ: gây cản trở cho ai nhỉ?

Tình huống khác thường khiến Mao Chủ tịch phải suy nghĩ và cảnh giác, tùy cơ ứng biến, hạ lệnh rời Hàng Châu, tuy lúc đó Mao Chủ tịch vẫn chưa biết kế hoạch, âm mưu chính biến của Lâm Bưu.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, đoàn tàu di chuyển thuận lợi tới ga chuyên vận Ngô Gia ở gần sân bay Hồng Kiều (cầu vòng) Thượng Hải.

Thông thường, mỗi lần Mao Chủ tịch đến đây đều ở lại vài ngày, điều này đã trở thành thói quen hơn 20 năm rồi. Do đó, chúng tôi vẫn theo nếp cũ, làm tốt mọi công tác chuẩn bị cho Mao Chủ tịch xuống tàu.

Đoàn tàu dừng lại trên sân ga, Mao Chủ tịch không xuống tàu mà lập tức ra lệnh cho gọi lãnh đạo quân chính Đảng của thành phố Thượng Hải lên toa tàu để họp và nói chuyện. Còn nhớ, những người lên tàu có: Mã Thiên Thủy, Vương Hồng Văn, v.v..., Mao Chủ tịch nói chuyện với họ hơn một giờ đồng hồ, họ xuống tàu ra về.

Chúng tôi ăn tối và ngủ đêm trên tàu. Đến 9 giờ tối, Uông Đông Hưng cho gọi tôi, thư ký và vệ sĩ của Mao Chủ tịch. Tay Uông Đông Hưng cầm quyển sổ nhỏ, lật từng trang một, truyền đạt nội dung Mao Chủ tịch làm việc với

Ban lãnh đạo Thượng Hải. Trọng tâm nội dung như sau: Mao Chủ tịch nói: "Sự kiện ở Lư Sơn vẫn chưa giải quyết xong. Cần cẩn thận:

- Thứ nhất: Quân đội cần cẩn thận (chỉ bộ đội quân khu Nam Kinh).

- Thứ hai: Địa phương cần cẩn thận (chỉ Ủy ban Cách mạng Thượng Hải).

Không được kiêu ngạo, tự cao tự đại là phạm sai lầm. Quân đội cần thống nhất, quân đội cần chỉnh đốn. Tôi không tin quân đội của chúng ta sẽ tạo phản." Uông Đông Hưng truyền đạt đến đây, đang định nói gì đó bỗng nhiên dừng lại, dường như có điều gì đó quan trọng không nói ra, liền lật sang trang khác. Đông Hưng tiếp tục truyền đạt: "Nắm chắc công tác quân đội chính là học tập đường lối, sửa đổi tác phong lệch lạc, không nên làm chủ nghĩa sơn trại (địa phương chủ nghĩa), chủ nghĩa dòng tộc, cần đoàn kết. Quân đội ta cần học tập tác phong nhanh nhẹn, tôi tán thành. Song, giải quyết vấn đề tư tưởng, tôi không tán thành làm nhanh, nhất định phải nói thực, nói có đạo lý."

Đến đây tôi chợt hiểu, những gì Đông Hưng truyền đạt là có chọn lọc, thỉnh thoảng lại ngắt quãng, có điều gì đó không nói cho chúng tôi nghe. Mãi đến giữa tháng 3 năm sau, sau khi đọc văn kiện của Văn phòng Trung ương Đảng "Trích yếu lời nói chuyện của Mao Chủ tịch trên đường đi thị sát với các đồng chí lãnh đạo địa phương", tôi mới hiểu, thì ra Uông Đông Hưng "bưng tai bịt mắt chúng tôi", ngay đến tên của cán bộ cao cấp cấp Bộ trưởng cũng không cho chúng tôi biết.

Uông Đông Hưng yêu cầu chúng tôi cảnh giới nghiêm ngặt xung quanh đoàn tàu, tại vị trí trọng điểm bố trí hai vọng gác, tăng cường cán bộ trực ban. Chiếu theo yêu cầu của Đông Hưng, cùng một lúc chúng tôi tăng cường năm vọng gác, còn thành lập tổ ba người tuần tra lưu động trang bị súng tiểu liên.

10 giờ đêm, Bí thư Cao gọi điện thoại cho Nam Kinh, yêu cầu Hứa Thế Hữu sáng hôm sau đến Thượng Hải. Hứa Thế Hữu đáp máy bay trực thăng từ Nam Kinh bay thẳng đến Thượng Hải, sau đó đi xe du lịch đến điểm tàu đỗ.

Tôi ra đón, Hứa Thế Hữu xuống xe, bắt tay tôi, nói:

"Chúng ta có duyên phận, đồng chí thấy không, mới qua mấy ngày lại gặp nhau..." Hứa Thế Hữu là người vui tính như vậy. Chúng tôi quen nhau đã lâu, mấy ngày trước, chúng tôi gặp nhau tại Nam Xương, tỉnh Giang Tô.

Tôi dẫn Hứa Thế Hữu đến cửa lên xuống toa xe Mao Chủ tịch đang ở, Uông Đông Hưng dẫn tiếp vào trong. Hứa Thế Hữu và Mao Chủ tịch nói chuyện với nhau hơn một tiếng đồng hồ, đến

trưa mới kết thúc.

Đã đến lúc ăn cơm trưa, Mao Chủ tịch không giữ Hứa Thế Hữu ở lại ăn cơm, còn nói: "Chú tự ăn nhé." Hứa Thế Hữu đáp: "Xin Chủ tịch yên tâm, chính trị viên quân khu Nam Kinh xin tuân theo chỉ huy của Trung ương Đảng, chúng tôi đã có sự chuẩn bị chu đáo rồi."

Tôi tiễn Hứa Thế Hữu ra xe. Đã qua một ngày một đêm Mao Chủ tịch không nghỉ,

Người vẫn đang ngồi xem văn kiện. Đến giữa trưa, đoàn tàu chở chúng tôi rời ga Thượng Hải đi Nam Kinh. Đoàn tàu tăng tốc chạy rất nhanh, dọc đường bình an, đến khoảng 6 giờ tối đến ga Nam Kinh, tàu vừa dừng bánh đã nhìn thấy Hứa Thế Hữu đang đứng cạnh xe con nghênh đón.

Thời điểm này là lúc mọi người đang ăn cơm, tôi bước vào phòng của Mao Chủ tịch, vẫn thấy Chủ tịch đang chăm chú đọc văn kiện.

Tôi nói: "Thưa Chủ tịch, Hứa Tư lệnh đang ở bên dưới, đồng chí ấy nói đến thăm Chủ tịch." Mao Chủ tịch đáp: "Sáng gặp nhau rồi, chuyện cũng đã nói rồi, không gặp nữa, bảo đồng chí ấy về nghỉ đi."

Tôi từ trên toa tàu bước xuống truyền đạt lại lời nói của Mao Chủ tịch cho Tư lệnh Hứa nghe, Tư lệnh nghe xong vui vẻ gật đầu, song vẫn đứng tại đó, không đi.

Đoàn tàu dừng ở ga Nam Kinh, sau khi bổ sung thêm than, nước, kiểm tra toa tàu xong, khoảng 15 phút sau tiếp tục chạy. Hứa Thế Hữu vẫn đang đứng dưới sân ga, vẫy tay chào tạm biệt.

Đoàn tàu qua cầu Trường Giang, nhắm hướng Bắc Tật thẳng tiến. Thông thường, tàu dừng ở các ga Phong Phụ, Từ Châu, v.v..., lần này khác hẳn, không dừng ở bất kỳ ga nào, đến 12 giờ đêm thì đến ga xe lửa Tế Nam.

Theo dự định, khi tàu đến ga Tế Nam, Mao Chủ tịch sẽ gặp Tư lệnh Dương Đắc Chí, Người đã cho thư ký Cáo báo trước cho họ biết. Tàu vừa dừng, tôi xuống tàu đi đón họ, hỏi mới biết Tư lệnh Dương đi kiểm tra Thái Châu, khoảng 5-6 tiếng sau mới về đến đây, có Phó Tư lệnh đến thay.

Tôi lên tàu báo cáo lại cho Mao Chủ tịch, Chủ tịch nói:

"Phó Tư lệnh không tiếp, vài ngày nữa họp ở Bắc Kinh sẽ gặp nhau sau. Cháu mời đồng chí ấy về đi."

Đoàn tàu hướng về phía bắc tăng tốc, vượt qua Hoàng Hà, lướt qua Thiên Tân. Tại ga Thiên Tân, không có ai xuống, cũng chẳng có ai lên, tàu dừng 15 phút bổ sung nhiên liệu xong lại tiếp tục hành tiến.

Đúng lúc này, Mao Chủ tịch yêu cầu đoàn tàu đỗ tại ga Phong Đài. Phong Đài gần Bắc Kinh, tàu chỉ chạy khoảng 20 phút là đến ga Bắc Kinh. Mao Chủ tịch đi thị sát nhiều lần, chưa bao giờ Chủ tịch yêu cầu đỗ tàu tại đây, nguyên do tại sao? Điều này khiến cho rất nhiều người quan tâm chú ý, song không có ai nói rõ nguyên do tại sao.

Chương 20:

TẠI GA PHONG ĐÀI

Trưa ngày 12 tháng 9, đến ga Phong Đài, Mao Chủ tịch án binh bất động, triệu tập quân khu Bắc Kinh và viên tư lệnh đóng quân bảo vệ Bắc Kinh, điều một sư đoàn của quân đoàn 38 đến trấn ải cửa Nam. Sau khi bố trí nhiệm vụ xong, trước khi màn đêm buông xuống, tiến vào Bắc Kinh.

Tàu vừa dừng hẳn, tôi mở cửa toa tàu nhìn ra ngoài, thấy một tấm biển lớn ghi rõ: "Ga Phong Đài".

Lúc này có vài vị lãnh đạo đang ngồi chờ trong phòng trực ban nhà ga: Tư lệnh quân khu Bắc Kinh - Lý Đức Sinh, Chính ủy Kỷ Đăng Khuê, Bí thư thị ủy Bắc Kinh kiêm ủy viên Chính trị đơn vị đồn trú bảo vệ Bắc Kinh Ngô Đức và Tư lệnh viên Ngô Trung bước lên tàu, đi vào toa xe Chủ tịch đang ở để họp và nói chuyện. Để chuẩn bị cho cuộc gặp gỡ này, ngay tại ga xe lửa Tế Nam, Mao Chủ tịch đã bảo Trương Diệu Từ, thư ký Cao gọi điện báo trước cho họ.

Những người nhận được thông báo đã tề tựu đông đủ, Ưông Đông Hưng cũng được tham dự, tôi lui ra ngoài trực ban. Cuộc họp diễn ra trong hơn 2 giờ. Nội dung cuộc họp lúc đó chúng tôi không được biết.

Về sau, các vị lãnh đạo dự họp trên toa xe hôm đó lần lượt viết bài về sự kiện này, khi đó chúng tôi mới biết rõ nguyên nhân tại sao Mao Chủ tịch lại cho dừng tàu ở ga Phong Đài. Đây là việc làm rất thận trọng của Mao Chủ tịch, trước tiên là tìm hiểu tình hình ở Bắc Kinh, đồng thời cũng cần bàn với các vị lãnh đạo tìm biện pháp ngăn chặn hành động cực đoan của bè lũ Lâm Bưu, tiếp theo là rất nhiều việc cần phải làm khác.

Dưới đây là một số vấn đề liên quan được trích dẫn, bổ sung vào bài viết cho đầy đủ. Người viết bài là tướng Lý Đức Sinh, với tiêu đề "Hồi ký 13 tháng 9 về Hội nghị Lư Sơn":

12 giờ ngày 12 tháng 9 năm 1971, chúng tôi gặp Mao Chủ tịch ở ga xe lửa Phong Đài. Đồng chí Ưông Đông Hưng cũng có mặt. Mao Chủ tịch sau chuyến thị sát dài ngày ở phía nam, tuy mệt mỏi, song vì nghĩ đến đại sự trong cuộc đấu tranh với bè đảng Lâm Bưu nên tinh thần của Chủ tịch phấn chấn hẳn lên. Cũng như thường ngày, Chủ tịch nói chuyện rất hài hước. Đầu tiên Chủ tịch hỏi tình hình chuyến đi thăm Anbani và Rumania, sau đó mới đi vào vấn đề chính của cuộc gặp gỡ. Chủ tịch nói: "Đường lối có đúng đắn hay không quyết định tất cả. Quân đông, súng lắm cũng không thay thế được đường lối đúng đắn. Có đường lối đúng thì có tất cả, đường lối là giếng lược, giếng lược giương lên thì mắt lược mới hiện rõ (đây là cách nói ví von của Mao Chủ tịch, ý nói: nắm được điều mấu chốt thì điều nhỏ cũng sẽ nắm được - ND)." Chủ tịch nói nhiều tới lịch sử đấu tranh về đường lối trong nội bộ Đảng ta. Người nói tiếp: "Cuộc tập kích bất ngờ tại Hội nghị Lư Sơn có sức mạnh của quả bom tấn có thể san phẳng Lư Sơn, làm cho trái đất ngừng quay... trong năm ủy viên thường trực thì giấu ba, tin tức bí mật không lọt ra ngoài, đánh một đòn bất ngờ, châm ngòi cuộc chiến, việc làm này là có mục đích. Bài viết của tôi là chỉ 'một số ý kiến của tôi' sau khi đã trao đổi với một số người, nội dung có tính chất nghiên cứu điều tra. Vấn đề thiên tài là vấn đề lý luận, lý luận của họ (chỉ Lâm Bưu) là lý luận duy tâm... Thiên tài chính là sự thông minh, ..., thiên tài là biết dựa vào đường lối quần chúng, dựa vào trí tuệ của tập thể..., thế nào là đấu chọi, một câu chọi vạn câu, ... không thiết lập chức danh Chủ tịch nước, tôi đã nói sáu lần rồi, một lần nói thì coi là nói một câu, đấu chọi lại sáu vạn câu, họ đều không nghe, nửa câu cũng không chọi lại, thì coi như số không." Lúc đó, Mao Chủ tịch nói với tôi: "Tài liệu mà họ viết tại Lư Sơn, đồng chí hỏi họ phát cho một bản, nói vài lần câu: 'Bảo bối của các anh tại sao lại không phát cho tôi?', xem họ trả lời thế nào!" Tài liệu mà Mao Chủ tịch nói ở đây là chỉ 'Thiên tài luận'. Trong một hội nghị tôi có nhắc đến chuyện này, lúc đó Mao Chủ tịch nói: "Bàn tay đen không chỉ có một mình Trần Bá Đạt, còn có bàn tay đen khác nữa." Câu này có ý điểm danh Lâm Bưu. Cuối cùng, Mao Chủ tịch giao cho tôi một nhiệm vụ: điều một sư đoàn đến cửa Nam. Lúc bấy giờ Mao

Chủ tịch không những rất cảnh giác mà còn có sự bố trí sắp xếp cụ thể, dự tính trước tình huống xấu nhất có thể là bè đảng Lâm Bưu vũ trang làm chính biến. Tạm biệt Mao Chủ tịch, tôi lập tức điều một sư đoàn án ngữ cửa Nam.

Ngô Đức có bài viết về "Hội nghị Lư Sơn và sự kiện Lâm Bưu":

Chiều ngày 12-9-1971, tôi gặp Mao Chủ tịch tại ga xe lửa Phong Đài. Lúc Mao Chủ tịch nói chuyện với tôi có cả Uông Đông Hưng tham gia. Bắt đầu cuộc nói chuyện, Lý Đức Sinh hội báo với Chủ tịch tình hình đi thăm Anbani. Lúc Lý Đức Sinh hội báo, chúng tôi thấy Mao Chủ tịch có vẻ không thể kiên nhẫn thêm được nữa. Mao Chủ tịch nói: "Đồng chí là phái tả, tôi là phái hữu". Thế là Lý Đức Sinh không tiếp tục hội báo nữa.

Nội dung nói chuyện của Mao Chủ tịch rất nhiều, nói về lịch sử phát triển của Đảng, đã qua một số lần xảy ra đấu tranh về đường lối; nói về một số vấn đề xảy ra ở Hội nghị Lư Sơn; còn nói về một số biện pháp quặng bỏ đá, xúc đổ cát, đào móng tường và nói về vấn đề Hội nghị Hoa Bắc.

Sau khi nói về lịch sử của Đảng, Mao Chủ tịch nói tiếp:

"Đảng của chúng ta đã có lịch sử phát triển 50 năm, cuộc đấu tranh về đường lối lớn xảy ra 10 lần, Trương Quốc Đào chia rẽ Đảng, sau đó nội bộ Đảng còn bị chia rẽ nhiều lần nữa, song đều không thể chia rẽ được Đảng ta. Mao Chủ tịch nói, đường lối quyết định tất cả. Đường lối của Đảng đúng thì có tất cả, đường lối lệch lạc thì có rồi cũng mất.

Mao Chủ tịch nói, cuộc tập kích bất ngờ tại Hội nghị Lư Sơn có sức mạnh của quả bom tấn có thể san phẳng Lư Sơn, làm cho trái đất ngừng quay. Tại Hội nghị Lư Sơn, hiển nhiên là họ có sự chuẩn bị trước, có kế hoạch và có tổ chức hành động. Cương lĩnh của họ là thiết lập chức danh Chủ tịch nước, xưng là 'thiên tài'. Mao Chủ tịch nói: "Đấu chơi cái gì, một câu chơi vạn câu, đồng chí nói quá lời rồi! Không thiết lập chức Chủ tịch nước, tôi không làm Chủ tịch nước, tôi nói sáu lần rồi, họ đều không nghe, nửa câu cũng không chơi lại, coi như số không." Mao Chủ tịch còn nói: "Sự việc xảy ra tại Hội nghị Lư Sơn vẫn chưa kết thúc, bàn tay đen không chỉ có một mình Trần Bá Đạt, phía sau Trần

Bá Đạt còn có một người." Mao Chủ tịch còn hỏi chúng tôi: "Lần thứ 10 này liệu có phải là vấn đề đường lối?"

Mao Chủ tịch nói, Người đã có bút phê vào bản tài liệu bàn về thiên tài của Trần Bá Đạt; bút phê vào báo cáo của quân đoàn 38, quân khu Tế Nam là quặng bỏ hòn đá đó đi; Trung ương và các đại quân khu cử người tham gia vào tổ Văn phòng Quân ủy bút phê là xúc bỏ cát đổ đi; cử Lý Đức Sinh, Kỷ Đăng Khuê đến quân khu Bắc Kinh phê là: đào móng tường.

Mao Chủ tịch phê bình cách làm của người nào đó là đề bạt

phu nhân của Chủ tịch làm Chủ nhiệm Văn phòng của Chủ tịch. Tuy không điểm mặt chỉ tên, song hoàn toàn có thể hiểu là ám chỉ Lâm Bưu.

Mao Chủ tịch còn phê bình đích danh Hoàng Vĩnh Thắng. Trong lúc nói chuyện, Mao Chủ tịch nói, bản báo cáo vẫn tắt tại Hội nghị Lư Sơn là bản báo cáo phản cách mạng.

Nghe Mao Chủ tịch nói như vậy, tôi vội làm bản kiểm điểm ngay. Tôi nói: "Thưa Chủ tịch, trước khi in ấn và phân phát bản báo cáo vẫn tắt số 6, tôi cũng có ký tên vào đó. Bản báo cáo đó là phản cách mạng, tôi đã phạm sai lầm chính trị."

Mao Chủ tịch huơ huơ tay nói: "Không phải chuyện của đồng chí, Ngô Đức hữu đức (ý nói đồng chí Ngô Đức là người có đức)."

Những lời nói chuyện sau đó của Mao Chủ tịch dường như là nói tập đoàn phản cách mạng hoặc là hành động phản cách mạng, đại loại như thế, vì quá căng thẳng nên tôi nghe không rõ. Đúng lúc này, Ngô Trung nói: "Thưa Chủ tịch, khả năng có kẻ xấu?"

Mao Chủ tịch nói: "Đồng chí nói rất đúng, Ngô Trung hữu trung (nói đồng chí Ngô Trung là người trung thành)."

Mao Chủ tịch còn hỏi tình hình chỉnh phong và phê bình Trần Bá Đạt ở Bắc Kinh tiến hành đến đâu rồi, chúng tôi báo cáo vẫn tắt cho Chủ tịch nghe.

Mao Chủ tịch nhấn mạnh: "Chúng ta đi theo chủ nghĩa Mác - Lê, không đi theo chủ nghĩa xét lại; cần phải đoàn kết, không được chia rẽ; không đi theo chủ nghĩa bè phái, địa phương chủ nghĩa; cần phải quang minh chính đại, không làm việc mờ ám quỷ quyết."

Cuối cùng Mao Chủ tịch nói: "Cần phải giáo dục đường lối, phương châm của ta vẫn là: khoan hồng đại lượng, trị bệnh cứu người. Đoàn kết để giành thắng lợi to lớn hơn!"

Uông Đông Hưng viết bài "Mao Chủ tịch trong những ngày đập tan âm mưu chính biến phản cách mạng của Lâm Bưu", tường thuật lại một số hoạt động ở ga Phong Đài:

13 giờ 30 phút ngày 12, đoàn tàu đỗ tại ga Phong Đài. Mao Chủ tịch nói chuyện với Kỷ Đăng Khuê, Lý Đức Sinh, Ngô Đức, Ngô Trung và tôi, cuộc nói chuyện kéo dài đến hơn 16 giờ mới kết thúc. Trong lúc nói chuyện, Mao Chủ tịch đề cập đến lịch sử đấu tranh về đường lối của Đảng ta, nói tới cuộc đấu tranh tại Hội nghị Lư Sơn năm 1970 và nói sau Hội nghị Lư Sơn áp dụng các biện pháp quăng đá, xúc cát, khoét tường; nói về hội nghị họp báo chỉh phong phê bình Trần Bá Đạt của Hoa Bắc và kiểm điểm: Hoàng, Ngô, Diệp, Lý, Khâu và một số người khác. Đồng thời, Chủ tịch nhấn mạnh: chúng ta đi theo chủ nghĩa Mác-Lê, không đi theo chủ nghĩa xét lại, cần phải đoàn kết, không được chia rẽ, không đi theo chủ nghĩa bè phái, địa phương chủ nghĩa; cần phải quang minh chính đại, không được làm việc mờ ám quỷ quyệt. Cần duy trì phương châm: khoan hồng đại lượng, trị bệnh cứu người. Đoàn kết lại để giành thắng lợi to lớn hơn!"

Cuộc nói chuyện ở ga xe lửa Phong Đài và hoạt động của Mao Chủ tịch tại đây đã được một số bài viết miêu tả lại, tuy các bài viết có phần sơ lược, mỗi người viết một kiểu, song tựu chung lại, đã phản ánh trung thực nội dung chính của cuộc nói chuyện này. Qua đây có thể thấy rõ, đối với âm mưu của tập đoàn Lâm Bưu, Mao Chủ tịch đã có sự cảnh giác chính trị cao độ, đồng thời áp dụng biện pháp quyết đoán và nhanh trí điều lực lượng quân đội tới bảo vệ các điểm xung yếu nhằm ngăn chặn hành vi cực đoan với quy mô lớn có thể xảy ra, đồng thời đây cũng là đòn cảnh cáo nghiêm khắc đối với những âm mưu ma quỷ, còn đối với Lâm Bưu, Chủ tịch vẫn để một lối thoát chứ không đẩy Lâm Bưu vào thế đường cùng, trở thành thù địch.

Cuộc nói chuyện kết thúc, tôi tiễn họ ra về, lúc này đã quá trưa, chúng tôi mới lên tàu ăn cơm trưa. Chúng tôi cho rằng, ăn cơm trưa xong là khởi hành, không ngờ mãi đến 17 giờ vẫn chưa có tín hiệu tiếp tục hành trình. Buổi tối chúng tôi cũng ăn cơm trên tàu. Cơm nước xong, mọi công tác chuẩn bị khởi hành cũng đã hoàn tất nhưng tàu vẫn chưa xuất phát. Điều này khiến tôi bồn chồn lo lắng, tàu dừng ngay trước cổng nhà, rốt cuộc là có ý gì? Mãi đến hơn 19 giờ, màn đêm đã buông xuống mới nhận được mệnh lệnh đón tàu vào ga Bắc Kinh.

Đoàn tàu chở Mao Chủ tịch tiến vào ga Bắc Kinh, cũng như thường lệ, không có vị lãnh đạo nào ra đón mà chỉ có xe lớn xe nhỏ và người của Cục Cảnh vệ ra chở người và đồ đạc. Tại đây, người quen, xe quen, đường quen, chúng tôi nhanh chóng về đến Trung Nam Hải.

Vào tháng 9, đêm ở Bắc Kinh đã là đầu thu, gió mát thổi nhẹ nhàng, không khí trong lành. Hơn một tháng đi công tác trở về, ai nấy đều mệt, suốt dọc đường đi lại sợ xảy ra sự cố, lúc nào cũng phải cảnh giác, thần kinh căng thẳng, sẵn sàng đối phó với mọi diễn biến xấu có thể xảy ra, sẵn sàng chiến đấu, hy sinh... Nay đã bình an trở về Trung Nam Hải, chúng tôi thở phào nhẹ nhõm, cảm giác khoan khoái dường như lan khắp cơ thể.

Ngày 10, chúng tôi xuất phát từ Hàng Châu, suốt dọc đường đi Mao Chủ tịch bận rộn, vất vả, cũng đã đến lúc cần được nghỉ ngơi. Uông Đông Hưng và Trương Diệu Từ đã về nhà riêng. Tôi bố trí các trạm gác, phân công người trực ban xong đã hơn 22 giờ đêm, bộ đội đã tắt đèn đi ngủ.

Những ngày qua ít ngủ, mắt sưng lên, về đến nhà, đặt lưng xuống là ngủ ngon lành.

Chương 21:

ĐÊM "13-9" KINH THIÊN ĐỘNG ĐỊA

Giờ Tý (nửa đêm), Uông Đông Hưng, Chu Ân Lai kẻ trước người sau đến Trung Nam Hải, báo tin giết gân: Lâm Bưu chạy trốn. 3 giờ sáng, Mao Chủ tịch lên xe đến Đại lễ đường Nhân dân. Ngay trong đêm, các thành viên của tập đoàn Lâm Bưu, bao gồm: Hoàng, Ngô, Lý, Khâu bị giam lỏng trong Đại lễ đường Nhân dân... Thật là trùng hợp, sáng hôm đó từ Giang Tô chuyển tới đơn xin kết hôn của Lý Nạp. Mao Chủ tịch xem kỹ một lượt, lấy bút phê hai chữ: "Đồng ý".

Tôi về đến nhà, vừa nằm xuống ngủ được một lát, đồng chí trực ban ở cạnh bể bơi cử người đến báo tôi phải lập tức quay trở lại Trung Nam Hải.

Lúc đó tôi rất không vui, đi công tác hơn một tháng, đặc biệt là từ ngày 10 tháng 9 trở lại đây, mấy đêm liền tôi không được ngủ, người rất mệt, rất buồn ngủ, không ngờ lại bị gọi dậy, có việc gì vậy? Sao lại gọi tôi vào đúng lúc này? Suy nghĩ lại, chắc có chuyện lớn xảy ra rồi, nếu không chắc sẽ không cho gọi tôi. Tôi lên xe đạp, đạp thẳng đến cửa tây Trung Nam Hải. Mắt tôi dường như vẫn đang díp lại.

Tôi đến phòng trực ban ở bể bơi, đã thấy Uông Đông Hưng và Trương Diêu Từ ở đó. Ai nấy đều căng thẳng, nhìn nét mặt, thấy rõ là vừa uống thuốc ngủ, chuẩn bị đi ngủ thì bị gọi dậy. Họ là những người làm công tác cảnh vệ lâu năm, ban đêm tháp tùng Mao Chủ tịch, ban ngày làm công tác thường nhật và quản lý bộ đội, giờ giấc làm việc không có quy luật, buộc phải dùng thuốc ngủ để giấc ngủ đến nhanh hơn. Vì dùng thuốc liên tục và dài ngày nên xảy ra phản ứng kháng thuốc, uống lượng nhỏ thì không có tác dụng, phải uống lượng cao hơn, chưa ngủ đầy giấc bị gọi dậy, người rất khó chịu. Nhìn thấy họ như vậy, nghĩ tới vừa rồi mình tỏ ra bực bội, tôi cảm thấy thật ngại.

Thấy tôi đến, Uông Đông Hưng nói: "Lâm Bưu chạy trốn bằng máy bay."

Vừa nghe xong, tôi thoáng giật mình. Lâm Bưu là Thống soái, là Bộ trưởng Quốc phòng, được coi là nhà lãnh đạo tối cao chỉ đứng sau Mao Chủ tịch. Hành vi của Lâm Bưu ảnh hưởng đến lợi ích cơ bản của quốc gia, của Đảng, liên quan đến cơ mật của Đảng, của quốc gia và của quân đội, Lâm Bưu không gì là không biết...

Tôi vội hỏi: "Trốn như thế nào? Trốn đi đâu?" Hận một nỗi tôi không thể đem quân đuổi theo bắt y về đây. Uông Đông Hưng nói: "Lâm Bưu chống lại Mao Chủ tịch, y đập máy bay chạy trốn, người khác cũng không thể ngăn cản, mà có can ngăn cũng không nổi. Chạy trốn đến đâu? Còn phải chờ mới biết được."

Tôi đang định hỏi, thủ trưởng làm cách nào biết được, song thấy nét mặt căng thẳng của Uông Đông Hưng nên không tiện hỏi thêm gì nữa. Sau đó, rất nhanh, khi tôi đến phòng trực ban thì nhận được báo cáo của Phó Trung đoàn trưởng trung đoàn cảnh vệ Trương Hồng đang làm nhiệm vụ ở Bắc Đới Hà, con gái của Lâm Bưu là Lâm Lập Hoàn chạy đến đại đội cảnh vệ, báo cáo với đại đội trưởng Khương Tác Thọ: "Lâm Bưu, Diệp Quần, Lâm Lập Quả và một số người khác chuẩn bị chạy trốn. Thỉnh cầu bộ đội tìm cách bảo vệ an toàn tính mạng cho cô."

Tin này khiến cả đại đội cảnh vệ bàng hoàng. Lâm Bưu và Diệp Quần, một người là Phó Chủ tịch Trung ương Đảng, Phó Thống soái, người kế thừa của Mao Chủ tịch; một người là ủy viên Bộ Chính trị Trung ương Đảng. Họ đều là đối tượng được bộ đội cảnh vệ bảo vệ, sao lại chạy trốn? Họ chạy đi đâu? Tại sao lại phải chạy trốn?

Lúc đó tất nhiên họ không hề hay biết Lâm Bưu, Diệp Quần bí mật câu kết bè Đảng, càng không biết giữa Lâm Bưu với Mao Chủ tịch và Trung ương Đảng đã xảy ra mâu thuẫn và có sự chia rẽ. Nhờ tinh thần trách nhiệm cao, ý thức tổ chức kỷ luật nghiêm, tinh thần cảnh giác cao độ, thấy tình hình có vẻ khác thường, họ dùng điện thoại báo cáo ngay cho Phó Chủ nhiệm Văn phòng Trung ương kiêm Trung đoàn trưởng trung đoàn cảnh vệ Trung ương Trương Diêu Từ

biết. Phó Chủ nhiệm Trương Diệu Từ lại báo cáo ngay cho Ưng Đông Hưng, chưa đầy 10 phút sau, tin này được báo cho Chu Ân Lai đang chủ trì hội nghị trừ bị chuẩn bị văn kiện cho Đại hội đại biểu Nhân dân toàn quốc khóa IX tại phòng Phúc Kiến trong Đại lễ đường.

Cũng trong thời điểm này, Trương Diệu Từ chỉ huy bộ đội chuyển sang trạng thái sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống đột biến, trong tình hình này tôi được gọi đến phòng trực ban.

Lúc này, từ Bắc Đới Hà, Phó Trung đoàn trưởng Trương và Đại đội trưởng Khương liên tục gọi điện thoại tới phòng trực ban, báo cáo tin tức mới xảy ra. Trương Diệu Từ và Ưng Đông Hưng lại báo cáo với Chu Ân Lai đang họp bàn biện pháp xử lý về sự kiện này tại Đại lễ đường. Chu Ân Lai tổng hợp các kênh thông tin từ không quân, từ Bộ Tổng tham mưu, thông báo lại cho Ưng Đông Hưng, để Ưng Đông Hưng báo cáo cho Mao Chủ tịch.

Qua các cuộc đàm thoại trao đổi tin tức, chúng tôi dần hiểu rõ, Lâm Bưu ngồi trên máy bay Stăng-đa, cất cánh tại sân bay hải quan Sơn, bay về hướng tây bắc, các trạm ra-đa liên tục báo cáo hành tung của chiếc máy bay cho Chu Ân Lai lúc này đang ở trong Đại lễ đường Nhân dân, tại đây, sau khi phân tích tình hình, Chu Ân Lai điện báo ngay cho phòng trực ban ở cạnh bể bơi.

Mao Chủ tịch vừa chớp mắt đã bị gọi dậy, liên tục nhận được báo cáo từ Đại lễ đường Nhân dân điện tới. Quá giờ Tý, đã chuyển sang ngày hôm sau, lúc đó khoảng 1 giờ sáng ngày 13 tháng 9, Chu Ân Lai lên xe, đến bể bơi ở trong Trung Nam Hải. Nghe báo Chu Ân Lai đến, tôi chạy ra cổng nghênh đón. Chiếc xe con vừa dừng lại, tôi chạy tới mở cửa xe, Thủ tướng vội vàng bước xuống, Ưng Đông Hưng báo cáo vắn tắt tình hình với Thủ tướng, hai người cùng bước vào phòng của Mao Chủ tịch.

Lúc đó tôi nghĩ, theo phán đoán của tôi, hướng chạy trốn của Lâm Bưu là Liên Xô. Đối với Liên Xô, Lâm Bưu ít nhiều cũng có ảnh hưởng nhất định, thêm vào đó, thái độ của Liên Xô lúc đó đối với Trung Quốc và Đảng Cộng sản Trung Quốc có rất nhiều điểm giống với quan điểm của Lâm Bưu.

Lâm Bưu là người nắm thực quyền, nắm được cơ mật của Đảng và Nhà nước, biết rất rõ nơi ở và làm việc của Trung ương Đảng và Mao Chủ tịch, có thể nói, y không gì là không biết, nếu làm một cuộc tập kích bất ngờ thì thật là hậu quả khôn lường.

Lúc đó tôi đã lệnh cho mọi người thức dậy chờ lệnh, đồng thời điều động một số xe con hàng ngày vẫn dùng, tập trung sẵn sàng. Tóm lại, làm tốt mọi công tác chuẩn bị, sẵn sàng đối phó với mọi tình huống xấu nhất có thể xảy ra, mệnh lệnh đưa ra lập tức được thi hành.

Khoảng hơn 20 phút sau, Chu Ân Lai và Ưng Đông Hưng từ trong phòng ngủ của Mao Chủ tịch bước ra. Tâm trạng của Chu Ân Lai nặng trĩu, song các nếp nhăn trên trán dường như giãn ra. Thủ tướng nói với tôi và Phó Chủ nhiệm Trương: "Chủ tịch noi rồi, Lâm Bưu chạy trốn, trời mưa là việc của trời, gái lớn thì đi lấy chồng, muốn đi đâu thì cứ đi."

Ưng Đông Hưng thỉnh thị ý kiến của Chu Ân Lai: "Vấn đề an toàn của Chủ tịch, làm thế nào bây giờ?"

Suy nghĩ một lát, Chu Ân Lai nói: "Trước tiên cần di chuyển vào ở trong Đại lễ đường, điều kiện ở đó cũng khá hơn, sau này căn cứ vào tình hình cụ thể rồi quyết định."

Chúng tôi tiễn Chu Ân Lai ra cổng, Thủ tướng vội vã lên xe, chạy về Đại lễ đường. Tuy từ đây đến sảnh Tây Hoa chỉ vài trăm mét, song chưa qua kiểm tra, Thủ tướng chưa an tâm.

Công tác chuẩn bị di chuyển chỗ ở của Mao Chủ tịch đã hoàn tất. Từ trước đến nay Mao Chủ tịch luôn là người nhanh nhẹn, đồ dùng gọn nhẹ, ngoài sách vở, dường như Người không có đồ dùng gì đặc biệt, thêm vào đó, chúng tôi vừa đi công tác xa về, có một số đồ dùng vẫn đang được đóng gói nên công tác chuẩn bị cho di chuyển, chúng tôi làm rất nhanh. Khoảng 3 giờ sáng, Mao Chủ tịch di chuyển chỗ ở vào trong Đại lễ đường.

Mao Chủ tịch từ trong phòng ngủ bước ra ngoài, tôi thấy sắc mặt Chủ tịch không được tốt, đáng một mếu xen lẫn chút bức mình, tôi sống nhiều năm bên cạnh Chủ tịch, chưa từng thấy nét mặt Chủ tịch như hôm nay. Mao Chủ tịch ngồi trên chiếc xe du lịch, rời Trung Nam Hải, hướng về Đại lễ đường, đến đầu phố Trường An, ánh sáng đèn đường phản xuống màu ánh bạc, tạo cho ta cảm giác lạnh lẽo và yên tĩnh. Cư dân thủ đô vừa trải qua một mùa hè oi bức, nay bước vào đầu thu, không khí mát mẻ, mọi người đang yên giấc ngủ say. Họ đâu biết đã xảy ra

một sự kiện kinh thiên động địa. Không ai có thể ngờ rằng, đúng lúc này Mao Chủ tịch phải dờ dợ ở.

Tại Đại lễ đường Nhân dân, Mao Chủ tịch vào ở trong phòng số 118.

Lúc này Chu Ân Lai vẫn chưa đi nghỉ, thỉnh thoảng lại sang phòng 118 nói chuyện với Mao Chủ tịch, báo cáo những tin tức mới nhất. Sau này tôi mới biết, chính đêm đó Chu Ân Lai ở tại phòng Phúc Kiến cạnh Đại lễ đường, chủ trì cuộc họp toàn Đảng toàn quân xử lý sự kiện Lâm Bưu chạy trốn.

Rạng sáng ngày 13 tháng 9, Lâm Bưu, Diệp Quần và một số người khác bất chấp sự ngăn cản của bộ đội cảnh vệ tại Bắc Đới Hà, lên ô tô đi đến sân bay Sơn Hải quan, đáp chuyến bay số 256 chạy trốn.

Chu Ân Lai nhanh chóng phát lệnh, nghiêm cấm tất cả các loại máy bay không được bay trên vùng trời Bắc Kinh. Nếu không được lệnh của Chu Ân Lai, Hoàng Vĩnh Thắng, Ngô Pháp Hiến, Lý Tác Bằng thì không một chiếc máy bay nào được phép cất cánh. Chu Ân Lai còn phái Lý Đức Sinh trực ban tại phòng tác chiến không quân liên tục 24/24, không được phép rời khỏi đây dù chỉ nửa bước, cử cán bộ phụ trách Văn phòng Trung ương Dương Đức Trung đến sân bay ở ngoại ô phía tây Bắc Kinh hiệp đồng tác chiến với Ngô Pháp Hiến.

Gần 3 giờ sáng, Chu Ân Lai hạ lệnh cho máy bay chiến đấu cất cánh, ngăn chặn thành công máy bay trực thăng của Lâm Bưu, tránh được nguy cơ cơ mật của quốc gia bị tiết lộ ra nước ngoài.

Đúng 3 giờ sáng, Chu Ân Lai làm theo ý kiến của Mao Chủ tịch, triệu tập họp Bộ Chính trị tại Bắc Kinh, thông báo sự kiện Lâm Bưu chạy trốn, đầu hàng địch, phản bội Đảng, phản bội Tổ quốc, đồng thời nói rõ một số biện pháp chuẩn bị đối phó với tình hình.

Ngay trong đêm, các thành viên của tập đoàn Lâm Bưu bao gồm: Hoàng Vĩnh Thắng, Lý Tác Bằng, Khâu Hội Tác, v.v... bị giam lỏng tại Đại lễ đường, sau khi Ngô Pháp Hiến từ sân bay ngoại ô phía tây Bắc Kinh trở về, cũng được đưa vào đây. Để khống chế đại cục một cách hữu hiệu, không làm cho tình hình phức tạp thêm, yêu cầu mọi người không ai được ra ngoài, không được gọi điện thoại, cũng không cho tiếp xúc với những người trước đây cùng làm việc.

Rạng sáng, Thủ tướng đích thân gọi điện thoại tới lãnh đạo các đại quân khu, thành phố, khu tự trị, yêu cầu họ báo cáo tình hình, yêu cầu bố trí lực lượng để khi cần là dùng đến ngay.

Thật trùng hợp, sáng ngày 13 tháng 9, Lý Nạp - con gái của Mao Chủ tịch đang lao động tại Trường cán bộ 57 tỉnh Giang Tô nhờ người chuyển đến Mao Chủ tịch một bức thư. Đó là loại giấy viết thư thông thường, mỗi trang kẻ 16 dòng bằng mực đỏ, lá thư để trong phong bì cũng loại bình thường, yêu cầu Chủ tịch phê chuẩn cho cô kết hôn.

Năm đó Lý Nạp đã 32 tuổi, mọi người đều quan tâm tới hôn sự của cô, cũng có vài người giới thiệu một vài đối tượng, không hiểu tại sao đều không thành. Lý Nạp tính tình vui nhộn, có lần cô nói chuyện với một nữ đồng chí trong cơ quan của chúng tôi tên là Tiểu Lý: "Hôm nào chúng mình ra phố kiểm lấy một đức lang quân đi!" Nghe xong cả cơ quan cười ồ. Tiểu Lý và Lý Nạp là hai cô gái cùng trang lứa, lúc đó vẫn chưa có người yêu, nay nghe nói sắp kết hôn, mọi người vừa mừng vừa ngạc nhiên.

Mao Chủ tịch ngồi trên ghế phôi-tơ trong phòng 118, mở bức thư của con gái ra xem. Chưa xem xong, Người đã gọi cho người đưa thư cũng công tác ở Trường cán bộ 57 tới, hỏi han tình hình. Anh ấy cũng là người của đại đội tôi, Mao Chủ tịch cũng biết.

Mao Chủ tịch hỏi cặn kẽ chàng trai đó là người như thế nào? Thuộc đơn vị nào? Quan hệ giữa hai người ra sao..., người đưa thư kể vắn tắt lai lịch, họ tên, dân tộc của chàng trai đó. Ngay từ ngày đầu tiên đặt chân đến Trường cán bộ 57, Lý Nạp đã yêu chàng trai đó, tình cảm của hai người ngày càng phát triển, mặc dù chàng trai đó chỉ là nhân viên phục vụ, cũng chưa vào đại học, nhưng rất ham học tập và yêu lao động. Tình cảm của hai người được xây dựng trên nền tảng lao động. Hai người đều nhất trí cùng nhau xây dựng gia đình.

Mao Chủ tịch nghe xong, lấy bút chì viết đậm nét vào góc trên bên phải bức thư mấy chữ:

Đồng ý!

Mao Trạch Đông, ngày 13 tháng 9.

Viết xong, Người đưa bức thư cho người đưa thư mang đi, thế là hoàn thành nhiệm vụ của

người cha. Đối với ái nữ của mình, Chủ tịch chỉ quan tâm có vậy mà thôi.

Ngay sau đó Mao Chủ tịch đau đầu bởi sự kiện tên phản Đảng, phản Tổ quốc Lâm Bưu.

Chiều ngày 14 tháng 9, từ phòng Phúc Kiến, Chu Ân Lai đi sang phòng 118. Thủ tướng mặc áo trắng, quần màu xám nhạt, Thủ tướng gặp tôi ở cửa, vui vẻ nói: "Cuối cùng đã có kết quả, cuối cùng đã có kết quả." Nói xong, Thủ tướng bước vào phòng 118.

Có kết quả gì vậy?

Thì ra, máy bay chở bọn Lâm Bưu ra khỏi biên giới quốc gia lúc 2 giờ sáng, bay vào địa phận nước Cộng hòa Nhân dân Mông Cổ, trên màn hình ra-đa của ta mất mục tiêu. Đây là quãng thời gian chúng ta lo lắng nhất. Chiều hôm đó, Đại sứ quán Trung Quốc tại Mông Cổ báo tin về, một chiếc máy bay hàng không dân dụng chở khách bị rơi tại khu vực miền đông Mông Cổ, trên máy bay có tám nam một nữ, tất cả đều thiệt mạng, máy bay mang số hiệu 256. Phía Mông Cổ còn ra công hàm: "Kịch liệt phản đối" chính phủ ta.

Vào phòng 118 được ít phút, Thủ tướng bước ra, nói với chúng tôi: "Lâm Bưu chết rồi, máy bay rơi, tất cả những người ở trên máy bay đều thiệt mạng, những kẻ xấu thì không bao giờ có kết cục tốt đẹp."

Thủ tướng Chu Ân Lai thân mật bắt tay tất cả những người có mặt, vui vẻ nói với mọi người: "Còn một số việc nữa cần phải xác minh thêm."

Tập đoàn phản Đảng Lâm Bưu đã bị trừng phạt thích đáng. Đương nhiên, những người ngoài cuộc vẫn chưa biết đã xảy ra chuyện gì, bữa ăn tối hôm đó tại Đại lễ đường được tăng khẩu phần ăn, mặc dù không ai nói gì, song theo tôi hiểu, đây là một cách ăn mừng.

Điều đáng khâm phục nhất là, Thủ tướng Chu Ân Lai đã 74 tuổi, làm việc liên tục 50 tiếng đồng hồ không nghỉ, tìm mọi biện pháp, chỉ huy một cách sáng tạo, tránh gây tổn thất cho Đảng và quốc gia.

Một sự thật là, "sự kiện 13 tháng 9" không phải là sự kiện ngẫu nhiên. Đối với Mao Chủ tịch, đây là đòn giáng mạnh vào niềm tin, vào mục tiêu theo đuổi của Người, đánh mạnh vào tinh thần và sức khỏe của Người.

Điều khiến tôi lo lắng nhất là, không biết Mao Chủ tịch có chịu nổi điều này không?

Chương 22:

PHÁ LỆ CŨ, THAM DỰ LỄ TRUY ĐIỀU TRẦN NGHỊ

Đột nhiên Mao Trạch Đông quyết định dự lễ truy điệu Trần Nghị, ngày "tam cửu" (là ngày rét nhất trong năm) Chủ tịch mặc phong phanh bộ quần áo ngủ, chúng tôi mang bộ đại y đến, Chủ tịch nghiêm sắc mặt, hươ tay từ chối. Sự kiện Mao Chủ tịch dự lễ truy điệu là bước đột phá vào quan niệm còn hạn chế của rất nhiều người, khiến cho quy mô của lễ truy điệu này được nâng lên tầm cao mới, số người tham dự bỗng chốc tăng vọt. Tại Bát Bảo Sơn, Mao Chủ tịch với giọng bi ai, nói: "Điều Đảng Sơn giữ chức Bộ trưởng Bộ Ngoại giao vừa mới được 20 ngày, sai lầm mắc phải nhiều hơn Trần Nghị làm công tác ngoại giao trong 20 năm." Sau khi trở về, Người bị ốm nặng.

Tháng 1 ở Bắc Kinh, vào ngày "tam cửu", là tháng rét nhất trong năm. Gió bắc (gió tây bắc) rít lên từng hồi, rét cắt da cắt thịt, đứng ngoài trời một lúc lâu, chân tay tê cóng, rét vào tận gan ruột, người run cầm cập.

Chiều hôm đó tôi đang trực ban ở cạnh bể bơi, bỗng nhiên Tiểu Trương chạy đến báo: "Mao Chủ tịch đi Bát Bảo Sơn để dự lễ truy điệu đồng chí Trần Nghị, lập tức xuất phát."

Thường ngày, những tin đại loại như thế này đều do Từ Nghiệp Phu - thư ký riêng của Mao Chủ tịch thông báo. Từ Nghiệp Phu tuổi đã cao, là người trung hậu và tin cậy, làm việc gì cũng rất cẩn thận và bí mật. Thư ký Từ không thể trực 24/24. Hôm nay thư ký Từ nghỉ ở nhà, Tiểu Trương làm thay, đây cũng không phải là lần đầu. Tin Mao Chủ tịch đi Bát Bảo Sơn dự lễ truy điệu, giờ tôi mới biết nên chưa có sự chuẩn bị gì cả.

Tôi sống bên cạnh Chủ tịch đã lâu năm, rất nhiều lần gặp đồng chí Trần Nghị đến thăm Mao Chủ tịch. Theo tôi biết, Trần Nghị không những là bạn chiến đấu lâu năm của Mao Chủ tịch trong thời kỳ ở Tỉnh Cương Sơn mà còn là bạn thơ tâm đắc của Mao Chủ tịch, trong số rất nhiều tướng soái nhiều tuổi, người tâm đắc với Mao Chủ tịch không nhiều. Do đó, đối với công lao, sự trung thành và tài năng của Trần Nghị, Mao Chủ tịch rất coi trọng. Có không ít trường hợp Chủ tịch còn ca ngợi phẩm chất cao thượng hơn người của Trần Nghị. Song từ ngày nổ ra cuộc Cách mạng Văn hóa đến nay, không rõ tại sao một đồng chí công lao hiển hách, rất đổi trung thành như Trần Nghị lại bị đả đảo, bị phê phán, bị đòi tiêu diệt... trong một thời gian dài. Trong thời kỳ đó, cụm từ "đả đảo", "phê phán" là câu cửa miệng, nghe mãi thành quen, song có một điều tôi cảm nhận thấy, Mao Chủ tịch và một số đồng chí lão thành cách mạng độ tuổi như Trần Nghị ít qua lại thăm hỏi nhau, thậm chí xa lánh nhau, sự thay đổi khác thường này, tôi không sao lý giải nổi.

Mấy hôm trước nghe tin đồng chí Trần Nghị bị ốm và qua đời tại bệnh viện, mọi người cảm thấy bất ngờ. Trong suy nghĩ của tôi, tuổi tác của đồng chí ấy không cao, sức khỏe khá tốt, tinh thần và sức lực vẫn còn rất dồi dào, đồng chí ấy đột ngột ra đi khiến ai cũng đau lòng. Một ngày qua, chúng tôi lại biết tin lễ truy điệu đồng chí Trần Nghị chỉ tổ chức trong quy mô nhỏ và có rất nhiều hạn chế, người có cấp tương đương ủy viên Bộ Chính trị không được tham dự, huống hồ là Mao Chủ tịch. Đã từ lâu tôi chưa thấy Mao Chủ tịch từng tham dự các hoạt động như vậy, nhất là Bát Bảo Sơn, dường như Chủ tịch chưa đến đó lần nào. Vì thế trong công tác của chúng tôi, không có bất kỳ sự chuẩn bị nào cho sự kiện đến bảo vệ ở khu vực Bát Bảo Sơn. Giờ đây đột nhiên nhận được tin, chúng tôi trở tay không kịp, trong khi đó thời gian tổ chức lễ truy điệu sắp đến.

Tôi vội vàng lấy bộ đàm lần lượt gọi cho Ưng Đông Hưng và Trương Diệu Từ báo cáo tình hình, đồng thời gọi đến văn phòng của Thủ tướng Chu Ân Lai báo cáo công tác điều động lực lượng cảnh vệ và xe chuẩn bị xuất phát.

Tôi dặn dò các chiến sĩ mang theo súng ngắn, súng dài và tăng thêm cơ số đạn, tập trung trước xe chờ lệnh. Trong những năm tháng "Văn cách", tôi cũng đã có kinh nghiệm, bất luận

trong hoàn cảnh nào đều phải nâng cao tinh thần cảnh giác. Lâm Bưu đã có ý đồ sát hại Mao Chủ tịch, chúng đã chuẩn bị sẵn thủ đoạn tàn khốc nhất để ra tay, do đó chúng tôi càng cần phải cảnh giác, càng cần phải chuẩn bị tốt về mặt tinh thần, sẵn sàng đối phó với mọi diễn biến của tình hình.

Mao Chủ tịch vẫn ngồi trên chiếc xe con do Liên Xô chế tạo trong thập kỷ 40 của thế kỷ XX, nội thất trong xe rộng rãi, trông thô kệch, thiết bị không có gì hiện đại, thậm chí không bằng loại xe du lịch mác "Hồng kỳ" do Trung Quốc chế tạo. Có rất nhiều đồng chí lãnh đạo Trung ương đã thay xe mới nhưng Mao Chủ tịch vẫn dùng loại xe này. Chủ tịch cảm thấy nội thất xe rộng rãi, lên xuống xe dễ dàng, vả lại cũng đã quen xe rồi. Một người nữa cũng đang dùng loại xe "cổ lỗ" này, đó là Thủ tướng Chu Ân Lai.

Một hôm, Chu Ân Lai đến thăm Mao Chủ tịch, cũng ghé qua phòng trực ban của chúng tôi, thấy Thủ tướng vẫn đi xe cũ, tôi liền hỏi:

"Thưa Thủ tướng, mọi người đã thay xe mới cả rồi, sao Thủ tướng vẫn đi xe cũ?"

Thủ tướng cười nói: "Chỉ một mình Chủ tịch đi xe Liên Xô, mọi người nhìn thấy biết ngay là có Chủ tịch ngồi ở bên trong..."

Tôi chợt hiểu, thì ra Thủ tướng muốn chia sẻ với Mao Chủ tịch nên mới đi xe Liên Xô cũ, đây cũng là biện pháp bảo vệ an toàn cho Mao Chủ tịch. Qua đây tôi cũng hiểu thêm nhiều điều: không chỉ riêng lực lượng cảnh vệ chúng tôi lo lắng bảo vệ an toàn cho Mao Chủ tịch mà Thủ tướng Chính phủ cũng ngày đêm lo lắng đến sự an nguy của Chủ tịch.

Chúng tôi vừa hoàn tất công tác chuẩn bị thì Ông Đông Hưng và Trương Diệu Từ đến. Tiểu Thương và Mao Chủ tịch từ trong nhà đi ra.

Mao Chủ tịch mặc chiếc áo ngủ loại bình dân, quần nhung, đầu không đội mũ, từng cơn gió lạnh tràn tới, Chủ tịch bước lên xe. Trong ngày giá rét "tam cử", ăn mặc đơn giản như vậy làm sao chịu nổi?

Tôi biết Mao Chủ tịch có mũ da, bộ đại y bằng da vẫn đang treo ở trong phòng, với tay là lấy được ngay, tại sao không nhắc nhở Mao Chủ tịch mặc thật ấm? Vừa nghĩ tôi vừa trách bọn Tiểu Trương chưa làm tròn trách nhiệm.

Chính trị viên Lý đem đến bộ đại y bằng bông, đưa cho Mao Chủ tịch, Chủ tịch xua tay từ chối với thái độ rất kiên quyết, khiến không ai dám khuyên can gì nữa.

Mấy ngày gần đây, tinh thần của Mao Chủ tịch không được tốt, ăn ngủ rất thất thường. Sắc mặt vàng vọt, trông rất mệt mỏi và tiêu tụy. Gặp chúng tôi, không giống như ngày thường, Chủ tịch bỗng trở nên im lặng, nặng trĩu suy tư.

Đoàn xe rời khỏi cửa tây Trung Nam Hải, qua phố Trường An, hướng về phía Bát Bảo Sơn.

Đoàn xe đỗ tại trước nhà tưởng niệm tại khu nghĩa trang Bát Bảo Sơn, trước cửa nhà tưởng niệm thật lạnh lẽo, không giống như các trường hợp khác, có nhiều thủ trưởng đứng ở đây đón khách đến viếng. Tôi chợt nhận thấy, có lẽ thông báo gửi đến các nơi quá muộn, hoặc các công tác liên quan vẫn chưa chuẩn bị xong, trong khi đó Mao Chủ tịch lại đến quá sớm, công tác chuẩn bị lễ truy điệu chưa hoàn tất, Chủ tịch đã đến rồi. Tôi không thể chờ đợi thêm nữa, vội vàng đi vào trong nhà tưởng niệm, trao đổi với người chủ trì tang lễ, thông báo cho họ biết Mao Chủ tịch đã đến.

Chỉ trong chốc lát, quy mô của lễ truy điệu hoành tráng hẳn lên, hiện tượng này rất ít khi xảy ra. Có một số ủy viên Bộ Chính trị rất muốn đến dự mà không dám đến, nay "tắt nước theo mưa", tắt thấy đều đến; còn một số không có ý định đến dự, nay cũng không thể không đến; còn nữa, một số bạn chiến đấu như Hoàng thân Sihanouk (Vương quốc Campuchia), Phó Chủ tịch Tổng Khánh Linh, trước đó cũng đã định đến, nay lại càng "hợp pháp". Điều khiến tôi ngạc nhiên nhất là, tại bàn đón tiếp, tôi nhìn thấy Chu Ân Lai, Tổng Khánh Linh, Diệp Kiếm Anh, Đặng Dĩnh Siêu, Lý Tiên Niệm, Khang Khắc Thanh và một số người khác đều đã tề tựu đông đủ. Qua đây mới thấy tài tổ chức của Văn phòng Thủ tướng thật đáng khâm phục.

Tôi báo cáo với Thủ tướng Chu Ân Lai: "Mao Chủ tịch đến rồi!"

Nhìn thấy tôi, dường như Thủ tướng đã hiểu tất cả. Thủ tướng cử người đi gặp người thân của đồng chí Trần Nghị, còn bản thân thì đến đón Mao Chủ tịch. Hai người gặp nhau trước cửa nhà tưởng niệm, thân mật bắt tay nhau, cả hai im lặng không nói gì, Thủ tướng dẫn Mao Chủ

tích đến trước đám đông. Mao Chủ tịch lần lượt bắt tay Phó Chủ tịch Tổng Khánh Linh, Diệp Kiếm Anh, Đặng Đình Siêu, Lý Tiên Niệm, v.v... Trong số họ có không ít người đã từ lâu Mao Chủ tịch chưa gặp lại, lại trải qua rất nhiều biến cố, có nhiều chuyện muốn nhân cơ hội này nói ra song không biết bắt đầu từ đâu, huống hồ đây là lúc nói chuyện thích hợp nhất.

Thật đúng lúc, Trương Từ - phu nhân của Trần Nghị đến. Mao Chủ tịch nhìn thấy, Người đứng dậy nghênh đón. Trương Từ vội bước lại gần Mao Chủ tịch, khuôn mặt đầy nước mắt, nói không nên lời, chỉ nói được một câu: "Thưa Chủ tịch, Chủ tịch cũng đến ư?"

Thấy Trương Từ nghẹn ngào, Mao Chủ tịch cũng rơi lệ. Chủ tịch thân mật kéo tay Trương Từ, bảo bà ngồi xuống cạnh mình rồi nói:

"Tôi cũng đến dự lễ truy điệu đồng chí Trần Nghị! Đồng chí Trần Nghị là một đồng chí tốt."

Trong giờ phút này, được gặp Mao Chủ tịch, phu nhân Trần Nghị vô cùng xúc động, trong lòng có biết bao điều cần giải bày với Mao Chủ tịch, song bà là người hiểu biết đại cục, cũng là nhà cách mạng nghiêm nghị. Bà xúc động nói: "Có lúc đồng chí Trần Nghị còn thiếu hiểu biết, khiến Chủ tịch phải bực mình..."

Mao Chủ tịch dường như đã hiểu ý bà Trương Từ định nói gì, Người liền lên tiếng: "Không thể nói như vậy, cũng không nên trách đồng chí ấy, Trần Nghị là người tốt. Đồng chí ấy đã có nhiều công lao, cống hiến nhiều cho cách mạng Trung Quốc và phong trào cách mạng thế giới, điều này đã được công nhận!"

Mao Chủ tịch nói tiếp: "Đồng chí Trần Nghị khác hẳn Hạng Anh. Bốn ngàn Tân Tứ quân bị tan rã ở An Huy. Đương nhiên, sau đó quân số phát triển lên tới chín vạn người, đồng chí Trần Nghị là người tuân theo đường lối của

Trung ương Đảng, đồng chí ấy có khả năng tập hợp mọi người." Mao Chủ tịch còn nói: "Nếu âm mưu của Lâm Bưu thành công thì những người già như chúng ta, chúng sẽ bỏ quên hết."

Cũng tại thời điểm này, Norodom Sihanouk và công chúa cũng đến dự lễ truy điệu Trần Nghị.

Mao Chủ tịch nói chuyện thân mật với Norodom Sihanouk. Chủ tịch trình trọng thông báo với Norodom Sihanouk: "Hôm nay tôi thông báo cho hoàng thân một sự kiện, vị "chiến hữu thân thiết" Lâm Bưu, ngày 13 tháng 9 năm ngoái, đáp máy bay chạy trốn sang Liên Xô, song máy bay đã bị rơi và thiệt mạng ở miền đông Mông Cổ rồi. Lâm Bưu chống lại tôi, còn Trần Nghị thì ủng hộ tôi."

Norodom Sihanouk nhìn Mao Chủ tịch, vẻ căng thẳng. Sự kiện Lâm Bưu chạy trốn, chúng tôi vẫn chưa công khai tuyên bố ra ngoài, Norodom Sihanouk là người ngoại quốc đầu tiên được Mao Chủ tịch báo tin.

Mao Chủ tịch nói tiếp: "Chiến hữu thân thiết của tôi còn định ám hại tôi, sau khi âm mưu bại lộ, Lâm Bưu tự đâm đầu vào chỗ chết. Chẳng phải các ngài đang ở cạnh tôi lại không phải là chiến hữu thân thiết của tôi sao!?" Mao Chủ tịch dừng một lát rồi nói: "Trần Nghị từng tranh cãi với tôi, song chúng tôi đã sống và chiến đấu bên nhau mấy chục năm rồi, hợp đồng tác chiến với nhau rất tốt."

Lúc đó, bốn người con của Trần Nghị cũng được gọi đến, Mao Chủ tịch hỏi tên từng người, Chu Ân Lai đứng bên cạnh giới thiệu từng người cho Mao Chủ tịch. Chủ tịch con nói rất nhiều điều khích lệ họ, đại ý là khuyên họ kế thừa di nguyện của cha mình, tích cực học tập và công tác. Mao Chủ tịch còn nói đến vấn đề "dòng chảy ngược tháng Hai". Người nói tới sự kiện các đồng chí già như Trần Nghị đối phó với Lâm Bưu và Trần Bá Đạt, đối phó với Vương, Quan, Thích. Không còn nghi ngờ gì nữa, đây là sự khẳng định hành động đấu tranh của các đồng chí già tại Hoài Nhân đường, trong đó có Lý Tiên Niệm và một số đồng chí khác.

Bản thân câu nói này đã công khai tỏ rõ thái độ của mình về "dòng chảy ngược tháng Hai", trên thực tế, đây cũng là tín hiệu đánh giá lại công lao của các nhà lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, các đồng chí lão thành cách mạng đã bị "đả đảo" và "cho ra rìa", đây chính là sự giải thoát của đội ngũ đông đảo các đồng chí đã lớn tuổi, đương nhiên đây cũng là tính cách chân thành, thẳng thắn, vì người khác của Mao Chủ tịch.

Chủ tịch lại nói: "Đồng chí Trần Nghị làm được rất nhiều việc vì tình hữu nghị của nhân dân Trung Quốc với nhân dân thế giới, có rất nhiều cống hiến cho cách mạng Trung Quốc và cách

mạng thế giới, đồng chí là người có công lớn." Nói đến đây, Mao Chủ tịch tỏ thái độ phẫn nộ:

"Điều Đảng Sơn cướp quyền ở Bộ Ngoại giao được 20 ngày, phạm nhiều sai lầm hơn đồng chí Trần Nghị làm Bộ trưởng Bộ ngoại giao trong 20 năm."

Cuộc nói chuyện sắp kết thúc, bà Trương Từ nói: "Chủ tịch ngồi nghỉ một lát rồi về." Mao Chủ tịch đáp: "Không, tôi ở lại dự lễ truy điệu, cho tôi một dải băng tang." Thế là chúng tôi cài dải băng tang vào ống tay áo ngủ của Mao Chủ tịch. Lễ truy điệu bắt đầu, đứng trước linh cữu đồng chí Trần

Nghị, Thủ tướng Chu Ân Lai đọc diếu văn. Bài diếu văn vắn tắt trần thuật lại sinh thời của Trần Nghị, đánh giá cao cống hiến của đồng chí ấy cho sự nghiệp cách mạng Trung Quốc, đồng thời chỉ rõ: Đồng chí Trần Nghị là Đảng viên ưu tú của Đảng Cộng sản Trung Quốc, là chiến sĩ trung thành của nhân dân Trung Quốc. Mấy chục năm qua, dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, trong cuộc chiến tranh cách mạng, trong sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội, đồng chí đã kiên trì chiến đấu, kiên trì công tác, suốt đời vì nhân dân phục vụ. Đồng chí ra đi, chúng ta mất đi một lão đồng chí cách mạng tiền bối, là một tổn thất to lớn của Đảng và Quân đội ta.

Khi đọc đến đoạn cuối bài diếu văn, giọng Thủ tướng Chu Ân Lai ngẹn ngào, dường như không thể đọc tiếp được nữa.

Mao Chủ tịch đứng ở giữa hàng đầu dự lễ, dáng to lớn

của Chủ tịch hơi đổ người về phía trước, toàn thân rung lên nhẹ nhẹ, chăm chú lắng nghe bài diếu. Tôi cảm thấy Chủ tịch đang rất đau lòng, dường như trong tâm can Chủ tịch đang bị giằng xé dữ dội. Lúc này tôi đứng sau Mao Chủ tịch, cách Người chỉ một khoảng cách ngắn, tôi sợ Chủ tịch không chịu nổi sự xúc động này.

Khi đọc đến đoạn "an nghỉ vĩnh hằng", "đời đời bất hủ", giọng Thủ tướng trầm hẳn xuống. Mao Chủ tịch cùng mọi người dự lễ truy điệu kính cẩn nghiêng mình trước di ảnh và bình đựng tro xương cốt Trần Nghị, vái ba vái.

Lễ truy điệu kết thúc, Mao Chủ tịch bắt tay bà Trương Từ rất lâu. Trương Từ và những người con của bà tiễn chân Mao Chủ tịch đến tận nơi ô tô đang đỗ, tôi mở cửa mời Chủ tịch lên xe.

Một lần nữa Mao Chủ tịch bắt tay bà Trương Từ và các con bà, Chủ tịch nói những lời nói thân tình, khuyên bà bớt đau buồn, nuôi dạy con cái học tập tốt, công tác tốt. Chủ tịch quay người bước lên xe, chân Chủ tịch tê dại không trèo lên xe được, Tiểu Trương và mấy người khác phải đỡ Chủ tịch vào xe.

Sau khi trở về, Mao Chủ tịch rất buồn, mấy ngày liền ăn ngủ không tốt, bị đổ bệnh, Người ốm rất nặng. Sức khỏe của Mao Chủ tịch bắt đầu suy sụp từ đây.

Mao Chủ tịch đích thân dự lễ truy điệu, nghĩa cử này là một tín hiệu quan trọng, không những công khai phủ định "dòng nước ngược tháng Hai" mà còn là mốc khởi điểm đánh giá lại công lao của các nhà lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lão thành cách mạng bị đánh đổ trong Đại Cách mạng Văn hóa.

Chương 23:

MẠO CHỦ TỊCH HAI LẦN BỊ NGẤT

Ngày 13 tháng 1, sau một cơn sốt cao, Mao Chủ tịch đột nhiên ngất đi, bác sĩ trưởng Tiểu Ngô quá căng thẳng, bắt mãi không được mạch. Biết tin, Chu Ân Lai vội đến, nét mặt trắng bệch, chân tay run run, một lúc lâu vẫn chưa xuống được xe. Mao Chủ tịch tỉnh lại, ngơ ngác hỏi: "Xảy ra chuyện gì rồi?" Chu Ân Lai khom người, ghé tai Mao Chủ tịch nói nhỏ...

Tháng 1 năm 1972, ở Bắc Kinh, nhiệt độ xuống thấp, trời rất lạnh. Trong giai đoạn này, không hiểu sao số lần Mao Chủ tịch hoạt động ở bên ngoài tăng lên. Chiều ngày 11 tháng 1, tâm trạng của Chủ tịch không tốt, ngồi ở nhà Người không chịu nổi, Chủ tịch chỉ mặc một bộ đại y, lên xe, đến lầu 12 ở Điều Ngự Đài, gặp người để tìm hiểu tình hình, đến tận khuya mới trở về chỗ ở trong Trung Nam Hải.

Chiều ngày 12 tháng 1, Mao Chủ tịch lại đến phòng 118 ở Đại lễ đường để họp hoặc gặp ai đó để nói chuyện. Do liên tục đi ra ngoài trong lúc trời rét, mặc không đủ ấm, tâm trạng hệt hắc, cơ thể mệt mỏi, suy nghĩ thái quá cộng với đau buồn, ngày 13 tháng 1, Mao Chủ tịch đột nhiên lâm bệnh nặng.

Đợt ngã bệnh lần này xảy ra đột ngột, bệnh phổi phát tác, sốt cao liên tục dẫn đến thiếu dưỡng khí trầm trọng, Mao Chủ tịch đột nhiên ngất đi. Lúc này, bất luận là các nhân viên công tác hay các bác sĩ chăm sóc sức khỏe cho Mao Chủ tịch, không ai có thể dự liệu trước được tình huống này, một người luôn khỏe mạnh, tự tin như Mao Chủ tịch đột ngột đổ bệnh nặng như vậy, không ai có thể ngờ tới, do đó không hề có sự chuẩn bị gì. Ngay như những người lão luyện giỏi xử lý những chuyện như thế này, cũng không kịp trở tay.

Bác sĩ trưởng Tiểu Ngô hét to: "Người đến nhanh lên, người đến nhanh lên!" Nghe tiếng gọi, chúng tôi chạy vào phòng ngủ của Mao Chủ tịch, Chủ tịch đang nằm trên giường, Người dường như đang ngủ, mà là ngủ rất say, toàn thân không nhúc nhích. Nhưng, bác sĩ trưởng lại lo lắng hốt hoảng ra mặt, đang bắt mạch cho Mao Chủ tịch. Không biết là do thần kinh quá căng thẳng hay do yếu tố nào đó, Tiểu Ngô giọng run run nói với bác sĩ vừa từ bên ngoài chạy vào: "Không có mạch, không bắt được mạch nữa rồi!"

Tiểu Ngô vừa dứt lời, mọi người ai nấy đều lo sợ, cuống cả lên.

Bác sĩ với khẩu khí giống như trung đội trưởng ra lệnh xung phong chiến đấu cho các chiến sĩ: "Cấp cứu!"

Lúc này Mao Chủ tịch đang ở vào trạng thái hôn mê toàn phần. Chúng tôi lo lắng vô cùng, nhưng không biết làm thế nào, đành đứng cạnh, trông chờ vào bác sĩ.

Bác sĩ Hồ Húc Đông là chuyên gia tim mạch nổi tiếng được mời đến, bác sĩ đỡ Mao Chủ tịch ngồi dậy, dùng búa cao su mem gõ vào lưng Mao Chủ tịch, tiến hành hô hấp nhân tạo, đồng thời liên tục gọi to: "Mao Chủ tịch, Mao Chủ tịch..." Chúng tôi đứng bên cạnh cũng thay nhau gọi to: "Mao Chủ tịch, Mao Chủ tịch..." Chu Ân Lai biết tin Mao Chủ tịch bị ốm nặng thì rất lo lắng, Thủ tướng nhanh chóng rời khỏi văn phòng, từ sân Tây Hoa đến chỗ ở của Chủ tịch.

Tôi vội ra cửa nghênh đón. Khi tôi mở cửa xe mời Thủ tướng xuống, khuôn mặt Thủ tướng nhợt nhạt, hai tay run run, đôi chân không nghe theo sự sai khiến nữa, một lúc khá lâu vẫn không thể xuống xe. Thấy Thủ tướng như vậy, tôi càng lo hơn, chân tay tôi bủn rủn. Trong những lúc Mao Chủ tịch gặp nguy nan, Thủ tướng thường có biểu hiện như vậy.

Khi lái xe đưa Thủ tướng xuống xe, đưa Thủ tướng đến chỗ cấp cứu Mao Chủ tịch, thật đúng lúc, Mao Chủ tịch đã tỉnh lại.

Mao Chủ tịch kiên cường chống lại bệnh tật, Chủ tịch đã thở trở lại, ngực bắt đầu phập phồng, mắt từ từ mở.

Chủ tịch nhìn thấy dụng cụ y tế, nhìn thấy khuôn mặt Chu Ân Lai phờ phạc, đôi lông mày

nhúu lại, nhìn thấy những khuôn mặt quen thuộc vừa trải qua một trận căng thẳng... Người vừa cảm thấy gần gũi, vừa cảm thấy xa lạ, đưa mắt nhìn mọi người, tỏ ý hỏi: "Sao vậy? Ở đây đang xảy ra chuyện gì? Mọi người làm gì ở đây mà đông thế?"

Tại đây vừa diễn ra một cuộc chiến giành lại tính mạng của một con người vĩ đại, Mao Chủ tịch hoàn toàn không hề hay biết.

Chu Ân Lai thấy Mao Chủ tịch đã khá dần lên, lúc này Thủ tướng mới cảm thấy mình mệt mỏi vô cùng, dường như trong người không còn sức lực nữa, Thủ tướng ghé sát tai Chủ tịch nói nhỏ điều gì đó. Mao Chủ tịch liên tục gật đầu, cứ nghe hết một câu lại gật đầu một lần.

Trước khi ra về, Thủ tướng dặn mọi người để Mao Chủ tịch nghỉ ngơi, sau đó mới lên xe.

Sức khỏe của Mao Chủ tịch vốn rất tốt, song từ sự kiện "13-9" trở lại, ngày càng đi xuống. Trong lòng Mao Chủ tịch chứa đựng rất nhiều đau khổ khó nói thành lời. Mục tiêu theo đuổi của Người, đức tính tự tin của Người đã bị tổn hại nghiêm trọng.

Chủ tịch không thể ngờ rằng, Lâm Bưu lại là người phá tan sự nghiệp của mình, càng không nghĩ rằng Lâm Bưu lại ác độc như vậy, y dự định tấn công vào Mao Chủ tịch, cho nổ tung đường sắt, ném bom sân bay, ám sát bằng súng lục, phun lửa thiêu sống và một số thủ đoạn cực đoan khác nhằm tiêu diệt Mao Trạch Đông.

Lâm Bưu nhanh chóng nắm được quyền hành lớn trong quân chính Đảng, chỉ bằng một bước nhảy trong cuộc Cách mạng Văn hóa đã leo lên địa vị Phó Tổng soái, là người kế thừa Mao Chủ tịch, điều này đã được ghi vào Hiến pháp và Điều lệ Đảng, đây là trường hợp chưa từng có trong lịch sử, trong khi có rất nhiều đồng chí không tán thành, nếu không có Mao Chủ tịch đứng ra thuyết phục mọi người, ra sức ủng hộ thì chắc chắn Lâm Bưu không được như vậy. Đối với Lâm Bưu, có thể nói rằng Mao Chủ tịch là người hết tình hết nghĩa, song ngược lại, y lấy oán trả ơn..., cuối cùng tự chuốc kết cục bi thảm.

Sau khi Lâm Bưu chạy trốn, mấy ngày sau đó Mao Chủ tịch không hề chợp mắt, ngoài câu nói nổi tiếng: "Trời mưa là việc của trời, gái lớn thì đi lấy chồng, muốn đi đâu thì cứ đi", Người không nói thêm câu nào nữa.

Mấy tháng liền sau đó, Chủ tịch ăn không ngon ngủ không yên, thậm chí không muốn gặp ai nữa. Đúng vậy, nếu đồng chí, chiến hữu, bạn bè, cấp dưới đến hỏi thăm, là Chủ tịch của một nước như Mao Trạch Đông sẽ nói gì? Chủ tịch suốt ngày buồn bã, đau khổ, vì thể sức khỏe suy sụp. Đương nhiên rồi, đây chỉ là mừng tượng của tôi, những người ở xung quanh tôi, những người mà tôi thường xuyên tiếp xúc, cấp trên có, cấp dưới có, đối với vấn đề này, biết đấy nhưng không ai dám nói ra. Quả thật, tất cả chúng tôi không ai muốn xát thêm muối vào vết thương lòng của Mao Chủ tịch, không ai muốn Chủ tịch buồn.

Vào một buổi chiều cách ngày Chủ tịch bị ngất không xa, một lần nữa Chủ tịch lại bị ngất. Tiểu Trương trực ban hốt hoảng chạy tới chỗ tôi thông báo, sau đó hốt hải quay trở lại chỗ Chủ tịch. Tôi lập tức báo cáo cho Thủ tướng, lúc bấy giờ Thủ tướng đang họp trong Đại lễ đường, tôi liền báo cáo cho tất cả các vị lãnh đạo đang họp cùng nghe.

Chu Ân Lai lập tức lên xe đến chỗ ở của Mao Chủ tịch ở Trung Nam Hải. Tôi chạy lại mở cửa xe, mời Thủ tướng xuống xe, tôi thấy khuôn mặt Thủ tướng tiều tụy, mặt nhợt nhạt, toàn thân run rẩy, Thủ tướng khom người định xuống xe nhưng rất khó khăn. Lúc này trông Thủ tướng già đi rất nhiều.

"Thưa Thủ tướng, Chủ tịch đã tỉnh lại rồi." Tôi vội vàng báo cáo tin mới nhất về bệnh tình của Chủ tịch cho Thủ tướng biết, bởi tôi biết, đây là nội dung Thủ tướng quan tâm nhất trong lúc này. Sầu lần ngất đầu tiên, bộ phận bảo vệ sức khỏe cho Chủ tịch thành lập tổ chẩn đoán và điều trị, tổ chức nghiên cứu chuyên môn, mọi công tác chuẩn bị đều đã được chuẩn bị chu đáo nên công tác cấp cứu đạt hiệu quả rất nhanh trong lần ngất thứ hai này.

Nghe xong, Thủ tướng thở phào nhẹ nhõm, song không nói gì. Ngồi ở trong xe một lát sau, Thủ tướng mới từ từ xuống xe, chậm rãi bước vào giường bệnh thăm Mao Chủ tịch. Mao Chủ tịch không ngồi dậy được, vẫn nằm ở trên giường, sắc mặt đã khá hơn, thần sắc dần được hồi phục. Được tận mắt nhìn thấy Chủ tịch, lúc này Thủ tướng mới thực sự yên tâm.

Mao Chủ tịch nhìn thấy Chu Ân Lai đến, với vẻ khiêm nhường, Chủ tịch nói: "Thủ tướng lại được một phen vất vả rồi."

"Ở đây có việc, tôi cần phải đến ngay mà!" - Chu Ân Lai đáp - "Tôi rất lo cho sức khỏe của Chủ tịch... cầu mong Chủ tịch mau chóng bình phục."

Mao Chủ tịch ra hiệu cho Chu Ân Lai ngồi xuống, hai người cùng nhau nói chuyện.

Từ sau "sự kiện 13-9", trên thực tế, một vai Chu Ân Lai gánh hai trọng trách: Trung ương Đảng và Quốc vụ viện (Quốc hội), tăng cường công tác trên tất cả các lĩnh vực, cố gắng đưa Đảng và Nhà nước vượt qua cảnh khó khăn này.

Người ngoài chỉ biết rằng, Mao Chủ tịch "dung mạo tươi tỉnh, thần sắc sáng ngời", chắc chắn họ không thể ngờ Mao Chủ tịch đang mang trọng bệnh.

Qua hai lần Mao Chủ tịch bị ngất, Trung ương ra quyết định thành lập tổ chỉ đạo chữa trị bệnh cho Mao Chủ tịch gồm bốn người: Chu Ân Lai, Vương Hồng Văn, Trương Xuân Kiêu và Uông Đông Hưng, sau đó tăng thêm Đặng Tiểu Bình, Hoa Quốc Phong, bổ sung thêm một vài bác sĩ và y tá, ngày đêm chăm lo sức khỏe cho Mao Chủ tịch.

Chương 24:

THỜI KHẮC MAO TRẠCH ĐÔNG HỘI KIẾN KHÁCH NƯỚC NGOÀI

Trong một lần Mao Trạch Đông bơi ở sông Trường Giang, nguyên soái Montgomery ngồi trên du thuyền xem, hai người hẹn nhau năm 1964 tổ chức cuộc thi bơi qua sông Trường Giang để cho các hãng truyền hình trên khắp thế giới "được dịp phát tài". Mao Chủ tịch cùng với Thủ tướng Australia luận về Đặng Tiểu Bình, nói về Vương Hồng Văn. Năm đó Người đã 80 tuổi, sức khỏe, tinh lực đã kém.

Ngày 12-9-1973, Mao Chủ tịch hội kiến với Tổng thống Pháp Georges Pompidou. Thời gian dự định hội kiến chưa đến, Chu Ân Lai đến gặp Mao Chủ tịch bàn một số vấn đề liên quan tới cuộc hội đàm, đồng thời xem xét thư phòng của Mao Chủ tịch - là nơi tổ chức hội đàm, thấy mọi công tác đều được chuẩn bị chu toàn, phiên dịch, phóng viên cũng đã có mặt đầy đủ, lúc này Thủ tướng mới an tâm đi ra cửa lớn, nghênh đón khách quý nước ngoài.

Khách quý nước Pháp đến đúng giờ đã định. Thủ tướng dẫn khách vào thư phòng của Mao Chủ tịch. Chủ tịch đứng dậy bắt tay khách quý, cuộc hội đàm kéo dài khoảng 10 phút.

Không khí hội đàm diễn ra khá vui vẻ, sau ngày ốm nặng, hôm nay tinh thần Mao Chủ tịch tốt nhất.

Trước đó không lâu, tức là vào tháng 8, Mao Chủ tịch đích thân triệu tập Đại hội đại biểu toàn quốc Đảng Cộng sản Trung Quốc lần thứ X. Đặc điểm nổi bật của đại hội lần này là có một số đồng chí lớn tuổi bị đả kích và phê phán trong cuộc Cách mạng Văn hóa, dưới sự chủ trì của Mao Chủ tịch, được bầu vào Chủ tịch đoàn, ví dụ: Đặng Tiểu Bình, Vương Gia Tường, U Lan Phu, Lý Tỉnh Tuyền, Đàm Chấn Lâm, v.v..., kết quả của đại hội khiến Mao Chủ tịch rất vui, có khá nhiều lão đồng chí được bầu vào ủy viên Trung ương, Vương Hồng Văn trở thành Phó Chủ tịch Đảng; Ngô Quế Hiền, Trần Vĩnh Quý và nhiều đồng chí khác là những anh hùng lao động trên các mặt trận lao động sản xuất được bổ sung vào đội ngũ cán bộ lãnh đạo cao cấp ở Trung ương. Sự thay đổi này là niềm mong mỏi của Mao Chủ tịch trong suốt mấy năm qua, đến nay mới được thực hiện. Các nhân tố trên đã ảnh hưởng tích cực tới tinh thần của Mao Chủ tịch, khiến Người rất vui, niềm vui này lan sang cả khách quý. Cuộc hội đàm kết thúc trong bầu không khí vui vẻ, cả chủ và khách đều hài lòng, đã để lại trong lòng tổng thống Pháp rất nhiều ấn tượng sâu sắc.

Tiến khách quý xong, Chu Ân Lai quay lại nói chuyện với Mao Chủ tịch, mãi đến tối mới ra về. Mấy ngày sau đó, Chu Ân Lai còn hội đàm với đoàn đại biểu Pháp một vài lần nữa. Ngày 17 tháng 9, Trung - Pháp ra tuyên bố chung. Hai bên thống nhất phát triển thêm một bước về quan hệ kinh tế, cụ thể là về lĩnh vực kỹ thuật công nghiệp, nhất là về các lĩnh vực dầu mỏ, hóa chất, hàng không, cơ khí và điện tử. Từ sau khi bình thường hóa quan hệ Trung - Mỹ, Trung - Nhật đến nay, công tác đối ngoại của Trung Quốc đã đạt được nhiều thành quả quan trọng.

Lúc này, sức khỏe của Mao Chủ tịch vẫn chưa hoàn toàn bình phục, song số lần hội kiến với khách nước ngoài lại tăng lên rõ rệt, các vấn đề hội đàm cũng được đề cập rộng hơn, chứng tỏ ảnh hưởng của Mao Chủ tịch ngày càng lớn hơn.

Còn nhớ, sau đó không lâu, Mao Chủ tịch tiếp tục hội kiến với Thủ tướng Australia, cuộc hội kiến này đã để lại trong tôi nhiều ấn tượng khó phai. Đó là vào buổi chiều tháng 11, Mao Chủ tịch đưa ra quyết định cần hội đàm với Thủ tướng Australia Gough Whitlam ngay. Lúc này Thủ tướng Gough Whitlam đang hội đàm với Thủ tướng Chu Ân Lai ở Đại lễ đường Nhân dân. Từ trung tuần tháng 12 năm ngoái hai nước thiết lập quan hệ ngoại giao đến nay, đây là lần đầu tiên chính phủ Australia đến thăm Trung Quốc, do đó, chương trình nghị sự bàn bạc rất rộng, những vấn đề cần đề cập đến cũng khá nhiều. Khi Mao Chủ tịch nhận được thông báo tiếp khách nước ngoài thì hai Thủ tướng của hai nước từ Đại lễ đường bước ra, cùng lên xe du lịch mác Hồng Kỳ, đi đến Trung Nam Hải.

Tôi trực ban ở cổng, thấy xe đồ trước mặt liền chạy ra đón. Thủ tướng Chu Ân Lai mời Thủ tướng Gough Whitlam xuống xe trước, hai người cùng bước vào thư phòng của Mao Chủ tịch. Với tư cách là Phó Chủ tịch Đảng, Vương Hồng Văn cũng được tham dự hội kiến. Theo nhận định của tôi, Mao Chủ tịch có ý định bồi dưỡng Vương Hồng Văn, tạo cho Vương Hồng Văn cơ hội tiếp xúc, làm quen với nghi lễ ngoại giao.

Tại thời điểm này, sức khỏe của Mao Chủ tịch đã khá hơn, tinh thần cũng rất tốt, Mao Chủ tịch hội đàm với Gough Whitlam tới 100 phút, nội dung mà cuộc hội đàm đề cập đến cũng rất rộng: thông báo tình hình trong nước và quốc tế, thông báo một số vấn đề của Đảng, có một số vấn đề trước đây không được phép tiết lộ ra ngoài nay cũng được đề cập đến.

Trong suốt buổi hội đàm, các phóng viên tiến hành chụp ảnh, quay camera, tự do tác nghiệp. Khi các phóng viên đã ra về, Mao Chủ tịch ngồi trên ghế pho-tôi, thành thơi uống trà, nói chuyện với khách quý, năm nay Người đã 80 tuổi, chân tay chậm chạp, đi lại khó khăn, sức nghe cũng không được tốt...

Từ sau ngày Trung Quốc mới ra đời, về lĩnh vực chính trị, người Trung Quốc đã "đứng lên", diện mạo đất nước cũng đang thay da đổi thịt từng ngày, biểu hiện trong một số trường hợp ngoại giao, bất luận là Mao Chủ tịch, Thủ tướng Chu Ân Lai hay là Trần Nghi, Hạ Long đều rất chú ý đến diện mạo tinh thần và nghi lễ của mình, đã để lại trong lòng khách quý nhiều ấn tượng tốt đẹp. Đó là vào tháng 9 năm 1961, chúng tôi tháp tùng Mao Chủ tịch từ Lư Sơn đáp tàu hỏa đến Vũ Hán. Tại đây, Mao Chủ tịch hội kiến với nguyên soái Pháp Montgomery.

Nguyên soái Montgomery là anh hùng chống phát-xít trong Đại chiến Thế giới lần thứ II, được nhân dân tôn kính. Nguyên soái từng sang thăm Trung Quốc, gặp Mao Chủ tịch. Hôm đó Mao Chủ tịch bơi ở sông Trường Giang, còn Montgomery nhận lời mời lên du thuyền ngắm cảnh sông Trường Giang hùng vĩ. Tinh thần của Mao Chủ tịch lúc này lên rất cao, Người bơi trên sông Trường Giang, ở hai bên bờ sông, hàng vạn quần chúng đứng cổ vũ. Là người bảo vệ Mao Chủ tịch trong lúc bơi, tôi vừa vui lại vừa lo.

Trong lúc bơi trên sông, điều lo sợ nhất là gặp cá heo.

Thường ngày ta không nhìn thấy nó, vào những ngày động trời, mưa to gió lớn, nước chảy cuồn cuộn đục ngầu, khí áp xuống thấp, cá heo dưới đáy sông không chịu nổi nổi lên mặt nước để thở.

Có lần, trong lúc chúng tôi và Mao Chủ tịch đang bơi trên sông Trường Giang, đột nhiên trời tối sầm, gió to sóng lớn nổi lên, cả dòng sông nước đục ngầu. Không thể bơi được nữa, ngay đến Mao Chủ tịch cũng buộc phải lên tàu bảo hộ, đi theo đội hình bơi. Lúc đó, bỗng nhiên chúng tôi nhìn thấy một cột sóng cực cao lao tới, các đồng chí người bản địa bảo, đó là lúc cá heo hoạt động.

Đồng chí đó nói, cá heo rất hung hãn, song nó cũng "thấu tình đạt lý". Thông thường, không ai đụng đến nó thì nó cũng không tấn công người, còn nếu chạm vào nó thì thôi roi. Giờ tay chỉ vào chiếc du thuyền, đồng chí đó bảo: "Nó có thể lật nhào cả chiếc du thuyền xuống đáy sông."

Trước đây tôi có nghe nói cá heo cực kỳ hung hãn, song bán tín bán nghi, lần này tận mắt thấy sức mạnh của nó có thể lật nhào cả tàu lớn. Từ đó về sau, cứ mỗi lần xuống sông để bơi, công tác dự phòng cá heo trở thành một nội dung quan trọng.

Làm thế nào để phòng chống cá heo? Kể ra cũng rất lý thú, lúc bấy giờ còn rất nhiều điều hạn chế, chúng tôi chỉ dùng một số mẹo vặt. Bên ngoài khu vực Mao Chủ tịch bơi, cách đó vài chục mét chúng tôi bố trí một vài chiếc thuyền, khua đập mạnh mái chèo xuống nước, gây chấn động một vùng, nhằm mục đích đuổi cá heo đi ra xa. Còn biện pháp tốt nhất là chọn những ngày đẹp trời mới tổ chức cho Mao Chủ tịch bơi.

Hôm đó chúng tôi bơi cùng Mao Chủ tịch trên sông Trường Giang, nguyên soái Montgomery ngồi trên du thuyền xem Mao Chủ tịch bơi. Hai tay Chủ tịch khoát nước, trườn người trên lớp sóng, trông hùng dũng vô cùng. Trên du thuyền, nguyên soái khoa chân múa tay, vui vẻ chuyện trò với mọi người, thỉnh thoảng tiếng cười lại rộ lên, tiếc là khoảng cách hơi xa nên họ nói gì tôi nghe không rõ.

Mao Chủ tịch bơi một đoạn dài 30 dặm Hoa^[1] mới lên du thuyền. Nguyên soái Montgomery nhìn Mao Chủ tịch với ánh mắt ngưỡng mộ và kính trọng, đi lại phía Chủ tịch bắt tay chúc

mừng, đồng thời đưa ngón tay cái lên, khen Mao Chủ tịch có sức khỏe, bơi lội giỏi và là người rất cố nghị lực.

"Lần sau nguyên soái đến thăm Trung Quốc, chúng ta cùng nhau thi bơi qua sông Trường Giang, được không?"

"Được!" - Nguyên soái Montgomery phấn khởi nói -

"Chúng ta sẽ thi bơi."

"Nguyên soái khi nào lại đến thăm Trung Quốc?"

"Năm 1964 nhé!"

"Được!" - Mao Chủ tịch đáp - "Nhất ngôn vi định (tương tự câu 'Quân tử nhất ngôn')."

"Đến lúc đó các hãng truyền hình trên toàn thế giới được dịp phát tài."

Hai người nhìn nhau, cùng phá lên cười vui vẻ, tiếng cười hòa vào sông nước bao la.

Khí phách, tình cảm của Mao Chủ tịch là đại biểu tượng trưng cho một quốc gia mới, một thời đại mới. Chúng tôi đứng bên cạnh, thấy tự tin, tự hào, tình cảm này ngẫu nhiên được sinh ra và nảy nở.

Hôm nay, nhìn thấy Mao Chủ tịch đứng bật dậy như chàng trai trẻ, không cần người đỡ, bắt chặt tay vị Thủ tướng từ Australia tới, vị khách bất giác tán thưởng:

"Người ngoài cảm thấy ngài chưa đến 80 tuổi..." Mao Chủ tịch cười vui vẻ, Chu Ân Lai cũng cười theo. Cuộc hội đàm đi vào chủ đề chính trong tiếng cười của chủ và khách.

Khi bắt đầu đàm phán chính thức, chúng tôi ra ngoài. Về sau tôi được xem bản ghi chép của Thủ tướng Chu Ân Lai, Thủ tướng ghi chép lại cuộc trao đổi giữa hai bên, tôi xin được bổ sung một số điều của bản ghi chép đó vào tác phẩm này:

Nửa tiếng đầu của cuộc hội đàm, Mao Chủ tịch nói rất ít, rất nhỏ, dường như nghe không rõ. Gough Whitlam là người rất giỏi biểu đạt ý kiến của mình, chủ yếu là Gough Whitlam nói, Mao Chủ tịch chỉ yêu cầu hai đồng sự trả lời vấn đề.

Mao Chủ tịch hỏi Thủ tướng Australia: "Triết học của Công Đảng Australia và triết học của Đảng Cộng sản có gì khác nhau?"

Whitlam trả lời: ông ta tuyệt đối tin rằng chủ nghĩa xã hội được sản sinh từ cải lương, còn chủ nghĩa cộng sản, chỉ có cách mạng mới mang lại. Mao Chủ tịch nói: "Ồ, thế giới quan của các ngài là chủ nghĩa Darwin mà!"

Khi Gough Whitlam nói Mao Chủ tịch có cống hiến to lớn trong sự nghiệp xây dựng Trung Quốc mới, Mao Chủ tịch đáp:

"Cống hiến của tôi chẳng được là bao."

Thủ tướng Australia nhận xét: Trước năm 1949, Liên Xô từng giúp đỡ Đảng Cộng sản Trung Quốc rất nhiều. Một lần nữa Mao Chủ tịch chậm rãi bổ sung: "Moskva có lúc không chịu giúp đỡ."

Gough Whitlam nói: "Tôi luôn phản đối Trung Quốc thử vũ khí hạt nhân."

Mao Chủ tịch chờ câu nói này từ lâu, Người bình thản đáp:

"Vấn đề mà ngài đề cập đến, chúng tôi không bận tâm."

Vị Thủ tướng này nói rằng, các nước như Australia, Nhật Bản và các quốc gia khác đều phản đối Trung Quốc thử nghiệm vũ khí hạt nhân. Mao Chủ tịch nói rằng: "Đó là việc làm theo phép cần thiết (việc làm lấy lệ)."

Theo cách hiểu của Gough Whitlam, cụm từ "việc làm theo phép cần thiết" có hơi khác, song ngay sau đó ông này đã từ bỏ cách nhìn nhận của mình. Trung Quốc không giống như Pháp, phải hứng chịu phê phán gay gắt. Gough Whitlam nhượng bộ nói: "Thử nghiệm nổ vũ khí hạt nhân được tiến hành ngay trên lãnh thổ Trung Quốc, còn Pháp thì cho nổ ở nước thuộc địa cách xa Pháp ngàn dặm. Trung Quốc từng phải chịu cảnh uy hiếp của kẻ địch, Pháp thì không, Paris đã được nước Mỹ bảo hộ." Vai diễn này của Gough Whitlam diễn không thành công.

Khi Gough Whitlam ca ngợi thành tựu mà Trung Quốc đạt được, Mao Chủ tịch đưa ra nhận định khác: "Thành tựu mà chúng tôi đạt được hiện nay chỉ là hạt cát ngoài biển, nhưng sự nghèo khổ của Trung Quốc cũng có cái hay của nó, nghèo khổ khiến nhân dân muốn làm cách mạng."

Khi Thủ tướng Gough Whitlam nói quân đội Trung Quốc so với quân đội của các nước khác có

sự khác nhau, ngụ ý nói đến

Đặng Tiểu Bình, Mao Chủ tịch liền nói: "Đặng Tiểu Bình là dân thường được trưởng thành trong quân đội."

Gough Whitlam hỏi: "Ngài Phó Thủ tướng này từng nói chuyện với các chính khách của Australia tới thăm Trung Quốc rằng, ngài Đặng được tham dự Đại hội Đảng Cộng sản Trung Quốc khóa VIII và khóa X, song không được tham gia Đại hội khóa IX. Tại sao Đặng Tiểu Bình lại không được tham dự Đại hội khóa IX năm 1969?"

Thông thường, những vị khách nước ngoài rất ít hoặc không đề cập tới vấn đề nhạy cảm này, càng ít người hỏi đến chuyện nội bộ của Bộ Chính trị Trung ương Đảng, nhưng vị Thủ tướng Australia này là một ngoại lệ.

Về vấn đề này, Mao Chủ tịch đã có sự chuẩn bị trước, không bị động, Chủ tịch đáp: "Bởi vì lúc đó vấn đề Lâm Bưu chưa được giải quyết."

Thủ tướng Australia đề cập đến vấn đề sau Đại hội X, tại sao Vương Hồng Văn thăng tiến nhanh thế, sự kiện này nổi tiếng khắp thế giới. Gough Whitlam đưa ra câu hỏi: "Các ngài phát hiện ra ngài ấy ở đâu?"

Đối với vấn đề này, Mao Chủ tịch có thể trả lời rất dễ dàng, song câu trả lời của Mao Chủ tịch lại rất dứt khoát và ngắn gọn: "Không biết!" Đối với sự thăng tiến của Vương Hồng Văn trong Đại hội X, Mao Chủ tịch rất bằng lòng. Mao Chủ tịch từng nói với Tổng thống Pháp Georges Pompidou: "Ngài lưu ý đến người ấy (chỉ Vương Hồng Văn), sau này rất có tiền đồ." Song, rất nhanh sau đó Mao Chủ tịch không giữ ảo tưởng đó nữa.

Để làm dịu không khí của buổi hội đàm, Gough Whitlam lên tiếng: "Toàn bộ tinh thần và sức lực của Mao Chủ tịch tập trung vào giải quyết vấn đề Trung Quốc, chỉ ít Trung Quốc cũng đang phát triển mạnh mẽ, thế hệ trẻ Trung Quốc đã có sự bảo đảm đầy đủ."

"Chu Ân Lai và tôi đều chưa nhìn thấy cách mạng Trung Quốc đã hoàn thành. Tôi hiện nay lại đang mang bệnh nặng."

Chu Ân Lai cười, nói xen vào: "Mao Chủ tịch chỉ bị bệnh phong tê thấp đầu gối thôi."

"Tôi đã có hẹn với Thượng đế rồi!" Mao Chủ tịch tiếp tục nói chuyện với Gough Whitlam về bản thân, Người không muốn che giấu bệnh tình của mình.

Hội đàm kết thúc, Mao Chủ tịch nói: "Cùng tôi đi ra ngoài cửa nhé." Mặc dù đi lại còn khó khăn song Mao Chủ tịch vẫn rất cố gắng tiễn chân khách ra tận bên ngoài.

Chu Ân Lai và Vương Hồng Văn tiễn khách ra ngoài khu vực bể bơi mới bắt tay chào tạm biệt.

Sau khi khách đã ra về, hai người quay lại, cùng với Mao Chủ tịch điểm lại nội dung hội đàm, đồng thời nghiên cứu một số vấn đề, sau đó mới ra về.

Chú thích:

[\[1\]](#) Dặm Hoa: dặm Trung Quốc, 1 dặm hoa = 500m.

Chương 25:

GIANG THANH XÔNG THẲNG VÀO NƠI Ở CỦA MAO CHỦ TỊCH

Đã mấy lần Giang Thanh gọi điện xin gặp đều bị Mao Trạch Đông từ chối. Bà ta mượn cớ kiểm tra vệ sinh để xông thẳng vào trong. Trương Diêu Từ và tôi ngăn bà ta lại trên dọc đường đi, liền bị bà ta lớn tiếng quát mắng: "Các người là một lũ đặc vụ..." Mao Chủ tịch giận dữ nói: "Bà nói họ là lũ đặc vụ, người đứng đầu lũ đặc vụ này là tề nhân!" Lại nói với Giang Thanh: "Không gặp! Đi! Tiếp tục xông vào thì gồng cổ lại!" Vì không ngăn được Giang Thanh, tôi bị kiểm điểm hai lần.

Trong 27 năm làm công tác bảo vệ Mao Chủ tịch, tôi thường xuyên tiếp xúc với các đồng chí lãnh đạo Trung ương Đảng, thường xuyên làm việc với thủ trưởng Uông Đông Hưng và Trương Diêu Từ về công tác bảo vệ Mao Chủ tịch và Trung ương Đảng, bất luận là làm công việc cụ thể nào hay làm công tác quản lý bộ đội, tôi được cấp trên biểu dương khen thưởng nhiều, phê bình ít. Đến năm 1973, về vấn đề công tác, tôi liên tục bị kiểm điểm hai lần, nhưng nguyên nhân chỉ là một, đó là do bè lũ Giang Thanh phá hoại.

Vào cuối mùa thu, đầu mùa đông năm 1973, Giang Thanh đã mấy lần gọi điện thoại đến phòng trực ban ở bể bơi, nói là muốn gặp Mao Chủ tịch. Những cuộc điện thoại kiểu này tôi không thể trả lời "được" hay "không được", tôi nhanh chóng báo cho thư ký riêng của Mao Chủ tịch, hỏi có cho bà ta vào gặp không.

Đã vài lần gọi điện, Mao Chủ tịch không đồng ý cho gặp, không cho bà ta đến. Đương nhiên chúng tôi nói cho bà ta biết sự thật đó, nhưng bà ta quyết không từ bỏ dã tâm. Có lúc bà ta nhờ nhân viên công tác thỉnh cầu được gặp Mao Chủ tịch, hành động này vừa đáng thương lại vừa buồn cười. Có lần, trong điện thoại bà ta cầu xin thư ký nể tình cho gặp và rằng: "Không gặp, hiện tại có việc tôi không biết cách làm, không biết nên xử lý thế nào, cần vào để xin chỉ thị..."

Về vấn đề này, tôi đều kịp thời bố trí lực lượng tại khu vực cổng, trạm kiểm soát và trạm gác. Tôi nói rõ tình hình cho các bộ phận này biết để họ dễ chấp hành nhiệm vụ. Tôi chỉ có thể nói, nên làm như thế này, không nên làm như thế kia, còn nguyên nhân tại sao thì tôi không nói. Bởi vì nói cặn kẽ quá, nói nhiều quá khong mấy tác dụng, có khi còn gây hiểu lầm, huống hồ là còn một số vấn đề bản thân tôi cũng không biết.

Lần đó, tôi nói rõ cho các trạm gác biết, Giang Thanh đến, chưa được phép của cán bộ trực ban, không được phép cho bà ta vào. Báo cho trạm gác ở cửa Bắc, không được sự đồng ý của tôi, không được phép mở cổng. Tôi cho rằng, chỉ có làm như vậy thì tôi mới có đủ thời gian để xin ý kiến Chủ tịch, qua đó đưa ra quyết định cho vào hay không. Nhưng lại xảy ra đúng chuyện này.

Một hôm, Giang Thanh lại đến. Bà ta không đi cổng chính mà đi qua cổng phụ ở phía Bắc, thường ngày luôn đóng kín. Bà ta ngồi trong ô tô, cho xe chạy thẳng vào trước cửa khu vực bể bơi thì cho xe dừng lại, một mình đi bộ vào trong. Cách làm này không cần cảnh vệ mở cổng, bà ta cũng không cần mang theo thư ký riêng kiêm bảo vệ, một mình đi đến cửa nhỏ gọi cửa.

Cảnh vệ thấy Giang Thanh đến, cảm thấy rất khó ngăn lại, nói là cần gọi điện thoại. Giang Thanh quý quýet vừa cười vừa nói: "Đến kiểm tra công tác vệ sinh ở xung quanh khu vực bể bơi, chứ không vào chỗ ở của Mao Chủ tịch, do đó không cần thông báo cho mọi người biết."

Chiến sĩ cảnh vệ cho rằng, bà ta là thủ trưởng cấp Trung ương, lại là phu nhân của Mao Chủ tịch, bảo chỉ vào trong đó để "kiểm tra công tác vệ sinh", chứ "không vào chỗ ở của Chủ tịch", tin là bà ta nói thật. Đúng vậy, với chức vụ và thân phận của Giang Thanh lúc bấy giờ, nói vậy ai mà không tin là thật. Thế là, cảnh vệ không ngăn cản bà ta nữa, song vẫn kịp thời báo cáo trực ban.

Còn một khía cạnh nữa, chiến sĩ cảnh vệ vẫn chưa hiểu rõ bốn phận của mình, công việc nào thì cấp nào chủ quản.

Vì từ sau năm 1964, khối cơ quan Trung ương thực hiện tinh giảm biên chế, ngay đến Mao Chủ tịch cũng không có biên chế vệ sĩ riêng, một số công việc của Chủ tịch, ví dụ, đi mua thực phẩm, quét dọn vệ sinh, mua thuốc, nhóm lò và một số công việc tạp vụ khác, đều do các chiến sĩ cảnh vệ đảm nhiệm, còn những công việc của vệ sĩ trước đây, nay do cán bộ trung đội phụ trách. Tóm lại, bất luận chỗ ở của Mao Chủ tịch có việc gì, xảy ra việc gì đều có liên quan tới trách nhiệm của đại đội trưởng, tôi không thể đùn đẩy trách nhiệm.

Điều lý thú là, trước đây không lâu có xảy ra một chuyện như thế này, vì ngăn nhăm không cho người vào, tôi cũng bị kiểm điểm.

Đó là hai nhân vật của "Văn cách", hai chị muốn vào chỗ ở của Mao Chủ tịch, chúng tôi lại không được cấp trên thông báo trước. Chiến sĩ cảnh vệ chấp hành nhiệm vụ đương nhiên là không biết, lại không biết hai người đó nên bảo họ chờ để gọi điện thoại đã. Thế là gây ra chuyện phiền phức, họ tố cáo với Mao Chủ tịch, nói là không cho họ vào thăm Mao Chủ tịch. Cương vị mà họ đang nắm giữ, ô dù không phải là nhỏ. Họ tố cáo nhưng lại không nói rõ quá trình và nguyên nhân của vụ việc.

Là cán bộ chỉ huy ở khu vực này, tôi tình nguyện nhận trách nhiệm về mình, song làm việc phải có nguyên tắc, tôi phải được phát biểu ý kiến. Bản kiểm điểm thì tôi viết, nhưng cũng phải để cho tôi nói rõ chân tướng sự việc.

Tôi nói với hai chị "Văn cách": "Xin lỗi, chiến sĩ cảnh vệ không biết hai chị, làm lỡ thời gian của các chị...", vốn dĩ tôi cũng định nói vài câu xin lỗi nữa, nhưng không để cho tôi nói hết, một trong hai chị sầm mặt xuống, giọng rít lên:

"Chúng tôi đến đây thường xuyên, sao lại nói là không biết?"

"Lớp chiến sĩ cảnh vệ làm sao có thể biết tất cả những người vào đây được, hơn nữa các chị cũng nên gọi điện đến phòng trực ban, báo cho chúng tôi biết chứ. Nếu các chị đã làm như vậy, chúng tôi ngăn các chị lại, thì chúng tôi là người có lỗi." Tôi đưa ra lời phân trần như vậy.

Những lời phân bua của tôi cũng không làm cho hai chị ấy "ha hỏa", vẫn chấp nhất báo lên trên, để Phó Chủ tịch Đảng phải giải quyết. Ở trong tình huống như vậy, dù anh có hàng vạn lý lẽ thì cũng không thể phân bua nổi. Cách duy nhất là, không bằng lòng cũng phải làm kiểm điểm.

Quả thực, chúng tôi cũng chả còn cách nào, ngăn lại là sai, không ngăn lại cũng không đúng, xem ra những người làm công tác cảnh vệ, không được hoặc không cho phép luận đúng sai.

Công tác xử lý như trên đã gây ra hiệu ứng phụ, vô hình trung làm cho các nhân viên công tác và các chiến sĩ cảnh vệ không thể, hoặc không dám kiên trì giữ nguyên tắc, quy định: chưa được sự đồng ý của cấp trên thì không cho người ngoài vào.

Đứng trước sự việc này, đại đội trưởng rất khó ứng phó, buộc phải làm kiểm điểm, còn các chiến sĩ cảnh vệ trẻ khi gặp lãnh đạo Trung ương, phu nhân Chủ tịch, ai dám ngăn lại, không cho vào?

Giang Thanh vào đến sân, đi quanh bể bơi một lượt, sau đó đi vào qua cửa Bắc, làm ra vẻ quan sát khắp nơi, giống như đang đi kiểm tra vệ sinh. Thú thật, công tác quét dọn vệ sinh ở khu vực này, từ trước đến nay đều do cảnh vệ chúng tôi làm, trong nhà ngoài đường sạch bong. Hơn nữa, đối với công tác vệ sinh, từ trước đến giờ Giang Thanh chưa hề đề cập đến. Bà ta đến lần này, hoàn toàn là có ý đồ khác.

Thật đúng lúc, tôi gặp Giang Thanh đi vào, tôi dự cảm một trận bão táp sắp giáng xuống rồi, liền ra đứng giữa lối đi, phía sau lưng tôi là thư phòng và phòng ngủ của Mao Chủ tịch, tôi đứng đó ngụ ý là không cho bà ta đi qua, hoặc là bà ta nhìn thấy tôi đứng chắn đường sẽ rẽ sang lối khác. Cũng trong lúc này, Trương Diệu Từ - Phó Chủ nhiệm Văn phòng Trung ương phụ trách công tác bảo vệ Mao Chủ tịch vội vàng đi tới. Hồi ở Diên An, thủ trưởng Trương Diệu Từ là Chủ nhiệm phòng Chính trị trung đoàn cảnh vệ Trung ương. Với cương vị chức vụ này, đương nhiên Giang Thanh là người quen. Hiện tại Giang Thanh là ủy viên Bộ Chính trị Trung ương, là đối tượng được bảo vệ. Hơn nữa, bà ta lại có quan hệ với Mao Chủ tịch, đương nhiên là không thể đơn giản như các chiến sĩ, bảo đi là đi, bảo đến là đến được. Giang Thanh đã đến đây rồi, Trương Diệu Từ không tỏ vẻ hoan nghênh, lạnh nhạt nói: "Chị đến rồi!"

Nhìn thấy tôi và Trương Diệu Từ đứng chắn ngay trước mặt, không chào hỏi, cũng không

tránh ra chỗ khác để mình vào, Giang Thanh liền nổi cơn tam bành, chỉ vào mặt Phó Chủ nhiệm Trương Diệu Từ, réo lên chửi:

"Mi sai người đến chặn đường không cho ta vào. Mi già rồi, lẩm cẩm rồi, chặn cả cửa không cho ta đi."

"Chúng tôi làm theo chỉ thị của Mao Chủ tịch." - Tôi mạnh dạn đứng ra đấu lý - "Ai đến chỗ ở của Mao Chủ tịch, phải được bản thân Chủ tịch đồng ý."

Tôi vẫn chưa nói hết, cơn giận dữ của bà ta càng tăng lên: "Các người là một lũ đặc vụ, đều là phản cách mạng, các người sẽ không có kết cục tốt đẹp đâu..."

Không biết bà ta đột nhiên nghĩ ra điều gì đó hay là cảm thấy cãi nhau với chúng tôi sẽ làm cho bà ta mất thể diện, bà ta liền đột ngột chuyển thanh điệu, cười gượng, nói tiếp: "Tôi đến để kiểm tra công tác vệ sinh, xem nơi đây có được quét dọn sạch sẽ không."

Vừa nói bà ta vừa xông vào, thái độ rất ngang ngạnh.

Men theo lối đi nhỏ cạnh bể bơi, đến đầu cửa phía nam phòng ngủ của Mao Chủ tịch, bà ta vào trong. Ngồi trong phòng của Chủ tịch được một lúc, bà ta quay ra theo lối vừa đi vào.

Khoảng một lúc sau Ông Đông Hưng đến, đương nhiên là do Mao Chủ tịch gọi đến. Lát sau, Ông Đông Hưng quay ra gặp tôi hỏi: "Tại sao không ngăn Giang Thanh lại, để bà ta tự ý xông vào?"

Ngay đêm đó, Ông Đông Hưng cho gọi Phó Chủ nhiệm Trương Diệu Từ, Chính trị viên đại đội và tôi đến văn phòng để trao đổi công việc. Ông Đông Hưng nói: "Giang Thanh đến phòng ở của Mao Chủ tịch lần này, Mao Chủ tịch giận dữ nói: 'Không gặp. Đi!' Tại sao không ngăn Giang Thanh lại? Giang Thanh cũng giống như những người khác, chưa được sự đồng ý của tôi, Giang Thanh cũng không được vào. Thủ tướng muốn đến đó còn nói trước với tôi một tiếng, Giang Thanh là gì mà dám tự tiện xông vào! Tiếp tục xông vào, gông cổ lại!" Ông Đông Hưng nhấn mạnh: "Từ nay về sau, bất luận là ai, khi chưa được Mao Chủ tịch đồng ý thì không cho vào gặp Chủ tịch, kể cả Giang Thanh."

Tôi hiểu, vì tôi mà Mao Chủ tịch bực mình, tôi xin chịu trách nhiệm, tôi xin làm bản kiểm điểm. Bởi vì tôi vẫn chưa dặn dò kỹ chiến sĩ, chưa truyền đạt mệnh lệnh dứt khoát, để Giang Thanh có cơ hội vào. Về mặt tư tưởng, bà ta là phu nhân của Mao Chủ tịch, không thể coi bà ta như những người khác được, bà ta muốn đến, chúng tôi không dám ngăn lại, sợ ngăn cản nhầm thì to chuyện. Từ nay về sau, có chỉ thị này của Mao Chủ tịch, chúng tôi biết mình phải làm gì rồi, nhất định sẽ làm bằng được.

Còn một nguyên nhân nữa khiến Giang Thanh cần đến chỗ ở của Mao Chủ tịch, đó là đến để vòi tiền. Cũng chính trong năm đó, tức là tháng 10 năm 1973, Giang Thanh lại đến chỗ ở của Mao Chủ tịch, mở miệng ra là đòi tiền. Không còn cách nào khác, Mao Chủ tịch đưa cho Giang Thanh hơn 30 ngàn Nhân dân tệ. Khi nói chuyện đến vấn đề này, Mao Chủ tịch nói giọng đầy thương cảm: "Họ thấy tôi không ổn rồi, họ cố vót vát để chuẩn bị sau này cho riêng mình."

Nhận được số tiền đó rồi, Giang Thanh vẫn chưa thỏa mãn. Bà ta nói với người chuyển hộ tiền: "Đối với tôi, số tiền này vẫn chưa đủ. Tôi khác các người, sắp tới tôi bị cạo trọc đầu, bị ngồi tù. Điều này tôi có sợ, cũng coi như tôi đang ở trong trạng thái sống dở chết dở." Giang Thanh làm việc xấu đã cùng đường, bà ta đã cảm nhận được mình sẽ không tránh khỏi sự trừng phạt của lịch sử.

Ngẫm nghĩ lại, nhận thức của Mao Chủ tịch về Giang Thanh cũng có một quá trình diễn biến, về khía cạnh tình cảm cũng dần xấu đi. Tôi còn nhớ, trước đây Giang Thanh đến chỗ ở của Mao Chủ tịch là danh chính ngôn thuận, không ai dám hỏi. Về sau, không cho phép Giang Thanh muốn đến lúc nào thì đến, ngày ngày bà ta bảo nhân viên công tác gọi điện đến chỗ chúng tôi, hỏi han tình hình ăn ngủ của Mao Chủ tịch, ví dụ: ngủ dậy lúc mấy giờ, lúc nào đi ngủ, đi đâu, v.v..., chúng tôi cũng không để ý, có gì nói nấy với bà ta.

Sau khi chuyện này đến tai Mao Chủ tịch, Chủ tịch không cho phép nói nữa, họ gọi điện đến hỏi, chúng tôi trả lời "không biết!" Từ đó trở đi bà ta không hỏi han gì nữa. Nhưng Giang Thanh vẫn không chịu buông tha, bà ta thông qua kênh khác để tìm hiểu, câu kết chặt chẽ với các nhân viên công tác, lôi kéo Tiểu Huệ, Tiểu Ân, còn tặng quà cho họ. Mao Chủ tịch biết tin, Người rất không vui, phê bình ngay các nhân viên công tác này, Người nói: "Nếu cháu thực sự

cần thì đi mua. Tiền, bác cho."

Tại sao Mao Chủ tịch không cho Giang Thanh đến? Suốt thời gian dài tôi không hiểu. Sau khi đập tan "bè lũ bốn tên", chúng tôi mới biết, Giang Thanh đến chỗ ở của Mao Chủ tịch không phải vì quan tâm đến cuộc sống và sức khỏe của Mao Chủ tịch, cũng không phải là có vấn đề nào đó cần giải quyết, bà ta đến để thực hiện dã tâm chính trị, muốn ngai lên vũ đài chính trị nhằm nâng cao thân phận của mình. Trong một số trường hợp, bà ta thường nói với quần chúng rằng: "Tôi thay mặt Mao Chủ tịch đến thăm mọi người", hoặc "Mao Chủ tịch bảo tôi đến thăm hỏi mọi người". Thậm chí đem quan điểm của cá nhân mình chụp mũ mọi người, gọi đó là chỉ thị của Mao Chủ tịch, nói Chủ tịch bảo làm thế này, bảo làm thế kia. Rốt cuộc, Mao Chủ tịch có nói thế không? Ai có thể làm chứng? Mọi người hoang mang không biết đâu là chỉ thị của Mao Chủ tịch, đâu là lời nói của bà ta. Sự thật là, về sau Mao Chủ tịch cơ bản không gặp bà ta nữa, một trong những nguyên nhân chính là tránh không để cho bà ta làm giả "chỉ thị của Mao Chủ tịch" để lừa gạt nhân dân.

Uông Đông Hưng bảo tôi, có lần Giang Thanh đến chỗ ở của Mao Chủ tịch, trước mặt Uông Đông Hưng, Mao Chủ tịch phê bình Giang Thanh như thế này: "Bà nói họ là lũ phản cách mạng, là lũ đặc vụ, bà có biết người đứng đầu của lũ đó là ai không? Người đó chính là tệ nhân."

Uông Đông Hưng còn nói, Mao Chủ tịch hiểu và tín nhiệm chúng ta, chớ nên mũ ni che tai, cần cố gắng làm tốt công tác. Làm công tác cảnh vệ là phải biết chịu đựng và nhẫn nhục, bất luận vinh nhục, cao sang hay thấp hèn, mục đích duy nhất là bảo vệ an toàn tính mạng của lãnh tụ.

Trong quá trình công tác, tôi bị kiểm điểm hai lần, chỉ do một nguyên nhân: bè lũ Giang Thanh quấy phá gây ra.

Ngay trong đêm đó, Uông Đông Hưng, Trương Diệu Từ và tôi bàn bạc, thống nhất quan điểm: Bất luận là ai, chưa được Mao Chủ tịch đồng ý, đều không cho phép vào chỗ ở của Mao Chủ tịch, Giang Thanh cũng không ngoại lệ. Rút kinh nghiệm bài học vừa qua, chúng tôi kiên quyết chấp hành nghiêm quy định và chỉ thị liên quan, tăng cường tinh thần trách nhiệm, thường xuyên giáo dục bộ đội, quán triệt tinh thần này tới từng chiến sĩ cảnh vệ trong đơn vị.

Chương 26:

ÁP DỤNG SÁNG KIẾN CỦA ĐẶNG TIỂU BÌNH, ĐIỀU ĐỘNG TÁM TƯ LỆNH ĐẠI QUÂN KHU

Ngày 20-12-1973, tại thư phòng của mình, Mao Trạch Đông triệu tập Hội nghị Bộ Chính trị Trung ương. Tham dự hội nghị, ngoài các đồng chí trong Bộ Chính trị còn có Tư lệnh và Chính ủy các đại quân khu. Trước kia, Mao Chủ tịch thường chủ trì tổ chức các cuộc họp vào buổi chiều hoặc buổi tối tại Đại lễ đường, còn lần này, tổ chức vào 9 giờ sáng, vì thế, chúng tôi cũng có cảm giác đặc biệt.

Ở bên ngoài, chúng tôi liên tục nhận được tin vui. Mao Chủ tịch biểu dương Đặng Tiểu Bình, nói Đặng Tiểu Bình được làm bằng sắt thép... Mao Chủ tịch công khai phê bình và tự phê bình, đây là lần thứ hai tôi được nghe.

Theo sự sắp xếp và phân công, tôi vẫn đảm nhiệm một số công tác như trước đây, trực ban ở cổng nghênh đón các thủ trưởng vào họp. Người đến đầu tiên là Chu Ân Lai, tâm trạng tinh thần ngay sau khi xuống xe tỏ ra rất tốt. Tôi nói: "Chào Thủ tướng, Thủ tướng đã đến!"

Thủ tướng thân mật bắt tay chúng tôi, sau đó hỏi thăm chuyện ăn ngủ của Mao Chủ tịch, khi biết Mao Chủ tịch đêm qua thức trắng, lại cho triệu tập hội nghị ngay, Thủ tướng dường như đã hiểu, không nói gì nữa, đi luôn vào thư phòng của Mao Chủ tịch.

Hôm đó trời râm mát, từng đám mây lớn vờn vũ trên không, che khuất ánh nắng mặt trời, khiến ta thấy lành lạnh.

Theo thói quen, Mao Chủ tịch ngồi trên chiếc ghế pho toại đặt ở góc tây nam trong thư phòng, ngoảnh mặt ra cửa, có thể quan sát rất rõ từng đại biểu đi vào phòng.

Chu Đức đi xe đến, cận vệ Tiểu Từ một tay đỡ Chu Đức xuống xe, tay còn lại cầm giúp ba-toong. Chu Đức cười, bắt tay chúng tôi, nói: "... Rất ít khi được tham dự hội nghị, hôm nay Chủ tịch triệu tập, tôi cũng được dự." Chu Đức vẫn là người bình dị dễ gần, nổi tiếng là người hiền lành, dễ hòa hợp. Vừa bước vào phòng, Chủ tịch vẫy tay ra hiệu cho Chu Đức đến ngồi cạnh mình.

"Lão tổng à, đồng chí có khỏe không?" Mao Chủ tịch quan tâm hỏi thăm: "Người ta gọi đồng chí là 'Tư lệnh đen', 'Tư lệnh hắc ám', tôi lập tức phê bình họ, tôi nói là Tư lệnh đỏ, chẳng phải là đỏ đó sao!"

Trên khuôn mặt hiền lành, thật thà của Chu Đức nở nụ cười. Vị trí nổi bật nhất trong thư phòng là vị trí của Chu lão tổng, ngồi bên phải cạnh Chủ tịch, còn phía bên trái không phải là vị trí của Chu Ân Lai, cũng không phải là của Giang Thanh, mà là chỗ ngồi của Đặng Tiểu Bình, người mới được khôi phục công tác không bao lâu. Đặng Tiểu Bình mặc thường phục, hai người ghé sát vào nhau, đang nói chuyện gì đó, xem ra rất thân mật, vui vẻ, trông khác hẳn thời kỳ đầu Cách mạng Văn hóa, luôn bị đe dọa "nã pháo", "hỏa thiêu", "đại phê phán".

Các thủ trưởng trong Bộ Chính trị lần lượt đến đủ. Về phía quân đội có Từ Hướng Tiền, Nhiếp Vinh Trăn cũng đã đến, còn có các đại quân khu...

Các đại biểu tề tựu đông đủ, tôi cùng các nhân viên phục vụ thay nhau mang trà cho các đại biểu, liên tục ra vào nên cũng cảm nhận được không khí buổi họp hôm đó.

Từ Hướng Tiền là nguyên soái Giải phóng quân nhân dân, nhưng sau khi bước vào phòng họp, lại đứng ở phía sau, không nói gì, cũng không hỏi gì đến những người xung quanh.

Thấy vậy, Mao Chủ tịch tập tễnh đi lại bắt tay Từ Hướng Tiền, đồng thời nói liền hai câu: "Người tốt, người tốt!"

Câu nói này hiển nhiên không những là sự khẳng định công lao của Từ Hướng Tiền trong những năm tháng chiến tranh mà còn bao hàm nội dung phong phú.

Thời kỳ đầu "Văn cách", do Giang Thanh đề xướng, Mao Chủ tịch phê chuẩn nguyên soái Từ Hướng Tiền đảm nhiệm chức tổ trưởng "Văn cách" toàn quân. Về cương vị và chức vụ mới này, qua nhiều lần tiếp xúc, nguyên soái Từ đã ý thức được, dù mình có cố gắng đến mấy thì cũng không thể đảm đương được cương vị này. Nguyên soái đã từng gặp Giang Thanh và một số nhân vật khác, song vẫn không chuyển giao cho ai được, đành phải giữ chức vụ đó. Sau đó nguyên soái gặp Chủ tịch, một mực đề xuất Mao Chủ tịch tìm người hiền tài khác thay mình. Nguyên soái nói: "Tôi không thể đảm đương nổi chức tổ trưởng này."

Nhưng, Mao Chủ tịch lại bảo: "Đồng chí cứ làm đi, trời không sập đâu mà sợ." Chủ tịch kiên quyết không cho Từ Hướng Tiền từ chức.

Đầu năm 1967, phái tạo phản chĩa mũi nhọn vào cơ quan lãnh đạo quân đội, nội bộ quân đội không tuân theo quy định đã được giáo dục và rèn luyện trước đó, có một số quân nhân gia nhập phái tạo phản, có quân nhân còn dẫn đầu đoàn người xông vào cơ quan quân sự, gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới sự ổn định của quân đội.

Quân ủy Trung ương đề xuất "Tám điều" nhằm ổn định quân đội, nguyên soái cho rằng làm được như vậy thì rất tốt, đích thân nguyên soái mang bản thảo "Tám điều" đến Trung Nam Hải đề xuất Mao Chủ tịch phê chuẩn.

Mao Chủ tịch phê vào văn kiện này như sau: "Quy định tám điều rất tốt, phát hành ngay." Sau khi phân phát tới các đồng chí quân đội, "Tám điều" đã phát huy tác dụng rất lớn.

Về sau, diễn biến "Văn cách" trong quân đội rất phức tạp, khiến nguyên soái càng ngày càng cảm thấy chức vụ tổ trưởng "Văn cách" toàn quân không còn phù hợp nữa.

Ngày 16-9-1967, nguyên soái viết báo cáo gửi Mao Chủ tịch, thỉnh thị loại bỏ chức vụ này. Sau đó ít lâu, ngày 16 tháng 10, Mao Chủ tịch phê vào bản báo cáo của nguyên soái:

"Ý tôi không nên bỏ, yêu cầu đồng chí suy nghĩ lại trước khi đưa ra quyết định."

Từ Hướng Tiền là người thuộc phái tả, khiến bọn Lâm Bưu, Giang Thanh không vui. Đêm trước Đại hội IX năm 1969, Lâm Bưu và Giang Thanh ngăn cản không cho Từ Hướng Tiền và các nguyên soái đã lớn tuổi tham dự đại hội, khuấy lên cơn gió độc "dòng chảy ngược tháng Hai". Ngày 3-1-1969, Mao Chủ tịch chỉ thị: "Không được phê phán các đồng chí lớn tuổi và gia đình của họ, cần phải có quan hệ tốt với họ." Song bè lũ Lâm Bưu chủ trì soạn thảo báo cáo chính trị đại hội IX vẫn đưa nội dung của "dòng chảy ngược tháng Hai" vào báo cáo chính trị. Mao Chủ tịch nói: "Đối với những người trong 'dòng chảy ngược tháng Hai', tôi không thể hận họ được, không nên đưa nội dung của 'dòng chảy ngược tháng Hai' vào báo cáo chính trị."

Về sau, Từ Hướng Tiền bắt buộc phải thực thi theo "Sắc lệnh số 1", buộc phải đi lánh nạn. Do đó nguyên soái rất ít có cơ hội gặp Mao Chủ tịch. Cuộc họp lần này, từ sau "sự kiện 13-9" đây là lần đầu tiên nguyên soái gặp mặt Mao Chủ tịch.

Mọi công tác chuẩn bị đã xong, hội nghị chính thức bắt đầu, tất cả chúng tôi và nhân viên phục vụ phải ra ngoài, song chung tôi vẫn rất quan tâm đến nội dung của hội nghị.

Từ trong phòng của Mao Chủ tịch vắng ra ngoài âm thanh bài hát Quốc ca cất lên hùng tráng.

Ông Đông Hưng liên tục ra vào, đến phòng trực ban, hoặc giao cho chúng tôi những nhiệm vụ đột xuất, hoặc gọi điện thoại gặp vị lãnh đạo nào đó, khi thì đem tin tức từ cuộc họp thông báo cho chúng tôi.

Ông Đông Hưng nói: "Cuộc họp lần này họp rất gấp, điều động chéo Tư lệnh các đại quân khu, trong vòng 10 ngày phải đến vị trí đã định, không được mang theo ê-kíp của mình, chúng tôi Mao Chủ tịch muốn nắm chắc quân đội."

Sau đợt ra ngoài lần hai, Ông Đông Hưng phấn khởi nói: "Mao Chủ tịch biểu dương Đặng Tiểu Bình, khen Đặng Tiểu Bình 'trong nhu có cương', 'trong chần giấu kim', được làm bằng sắt thép..."

Sau đó, lần ba Ông Đông Hưng truyền đạt cho chúng tôi tinh thần bài nói chuyện của Mao Chủ tịch: "Cuộc họp lần này rất tốt, điều động chéo Tư lệnh quân khu là sáng kiến của Đặng Tiểu Bình".

Tháng 11 năm 1971 và ngày 3-8-1972, Đặng Tiểu Bình viết thư cho Mao Chủ tịch hai lần, ông tình nguyện làm một công tác nào đó cho Đảng, cho nhân dân và quốc gia.

Đương nhiên Mao Chủ tịch rất hiểu Đặng Tiểu Bình.

Trong Hội nghị toàn quốc lần thứ 12 khóa VIII của Đảng, bè đảng Lâm Bưu, Giang Thanh chủ trương khai trừ Đảng tịch của Đặng Tiểu Bình, Mao Chủ tịch đã kiên quyết phản đối. Do đó, trong buổi họp này, Mao Chủ tịch là người đầu tiên đề xuất ý kiến bố trí lại công tác cho Đặng Tiểu Bình.

Theo thời gian, hiện thực khốc liệt do "Văn cách" gây ra càng thôi thúc Mao Chủ tịch hiểu một điều, đánh giá lại Đặng Tiểu Bình không chỉ là việc cần làm mà còn là để bảo đảm lợi ích tối cao của Đảng, của quốc gia và nhân dân.

Do đó, Mao Chủ tịch đã đồng ý nguyện vọng của Đặng Tiểu Bình trong hai bức thư gửi Mao Chủ tịch.

Ngày 14-8-1972, Mao Chủ tịch phê vào một bức thư của Đặng Tiểu Bình, viết rằng: "Trong thời kỳ ở khu Tô Trung ương, Đặng Tiểu Bình đứng về phía tôi, là người có công, đi Mát-xcơ-va đàm phán không thuyết phục được phía Liên Xô, đồng thời nhấn mạnh: "Sự việc này trước đây tôi đã nói nhiều lần rồi, nay nhắc lại một lần nữa."

Ngày 20-2-1973, sau ba năm ở Giang Tô, Đặng Tiểu Bình được đến ở Bắc Kinh. Khoảng gần một tháng sau đó, ngày 10 tháng 3, căn cứ vào đề xuất của Mao Chủ tịch và Chu Ân Lai, Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc khôi phục lại Đảng tịch cho Đặng Tiểu Bình, đồng thời bổ nhiệm chức vụ Phó Thủ tướng Quốc vụ viện nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

Tháng 8 năm 1973, trong Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 10 của Đảng, Đặng Tiểu Bình được bầu vào Chủ tịch đoàn, được bầu vào ủy viên Trung ương. Đặng Tiểu Bình bắt đầu cùng Chu Ân Lai chinh chiến và khôi phục nền kinh tế quốc dân.

Từ đó về sau, Đặng Tiểu Bình phối kết hợp với Chu Ân Lai, tổ chức thúc đẩy khôi phục và phát triển kinh tế quốc dân, đồng thời quan tâm đến xây dựng quân đội, từ đó đề xuất sáng kiến điều động chéo Tư lệnh các đại quân khu.

Mao Chủ tịch luôn quan tâm đến vấn đề quân đội, đến ngày 12 tháng 12, Mao Chủ tịch chủ trì Hội nghị Bộ Chính trị Trung ương để bàn về vấn đề này. Mao Chủ tịch nói: "Tôi và đồng chí Kiếm Anh mời đồng chí Đặng Tiểu Bình tham gia Quân ủy, là Quân ủy viên, có là ủy viên Bộ Chính trị hay không, chờ Hội nghị toàn quốc lần hai quyết định sau."

Mao Chủ tịch tiếp tục đề xuất thảo luận vấn đề quân đội, đó là việc điều động chéo Tư lệnh các đại quân khu, sau đó quay về phía Diệp Kiếm Anh, Người nói tiếp: "Đồng chí là người tán thành đầu tiên, tôi tán thành ý kiến của đồng chí, tôi nói thay lời đồng chí."

Mao Chủ tịch còn nói, tôi gặp Chu Ân Lai, đồng chí ấy cũng tán thành.

Sau đó Mao Chủ tịch lại nói với Diệp Kiếm Anh: "Đồng chí cho gọi tất cả Tư lệnh các đại quân khu và các ủy viên Bộ Chính trị tổ chức Hội nghị quân chính."

Ngày 15 tháng 12, Mao Chủ tịch lại triệu tập một cuộc họp, thành phần tham dự là toàn bộ ủy viên Bộ Chính trị và Tư lệnh tám đại quân khu. Mao Chủ tịch giới thiệu Đặng Tiểu Bình với mọi người: "Chúng ta hiện nay mời được một đồng chí làm Tổng Tham mưu trưởng, có một số người sợ đồng chí ấy, song đây là người làm việc rất quyết đoán. Tổng Tham mưu trưởng của các đồng chí là do tôi và Bộ Chính trị mời đến, không phải một mình tôi mời đến, đây là đề xuất của đồng chí Kiếm Anh."

Mao Chủ tịch hướng về phía Đặng Tiểu Bình, nói: "Còn về đồng chí, mọi người hơi sợ đồng chí, tôi tặng đồng chí hai câu: Trong nhu có cương, trong chần giấu kim. Bề ngoài nên hòa nhã một chút. Khuyết điểm trước kia, chú ý sửa dần nhé." Nội dung nói là phê bình, nhưng ý tứ của câu nói lại là khen ngợi.

Hứa Thế Hữu - Tư lệnh quân khu Nam Kinh đang ngồi ở hàng ghế sau được Mao Chủ tịch điều lên ngồi ở hàng ghế trước.

Mao Chủ tịch nói với Hứa Thế Hữu và mọi người: "Triều nhà Hán có Chu Bật là người huyện Phì - Tô Bắc, người này trọng dụng Thiệu Văn. Trong "Hán thư" có cuốn "Chu Bật truyện", các đồng chí nên xem." Mao Chủ tịch lại nói: "Nếu chủ nghĩa xét lại xuất hiện ở Trung Quốc, mọi người đứng ra làm chủ nhé." Hứa Thế Hữu liền lên tiếng: "Tiêu diệt chủ nghĩa xét lại!"

Tại sao Mao Chủ tịch lại đề xướng xem cuốn "Chu Bật truyện"? Rất nhiều người dự họp vẫn chưa xem cuốn sách đó nên nhất thời không nói gì được. Sau cuộc họp này mọi người đều tìm

để đọc.

Riêng Hứa Thế Hữu đã đọc cuốn sách đó: Chu Bội cùng với Lưu Bang bình định thiên hạ, dựng nên nhà Hán, về sau, bè đảng của Lã Hậu cướp ngôi nhà Hán, Chu Bội và rất nhiều người khác bị sát hại. Theo nhận thức của tôi, Mao Chủ tịch yêu cầu chúng tôi bảo vệ người lãnh đạo Đảng, lãnh đạo quân đội xây dựng nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, ngăn chặn chủ nghĩa xét lại cướp quyền đoạt vị của Đảng. Sau khi Lâm Bưu bị vạch mặt, Mao Chủ tịch đã đề xuất vấn đề này, Người đã dự liệu trước "bè lũ bốn tên" sẽ nhảy ra làm loạn, do đó trước rất nhiều tướng soái, Mao Chủ tịch đưa vấn đề này ra để mọi người cùng suy ngẫm.

Bắt đầu từ ngày 12 tháng 12 trở về sau, Mao Chủ tịch đề xuất vấn đề nắm chặt quân đội trong Hội nghị Bộ Chính trị, Chủ tịch nói: "Tôi vẫn có thể đánh trận. Cần đánh thì đánh, thiên hạ đại loạn, trong đó có cả Trung Quốc. Tôi còn ăn được, ngủ được, nên nếu cần đánh, tôi rất sẵn sàng. Qua đấu tranh mới phân biệt được rõ ai là người thực sự muốn đánh, ai là kẻ câu kết với nước ngoài, muốn được làm Hoàng đế."

Mao Chủ tịch còn chỉ rõ, Đặng Tiểu Bình là ủy viên Quân ủy, ủy viên Bộ Chính trị, đồng thời nói: "Hiện nay mời được một quân sư tên là Đặng Tiểu Bình. Thông báo xuống dưới, là ủy viên Bộ Chính trị, ủy viên Quân ủy."

Trong 3 ngày 13, 14, 15, Mao Chủ tịch và các đồng chí trong Bộ Chính trị nói chuyện với Tư lệnh các quân khu Bắc Kinh, Vũ Hán, Thẩm Dương, Tế Nam. Nội dung các cuộc họp và các cuộc gặp gỡ nói chuyện, chúng tôi không được phép vào nên không biết nội dung. Sau đó đều qua Uông Đông Hưng truyền đạt lại, chúng tôi mới biết rõ nội dung.

Ấn tượng sâu sắc nhất là phê bình Bộ Chính trị "bất nghị chính", Quân ủy "bất nghị quân, bất nghị chính" (ý nói không tổ chức họp bàn).

Còn nói: "Chuẩn bị ra trận, nội chiến, ngoại chiến đều xảy ra, tôi còn có thể đánh vài trận!"

Trong Hội nghị Quân ủy Trung ương, Mao Chủ tịch nói với các đại biểu tham dự hội nghị: "Nếu như Trung Quốc xuất hiện chủ nghĩa xét lại, các đồng chí cần phải chú ý."

Mao Chủ tịch còn tự phê bình: "Đồng chí Hạ Long làm sai, tôi chịu trách nhiệm". "Cần lật lại các vụ án Dương, Dư, Phó, đều do Lâm Bưu làm. Tôi nghe theo Lâm Bưu, do đó tôi cũng phạm sai lầm. Hồi ở Thượng Hải, Đặng Tiểu Bình không đồng ý đánh úp La Thụy Khanh, tôi đồng ý đánh cũng là nghe theo Lâm Bưu, cần phải sửa sai cho La Thụy Khanh."

"Có một số lần chỉ nghe một phía, phiến diện, nay xin được tự phê bình trước các đồng chí."

Đương nhiên là sau đó mọi người đều vỗ tay, nhiệt liệt hoan hô.

Tại sao Mao Chủ tịch lại tự phê bình trước đông đảo người nghe?

Đó là vào giữa tháng 9 năm 1966, với chiêu bài lừa gạt lòng người của Lâm Bưu và Giang Thanh, dư luận xôn xao với tin phải bắt Hạ Long. Ở trong Trung Nam Hải chúng tôi cũng nghe được tin này.

Ngày 5 tháng 9, Mao Chủ tịch tiếp Hạ Long ở bể bơi Trung Nam Hải.

"Có người nói, đồng chí là 'Tư lệnh đen'." Lâm Bưu sai Ngô Pháp Hiến viết bản vu cáo Hạ Long "âm mưu đoạt quyền" trong quân đội. Mao Chủ tịch lấy bản vu cáo đó đưa cho Hạ Long xem, đồng thời an ủi Hạ Long: "Đồng chí không nên căng thẳng, tôi hiểu đồng chí. Đối với đồng chí, tôi vẫn nói như trước kia: trung thành với Đảng, với nhân dân, kiên quyết đấu tranh với kẻ thù, có khả năng liên hệ với quần chúng."

Ngày 19 tháng 9, Mao Chủ tịch gặp Hạ Long. Hai người bắt tay xong, Mao Chủ tịch đi thẳng vào vấn đề, Người hỏi:

"Vấn đề đã được giải quyết xong chưa?"

"Đồng chí nên trung cầu ý kiến của một số đồng chí hữu quan xem sao." Đối với Mao Chủ tịch, đây chỉ là mâu thuẫn thông thường trong nội bộ Đảng, theo tình hình thực tế, càng gặp gỡ nhiều người thì càng nhiều tội, họ đã có ý định khép tội rồi, gặp nhiều người cũng chẳng ích gì.

Mao Chủ tịch và Chu Ân Lai bảo vệ Hạ Long, từ trước đến nay tôi cũng có nhận thức này. Có một thời gian, bên ngoài có nhiều tin đồn rất căng thẳng, buộc Chu Ân Lai phải đón Hạ Long và phu nhân Tiết Minh vào ở trong phòng Tây Hoa của Thủ tướng ở Trung Nam Hải.

Mao Chủ tịch đối với Hạ Long chân tình như vậy, còn bè đảng Lâm Bưu và Giang Thanh vẫn

có dã tâm khép tội Hạ Long, cuối cùng khoác lên Hạ Long một nỗi oan tày trời. Mao Chủ tịch bắt đầu phải tự kiểm điểm trước đồng bào tướng lĩnh quân đội.

Là Chủ tịch Đảng, cơ hội để Mao Chủ tịch tự phê bình không nhiều, đặc biệt là trước tướng lĩnh toàn quân. Lần tự phê bình này của Mao Chủ tịch là lần thứ hai tôi được biết.

Ngày 22 tháng 12, Quân ủy Trung ương ra sắc lệnh điều động chéo tám Tư lệnh đại quân khu:

- Điều Tư lệnh Lý Đức Sinh quân khu Bắc Kinh sang làm Tư lệnh quân khu Thẩm Dương; Tư lệnh quân khu Thẩm Dương

- Trần Tích Liên làm Tư lệnh quân khu Bắc Kinh.

- Tư lệnh quân khu Nam Kinh Hứa Thế Hữu và Tư lệnh quân khu Quảng Châu Đinh Thịnh đổi chỗ cho nhau.

- Tư lệnh quân khu Tế Nam Dương Đắc Chí và Tư lệnh quân khu Vũ Hán Tăng Tự Ngọc đổi chỗ cho nhau.

- Tư lệnh quân khu Lan Châu Bì Định Quân và Tư lệnh quân khu Phúc Châu Hàn Tiên Sở đổi chỗ cho nhau.

Cùng ngày, Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc ra thông báo: Tuân theo đề xuất của Mao Chủ tịch, nay Trung ương quyết định:

Đồng chí Đặng Tiểu Bình là ủy viên Bộ Chính trị Trung ương, tham gia công tác lãnh đạo Trung ương, đến Hội nghị lần 2 khóa X sẽ làm thủ tục bầu bổ sung; Đặng Tiểu Bình là ủy viên Quân ủy Trung ương, tham gia công tác lãnh đạo Quân ủy.

Còn việc Mao Chủ tịch phê bình Bộ Chính trị "bất nghị chính", Quân ủy "bất nghị quân, bất nghị chính" là có ý phê bình Chu Ân Lai. Bởi vì, lúc bấy giờ chủ trì Bộ Chính trị và Quân ủy tuy đã có Vương Hồng Văn với chức danh Phó Chủ tịch Trung ương, song thực chất công tác chủ trì là Chu Ân Lai.

Phê bình như vậy liệu có phù hợp với thực tế? Liệu có được cho phép? Liệu có cần thiết? Vấn đề này xin để các học giả lịch sử Đảng, lịch sử quân đội nghiên cứu. Song có một điều cần nói, bè đảng Giang Thanh đã lợi dụng sự phê bình này của Mao Chủ tịch vào mưu đồ của chúng, đây là sự thật.

Chương 27:

MAO TRẠCH ĐÔNG HỘI KIẾN VỚI NGUYÊN THỦ TƯỞNG ANH - EDWARD HEALTH

Mao Chủ tịch phá lệ, dùng đội nghi lễ quân đội để đưa tiễn Edward Health. Hai người nói với nhau rất nhiều chuyện vui. Health hỏi: "Tại sao lại treo ảnh Stalin?"

Qua sự kiện Lâm Bưu, tinh thần của Mao Chủ tịch bị giáng một đòn khá mạnh, năm 1972 Người bị ốm nặng, bị ngắt vài lần, về sau lại mắc thêm bệnh tim khá nặng. Mao Chủ tịch già đi rất nhiều, tóc trắng đầy đầu, đi lại ngày càng khó khăn. Đến mùa xuân năm 1974, có thể nói, cơ thể Mao Chủ tịch "bệnh cũ chưa qua, bệnh mới đã đến".

Ban đầu, Chủ tịch chỉ có cảm giác nhìn cái gì cũng thấy mờ, đọc sách, viết tài liệu rất cực. Chúng ta đều biết, bao năm qua Mao Chủ tịch làm biết bao công việc: khởi thảo văn kiện, viết lời phê, lao động chân tay, đọc một lượng sách khổng lồ. Giờ đây, mắt của Chủ tịch không còn tinh tường, cơ bản là không thể tiếp tục đọc sách được nữa, điều này khiến Chủ tịch vô cùng phiền muộn và đau khổ.

Hội nghị đặc biệt của Liên hợp quốc khóa VI sắp đến ngày khai mạc, Mao Chủ tịch dự định nhân cơ hội này để nhân dân trên toàn thế giới hiểu về đất nước Trung Quốc, phá bỏ "bể quan toa cảng" để vươn ra thế giới. Bất chấp trong Đảng vẫn còn một số phần tử phản đối, Mao Chủ tịch vẫn cử Đặng Tiểu Bình dẫn đầu đoàn đại biểu Trung Quốc tham dự Đại hội đồng Liên hợp quốc. Vấn đề này được viết trong bức thư gửi cho Giang Thanh. Trong bức thư gửi cho Giang Thanh ngày 27 tháng 3, Mao Chủ tịch viết: "Cử đồng chí Tiểu Bình xuất ngoại là ý kiến của tôi, bà hãy thận trọng, không nên phản đối đề xuất của tôi."

Ngày 4 tháng 4, bài phát biểu của Đặng Tiểu Bình được Đại hội đồng Liên hợp quốc phê chuẩn.

Ngày 6 tháng 4, Đặng Tiểu Bình dẫn đầu đoàn đại biểu Trung Quốc tham dự Hội nghị Liên hợp quốc khóa VI, ngày 10 tháng 4 phát biểu trong hội nghị. Trong bài phát biểu, Đặng Tiểu Bình đưa ra thuyết "Phân chia ba thế giới", đồng thời nói rõ chính sách đối ngoại của Trung Quốc.

Đặng Tiểu Bình chỉ rõ: "Trung Quốc là một nước xã hội chủ nghĩa đang phát triển, Trung Quốc thuộc thế giới thứ ba. Trung Quốc cũng giống như các nước thuộc thế giới thứ ba khác, đã trải qua rất nhiều gian khổ, chúng tôi cùng có chung một nhiệm vụ, một mục tiêu. Chúng tôi cùng với các nước trong thế giới thứ ba kiên quyết đấu tranh chống lại chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa bành trướng, chủ nghĩa thực dân, coi đây là nghĩa vụ quốc tế thiêng liêng của chính mình."

Bài phát biểu này của Đặng Tiểu Bình đã tạo nên nhiều luồng tư tưởng trái chiều và gây nhiều ảnh hưởng sâu sắc, khiến các nước trên thế giới biết đến Trung Quốc, đây cũng là sự chuẩn bị vươn ra thế giới của Trung Quốc.

Tháng 6 năm đó Mao Chủ tịch mời Edward Health - lãnh tụ của Đảng Bảo thủ nước Anh sang thăm Trung Quốc.

Khi Mao Chủ tịch tiếp kiến Edward Health, Chu Ân Lai và đại sứ quán Anh tại Trung Quốc cũng tham dự. Lúc đó, mặc dù Mao Chủ tịch không nhìn rõ diện mạo của Edward Health, song căn cứ vào lời giới thiệu, Chủ tịch cũng tìm hiểu được phần nào về con người này. Chủ tịch thân mật bắt tay những người tham dự hội kiến, hoan nghênh họ đến thăm Trung Quốc.

Cuộc tiếp kiến lần này của hai người như đôi bạn cũ lâu ngày gặp lại. Bởi vì, Edward Health không phải là nguyên thủ quốc gia, cũng không phải là người đứng đầu chính phủ, do đó lễ đón tiếp không có đội quân danh dự của ba quân binh chủng.

Mao Chủ tịch nói với Chu Ân Lai: "Khi khách ra về, dùng đội nghi lễ quân đội để tiễn Edward Health."

Sau này, Edward Health hồi tưởng lại, đợt tiếp kiến đó đã để lại cho ông ta ấn tượng khá sâu sắc, Edward Health nói: "Mao Chủ tịch tạo cho người tiếp xúc cảm giác ông là người rất vui vẻ, hiền hậu và dễ gần, thân thiết và bình dị."

Lúc bắt đầu nói chuyện, hai bên nói nhiều chuyện vui.

Mao Chủ tịch cười, hỏi: "Tôi nghĩ chính sách châu Âu của các ngài, để nước các ngài lớn mạnh, buộc kẻ thù của các ngài phải tiến quân sang Trung Quốc ở phía đông?"

"Không." Edward Health cười, nói: "Mục tiêu chính sách của chúng tôi không phải như vậy." Edward Health quay sang hỏi lại: "Tôi đến quảng trường Thiên An Môn, nhìn thấy ảnh của Stalin treo ở gần ảnh Karl Marx, Engels, Lenin, cảm thấy rất kỳ lạ. Ảnh của ba vị kia tôi có thể lý giải được, nhưng sao lại treo ảnh Stalin ở đây?"

Mao Chủ tịch trả lời: "Stalin là người cuối cùng của Liên Xô theo chủ nghĩa Marx chân chính, ảnh của Stalin treo ở đó chính là vì Stalin là một người Marxist."

Mao Chủ tịch kể cho khách nghe quá trình phản bội và chạy trốn của Lâm Bưu, Người nói: "Trước đây Lâm Bưu là cộng sự của tôi, không biết người Nga sai khiến Lâm Bưu những gì, đến nay mới biết Lâm Bưu đã bị người Nga thao túng. Người Nga từ trước đến nay luôn tìm mọi cách để khống chế chúng tôi." Nói đến đây Mao Chủ tịch dừng lại một chút, một cánh tay vung lên rồi chém mạnh xuống, nói tiếp: "Đây là điều họ không thể làm được!"

Họ còn nói nhiều chuyện khác, buổi tiếp kiến kéo dài hơn một giờ đồng hồ. Mao Chủ tịch đứng dậy tiễn khách, bắt tay tạm biệt!

Chu Ân Lai tiễn khách ra tận cổng, tôi mở cửa xe mời khách quý lên xe.

Xe từ từ chạy, Chu Ân Lai vẫn đứng đó giờ cao tay chào tạm biệt!

Chương 28:

VƯƠNG HỒNG VĂN VU CÁO, BỊ KHIỂN TRÁCH TẠI TRƯỜNG SA

Chỉ có những người ở bên cạnh Chủ tịch Mao Trạch Đông và mấy vị ủy viên Bộ Chính trị mới biết, trong suốt thời gian dài, mắt Chủ tịch rất kém, nhìn phía trước chỉ thấy mờ mờ, nhưng đầu óc vẫn còn rất minh mẫn. Vương Hồng Văn lúc đến thì hớn hờ đắc ý, lúc ra về thì ỉu xiu, mặt mày ủ ê. Chu Ân Lai và Mao Trạch Đông nói chuyện hơn một tiếng đồng hồ, rất tình cảm và hòa hợp.

Bước vào năm 1974, hoạt động của Giang Thanh càng trở nên ráo riết, bà ta vừa tuyên truyền, đưa tài liệu, vừa kích động ở khắp nơi, "đốt sạch", "phá sạch", nhà máy đình công, sản xuất nông nghiệp đình trệ. Đến tháng 5, sản xuất bị giảm mạnh. Theo thống kê công bố, chỉ số sản xuất giảm 6,2%, vận tải giảm 2,5%, sản xuất thép giảm 9,4%, bội chi ngân sách lên tới 2,5 tỷ Nhân dân tệ. Một số cán bộ lâu năm đứng ra làm việc lại bị lật đổ, rất nhiều ban lãnh đạo bị rơi vào trạng thái tê liệt.

Sau khi biết tình hình, Mao Chủ tịch rất không vui, bệnh tình càng thêm nghiêm trọng. Trung ương Đảng, Quốc vụ viện áp dụng hàng loạt biện pháp có hiệu quả hơn. Mao Chủ tịch cũng đã nhiều lần phê bình Giang Thanh và đồng bọn.

Lúc này Giang Thanh mấy lần yêu cầu xin gặp Mao Chủ tịch nhưng Chủ tịch kiên quyết không gặp. Trong thư gửi Giang Thanh ngày 20 tháng 3, Mao Chủ tịch viết: "Trước đây đã nhiều lần nói chuyện với đồng chí, rất nhiều lần đồng chí không chấp hành, gặp nhiều cũng có ích gì đâu? Có sách của Mác - Lê, sách của tôi đó, đồng chí cũng không nghiên cứu... Đồng chí là người chuyện lớn không bàn bạc, chuyện nhỏ thì tự ý."

Ngày 10 tháng 4, được Mao Chủ tịch phê chuẩn, Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc ra thông báo: quy định "Cuộc vận động tiến hành chống Lâm, chống Khổng cần chịu sự lãnh đạo thống nhất của Đảng ủy, không được thành lập các tổ chức quần chúng như đội chiến đấu, không được tạo các hội liên kết các ngành nghề, các vùng."

Ngày 01 tháng 7, Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc ra thông báo: "Nắm cách mạng, thúc đẩy sản xuất". Thông báo chỉ rõ: "Cán bộ của chúng ta tuyệt đại đa số là tốt và tương đối tốt", yêu cầu "các cán bộ tự ý từ chức phải quay trở lại vị trí công tác". Phê bình tất cả những luận điệu sai trái như: cái gọi là "luồng tư tưởng đi ngược lại trào lưu" và "không sản xuất theo đường lối sai lầm", đối với những luận điệu sai trái đó buộc phải tiến hành bác bỏ. Đối với những kẻ đứng sau giật dây, phải phát động quần chúng vạch trần và phê phán.

Căn cứ vào hàng loạt chỉ thị của Mao Chủ tịch, lại được sự ủng hộ giúp đỡ của Thủ tướng Chu Ân Lai, đồng chí

Đặng Tiểu Bình đã tiến hành chỉnh đốn trên một số phương diện và đã làm cho tình hình chung trên cả nước có những bước chuyển biến quan trọng.

Trong khoảng thời gian này, thị lực của Mao Chủ tịch càng suy giảm hơn trước, nhìn vào đồ vật càng mờ, tinh thần và thể chất không được nghỉ ngơi đầy đủ, tâm trạng luôn ở trong trạng thái bất an.

Mao Chủ tịch buộc phải nghe theo lời khuyên của các y bác sĩ và một số lãnh đạo là đi dưỡng bệnh. Một ngày trước khi đi, ngày 17 tháng 7, Mao Chủ tịch đích thân chủ trì triệu tập Hội nghị Bộ Chính trị Trung ương tại phòng họp số 118 Đại lễ đường Nhân dân. Tại hội nghị, Mao Chủ tịch xác định các vấn đề còn tồn tại trong nội bộ lãnh đạo Đảng, Chủ tịch nghiêm khắc phê bình các hành vi của Giang Thanh và đồng bọn.

Phê bình Giang Thanh, Chủ tịch nói: "Không được xây hai nhà máy, một là nhà máy thép và một là nhà máy sản xuất mũ, động một chút là chụp mũ mọi người, như vậy là không tốt, cần phải chú ý. Đồng chí sao khó sửa đổi vậy."

Chủ tịch cũng phê bình Vương Hồng Văn, Trương Xuân Kiêu, Giang Thanh và Diêu Văn

Nguyên, Chủ tịch nói: "Đồng chí ấy cũng coi như là người của nhóm Thượng Hải, các đồng chí phải chú ý, không được tạo thành bè phái bốn người."

Mao Chủ tịch còn nhiều lần nói: "Giang Thanh không thay mặt tôi, đồng chí ấy đại diện cho chính bản thân đồng chí ấy. Tóm lại, đồng chí ấy đại diện chính mình".

Hội nghị kéo dài đến tận trưa, sau khi tan họp, ăn qua loa một chút rồi Mao Chủ tịch lên tàu vào lúc 2 giờ chiều, rời Bắc Kinh đi xuống miền Nam.

Sức khỏe của Mao Chủ tịch không được tốt như trước đây nhưng trên dọc đường đi, Người vẫn liên tục gặp các đồng chí lãnh đạo quân chính Đảng địa phương, mời lên tàu họp hoặc nói chuyện, qua đó tìm hiểu tình hình, giải quyết vấn đề. Ngoài việc bổ sung than, nước và sửa chữa bảo dưỡng cho đầu máy buộc tàu phải dừng lại, hầu như tàu không dừng dọc đường mà đi thẳng đến Vũ Hán, lúc vào ga đã là hơn 18 giờ ngày 19.

Wu Han luôn là nơi Mao Chủ tịch yêu thích, Chủ tịch vẫn được sắp xếp ở tại khách sạn Đông Hồ. Nơi đây non xanh nước biếc, cảnh vật thanh tịnh nên thơ..., vẫn như ngày nào. Điều đáng tiếc là thị giác của Mao Chủ tịch không còn sáng như trước, phía trước chỉ trông thấy lò mờ.

Uông Đông Hưng mời các chuyên gia điều trị tổ chức hội chẩn cho Chủ tịch. Sau khi kiểm tra mắt cho Chủ tịch, chẩn đoán chính xác Chủ tịch bị "đục thủy tinh thể do tuổi già", cả hai mắt đều bị như vậy.

Theo lời giải thích của bác sĩ, quá trình phát triển của loại bệnh này thông thường chia thành các giai đoạn: ủ bệnh, phát bệnh, hoàn thành giai đoạn phát bệnh và biến chứng; biện pháp điều trị chỉ có cách là phải tiến hành phẫu thuật. Để có thể phẫu thuật thì phải đợi đến giai đoạn phát bệnh hoàn toàn mới có thể tiến hành. Hiện tại, cách duy nhất là kiên nhẫn chờ đợi. Có nghĩa là Mao Chủ tịch phải tiếp tục chờ đợi trong mấy trăm ngày dài u tối. Trong khoảng thời gian này, Chủ tịch không thể tự đọc sách, không thể tự xem báo, cũng không thể thấy mặt những người quen thuộc xung quanh, thậm chí ngay cả người đi qua sát mặt, Chủ tịch cũng không nhìn rõ.

Mao Chủ tịch biết rõ, là Chủ tịch Đảng, bản thân phải nắm bắt tình hình trong ngoài nước, trong ngoài Đảng. Thế mà Chủ tịch lại không thể tự mình đọc hay viết, chuyện này thật sự khiến Chủ tịch rất khổ tâm.

Chủ tịch phải nhờ mọi người đọc văn kiện và đọc báo cho mình nghe. Khi đọc các văn kiện, nếu phải viết lời phê thì cũng phải nhờ người khác viết thay, điều đó làm Chủ tịch rất buồn. Chủ tịch từng nhiều lần nói, thư ký của Chủ tịch chỉ giúp nhận và gửi các công văn, còn các bản thảo Người đều tự tay làm, ngày làm không xong thì đêm làm tiếp, Chủ tịch sao có thể để vì mình mà lỡ việc Đảng, việc nước. Thế nhưng, thân mang trọng bệnh như vậy, mọi việc không thuận theo mong muốn của bản thân, sự đau lòng của Chủ tịch là có thể hiểu được.

Mao Chủ tịch rất kiên cường, chuyện không nhìn được, ngoài các nhân viên làm việc bên cạnh và các bác sĩ..., Chủ tịch không cho nói với bất kỳ ai khác. Trong Bộ Chính trị cũng chỉ có đồng chí Chu Ân Lai và vài người biết.

Đồng chí Chu Ân Lai rất lo lắng vì mắt Chủ tịch không nhìn rõ, Thủ tướng đem cả cặp kính lão vẫn đeo nhiều năm cho Chủ tịch đeo thử. Thủ tướng còn viết thư cho các nhân viên làm việc bên cạnh Chủ tịch, dặn họ nhất định phải tìm mọi cách chăm sóc thật tốt cho Chủ tịch, Thủ tướng rất có tình cảm với Chủ tịch.

Tôi ở bên cạnh Chủ tịch hơn hai mươi năm, đã chứng kiến sự quan tâm và bảo vệ của Thủ tướng Chu đối với Chủ tịch. Mỗi khi Mao Chủ tịch gặp việc khó khăn hay gặp nguy hiểm, Thủ tướng đều tự mình gạt bỏ những khó khăn đó, biến nguy thành an. Điều đó khiến người ta phải cảm động.

Còn nhớ, vào những năm 50, Mao Chủ tịch muốn đi bơi ở sông Trường Giang, nhiều người không tán thành, có nhiều ý kiến trái ngược nhau. Chu Ân Lai tự mình đi tìm hiểu tình hình, hỏi han về tình hình mực nước, đưa ra các giải pháp để đảm bảo an toàn, cuối cùng giúp Mao Chủ tịch thực hiện nguyện vọng được bơi lội thỏa thích trên dòng Trường Giang.

Tôi còn được chứng kiến một sự việc khác, sự kiện Vũ Hán ngày 20/7/1967, trong cuộc đấu tranh chống bè phái cực kỳ phức tạp, vào thời khắc vô cùng nguy cấp: tinh thần của các chiến sĩ đang cầm vũ khí mất kiểm soát nghiêm trọng, Chu Ân Lai đã đứng ra vừa đi tiền trạm sắp xếp

hành trình cho Mao Chủ tịch, vừa xử lý ổn thỏa mọi thủ tục, ổn định lòng quân, ổn định Trung nguyên để Mao Chủ tịch có thể di chuyển an toàn.

Từ đầu tới cuối sự kiện 13/9/1971, Chu Ân Lai ngày đêm gánh vác việc Đảng, việc quân và việc nước. Trong hoàn cảnh cả thể chất và tinh thần Mao Chủ tịch bị tổn thương, Thủ tướng dốc hết tâm huyết ra tổ chức, chỉ huy mọi mặt, cố gắng giảm đến mức thấp nhất có thể những tổn hại mà tập đoàn phản đảng Lâm Bưu gây ra cho Đảng và đất nước...

Vào tháng 10 cùng năm, Mao Chủ tịch từ Vũ Hán đến Trường Sa tỉnh Hồ Nam, ở tại tòa nhà số 1 Dung Viên. Một hôm, Uông Đông Hưng nói với chúng tôi, Vương Hồng Văn đòi đến, tôi theo thông lệ đứng đợi ở cổng.

Không phải đợi lâu, Vương Hồng Văn ngồi trên một chiếc xe du lịch màu đen bóng loáng đến. Ông ta ở nhà số 9 Dung Viên, cách nhà số 1 không xa. Tôi mở cửa xe cho ông ta, ông ta khệnh khạng xuống xe, vẻ mặt đặc ý như một thủ trưởng cấp cao. Thực ra, khi Vương Hồng Văn mới tạo phản thì tôi mới biết ông ta. Mấy lần Mao Chủ tịch đi Thương Hải, lúc đó ông ta chính xác là thuộc phái tạo phản, đối xử với chúng tôi không chỉ rất nhiệt tình, rất khách sáo mà còn tăng bốc, tán dương không ngớt lời, sự bợ đỡ thể hiện trong từng hành động.

Lúc này Uông Đông Hưng bước ra đón, tôi đưa họ vào phòng khách của Mao Chủ tịch. Vương Hồng Văn rất biết cách bắt chuyện, vừa vào cửa liền đi nhanh đến hỏi thăm sức khỏe của Chủ tịch, còn hỏi Chủ tịch "ở đây có quen không?", v.v... Mao Chủ tịch hỏi ông ta về tình hình thời tiết ở Bắc Kinh..., ông ta tỏ ra rất nhiệt tình. Sau khi hàn huyên mới ngồi xuống bắt đầu thảo luận, Uông Đông Hưng cũng tham gia. Tôi thấy cả ba người đã yên vị liền đi ra. Lúc đó tuy đầu óc Chủ tịch rất minh mẫn nhưng nói năng thì rất khó khăn. Cũng may, Uông Đông Hưng đã quen với ngôn ngữ và cách nói chuyện của Chủ tịch nên có thể giúp Vương Hồng Văn giảng giải rõ hơn.

Cuộc thảo luận kéo dài hơn một tiếng đồng hồ, Uông Đông Hưng đưa Vương Hồng Văn đi ra, chỉ thấy mặt Vương Hồng Văn phờ phạc.

Trước đó, vào ngày 11 tháng 10, Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc ra thông báo: Đại hội đại biểu Nhân dân khóa IV sắp diễn ra.

Ngày 12 tháng 11, Giang Thanh viết thư cho Chủ tịch, đề xuất phương án của bà ta. Trong đó có ý kiến đề Tạ Tịch Nghi làm Phó Ủy viên trưởng Đại hội đại biểu Nhân dân, Trì Quần làm Bộ trưởng Giáo dục... Khi đó Mao Chủ tịch trong thư gửi Giang Thanh chỉ thị: "Không được xuất hiện nhiều, không được phê chuẩn các văn bản; không cần đồng chí làm hậu thuẫn, tôi tự biết việc của mình..."

Về căn bản, Giang Thanh không nghe theo lời của Chủ tịch, ngày 19 tháng 11, Giang Thanh lại viết thư cho Chủ tịch: "Việc la hét kỳ quái kinh hãi đó làm tôi thấy kinh sợ", "từ sau Đại hội IX, tôi gần như là người thừa, không phân công công việc cho tôi làm, hiện tại càng tệ hại hơn". Rõ ràng đây là bức thư đòi chức quyền. Ngày 20 tháng 11, Mao Chủ tịch một lần nữa phê bình bà ta: "Chức vụ của đồng chí là nghiên cứu các động thái trong và ngoài nước, đây đã là một nhiệm vụ quan trọng. Việc này tôi đã nói với đồng chí nhiều lần, không thể nói không giao công việc".

Những nhắc nhở sát sao lần này của Mao Chủ tịch, Giang Thanh không chỉ không nghe mà nghiêm trọng hơn, bà ta còn triển khai các hoạt động với mưu đồ giành được quyền thao túng cơ quan chính phủ quốc gia. Giang Thanh không nghe lời khuyên, lại tìm người đề xuất với Chủ tịch để Vương Hồng Văn làm Phó Ủy viên trưởng Đại hội đại biểu Nhân dân, Mao Chủ tịch lập tức gay gắt chỉ rõ: "Giang Thanh có dã tâm. Bà ta muốn để Vương Hồng Văn làm Ủy viên trưởng, bản thân bà ta làm Chủ tịch Đảng." Vào thời gian đó, khoảng trung tuần tháng 12, Chu Ân Lai đáp máy bay đến Trường Sa, cũng ở trong khu Dung Viên. Ngày hôm đó, trước khi Thủ tướng đến tòa nhà số 1 của Mao Chủ tịch, Uông Đông Hưng, Trương Diệu Từ,... đều đã đợi ở cổng để đón tiếp. Xe vừa dừng lại, tôi bước lên phía trước mở cửa xe cho Thủ tướng, nhìn sắc mặt khô và vàng sạm là biết ngay sức khỏe Thủ tướng không tốt. Uông Đông Hưng bước lên đón Thủ tướng. Thủ tướng mỉm cười, sau khi xuống xe liền bắt tay và hỏi thăm từng người chúng tôi, đồng thời nói: "Mọi người vất vả rồi, đã tận tụy chăm lo cho sự an toàn và sức khỏe của Chủ tịch, tôi cảm ơn mọi người rất nhiều."

Uông Đông Hưng quan tâm nói: "Sức khỏe Thủ tướng không tốt, cần nhiều thời gian để nghỉ

ngôi."

Trên khuôn mặt gầy guộc của Chu Ân Lai hiện lên nụ cười buồn buồn, Thủ tướng nói: "Những việc liên quan đến Đại hội đại biểu Nhân dân lần thứ IV cần hỏi ý kiến của Chủ tịch rồi mới có thể quyết định."

Chu Ân Lai cùng mọi người vào phòng khách của Chủ tịch. Mao Chủ tịch đã chờ ở đó từ lâu, biết Thủ tướng đã đến, Chủ tịch bảo Tiểu Trương đỡ Người đứng dậy, Thủ tướng Chu tiến lên phía trước, hai chiến hữu già gặp lại nhau, đặc biệt thân thiết, bắt tay nhau vô cùng nồng nhiệt.

Thủ tướng nói: "Được biết mắt Chủ tịch không được tốt, sức khỏe của Chủ tịch thế nào rồi?"

"Sức khỏe cũng tạm ổn, mắt cũng không sao, chỉ chờ đến giai đoạn phát triển hoàn toàn."

Mao Chủ tịch nói: "Đồng chí cũng không được khỏe, còn để đồng chí phải đến đây, lại còn phải đi máy bay đến."

Thủ tướng Chu Ân Lai nói: "Tôi có vài chuyện còn muốn thỉnh thị Chủ tịch, tôi không đến, e có một số chuyện nói không rõ ràng được, tôi cũng không yên tâm."

Mao Chủ tịch chỉ vào chiếc ghế sofa, ý bảo Thủ tướng ngồi, Người nói: "Nào, từ từ nói chuyện."

Lần nói chuyện này, ngay cả ủy viên Bộ Chính trị, Chủ nhiệm Văn phòng Trung ương Ương Ương Đông Hưng cũng không được tham gia, chỉ có Mao Chủ tịch và Chu Ân Lai, hai người nói chuyện với nhau hơn một tiếng đồng hồ.

Đến khi Chủ tịch lắc chuông, mới biết họ đã kết thúc buổi nói chuyện, Ương Ương Đông Hưng nghe thấy tiếng chuông liền đi vào, tôi cũng chạy lại mở cửa. Có thể nhận thấy, Mao Chủ tịch và Chu Ân Lai nói chuyện rất vui vẻ, tình cảm hòa hợp, không khí nồng ấm, chứng tỏ cả hai đều có sự thống nhất cao độ.

Sau lần đó, cho đến ngày 23 tháng 12, Mao Chủ tịch lại hội đàm với Chu Ân Lai và Vương Hồng Văn. Trong lần nói chuyện này, Mao Chủ tịch lại nhắc nhở Vương Hồng Văn: "Không nên tạo 'bè phái bốn người', cần phải đoàn kết lại, bốn người tạo thành một hội là không tốt!" Mao Chủ tịch còn nói với ông ta: "Giang Thanh có dã tâm, các đồng chí có nhận thấy không? Tôi thấy là có." Chủ tịch đề xuất: "Tôi muốn Tiểu Bình làm Phó Chủ tịch Quân ủy, Phó Chủ tịch thứ nhất kiêm Tổng Tham mưu trưởng."

Mao Chủ tịch đánh giá cao con người Đặng Tiểu Bình, nói đó là "nhân tài hiếm có", "tư tưởng chính trị vững vàng", "về mặt chính trị còn mạnh hơn đồng chí ấy (chỉ Vương Hồng Văn)." Chủ tịch nói tiếp: "Các đồng chí ở lại đây nói chuyện, bảo Tiểu Bình chủ trì công việc ở Bắc Kinh."

Sau đó, vào các ngày 24, 25 và ngày 27, Mao Chủ tịch còn có bốn lần hội đàm với Chu Ân Lai và Vương Hồng Văn, họ đã quyết định xong việc sắp xếp nhân sự và các việc liên quan đến Đại hội đại biểu Nhân dân lần thứ IV.

Năm sau, tức tháng 1 năm 1975, trong Hội nghị đại biểu toàn quốc lần thứ 2 khóa X, Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc được triệu tập, do Chu Ân Lai chủ trì, theo đề nghị của Mao Chủ tịch, toàn đại hội bầu Đặng Tiểu Bình làm Phó Chủ tịch Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, thường vụ viên Bộ Chính trị Trung ương. Trước ngày 5 tháng 1, "Văn bản số 1 của Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc" dùng mực đỏ ghi rõ "Mao Chủ tịch đánh dấu". Mao Chủ tịch với vai trò là Chủ tịch Quân ủy Trung ương đã công bố mệnh lệnh, cử Đặng Tiểu Bình đảm nhiệm vai trò Phó Chủ tịch Quân ủy Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc kiêm Tổng Tham mưu trưởng quân giải phóng nhân dân Trung Quốc.

Sau đó, Đại hội đại biểu Nhân dân lần thứ IV được tiến hành ngay thời kỳ đó tại Hồ Nam, Mao Chủ tịch và Thủ tướng Chu Ân Lai đề xuất bốn đề án vĩ đại về hiện đại hóa.

Chương 29:

CƠ THỂ GIÀ YẾU CỦA MAO TRẠCH ĐÔNG CÓ ĐƯỢC SỨC SỐNG MỚI KHI BƠI LỘI

Năm 1974, Chủ tịch Mao Trạch Đông đã 81 tuổi, đôi mắt đã bị mù hoàn toàn, hai chân bị phù thũng, nếu không có người dìu thì không thể đi lại được. Chủ tịch vẫn muốn đi bơi. Trong lòng nước, bỗng chốc có được sức sống mạnh mẽ, thân thể Chủ tịch tiến về phía trước, như cá gặp nước, thỏa sức vẫy vùng, quên đi tuổi già và sự già yếu của bệnh tật.

Mao Chủ tịch thích nước, bất kể là sông nhỏ, sông lớn hay biển, chỉ cần có nước, chỉ cần có thời gian, Người đều muốn được bơi. Tôi ở cạnh Mao Chủ tịch vào những tháng năm đó, làm nhiệm vụ thử nước, tiến hành hộ bơi và làm nhiệm vụ cảnh vệ trong lúc Chủ tịch bơi, có thể đếm được không dưới trăm lần, nếu phải liệt kê tất cả các lần cùng Mao Chủ tịch đi bơi thì thật không dễ dàng chút nào. Nhưng những lần đi bơi cuối cùng trong đời Chủ tịch, tôi đều ở bên cạnh Chủ tịch, mọi chi tiết đều rất rõ ràng như đang diễn ra trước mắt, như chỉ mới ngày hôm qua vậy.

Đó là vào năm 1974, Mao Chủ tịch đến Trường Sa đã được mấy tháng, Chủ tịch không được khỏe, nhất là thị lực bị giảm đi trông thấy, bệnh đục thủy tinh thể của tuổi già lại chưa đến giai đoạn phát triển hoàn toàn làm cho Chủ tịch không thể nhìn thấy sự vật nhưng lại chưa thể làm phẫu thuật, Chủ tịch chỉ có thể khắc phục mọi khó khăn do mất thị lực gây ra nhờ vào nghị lực ngoan cường. Nhưng vì là Chủ tịch Đảng, Chủ tịch ý thức rất mạnh về sứ mệnh của bản thân, Người không thể từ bỏ công việc.

Hiện tại, Chủ tịch buộc phải sử dụng những cách mà trước đây không bao giờ muốn sử dụng để làm việc. Chủ tịch nhờ người đọc giúp văn kiện, đọc báo, thay Chủ tịch viết lời phê. Nhờ người làm giúp những việc này, có nhiều điểm không ưng ý, Chủ tịch cũng đã nghĩ rất nhiều cách. Ví dụ, một số câu và đoạn văn quan trọng trong các văn kiện, mọi người phải đọc lại cho Chủ tịch nghe, có khi Người còn cố gắng tự mình đọc một lượt; việc nhờ người giúp Chủ tịch viết lời phê lại càng khó. Chủ tịch đều nói trước ý kiến để ghi lại, rồi đọc lại cho Chủ tịch nghe, người viết thay Chủ tịch ngay cả dấu chấm, dấu phẩy của câu cũng phải đọc lên, chỗ nào chưa hợp lý thì phải sửa, đến khi nào thấy được mới thôi. Do vậy, mỗi lời phê thường phải viết đi viết lại nhiều lần mới có thể hoàn thành. Những cách làm này khiến Chủ tịch cảm thấy rất không thuận tiện, khiến Chủ tịch cảm thấy rất buồn. Vào thời gian này, Vương

Hồng Văn, Giang Thanh lại ra tay đòi quyền, đòi chức... Vì những chuyện này mà Mao Chủ tịch rất giận, lo lắng và bất an. Suốt một thời gian dài, trên nét mặt Chủ tịch rất hiếm khi có được một nụ cười.

Tôi còn nhớ, đó là chiều ngày 29 tháng 11 năm 1974, Mao Chủ tịch muốn đi bơi. Tôi hiểu rằng, trong suốt một thời gian dài, Chủ tịch rất hiếm khi có hứng thú để hoạt động, hôm nay nêu ra, chúng tôi rất phấn khởi, nhưng điều khiến tôi lo lắng là với sức khỏe như hiện tại, Chủ tịch đi bơi liệu có ổn không?

Tôi khẩn trương dẫn mấy người đến bể bơi trong nhà để tiến hành kiểm tra xem nhiệt độ nước đã thích hợp chưa, xem sự bố trí dưới nước, trên bờ đã hoàn hảo và có thể sử dụng được chưa, việc cảnh giới đã đảm bảo an toàn chưa, có chỗ nào chưa hợp lý thì kịp thời báo cho các bộ phận liên quan, lựa chọn biện pháp bổ sung hiệu quả.

Khoảng 4 giờ chiều, Mao Chủ tịch lên ô tô đến bể bơi. Mao Chủ tịch được dìu xuống xe, vào phòng thay đồ, mặc đồ bơi. Lúc này, mấy nhân viên hộ bơi chúng tôi đã thay xong quần áo và chuẩn bị xong, đang ở dưới nước hoặc trên bờ đợi Chủ tịch.

Mao Chủ tịch đến bên bể bơi, mọi người dìu Chủ tịch đi lại may bước bên bể bơi, coi như khởi động trước khi xuống nước. Trước đây Chủ tịch có thói quen tập vài động tác khởi động

trên bờ trước khi xuống nước.

Tôi thấy Chủ tịch bước đi loạng choạng, động tác khó khăn, hai đùi và đôi chân bị phù, không có người dìu thì

không thể đi được, dưới ánh sáng đèn, tôi thấy tóc Chủ tịch bạc đi rất nhiều, tinh thần không còn được như ngày trước nữa. Mới mấy ngày không gặp, dường như Chủ tịch già đi nhiều và già nhanh quá. Nhìn Chủ tịch như vậy, câu hỏi lớn lại trở lại trong đầu tôi: Cơ thể Mao Chủ tịch như vậy thì còn có thể xuống nước không? Chủ tịch còn bơi được không?

Tôi nhanh chóng đi lên phía trước, dìu Mao Chủ tịch xuống vùng nước nông ở bên bể bơi, đỡ Chủ tịch lần theo các bậc thềm thấp, đầu tiên bước xuống mấy bậc, để đôi chân Chủ tịch đứng trong nước. Trước tiên, tôi té một chút nước lên đùi Chủ tịch để Người biết nhiệt độ của nước, giúp Chủ tịch cảm nhận xem có thể thích ứng không, có thể xuống nước hay không?

Mao Chủ tịch nói: "Có thể xuống nước được." "Nhiệt độ nước thế nào ạ?" Tôi lại hỏi. "Có thể bơi." Chủ tịch đáp.

Chúng tôi bèn đỡ Chủ tịch đi từng bước một tới vùng nước sâu. Khi nước ngập đến thắt lưng, Chủ tịch liền vùng thoát khỏi chúng tôi, nằm đập tay và nổi trên mặt nước, tay khóa nước và chân đập đập để bơi.

Trong khoảnh khắc, Chủ tịch như có được sức sống mãnh liệt, chốc chốc Chủ tịch lại cuộn mình lên, như cá gặp nước. Được tự do vận động theo ý thích, chợt Chủ tịch đứng thẳng trong nước như đi trên đất bằng, không cần người dìu. Khi Chủ tịch ngoi lên mặt nước, Người dùng đôi bàn tay to lớn vuốt những giọt nước ở trên mặt, giống như người nông phu làm việc trên cánh đồng lau đi những giọt mồ hôi đang chảy xuống. Những người quen với việc Chủ tịch bơi đều biết đây là động tác thường có, như một thói quen khi đạt đến sự đặc ý trong lúc bơi. Chỉ cần nhìn khoảnh khắc Chủ tịch nằm ngửa trên mặt nước như là nghỉ ngơi giữa giờ làm việc, có thể thấy bơi lội rất tuyệt vời... Chúng tôi kẻ trước người sau, người bên trái, người bên phải đều theo sát Chủ tịch, chỉ lo có gì bất trắc xảy ra.

Điều khiến chúng tôi vui mừng và an tâm là Chủ tịch bơi hết một vòng vẫn chưa hết cảm hứng và muốn bơi tiếp, lại bắt đầu vòng thứ hai, vòng thứ ba... Từ thế bơi của Chủ tịch rất thanh thoát, nhẹ nhàng, như đang ngao du trên biển cả, vẫy vùng trên sóng Trường Giang, vẫn không mất đi phong thái mạnh mẽ ngày nào, khiến người ta quên đi thời gian, quên đi tuổi tác, như được trở lại thời gian khó quên được cùng Mao Chủ tịch chinh phục khắp sông hồ và biển cả.

Đó là giữa mùa hè năm 1956, ở biển Bắc Đới Hà, Mao Chủ tịch bỗng nhiên hỏi tôi: "Sao các cháu đen thế?"

"Do ánh nắng mặt trời ạ." Tôi thực thà đáp: "Chúng cháu đến đã được mấy tháng rồi, luyện tập bơi lội và chèo thuyền."

Tháng 4 năm đó, cấp trên phái chúng tôi gồm tám, chín chiến sĩ, đến Bắc Đới Hà trước để chuẩn bị cho kỳ nghỉ hè sắp đến. Khi đó, nhiệt độ nước vẫn rất thấp, nhưng chúng tôi không quản lạnh giá, tiến hành luyện tập chèo thuyền, bơi lội và cứu hộ trên biển... Nỗ lực trong mấy tháng trời, mọi người tiến bộ rất nhanh, đã nắm được một số kỹ thuật, cũng nắm được một số quy luật của nước biển, đã có thể gánh vác được nhiệm vụ hộ bơi.

Lúc này là tháng 7, Mao Chủ tịch và các vị lãnh đạo Trung ương đã đến để được bơi trên biển, chúng tôi làm nhiệm vụ trực ban và hộ bơi. Tôi còn nhớ, thời gian đó, bơi trên biển đã trở thành một nội dung trong hoạt động hàng ngày của Chủ tịch.

"Da có đen nhưng thân thể rất cường tráng." Mao Chủ tịch nhìn mấy người chúng tôi, khen ngợi.

"Đã mấy tháng rồi, ngày ngày phơi nắng, làm sao mà không đen đi được ạ." Tôi nói.

"Tốt". Mao Chủ tịch vui vẻ nói: "Thường xuyên bơi lội có rất nhiều điểm tốt! Không chỉ có thể rèn luyện thân thể, còn có thể tiếp xúc với thế giới tự nhiên, là cơ hội tốt để tìm hiểu tình hình mà còn là cách nghỉ ngơi tuyệt vời nhất."

Tôi nói với Mao Chủ tịch, ở đây luyện tập mấy tháng trời, phơi nắng làm da đen đi, sức ăn khỏe hơn, thân thể cũng cường tráng hơn, rất ít khi bị ốm.

Mao Chủ tịch khen: "Tốt quá, tốt quá."

Không nhớ rõ ai đó trong chúng tôi hỏi Chủ tịch: "Chủ tịch học bơi như thế nào ạ?"

Chủ tịch nói với chúng tôi, khi còn nhỏ tuổi, ở quê, Người thường bơi ở ao trước nhà, từ lúc đó đã không chỉ biết bơi mà còn rất thích môn thể dục này.

Mao Chủ tịch vừa bơi vừa nói chuyện với chúng tôi. Chủ tịch vừa tự do tự tại bơi, vừa cùng chúng tôi nói chuyện, cái gì Chủ tịch cũng hỏi, chúng tôi thì không chút e dè, cái gì cũng nói, không có bất kỳ sự do dự nào, cũng không vì không trả lời được mà cảm thấy lo lắng, kiểu chuyện trò như vậy thật sự rất vui.

Có lần, trong khi chúng tôi đang cùng Mao Chủ tịch bơi, bỗng nghe thấy Chủ tịch ngâm thơ. Tôi ở bên cạnh nghe được mấy câu:

*Bạch lãng thao thiên,
Tần Hoàng đảo ngoại đả ngư thuyền,
Nhất phiến uông dương bất kiến...*

Tạm dịch:

*Sóng bạc đầu cao vút tận trời xanh,
Ngoài đảo Tần Hoàng ngư dân đánh cá,
Một bầu trời biển mênh mông...*

Câu sau thì nghe không hiểu, đương nhiên cũng không nhớ được. Sau này, thấy bài từ "Lãng đào sa - Bắc Đới Hà" của Chủ tịch, mới biết mấy câu tôi nghe được chính là một phần trong bài thơ này, khi bơi, Mao Chủ tịch còn có thể ngâm thơ, làm thơ, khi đó Chủ tịch mới ngoài 60 tuổi, có thể gọi là thời kỳ hoàng kim thứ hai của đời người!

Nhưng bây giờ Chủ tịch đã bước vào tuổi xưa nay hiếm, mà sức khỏe thì không được tốt.

Tôi bơi đến cạnh Mao Chủ tịch, nói: "Chủ tịch, Chủ tịch cảm thấy thế nào ạ?"

Lúc đó, mặc dù thị lực của Mao Chủ tịch không tốt nhưng thính giác vẫn còn khá tốt. Chủ tịch khỏa nước, quay sang nói với tôi: "Trường Giang, lâu lắm rồi không xuống nước, dễ chịu quá!"

Mao Chủ tịch bơi trong nước, động tác của Chủ tịch linh hoạt, trên gương mặt Người rạng lên nụ cười hạnh phúc, sự tự tin trước đây dường như đã được khôi phục. Tôi cảm thấy Chủ tịch đã khỏe hơn so với trước khi xuống nước rất nhiều.

Mao Chủ tịch bơi 20 phút rồi mới đến vùng nước nông, lên bờ thay quần áo. Dù động tác của Chủ tịch tỏ ra hơi chậm chạp, nhưng nhìn bước đi có vẻ nhẹ nhàng hơn. Lần bơi này, Mao Chủ tịch rất hài lòng.

Ngày tiếp theo, tức chiều ngày 20 tháng 11 năm 1974, Mao Chủ tịch lại muốn bơi, chúng tôi đều rất vui.

Bơi lội cũng giống như các môn thể dục thể thao khác, không nên để gián đoạn, gián đoạn thì sẽ bị ảnh hưởng. Từ sau khi bị bệnh nặng năm 1972 đến nay, Mao Chủ tịch rất ít đi bơi. Do bị nhiều bệnh tật như bệnh phổi, bệnh tim,... cơ thể Chủ tịch suy nhược, vận động gián đoạn, sức khỏe giảm sút, cộng thêm công việc bận rộn, nhiều sự việc trọng đại không được như ý muốn, tinh thần không được tốt nên mặc dù thích nước, yêu bơi lội, Chủ tịch cũng không thể bơi nữa. Bây giờ Người lại có hứng thú như vậy, thật sự khiến chúng tôi vui mừng.

Ngày 3 và 4 tháng 12, Mao Chủ tịch bơi hai lần.

Ngày 4 tháng 12, trước khi Chủ tịch xuống nước, tôi kiểm tra nước, cảm thấy nhiệt độ nước tạm ổn. Nhưng Mao Chủ tịch vừa lội xuống nước, liền chê nhiệt độ nước cao, chúng tôi nhanh chóng áp dụng biện pháp làm giảm nhiệt độ. Lần này, Mao Chủ tịch cũng bơi rất thoải mái và vui vẻ.

Chương 30:

CUỘC CHIA TAY CUỐI CÙNG VỚI BƠI LỘI

Ngày 5 tháng 12, lần xuống nước cuối cùng, Chủ tịch chậm chậm khóa nước, vô cùng mệt nhọc. Chủ tịch khiến tôi nhớ lại những ngày tháng rẽ sóng nước năm 1959, bất giác buông một tiếng thở dài: "Chà! Không khéo đây là lần cuối cùng Chủ tịch làm bạn với sóng nước..." Quả thật, từ đây Chủ tịch rời xa dòng nước mà mình yêu thích.

Ngày 5 tháng 12, Mao Chủ tịch lại đi bơi. Trong bể bơi, Chủ tịch chậm chậm khóa nước, tỏ ra rất mệt nhọc, động tác có phần phải gắng gượng.

"Chủ tịch vào sát bờ nghỉ một chút đã ạ." Tôi nói. Chủ tịch không nói đồng ý hay không, Người từ từ bơi vào sát thành bể bơi. Chủ tịch nói khẽ với tôi:

"Trường Giang, người tôi không còn chút sức lực nào cả, tay chân cũng mềm nhũn, xem ra việc bơi lội cũng khó khăn rồi.

"Nghỉ một lát có lẽ sẽ khá hơn ạ." Tôi an ủi Chủ tịch. Chúng tôi nghỉ bên bể bơi, Chủ tịch đặt một tay lên thành bể. Tôi dường như nghe thấy tiếng thở dốc, nhưng không rõ ràng.

Mao Chủ tịch nói: "Trường Giang, cháu còn nhớ không? Năm đó chúng ta bơi trên hồ chứa nước Thiều Sơn..."

"Nhớ ạ! Nhớ ạ!" Tôi bỗng phần chấn hẫng lên, nói: "Chủ tịch muốn xuống nước, họ nói nước trong hồ chứa quá sâu, rất lạnh, không cho Chủ tịch xuống..."

"Đúng vậy." - Mao Chủ tịch nói - "Nhưng mà, chúng ta đã xuống và đã bơi, chẳng phải rất tuyệt ư."

Mao Chủ tịch đã kéo tâm tư tôi trở lại quang cảnh tháng 6 năm 1959, khi chúng tôi theo Mao Chủ tịch đi bơi ở hồ chứa nước Thiều Sơn.

Hôm đó Mao Chủ tịch đứng trên đập nước Thiều Sơn, đã mặc xong áo bơi, đang tập các động tác chuẩn bị xuống nước.

"Nước trong đập rất sâu..., từ trước đến nay chưa từng có ai xuống."

"Nước rất lạnh đấy ạ! Thật sự không nên xuống!" Mọi người chân thành khuyên Mao Chủ tịch. Nhưng Mao Chủ tịch chỉ cười, không cho là đúng, vẫn nghiêm túc tập các động tác chuẩn bị trước khi xuống nước.

Tôi và một chiến sĩ khác xuống trước tiên để kiểm tra nước. Quả thật, diện tích hồ chứa nước tuy không lớn nhưng nước rất sâu, nhiệt độ nước ở tầng mặt tương đối cao, đạt tới 22-23°C, nhưng ở cách mặt nước từ 1m xuống dưới, nhiệt độ nước không đến 18°C, rõ ràng là lạnh hơn.

Mao Chủ tịch đã biết. Chủ tịch nói: "Có thể bơi được ở Trường Giang, ở đây không phải giống thế sao!"

Mao Chủ tịch đã xuống nước, ở giữa vùng sơn thủy của quê hương mình, Chủ tịch tỏ ra vui hơn bao giờ hết.

Mao Chủ tịch xuống nước từ bờ phải của đập lớn, men theo vùng giáp ranh của hồ chứa nước hình thành tự nhiên ở chân núi, bơi về phía trước. Chủ tịch dùng tư thế bơi đứng, khiến người ta cảm thấy như ông đang thả lỏng và đi đi lại lại, Cứ như vậy, Chủ tịch bơi gần một vòng hồ chứa nước, bơi sang đến bờ bên trái của đập lớn.

Lúc này người đến xem ngày một đông và ồn ào, họ vui tới mức không ngừng hô to khẩu hiệu: "Vạn tuế".

Mao Chủ tịch vẫy tay chào mọi người và nói lớn: "Xuống đây đi, chúng ta cùng bơi." Chủ tịch không ngừng vẫy tay.

Đối với người Thiều Sơn mà nói, hồ chứa nước này tuy là gần trong gang tấc nhưng có rất ít

người xuống vì nước quá lạnh. Mao Chủ tịch mời họ, đầu tiên có mấy thanh niên tích cực hưởng ứng, lần lượt nhảy xuống, cùng bơi với Mao Chủ tịch. Mao Chủ tịch vẫn như vậy, hài hước và dí dỏm, cười nói vui vẻ, cùng mọi người vừa bơi vừa nói chuyện vui, rất sôi nổi.

Chủ tịch nói: "Tôi không biết bơi ếch, bơi bướm đâu, tôi chỉ có thể "nghiêm", "ngĩ" trong nước thôi. Người vừa nói vừa làm các động tác đó, nhìn rất buồn cười. Chủ tịch lại nói: "Đây là động tác cơ bản, còn có thể làm các hoạt động thường ngày như ngủ, ngồi ghế con... ở trong nước nữa.", khiến chúng tôi được một trận cười lớn.

Tình huống ấy, không khí ấy, cảnh tượng cảm động lòng người ấy... đã bao nhiêu năm qua đi mà dường như chỉ mới diễn ra ngày hôm qua. Hoàn cảnh lúc đó như thế nào? Mao Chủ tịch khi đó có chí tiến thủ mạnh mẽ, sức sống mạnh mẽ, dù gặp phải khó khăn nào cũng không chau mày, không ngại khó, đầy lòng tin vào chiến thắng. Việc này khiến tôi nghĩ tới "Trung lưu kích thủy" (vẫy vùng sông nước), "Tự tin nhân sinh nhị bách niên, hội đáng thủy kích tam thiên lý" (tam dịch: người tự tin sống được hai trăm năm, có thể vẫy vùng sông nước ba ngàn dặm), "thanh xuân niên thiếu, phong hoa chính mậu..." (thời thanh xuân tuổi trẻ, sức sống mạnh mẽ), làm tôi nhớ đến Mao Chủ tịch dũng cảm, tài giỏi năm đó, điều này được miêu tả trong bài thơ:

*Vạn dặm Trường Giang hằng độ,
Cực mục sở thiên thư.
Bất quản phong tuyết lãng đã,
Thắng tự nhân đình tín bộ,
Kim nhật đắc khoan dư.*

Tạm dịch:

*Vượt qua vạn dặm Trường Giang,
Mong sao bờ cõi rộng ra hết tầm.
Ta đây chẳng ngại sóng gầm,
Sức nhân thẳng bước ầm ầm tiến lên.
Giờ đây Tổ Quốc khang trang cơ đồ!*

Vậy mà, hiện nay...

"Ồi...!" Một tiếng rên tuy nhẹ nhưng thật dài khiến tôi bàng hoàng sợ hãi.

Nếu không ở cạnh bên Chủ tịch, không tai nghe mắt thấy thì tôi sẽ không thể tin tiếng than ấy được thốt ra từ chính miệng Mao Chủ tịch. Từ trước tới nay dù có bất kể khó khăn gì, hoàn cảnh khẩn cấp và nguy hiểm thế nào, những lời tôi nghe thấy từ Mao Chủ tịch đều là những từ ngữ chứa đầy sự tự tin, chí tiến thủ mạnh mẽ, vui vẻ hài hước, chứa đầy triết lý, động viên mọi người mạnh mẽ tiến lên...

Mao Chủ tịch nói với tôi: "Trường Giang, cơ hội để bác được bơi không còn nhiều nữa, không khéo đây là lần cuối cùng được tiếp xúc với dòng nước..."

Tôi động viên Người: "Chủ tịch, không thể thế được, cháu vẫn con có thể cùng bơi với Chủ tịch." Nhưng xem ra, sức của người đã yếu lắm rồi, trong đầu tôi chợt hiện lên câu:

*Phong tiêu tiêu hề dịch thủy hàn,
Tráng sĩ nhất khứ hề bất phúc hoàn!*

Tạm dịch:

*Gió vi vu, nước sông Dịch lạnh ghê,
Tráng sĩ một đi không trở về!*

Cơ thể của Mao Chủ tịch già yếu nhanh đến mức này, đó là điều chúng tôi không thể tưởng tượng nổi, cảm thấy ông trời thật vô tình. Dù Chủ tịch lên bờ, thay áo, đến một câu an ủi Chủ tịch, tôi cũng không nói được.

Sự việc diễn ra sau đó, thật không may lại đúng với lời Chủ tịch từng nói, lần bơi tại Trường Sa ngày 05 tháng 12 năm 1974 đã thật sự trở thành lần bơi cuối cùng của Chủ tịch.

Đáng tiếc là khi đó vừa không có nhà báo ở đó, cũng không có máy quay phim để ghi lại, thậm chí cũng không nghĩ ra là chụp lấy một kiểu ảnh.

Chương 31:

KIÊN CƯỜNG CHỊU ĐỰNG BỆNH TẬT GIÀY VÒ, CỐ GẮNG TIẾP KHÁCH NƯỚC NGOÀI

Khách nước ngoài đến thăm đều coi việc gặp được Mao Trạch Đông là lễ nghi tiếp đón cao nhất, Chủ tịch chịu đựng sự giày vò của bệnh tật, tiếp tục công việc mà người khác không thể thay thế. Sau khi tiếp kiến Kim Nhật Thành, Mao Chủ tịch cùng chúng tôi chụp ảnh chung, lưu lại kỷ niệm quý giá của Chủ tịch trong những năm cuối đời.

Từ năm 1974 trở lại, sức khỏe của Mao Chủ tịch luôn rất yếu, thường là bệnh cũ chưa lành đã mắc thêm bệnh mới, cuộc sống rất khó khăn. Mao Chủ tịch mắc bệnh về mắt, có rất nhiều người trong Bộ Chính trị Trung ương và Quốc hội không hề hay biết, chỉ có một số ít người liên quan trong Bộ Chính trị và các chuyên gia trong tổ điều trị biết. Chúng tôi ở bên cạnh Mao Chủ tịch đương nhiên là biết, nhưng không ai dám nói ra ngoài, bởi vì Mao Chủ tịch không muốn để bên ngoài biết, Chủ tịch vẫn gắng gượng tiếp khách nước ngoài đến thăm, hết đoàn này đến đoàn khác.

Khi đó, tất cả các khách nước ngoài đến thăm đều xem việc được gặp hay không được gặp Mao Chủ tịch là một tiêu chuẩn để so sánh họ có được trọng thị hay không, nếu được gặp tức là họ đã nhận được nghi lễ đón tiếp cao nhất, có được một vinh dự rất lớn. Do đó, dường như tất cả khách nước ngoài cứ đến Bắc Kinh đều đưa ra yêu cầu được gặp Mao Chủ tịch. Vì Đảng, vì nhân dân, Chủ tịch kiên cường chịu đựng sự giày vò của bệnh tật, tiếp tục công việc tiếp kiến hết lần này đến lần khác. Theo thống kê chưa đầy đủ, năm 1974 và 1975, bình quân mỗi năm Chủ tịch phải tiếp kiến khách nước ngoài hơn 20 lần.

Mỗi lần tiếp khách nước ngoài, tuy đều có ghi hình, phát trên tivi nhưng rất ít người phát hiện ra thị lực của Chủ tịch không tốt.

Mao Chủ tịch dựa vào nghị lực đáng kinh ngạc của bản thân, chịu đựng những cơn đau hành hạ, tiếp tục làm những công việc mà ở thời điểm đó người khác khó mà thay thế được.

Chiều ngày 18 tháng 4 năm 1975, Mao Chủ tịch hội kiến Chủ tịch Kim Nhật Thành. Kim Nhật Thành nhận lời mời của Trung ương Đảng và Chính phủ Trung Quốc, dẫn đầu đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên đến thăm Bắc Kinh.

Lúc hội kiến, Kim Nhật Thành đi xe từ khách sạn quốc gia Điều Ngự Đài đến trước cổng bể bơi Trung Nam Hải, Kim Nhật Thành đã được Đặng Tiểu Bình đợi sẵn tại đó, tiếp đón nhiệt tình. Đặng Tiểu Bình đưa khách vào phòng làm việc của Mao Chủ tịch, Uông Đông Hưng cũng tham gia lần hội kiến này.

Hôm đó tinh thần Mao Chủ tịch tương đối tốt, sau khi tiếp khách, Chủ tịch còn có hứng thú ngồi trên ghế sofa cùng chụp ảnh với các cán bộ cảnh vệ và trực ban chúng tôi. Chúng tôi có khoảng mười người, xếp thành một hàng ở bên cạnh Chủ tịch, chuẩn bị chụp thì Tiểu Mạnh chạy ào vào đứng bên cạnh tôi, vừa kịp lúc máy ảnh chớp lên, cô là cô gái duy nhất trong bức ảnh này. Bức ảnh của chúng tôi là kỷ vật vô cùng quý báu, đã lưu lại kỷ niệm vô cùng quý hiếm về những năm cuối đời của Mao Chủ tịch.

Từ ngày 19 đến ngày 27 tháng 4, Thủ tướng Vương quốc Bỉ - Leo Tindemans thăm Trung Quốc, đi cùng có phu nhân, Ngoại trưởng và đại sứ. Chiều ngày 20 tháng 4, Mao Chủ tịch hội kiến với họ.

Ngày 7 tháng 6, Tổng thống Philippines Ferdinand Marcos nhận lời mời của ủy viên trưởng Chu Đức và Chu Ân Lai, đến tham Trung Quốc. Buổi chiều cùng ngày, Mao Chủ tịch hội kiến với vị Tổng thống này cùng phu nhân và hai cô con gái trong phòng làm việc của mình tại Trung Nam Hải. Các vị khách nghỉ ở Điều Ngự Đài, nghe nói Mao Chủ tịch muốn gặp, họ vui mừng đi xe đến Trung Nam Hải.

Mao Chủ tịch gặp họ giống như bạn cũ gặp lại, tỏ ra vô cùng vui mừng. Phu nhân Imelda rất thông hiểu công việc giao tiếp xã giao, rất biết cách nói chuyện. Mao Chủ tịch nói chuyện với họ rất hợp. Đề tài nói chuyện rộng, từ vấn đề trong nước đến bên ngoài quốc gia, cuộc hội kiến kéo dài 80 phút, các vị khách rất vui vẻ.

Ngoài ra, Mao Chủ tịch còn hội kiến với Tổng thống Zambia - Dawda Jawara, Thủ tướng nước Cộng hòa Malta - Dom Mintoff, Chủ tịch Liên minh xã hội Cơ đốc giáo nước Cộng hòa Liên bang Đức - Leo Strauss và khách Campuchia.

Trong các cuộc hội đàm này, tôi thường thấy, lúc Chủ tịch hội đàm với khách nước ngoài, Người nhìn không rõ diện mạo của khách, khi bắt tay, khách đưa tay ra Người cũng không nhìn rõ, phải chăm chăm thì mới có thể bắt tay được. Điều này khiến ta cảm thấy thật đau lòng.

Bệnh đục thủy tinh thể mà Mao Chủ tịch mắc phải cuối cùng cũng đã sắp đến giai đoạn phát triển hoàn toàn, nhưng khi chuẩn bị phẫu thuật cho Chủ tịch thì vào thời gian đó Chủ tịch lại hội kiến với Thủ tướng Thái Lan - Kukrit Pramoj.

10 giờ 20 phút sáng ngày mùng 1 tháng 7 là thời gian mà Mao Chủ tịch hội kiến Thủ tướng Kukrit Pramoj. Khi các vị khách được Phó Thủ tướng Đặng Tiểu Bình đón vào phòng làm việc của Mao Chủ tịch. Mao Chủ tịch nhờ người đỡ, đứng đón khách, Mao Chủ tịch lúc đó chỉ có thể nhìn thấy bóng mờ của từng người đối diện. Sau khi Chủ tịch lần lượt bắt tay và hỏi thăm sức khỏe từng vị trong bốn người khách bước vào, có hai người lui ra, hai vị khách ở lại tham gia hội đàm. Phía Trung Quốc có Đặng Tiểu Bình và Ung Đông Hưng tham gia.

Thời kỳ này Mao Chủ tịch luôn bị bệnh tật giày vò, thân thể suy nhược. Tay chân Chủ tịch đều bị phù thũng, không thể đi lại được. Không có người khác dìu, Chủ tịch không thể tự đứng dậy, đã đứng dậy rồi lại không thể tự ngồi xuống. Bệnh đục thủy tinh thể do tuổi già khiến thị lực của Chủ tịch gần như bằng 0.

Nhưng điều khiến Chủ tịch buồn nhất là khi nói, hai môi run run, không tuân theo sự điều khiển của trí não, lời nói không mạch lạc, giao tiếp với các vị lãnh đạo cấp cao nước ngoài đến thăm thì nhân viên phiên dịch gần như đã trở thành cầu nối quan trọng.

Nhưng Chủ tịch vẫn cố gắng giữ vững tinh thần, cũng còn may là tất cả những điều đó, người ngoài không nhận ra. Chỉ đến một lần, khi hội kiến với Thủ tướng Thái Lan Kukrit Pramoj, khán giả tinh mắt có thể nhận ra động tác và ánh mắt của Người không hài hòa qua hình ảnh trên bản tin về cuộc hội kiến trên tivi, khi bắt tay với khách nước ngoài, mắt Người lại nhìn xuống đất.

Chi tiết về cuộc hội kiến lần này, Thủ tướng Thái Lan sau này từng có miêu tả trong một đoạn mang tính hồi ký, xin được viết ra đây để bổ sung:

"Khi tôi vào trong thư phòng, Mao Trạch Đông thở dốc, phát ra tiếng rất to... ngài bắt tay tôi, tiếng thở dốc càng to hơn, một lúc sau, nữ phiên dịch và y tá... vào đủ mới bắt đầu nói chuyện.

Lời của Mao Chủ tịch, nhiều điểm các nhân viên phiên dịch nghe cũng không hiểu, do đó quay sang cầu cứu các y tá. Các y tá cũng thường cảm thấy nghi ngờ. Sau đó, đành phải gọi người giúp việc, nhờ cô ấy nghe giúp."

Vị Thủ tướng cảm thán nói: "Ánh mắt của ngài ấy đã mất đi hào quang đặc biệt, mất đi sự nhay bén, bác học và trí tuệ của ngày trước, khi tôi bắt tay ngài ấy, đôi mắt của ngài chăm chú nhìn lên phía trên đỉnh đầu tôi, ngài ấy đã mất đi khả năng tập trung."

Cuối cùng, lúc Thủ tướng Thái Lan tặng quà cho Mao Chủ tịch, trên khuôn mặt Mao Chủ tịch không tỏ ra vui, cũng không tỏ ra buồn, không có một biểu hiện tình cảm nào, dường như Chủ tịch không còn là Mao Trạch Đông trong ấn tượng của mọi người nữa.

Điều thú vị nữa là, trong hai lần Mao Chủ tịch hội kiến với cựu Thủ tướng nước Anh Sir Edward Heath tại Trung Nam Hải, đôi mắt của Người đã kém. Lần thứ nhất là vào tháng 6 năm 1974, khi đó Mao Chủ tịch đã không nhìn rõ các vật; lần thứ hai là ngày mùng 2 tháng 9 năm 1975, không lâu sau khi Mao Chủ tịch làm phẫu thuật mắt. Lần hội kiến này có Đặng Tiểu Bình, Ung Đông Hưng đi cùng, thời gian nói chuyện kéo dài 70 phút. Lần gặp mặt này để lại cho Sir Edward Heath ấn tượng sâu sắc. Sau này ông đã nói về lần hội kiến đó: Mao Chủ tịch vẫn nắm rất rõ tình hình trong và ngoài nước. Sir Edward Heath kể cho Mao Chủ tịch nghe về tất cả những gì ông ta gặp trong chuyến du lịch suốt chiều dài duyên hải từ vùng phía Tây, vùng phía

Nam đến vùng miền Đông của Trung Quốc.

Mao Chủ tịch nói: "Ngài chưa đến tham quan khu công nghiệp Đông Bắc, lần sau ngài nên quay lại, đến vùng Đông Bắc xem quy mô mở và ngành công nghiệp của chúng tôi."

Mao Chủ tịch dí dỏm nhắc vị khách: "Ngài chớ nên tin tất cả những gì mà người ta đã kể cho ngài nghe."

Mao Chủ tịch nói với Sir Edward Heath: "Chúng tôi đã có nhiều tiến bộ, song những việc cần phải làm còn nhiều lắm, mà tiến bộ trong kỹ thuật công nghệ còn rất chậm, chúng tôi còn một đoạn đường rất dài phải đi tiếp."

Sau này Sir Edward Heath nhớ lại: "Qua hai cuộc gặp gỡ với Mao Chủ tịch, tôi cảm thấy, đối với vấn đề trong nước và cục diện thế giới, ngài ấy vẫn giữ được nhãn quan rất thực tế. Khi tiến hành thảo luận và nói chuyện về khá nhiều nhân vật nổi tiếng trên thế giới, quan điểm của ngài ấy cực kỳ đúng đắn, lối diễn đạt các quan điểm cũng rất rõ ràng, thẳng thắn." "Mao Chủ tịch có những phẩm chất mà tôi thấy được từ Winston Churchill, Charles de Gaulle, Konrad Adenauer và Josip Broz Tito: tuy đã ở vào những năm tháng cuối đời nhưng tất cả đều có thể nắm được bản chất của các sự vật, là những người có tầm ảnh hưởng lớn đối với thời đại, có thể quan sát thế giới một cách toàn diện, đồng thời dùng phẩm cách của mình để chi phối những việc lớn trên thế giới."

Sau khi cuộc hội đàm kết thúc, phóng viên Đài Truyền hình chụp lại hình ảnh lúc chia tay, các vị khách và Mao Chủ tịch đều rất vui, Đặng Tiểu Bình tiễn khách ra xe, xe đã lăn bánh, các vị khách còn vẫy tay chào. Lần hội kiến này, cả chủ và khách đều rất vui vẻ, cảm thấy thu được rất nhiều kết quả.

Chương 32:

TIẾN HÀNH PHẪU THUẬT MẮT CHO MAO TRẠCH ĐÔNG

Đặng Tiểu Bình ngồi trực tại phòng phẫu thuật, Chu Ân Lai đang bị bệnh cũng đến. Trong khoảng thời gian hát hết ca khúc "Mãn giang hồng", Mao Trạch Đông đã kết thúc những tháng ngày sống trong tăm tối (trong khoảng thời gian gần hai năm). Tôi mang kẹo đến mời Đặng Tiểu Bình, ông chỉ cầm bốn cái, nói là mang về cho hai cháu ngoại (một trai, một gái). Mao Trạch Đông đã hồi phục thị lực. Vì tiến sĩ Henry Alfred Kissinger chưa yên tâm vào kết quả phẫu thuật nên Chủ tịch đã viết một bức thư ngắn mời Tổng thống Gerald Rudolph Ford đến thăm Trung Quốc và đưa cho ông ta.

Trong thời gian Mao Chủ tịch lâm trọng bệnh, để tăng cường công tác lãnh đạo đối với tổ điều trị, nhất là sau khi Chu Ân Lai cũng bị bệnh, phải nằm viện, Đặng Tiểu Bình tiếp tục thay thế, chịu trách nhiệm lãnh đạo tổ điều trị cho Mao Chủ tịch.

Dưới sự kiến nghị của Tiểu Bình, người phụ trách trong tổ bảo vệ sức khỏe cho Mao Chủ tịch mấy lần tổ chức các chuyên gia hội chẩn cho Mao Chủ tịch. Vì họ là những người thực thi các công việc cụ thể, đối với các phương án do các chuyên gia đưa ra, lựa chọn cách nào, thực hiện ra sao, họ đều phải báo cáo cho Đặng Tiểu Bình. Đặng Tiểu Bình là người chủ trì các công việc thường ngày ở Trung ương, mọi việc phải được Đặng Tiểu Bình gật đầu đồng ý mới trở thành quyết sách, sau đó các bộ phận phân nhau thực hiện.

Thời kỳ này, vì chủ trì rất nhiều công việc của Trung ương, Đặng Tiểu Bình rất bận rộn, từng giây từng phút đều phải tranh thủ. Nhưng dù bận thế nào, chỉ cần là việc có liên quan đến công việc của tổ điều trị bệnh cho Mao Chủ tịch, ông đều làm hết sức, tập trung hết tinh lực, trong hầu hết các tình huống, đích thân Đặng Tiểu Bình đến tận nơi để đôn đốc, kiểm tra.

Tháng 8 năm 1975, bệnh mắt đục thủy tinh thể do tuổi già mà Mao Chủ tịch mắc phải đã phát triển hoàn toàn, có thể tiến hành phẫu thuật được. Tổ điều trị mời chuyên gia nhãn khoa nổi tiếng Bắc Kinh đến hội chẩn cho Mao Chủ tịch. Khi họ đến, Mao Chủ tịch dùng thị lực yếu ớt của mình nhìn mọi người, đồng thời bắt tay từng bác sĩ. Trong đó có một vị là bác sĩ của bệnh viện Quảng An Môn - Bắc Kinh tên là Đường Do Chi, hơn 40 tuổi, người dong dong cao, dáng vẻ nho nhã.

Mao Chủ tịch bắt tay bác sĩ mới đến, thân mật hỏi: "Anh tên gì?"

"Đường Do Chi ạ", bác sĩ trả lời.

"Cái tên này rất hay." Mao Chủ tịch dí dỏm nói: "Nhất định cha cậu là người đọc sách, ông ấy có thể đã đọc thơ của Lỗ Tấn tiên sinh, nên đã đặt cho cậu cái tên 'Do Chi'."

Mao Chủ tịch lap tức đọc toàn bộ bài thơ đó.

Lần hội chẩn này của tổ điều trị nhận định thủy tinh thể bị đục ở bên mắt phải của Chủ tịch đã đến kỳ phát triển hoàn toàn, cản trở vào tình trạng sức khỏe của Chủ tịch, nêu ra ý kiến và phương án tiến hành phẫu thuật.

Phương án phẫu thuật đã được các chuyên gia nhiều lần thảo luận và hoàn thành, báo cáo lên lãnh đạo Trung ương phê duyệt và được Trung ương đồng ý, sau đó lại báo cáo cho chính Mao Chủ tịch biết và cũng được Chủ tịch nhất trí. Phẫu thuật này là loại tiểu phẫu thông thường, nhưng vì đây là tiểu phẫu cho Mao Chủ tịch - vị lãnh tụ vĩ đại, mặc dù bản thân Chủ tịch không yêu cầu nhưng cũng không thể làm như thông thường được. Các y bác sĩ đã cẩn thận, càng phải cẩn thận hơn.

Phẫu thuật cho Mao Chủ tịch được tiến hành ngay tại nơi ở của Chủ tịch, tức là tại bể bơi. Các y bác sĩ ngăn một góc của phòng làm việc kiêm phòng khách thành một gian phòng nhỏ, khử trùng nghiêm ngặt, sắp đặt các dụng cụ phẫu thuật cần thiết để tiến hành phẫu thuật.

Ngày làm phẫu thuật, Mao Chủ tịch nghỉ ngơi tốt hơn bình thường. Các y bác sĩ và hộ lý đều

đã chuẩn bị đầy đủ, đợi ở bên ngoài. Bác sĩ mổ chính lần này là bác sĩ Đường Do Chi, là bác sĩ nhãn khoa rất có tên tuổi với y thuật cao, tác phong nghề nghiệp nghiêm túc, kỹ thuật thành thạo.

Mọi người đều hy vọng ca phẫu thuật cho Mao Chủ tịch được thuận lợi, rất mong bác sĩ phẫu thuật chính nói một câu để mọi người yên tâm. Nhưng bác sĩ Đường lại nói: "Thành công đạt từ 70- 80%, cao nhất thì đạt được đến 90%, không có gì đảm bảo cả, không thể nói mạnh được..."

Chúng tôi ở bên cạnh, rất không thỏa mãn với dự đoán và câu trả lời của bác sĩ, chỉ mong bác sĩ giống như chiến sĩ lúc nhận nhiệm vụ mà nói rằng: "Bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ", nắm chắc 100%. Nhưng chúng tôi cũng biết rõ đây là khoa học, tiến hành phẫu thuật đều có những rủi ro nhất định. Chúng tôi chỉ có thể tôn trọng ý kiến của các chuyên gia. Chúng tôi vẫn canh cánh tâm lý bất an.

Mao Chủ tịch đã đồng ý làm phẫu thuật. Chúng tôi biết, Mao Chủ tịch luôn có thái độ lạc quan và thuận theo tự nhiên đối với sự sống và cái chết.

Chiều hôm đó, cuộc phẫu thuật vẫn chưa bắt đầu, người chủ trì công việc hàng ngày của Trung ương - Đặng Tiểu Bình đã đến, Uông Đông Hưng đến sớm hơn một chút. Sợ ảnh hưởng đến cuộc phẫu thuật, họ đều không vào phòng của Chủ tịch mà trực và đợi ở phòng khách tạm thời dựng ở cạnh bể bơi.

Vì thời gian chờ đợi tương đối dài, lại không có việc gì khác để làm nên chúng tôi đã chuẩn bị một ít kẹo sôcôla. Tôi bày một ít lên đĩa, đưa sang mời Đặng Tiểu Bình.

"Mời đồng chí ăn kẹo." Tôi nói.

"Tôi không ăn đâu." - Tiểu Bình nói - "Nhưng tôi xin bốn cái, đem về cho hai cháu ngoại (một trai một gái)."

"Kẹo vẫn còn nhiều mà, đồng chí lấy thêm một ít mang về cho cháu." Tôi nói.

"Chỉ cần bốn cái thôi, không cần nhiều." Đặng Tiểu Bình bảo tôi: "Tôi bảo chúng, đây là kẹo lấy từ chỗ Mao Chủ tịch đem về, cháu trai, cháu gái nhất định sẽ rất vui."

Trong khi tiến hành phẫu thuật, Chu Ân Lai cũng vội từ bệnh viện đến.

Tôi bước lên trước đón Thủ tướng. Sắc mặt Thủ tướng rất xanh, hốc mắt trũng sâu, xuống xe cũng rất khó khăn, phải có người đỡ. Chu Ân Lai đã trải qua nhiều lần phẫu thuật, cơ thể không kịp hồi phục, sức khỏe ngày càng kém đi.

Đặng Tiểu Bình bước lên đón, hai người thân mật bắt tay nhau.

Đặng Tiểu Bình nói: "Có tôi ở đây rồi, đồng chí không khỏe thì không nên đến."

Chu Ân Lai nói: "Không đến, tôi nằm cũng không yên, đến xem thế nào."

Tiểu Bình kéo tay Thủ tướng, nói: "Vậy chúng ta cùng vào đại sảnh đi."

Không mất quá nhiều thời gian, cuộc phẫu thuật của Chủ tịch đã kết thúc thuận lợi.

Chu Ân Lai, Đặng Tiểu Bình... nét mặt vui vẻ đến trước cửa thăm Chủ tịch.

Mao Chủ tịch đã rời bàn mổ, hai mắt bịt kín bằng vải lụa dày, ngồi dựa trên ghế xích đu. Nghe nói, sau loại phẫu thuật này, tư thế nghỉ ngơi tốt nhất lại không phải là nằm trên mặt phẳng.

Nhân viên nghiệp vụ đang chuẩn bị nói với Mao Chủ tịch là Chu Ân Lai đã đến thăm Chủ tịch, nhưng Chu Ân Lai vội xua tay ngăn lại. Thủ tướng sợ ảnh hưởng đến việc nghỉ ngơi của Mao Chủ tịch, gây trở ngại cho kết quả điều trị và hồi phục.

Cuộc phẫu thuật cho Chủ tịch như thế nào? Vì không ở trong phòng phẫu thuật, tôi không được tận mắt nhìn thấy quá trình đó. Không lâu sau, người có mặt trong đó kể cho tôi về quá trình tiến hành phẫu thuật.

Trong phòng phẫu thuật, mọi chuẩn bị đều đã được sắp xếp ổn thỏa. Để phối hợp làm phẫu thuật, Mao Chủ tịch đồng ý cho mở một ca khúc để phân tán sự chú ý.

Mở ca khúc nào bây giờ? Bản nhạc "Mãn giang hồng" của Nhạc Phi đã được chọn. Ca khúc vang vọng, đầy sức sống, lột tả tấm lòng bao la và hoài bão lớn lao, vĩ đại của một chí sĩ yêu nước, Mao Chủ tịch rất nhanh chóng nhập tâm, trong lòng Chủ tịch tràn đầy tình cảm hào hùng, tinh thần bình tĩnh, ung dung lạc quan. Trong tiếng nhạc mãnh liệt, bác sĩ Đường cùng các trợ

lý của mình, hoàn thành cuộc phẫu thuật loại bỏ thủy tinh thể bị đục do tuổi già cho Mao Chủ tịch. Cuộc phẫu thuật này sử dụng kỹ thuật quay kim mới được sử dụng khi đó, toàn bộ thời gian phẫu thuật chỉ mất bảy, tám phút.

Cuộc phẫu thuật mắt cho Mao Chủ tịch lần này thành công mỹ mãn. Sau một tuần, khi được tháo bỏ tấm vải lụa bịt mắt, Mao Chủ tịch chớp chớp mắt, nhìn, đột nhiên xúc động nghẹn ngào, Chủ tịch chỉ vào cổ áo của một nhân viên nghiệp vụ có mặt ở đó, nói chính xác màu và hình nền ở phía trên. Mao Chủ tịch vui mừng chỉ vào bức tường nói:

"Đó là màu trắng."

Một bên mắt của Mao Chủ tịch đã sáng trở lại, kết thúc hơn 600 ngày đêm sống trong cảnh tối tăm. Tất cả chúng tôi - những người có mặt ở đó đều cảm thấy hết sức vui mừng vì Chủ tịch đã nhìn thấy ánh sáng, tự nhiên chúc mừng lẫn nhau, trên khuôn mặt của mỗi người đều mang vẻ vui mừng và hưng phấn khôn tả.

Sự vui mừng và an tâm của Mao Chủ tịch càng là điều có thể tưởng tượng được.

Để cảm ơn các y bác sĩ trong tổ điều trị, các hộ lý và các nhân viên nghiệp vụ bên cạnh mình, Mao Chủ tịch bảo nhân viên quản lý mua mấy con vịt quay, mời mọi người cùng ăn một bữa cơm, chúc mừng cuộc phẫu thuật đã thành công. Tôi cũng là một trong những khách mời.

Không lâu sau, khi Mao Chủ tịch hội kiến khách nước ngoài đến thăm, do thị lực đã có được sự hồi phục nhất định, Chủ tịch bèn chủ động đề nghị chụp ảnh cùng Đặng Tiểu Bình - người chủ trì các công việc hàng ngày của Trung ương và Quốc vụ viện, đồng thời mời cả Uông Đông Hưng và các nhân viên nghiệp vụ ở cạnh Người cùng chụp. Mao Chủ tịch và Đặng Tiểu Bình, Uông Đông Hưng đều ngồi trên sofa, những người khác, bao gồm Phó Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Vương Hải Dung, phiên dịch viên Đường Văn Sinh, phóng viên và các bác sĩ, y tá trong tổ điều trị cho Mao Chủ tịch đều chụp cùng.

Ngày 21 tháng 10 năm 1975, Mao Chủ tịch hội kiến với Quốc vụ khanh Hoa Kỳ Henry Alfred Kissinger đang viếng thăm Bắc Kinh. Đối với tiến sĩ Kissinger - người đã làm những việc tốt đẹp để mở rộng mối quan hệ Trung - Mỹ, Mao Chủ tịch có sự quan tâm đặc biệt. Dù sức khỏe không được tốt, Mao Chủ tịch vẫn sắp xếp thời gian để gặp tiến sĩ Kissinger.

18 giờ 25 phút, đoàn của Kissinger gồm mười người, được đón vào thư phòng của Mao Chủ tịch, sau khi gặp mặt, ngoại tiến sĩ Kissinger, Bush - Chủ nhiệm phòng thông tin liên lạc của Mỹ tại Bắc Kinh và Lodour - người đồng hành cùng Kissinger, những người khác đều lui ra ngoài.

Kissinger đến thăm Trung Quốc lần này chủ yếu là hội đàm với Đặng Tiểu Bình, trao đổi ý kiến về các vấn đề quốc tế và quan hệ song phương mà hai bên cùng quan tâm, điểm lại các nguyên tắc của công báo Thượng Hải, đồng thời dựa theo các nguyên tắc đó, xúc tiến phát triển mối quan hệ Trung - Mỹ. Trong thời gian ở Bắc Kinh, nguyện vọng lớn nhất của Kissinger là được gặp Mao Chủ tịch.

Cuộc hội kiến của Mao Chủ tịch với Kissinger có thể nói là sự quan tâm có chủ ý, là một ngoại lệ của Chủ tịch. Ngày hôm đó có sự cùng đi của Đặng Tiểu Bình, Hoàng Hoa, Kiều Quán Hoa, ... Cuộc hội kiến của Mao Chủ tịch với các vị khách Mỹ kéo dài 100 phút. Một thời kỳ dài trở lại đây, Chủ tịch rất hiếm khi hội đàm với khách nước ngoài trong khoảng thời gian dài như vậy.

Điều lý thú trong cuộc hội đàm là, Mao Chủ tịch còn viết cho Kissinger một bức thư ngắn. Lần đến thăm này của Kissinger thực chất là chuẩn bị cho cuộc viếng thăm của Tổng thống Mỹ Gerald Rudolph Ford.

Gerald Rudolph Ford thăm Trung Quốc có thể đạt được thành công hay không? Có thể nhận được sự đón tiếp long trọng hay không, đặc biệt là có thể gặp được Mao Chủ tịch hay không? Việc này được chính phủ Mỹ cực kỳ quan tâm. Do đó, khi trao đổi với Mao Chủ tịch, Kissinger đã đưa ra các vấn đề mà ông ta đang quan tâm.

Mao Chủ tịch vui vẻ đồng ý.

Nhưng Kissinger vẫn không yên tâm, muốn Mao Chủ tịch viết cho ông ta mấy chữ. Mao Chủ tịch mỉm cười, dường như không cần suy nghĩ, với tay cầm cây bút ở đầu bàn, viết xong, đưa cho Kissinger một bức thư ngắn. Việc này diễn ra sau khi Mao Chủ tịch tiến hành phẫu thuật đục thủy tinh thể, là một trong những công việc mà Chủ tịch tự xử lý.

Đoàn của Kissinger vô cùng vui mừng, các đề nghị của Kissinger đã được đáp ứng đầy đủ.

Ngày 2 tháng 12 năm đó Mao Chủ tịch tiếp Tổng thống Mỹ Gerald Rudolph Ford đến thăm tại phòng làm việc của mình.

Đoàn của Tổng thống Mỹ lên xe, đi từ nhà khách quốc gia Diếu Ngư Đài, qua phố Trường An vào Trung Nam Hải, đến bến bờ, Tổng thống Gerald Rudolph Ford dẫn đầu đoàn đại biểu gồm hơn mười người, trong đó có Kissinger, Bush,... nhận được sự nghênh đón nhiệt tình của Đặng Tiểu Bình, Ung Đông Hưng và nhiều người khác, nhanh chóng đưa họ vào thư phòng của Mao Chủ tịch. Khi đó, số người vào phòng làm việc của Mao Chủ tịch tương đối đông, riêng phóng viên Đài Truyền hình và phóng viên ảnh đã hơn hai mươi người. Sau khi chủ khách gặp gỡ, hỏi thăm tình hình sức khỏe xong, hầu hết mọi người lui ra ngoài, chỉ có năm vị khách ở lại tham gia hội đàm.

Lúc này, tình trạng sức khỏe của Chủ tịch vẫn chưa được ổn định nhưng tinh thần của Người đã tốt lên rất nhiều. Cuộc hội đàm kéo dài tới 110 phút. Thời gian hội đàm kéo dài, do đó nội dung hội đàm cũng khá phong phú, cả thời gian và nội dung hội đàm đều nhiều hơn lần hội đàm với Nixon năm 1972. Khi bàn đến công việc quan trọng, Mao Chủ tịch ra hiệu bằng tay, nói cười một cách rất thoải mái.

Những người hiểu Mao Chủ tịch đều biết, Chủ tịch đã vì mục tiêu vĩ đại của đất nước mà cố gắng.

Rất nhiều phóng viên truyền hình ghi lại quá trình này. Năm 1975, sức khỏe Mao Chủ tịch rất kém, đầu tiên là đôi mắt không nhìn thấy, sau phẫu thuật, tuy thị lực đã có được sự hồi phục nhất định nhưng rất nhiều bệnh khác liên tục giày vò vị "trưởng bối" đã 80 tuổi này. Dù vậy, Chủ tịch vẫn tiếp tục kiên trì hội kiến hơn hai mươi lần với khách nước ngoài. Để hiểu biết về thế giới và để thế giới biết đến Trung Quốc, Chủ tịch đã có một sự cố gắng phi thường, nỗ lực không biết mệt mỏi.

Chương 33:

CỬ ĐẠI DIỆN THAM DỰ LỄ TRUY DIỆU CHU ÂN LAI

Trương Diệu Từ báo cáo với Mao Chủ tịch tin Thủ tướng qua đời, Chủ tịch không nói một lời, chỉ gật đầu một cách xót xa. Chủ tịch ngồi dậy rất khó khăn, ăn cơm cũng cần người khác giúp, khi bệnh nặng còn phải ăn qua đường mũi chứ không nói đến chuyện đi lại nữa; do vậy chỉ có thể cử Trương Diệu Từ đại diện Chủ tịch tham dự lễ truy điệu.

Cuối năm 1975, bệnh tình của Chu Ân Lai có phần nặng hơn. Thủ tướng đã trải qua sáu lần phẫu thuật nhưng không xuất hiện điều kỳ diệu như mọi người hằng mong đợi - là sau phẫu thuật, Thủ tướng sẽ khỏi bệnh - mà hoàn toàn ngược lại, bệnh tình của Thủ tướng ngày càng nặng hơn. Mặc dù phải nằm trên giường bệnh trong bệnh viện, song Thủ tướng vẫn không ngừng quan tâm tới sự nghiệp to lớn của Đảng và Nhà nước. Mao Chủ tịch vẫn luôn khích lệ Thủ tướng, nhưng Thủ tướng khó lòng vượt qua được.

Bệnh tình của Chu Ân Lai ngày càng xấu đi, Thủ tướng không những không còn khả năng làm việc mà những người hiểu rõ tình hình sức khỏe của Thủ tướng đều biết, cuộc sống của Thủ tướng rất khó có thể tiếp tục duy trì. Đặc biệt, lần phẫu thuật ngày 6 tháng 12 năm 1975 đã trở thành một điềm báo trước không lành, từ sau lần phẫu thuật này, sức khỏe của Thủ tướng đột nhiên thay đổi, sau đó không lâu, Chu Ân Lai không thể ăn được nữa, thể chất càng trở nên suy kiệt. Đến ngày 8 tháng 1 năm 1976, vị lãnh đạo Đảng và Nhà nước nhận được tình yêu sâu sắc của nhân dân và có lòng trung thành vô hạn với nhân dân đã ra đi, mang theo sự xót thương vô hạn và cả sự lo lắng cho vận mệnh của Đảng và Nhà nước.

Trong phòng trực ban cạnh bể bơi Trung Nam Hải, khi Trương Diệu Từ kể lại với tôi những điều khiến ông cảm thấy đau lòng và không muốn nói ra, mắt ông đã ngấn lệ. Ông không phải là người dễ xúc động, trong ấn tượng của tôi, ông là người nghiêm túc, chăm chỉ, ít nói, nguyên tắc. Hôm nay, ông nói những lời như vậy đủ thấy, những điều này đã được giữ trong lòng ông từ rất lâu rồi, ông không thể tiếp tục kìm chế được nữa.

Chúng tôi biết, từ khi trải qua mấy lần phẫu thuật, bệnh tình của Chu Ân Lai ngày càng nặng hơn. Mao Chủ tịch rất lo lắng cho sức khỏe của Chu Ân Lai, bản thân Chủ tịch không thể tự mình đến thăm Thủ tướng, nên chỉ có thể cử Trương Diệu Từ đến trực tại bệnh viện, tìm hiểu tình hình ở đó rồi báo cáo lại cho Chủ tịch. Do vậy, suốt một thời gian, Trương Diệu Từ chạy đi chạy lại bệnh viện 305 khá nhiều lần, tình hình nắm bắt được cũng rất nhiều.

Sau khi biết bệnh tình của Chu Ân Lai là vô cùng nghiêm trọng, Mao Chủ tịch liền chỉ thị tổ điều trị thường xuyên hội chẩn và tìm mọi cách cứu chữa kịp thời. Mặc dù rất lo lắng cho sức khỏe của Chu Ân Lai nhưng bản thân Chủ tịch lúc đó cũng không tự chăm sóc được mình. Mao Chủ tịch cũng không thể tự mình đứng dậy hay ngồi xuống, đến đi một bước cũng không thể. Chủ tịch chỉ có thể nằm, nói năng cũng rất khó khăn, ăn cơm cần người khác trợ giúp, khi bệnh nặng còn ăn qua đường mũi.

Cũng vào thời gian này, sau khi Trương Diệu Từ báo cáo với Mao Chủ tịch tin dữ: Thủ tướng Chu Ân Lai qua đời, Mao Chủ tịch không nói gì, chỉ gật đầu xót thương. Bởi luôn quan tâm đến bệnh tình của Chu Ân Lai nên chuyện không may này Chủ tịch đã sớm dự liệu.

Bệnh tình của Mao Chủ tịch nghiêm trọng như vậy nên không có khả năng tham dự lễ truy điệu Chu Ân Lai, Chủ tịch không còn có cơ hội nói lời cáo biệt với người bạn cùng chiến đấu, cùng trải qua gió bão suốt mấy chục năm trời nữa.

Buổi sáng cử hành lễ truy điệu Chu Ân Lai, trong phòng trực ban của bể bơi, Trương Diệu Từ nói với chúng tôi một cách xót xa: "Mao Chủ tịch dặn dò tôi đại diện cho Chủ tịch và các nhân viên làm việc bên cạnh Chủ tịch tham dự buổi lễ truy điệu, đương nhiên bao gồm cả các anh, các anh không thể đi được thì càng phải làm tốt công việc của bản thân."

Tôi nói: "Tôi vô cùng tôn kính Thủ tướng Chu. Tôi cũng vô cùng đau xót khi Thủ tướng ra đi."

Trương Diêu Từ không chờ tôi nói hết, liền nói: "Tôi đã thay mặt cho mọi người rồi. Chúng ta đều có cùng một tấm lòng, chúng ta cùng đi là không thể được."

Từ ngày 21 đến ngày 28 tháng 1, Trung ương mở Hội nghị Bộ Chính trị. Sức khỏe của Mao Chủ tịch vô cùng suy nhược nên Người không tham gia. Tất cả đều thông qua những ý kiến và báo cáo tình hình do người liên lạc Mao Viễn Tân truyền đạt lại. Mao Chủ tịch trước sau đều đề nghị Hoa Quốc Phong đảm nhiệm quyền Thủ tướng Quốc vụ viện, chủ trì các công việc thường nhật của Trung ương.

Quyết sách này của Mao Chủ tịch đã đánh tan mộng tưởng cướp Đảng, đoạt quyền của "bè lũ bốn tên". Trương Xuân Kiêu đã sớm nhòm ngó vị trí Thủ tướng, Chủ tịch Quân ủy, chỉ vì Thủ tướng Chu Ân Lai đức cao vọng trọng nên dã tâm của bọn chúng không thực hiện được. Sau khi Chu Ân Lai qua đời, bọn chúng cho rằng đây là cơ hội tốt nhưng không thể ngờ rằng, Mao Chủ tịch không những không để bọn chúng đảm nhiệm vị trí quyền Thủ tướng, cũng không cho chúng chủ trì công việc hằng ngày của Quân ủy mà còn chỉ định người mà bọn chúng coi thường là Hoa Quốc Phong kiêm cả hai chức vụ này, điều này khiến bọn chúng rất bất mãn.

Chương 34:

LẦN CUỐI CÙNG TIẾP KHÁCH NƯỚC NGOÀI

Hoa Quốc Phong đi cùng những người khách vào, Mao Trạch Đông không sao đứng dậy được, nhờ hai y tá đỡ hai bên, Chủ tịch mới đứng dậy được. Ngày 27 tháng 5 năm 1976, lần cuối cùng tiếp khách nước ngoài, Chủ tịch không đứng dậy, buổi gặp mặt chỉ diễn ra trong 15 phút.

Ngày 23 tháng 2 năm 1976, Mao Chủ tịch hội kiến với cựu Tổng thống Mỹ Richard Nixon tại phòng làm việc. Đây là lần xuất hiện công khai đầu tiên của Nixon sau việc từ chức bởi sự kiện Watergate, cũng là lễ gặp mặt long trọng nhất mà Mao Chủ tịch dành cho một cựu Tổng thống.

Sáng hôm đó, những người khách đi từ nhà khách quốc gia Điều Ngự Đài tới bể bơi Trung Nam Hải, khi xe vừa dừng lại, tôi vẫn là người bước lên đón họ xuống xe, điều này cũng giống như nghi thức diễn ra vào năm 1972, khi Nixon đến thăm Trung Quốc với vai trò Tổng thống. Từ trên xe bước xuống ba người: Nixon, phu nhân và con gái.

Quyền Thủ tướng Hoa Quốc Phong bước lên bắt tay chào đón các vị khách, cùng họ tiến vào cổng bể bơi rồi vào phòng làm việc của Mao Chủ tịch. Mao Chủ tịch được đỡ đứng dậy, lần lượt bắt tay hỏi thăm sức khỏe từng người khách tới thăm, tỏ ra rất vui mừng. Các vị khách không những vui mừng mà còn tỏ ra xúc động.

Lần hội kiến này, nói ra thì cũng khá thú vị, đã được chuẩn bị từ rất lâu rồi. Mao Chủ tịch thường mang một tình cảm sâu sắc với những người làm việc tốt, Chủ tịch từ lâu đã rất muốn gặp lại Nixon. Bởi vì, khi gặp Nixon năm 1972, bệnh của Chủ tịch đang ở giai đoạn đầu, sức khỏe yếu, có một số vấn đề không tiện bàn bạc, do vậy Chủ tịch vẫn giữ trong lòng. Mùa hè năm 1974, khi hội kiến với Tổng thống Philippines Marcos và phu nhân tại Vũ Hán, Chủ tịch nhờ Imelda Marcos chuyển lời tới Nixon nguyện vọng này của Chủ tịch. Mao Chủ tịch hết sức tán thành sáng kiến và suy nghĩ mang tính đột phá trong quan hệ Trung - Mỹ của Nixon khi ông này còn đảm nhiệm vai trò tổng thống. Năm đó, Nixon bị buộc từ chức bởi "sự kiện Watergate" ở trong nước, không nên nói đến tình huống không mong muốn này, Mao Chủ tịch đã nhận biết đúng cơ hội này, sẽ dành tặng cho Nixon niềm vinh dự mà chưa ai có.

"Sự kiện Watergate" là việc nội chính của nước Mỹ, chúng tôi tôn trọng sự lựa chọn của họ mà không có bất kỳ can thiệp nào. Nhưng từ "sự kiện Watergate" có thể thấy, có nhiều quan điểm trái ngược với Nixon, Mao Chủ tịch lại có quan điểm rất khác. Chủ tịch từng nói một cách bất bình:

"Lẽ nào kẻ thống trị không nên có quyền thống trị sao?"

Mao Chủ tịch từng nói với Georges Pomidou đến thăm:

"Tôi không sao hiểu được, tại sao phải làm rùm beng việc này lên (chỉ sự kiện Watergate), để tiếng xấu đồn ra khắp nơi như vậy? Tôi không hiểu tại sao chỉ một sai sót nhỏ như thế cũng có thể lật đổ được Nixon?"

Mao Chủ tịch phân tích nguyên nhân là "đã tự do ngôn luận quá nhiều."

Mao Chủ tịch từng nói với Thủ tướng Thái Lan Kukrit Pramoj khi đến thăm Trung Quốc: "Sự kiện Watergate đã bị thổi phồng quá mức thực tế." Đồng thời nói rõ: "Tôi cho rằng, Nixon bị lật đổ là mưu đồ đen tối do phần tử chiến tranh của Mỹ bày ra. Nhờ ngài viết thư cho Nixon, bảo tôi nhớ ông ấy."

Việc mời Nixon trở lại thăm Trung Quốc lần này là một vấn đề quan trọng mà Mao Chủ tịch hết sức quan tâm, đó chính là Trung Quốc cần tăng cường quan hệ với Mỹ.

Trong chuyến thăm lần này của Nixon đến Trung Quốc, cách làm khác với trước kia, chúng tôi điều máy bay Boeing 707 mới mua về chưa lâu đến sân bay Los Angeles của Mỹ nghênh đón. Trung Quốc điều máy bay đi đón một cựu Tổng thống nước ngoài đến thăm Trung Quốc với tư cách cá nhân, đây là chuyện chưa từng xảy ra.

Ngày 21 tháng 2, sau khi đến Bắc Kinh, gia đình Nixon được sắp xếp ở tại dãy phòng tại khách sạn mà năm 1972, khi đến thăm Trung Quốc trong vai trò Tổng thống, Nixon đã từng ở. Nixon vẫn được tiếp đãi theo nghi thức đối với tổng thống.

Khi Mao Chủ tịch và Nixon đàm thoại, phu nhân và con gái Nixon lui ra ngoài, phía Trung Quốc chỉ có Hoa Quốc Phong cùng tham gia. Cuộc hội đàm bắt đầu từ 11 giờ 50 phút sáng đến 13 giờ 35 phút thì kết thúc, kéo dài 105 phút. Đây là cuộc nói chuyện kéo dài với người nước ngoài cuối cùng của Chủ tịch Mao Trạch Đông.

Cuộc gặp giữa Mao Chủ tịch với Nixon lần này giống như cuộc trùng phùng giữa hai người bạn cũ, hai người trao đổi rất lâu về các vấn đề họ cùng quan tâm, bao gồm cả một số cách nhìn nhận về tình hình thế giới.

Mao Chủ tịch tỏ ra rất tán thưởng Nixon. Theo tiết lộ của giới báo chí, ngay từ năm 1965, khi thăm Đài Loan, lúc nói chuyện với Arthur Hummel - phó đại sứ Đại sứ quán Mỹ tại Đài Loan, sau này trở thành đại sứ Trung Quốc tại khách sạn Viên Sơn - Đài Bắc, Nixon đã từng nêu ra vấn đề: mối quan hệ Trung - Mỹ cần được cải thiện. Trong những năm tháng sau đó, Nixon đã nỗ lực không ngừng để biến mục tiêu này trở thành hiện thực, đến khi ông đắc cử, trở thành Tổng thống Mỹ, mục tiêu này đã có được kết quả tốt. Cuộc nói chuyện kéo dài giữa hai người lần này không chỉ thỏa mãn được nguyện vọng đã có từ lâu mà hai bên còn hiểu biết lẫn nhau nhiều hơn, để lại nhiều ấn tượng tốt đẹp.

Từ cuốn hồi ký của Nixon về cuộc viếng thăm Trung Quốc của ông sau khi từ chức và cuộc gặp mặt cuối cùng với Mao Chủ tịch, có thể thấy tình hình của Mao Chủ tịch lúc bấy giờ:

"Khi tôi quay trở lại thăm Trung Quốc năm 1976, tình hình sức khỏe của Mao Trạch Đông đã xấu đi nghiêm trọng. Lời của ngài ấy nghe đứt quãng, giống như nói từng từ đơn âm một, nhưng tư duy vẫn mẫn tiệp, sâu sắc như trước. Những lời tôi nói, ngài ấy đều có thể nghe hiểu hết, nhưng khi ngài ấy muốn trả lời thì lại nói không ra lời. Mao Trạch Đông cho rằng, phiên dịch không hiểu lời ngài ấy nói, nên ngài ấy vội cầm sổ tay lên, viết ra luận điểm của mình. Thấy tình hình của ngài ấy như vậy, tôi cảm thấy buồn. Bất luận người khác nhìn nhận Mao Trạch Đông như thế nào, không ai có thể phủ nhận một điều là, Mao Trạch Đông đã chiến đấu đến hơi thở cuối cùng.

Cuộc hội kiến kết thúc, Mao Chủ tịch được đỡ đứng dậy bắt tay chào Nixon, từ biệt trong sự lưu luyến.

Quyền Thủ tướng Hoa Quốc Phong tiễn vị cựu Tổng thống đến từ bên kia bờ đại dương ra tới ngoài cổng. Nixon một lần nữa cảm ơn thịnh tình của Hoa Quốc Phong.

Ngày hôm sau, tờ "Nhân Dân nhật báo" đăng tải bức ảnh Nixon và Mao Chủ tịch bắt tay, Hoa Quốc Phong đứng tiếp ở bên cạnh. Trong thời gian lưu lại Bắc Kinh sau đó, Nixon có cuộc hội đàm kéo dài sáu tiếng đồng hồ với Hoa Quốc Phong, đồng thời tổ chức bữa tiệc đáp tạ Chính phủ Trung Quốc với tư cách cá nhân tại Đại lễ đường, phải nói đây là vinh dự đặc biệt hiếm có đối với một người nước ngoài.

Tình trạng sức khỏe của Chủ tịch ngày càng kém. Chủ tịch dường như biết rõ mình không còn nhiều thời gian nữa, vì vậy, dựa trên tầm ảnh hưởng của bản thân, Chủ tịch liên tục làm việc với khách nước ngoài.

Chiều ngày 17 tháng 3, Mao Chủ tịch hội kiến với Thủ tướng Lào Kaysone Phomvihane tại phòng làm việc kiêm phòng khách của mình, cùng hội kiến có Thủ tướng Hoa Quốc Phong, cuộc đàm thoại kéo dài 35 phút.

Ngày 30 tháng 4, Mao Chủ tịch lại hội kiến với Thủ tướng New Zealand - Robert Muldoon cùng năm vị khách, cuộc đàm thoại diễn ra trong vòng 30 phút. Sau khi tiễn khách, Hoa Quốc Phong quay lại phòng của Mao Chủ tịch, báo cáo một số vấn đề trọng tâm về tình hình trong nước, đồng thời tỏ ra lo lắng về tình hình phát triển ở một số tỉnh. Mao Chủ tịch an ủi Thủ tướng, Người dùng bàn tay luôn run rẩy của mình viết tặng Hoa Quốc Phong ba câu, câu thứ nhất: "Cứ bình tĩnh, chớ nên vội vàng", câu thứ hai: "Làm theo phương châm trước kia", câu thứ ba: "Đồng chí làm việc, tôi rất yên tâm". Sau đó, Hoa Quốc Phong truyền đạt lại nội dung này cho Bộ Chính trị, song chỉ nói hai câu đầu. Còn câu cuối cùng, là chuyện của sau này.

Ngày 12 tháng 5, Mao Chủ tịch hội kiến với Thủ tướng Singapore Lý Quang Diệu và năm vị

khách cùng đi tại phòng làm việc của Chủ tịch. Trước khi tiếp khách, Chủ tịch đã cắt tóc, cao râu, mặc bộ quần áo Tôn Trung Sơn màu xám nhạt vẫn sử dụng khi tiếp khách nước ngoài đến thăm..., việc chuẩn bị dù rất đơn giản nhưng cũng khiến cho Chủ tịch trông hoạt bát lên khá nhiều. Chỉ có điều chân

Chủ tịch rất yếu, không thể đứng được lâu, càng không thể đi lại được, chỉ lê mấy bước trên nền phẳng, cũng không thể không có người đỡ. Hoa Quốc Phong cùng khách đi vào, Mao Chủ tịch không thể đứng lên được, vẫn ngồi đó, trên ghế sofa. Trước đây, khi tiếp khách nước ngoài, Chủ tịch vẫn cố gắng đứng lên được để nghênh đón, còn cố thực hiện các động tác một cách tự nhiên. Lúc đó, may mà hai y tá tinh ý, nhanh chân bước đến, một người bên trái, một người bên phải mới đỡ được Chủ tịch đứng dậy bắt tay với các vị khách, rồi ngồi xuống đàm thoại với khách. Lần hội kiến này chỉ kéo dài 30 phút.

Chiều ngày 27 tháng 5 năm 1976, Mao Chủ tịch hội kiến với Thủ tướng Pakistan Bhutto, đây là lần tiếp khách nước ngoài cuối cùng của Mao Chủ tịch lúc Người còn khỏe. Khi Hoa Quốc Phong cùng các vị khách đi vào, Mao Chủ tịch không đứng dậy mà chỉ ngồi trên sofa bày tỏ sự hoan nghênh đối với người đứng đầu chính phủ của đất nước láng giềng hữu nghị. Lần hội kiến này chỉ tiến hành trong vòng 15 phút, có người nói, đây là lần tiếp khách nước ngoài ngắn nhất của Chủ tịch. Lần này, gương mặt Chủ tịch tiều tụy, mất đi sự biểu cảm, hai mắt lim dim, đi lại khó khăn. Biểu hiện rõ nét nhất là Chủ tịch đã mất đi khả năng tự kiểm soát, nước miếng liên tục tự chảy ra từ bên mép, các y tá phải giúp Chủ tịch lau đi.

Những thước phim tư liệu được chiếu sau này, lúc quay phim, mặc dù các nhà báo đã tiến hành lựa chọn những góc độ quay đẹp nhất, người biên tập lúc biên tập đã cắt dán từng đoạn phim, đã bỏ nhiều công sức, nhưng mọi người vừa xem đã thấy rõ sức khỏe của Mao Chủ tịch không được tốt.

Không lâu sau, Trung ương ra quyết định Mao Chủ tịch không phải tiếp khách nước ngoài nữa.

Những năm cuối đời, sức khỏe của Chủ tịch rất kém, mỗi năm lại sinh nhiều bệnh, việc đi lại khó khăn, thêm vào đó là sự dày vò của bệnh đục thủy tinh thể làm Chủ tịch vô cùng khổ tâm. Thế nhưng, vì nhân dân, vì theo đuổi mục đích cao đẹp, Chủ tịch có thể chịu đựng những khổ cực và sự giày vò của bệnh tật, hội kiến với các đoàn khách nước ngoài đến thăm Trung Quốc, thật sự là đã làm hết sức mình, hết lòng tận tụy vì nước vì dân. Theo thống kê chưa đầy đủ, trong khoảng ba năm, từ năm 1973 đến năm 1975, bình quân mỗi năm Mao Chủ tịch tiếp khách nước ngoài hơn 20 lần, riêng 5 tháng đầu năm 1976, Chủ tịch đã hội kiến sáu lần.

Trong khoảng thời gian gần 20 năm, Mao Chủ tịch tiếp đón nguyên thủ quốc gia, người đứng đầu chính phủ của mười quốc gia, trong đó có Mikhail Vasilyevich Frunze, Nikita Sergeyevich Khrushchyov, Kim Nhật Thành, Hồ Chí Minh, Sukarno,... Tôi là nhân viên nghiệp vụ, đã làm một số công việc liên quan trong đó, tận mắt thấy Chủ tịch đàm thoại cùng khách nước ngoài từ khi Người khỏe mạnh, tinh lực dồi dào cho đến những năm tháng cuối đời, Người phải cố gắng vượt lên mọi khó khăn và bệnh tật, đức tính này khiến tôi cảm khái vô cùng. Tôi thậm chí còn nảy ra suy nghĩ kỳ quặc, nếu con người có thể trường sinh bất lão, "vạn thọ vô cương" thì tốt biết mấy!

Chương 35:

MAO TRẠCH ĐÔNG TRONG THỜI KHẮC CỦA CƠN ĐỘNG ĐẤT Ở ĐƯỜNG SƠN

Bể bơi có kiến trúc cổ xưa kê lên cột ket trong trận dư chấn, giống như sắp đổ sập xuống vậy. Di chuyển Chủ tịch đang trong tình trạng bệnh nặng là rất nguy hiểm, Hoa Quốc Phong và Vương Hồng Văn đành phải thỉnh thị Chủ tịch. Về mặt Chủ tịch đau đớn, Người không thốt lên được lời nào, chỉ ấn ấn tay xuống, biểu thị đồng ý. Gặp được Lý Mẫn, Chủ tịch có được thời khắc tỉnh táo cuối cùng.

Ngày 8 tháng 1 năm 1976, Chu Ân Lai từ trần, niềm đau thương của cả nước chưa lắng xuống thì ngày mùng 6 tháng 7, Ủy viên trưởng Chu Đức cũng qua đời. Mao Chủ tịch đã từng cùng hai chiến hữu già của mình phấn đấu suốt mấy chục năm ròng, giải phóng nhân dân Trung Quốc khỏi cảnh nô lệ, áp bức, từ đó đứng lên, bước trên con đường chủ nghĩa xã hội. Lúc này, do ảnh hưởng của hai cú sốc liên

tiếp xảy ra, sức khỏe của Mao Chủ tịch khó mà trở lại được như trước, thậm chí ngày càng xấu đi. Mao Chủ tịch lúc đó đã nằm liệt giường, không chỉ không thể sinh hoạt được như người bình thường mà thậm chí khả năng biểu đạt ngôn ngữ cũng đã mất, càng không thể nói đến chuyện cầm bút để viết nữa. Mặc dù Chủ tịch vẫn còn khả năng tư duy bình thường, nhưng việc diễn đạt ý của Chủ tịch như đồng ý hoặc phản đối, thích hoặc ghét..., đa phần đều phải nhờ vào các nhân viên thân cận bên cạnh Chủ tịch phỏng đoán.

"Bè lũ bốn tên" nắm đúng thời cơ, núp bóng "phong trào phản đối cánh hữu" để xây dựng thế lực, phát triển lực lượng, mưu đồ đoạt lấy vị trí cao nhất của Đảng và Nhà nước.

Cũng vào thời kì này đã xảy ra trận động đất gây chấn động cả thế giới.

Ngày 28 tháng 7, đêm hôm xảy ra trận động đất dữ dội tại khu vực Phong Nam, Đường Sơn, Hà Bắc, đúng lúc tôi về nhà nghỉ. Trận động đất dữ dội làm tôi giật mình tỉnh giấc, tiếng mọi người gọi nhau ầm ĩ, vô cùng kinh hãi, dư chấn không ngừng xảy ra. Vợ con tôi cũng sợ hãi đến độ ú ớ trước hiện tượng tự nhiên hiếm thấy này, không biết phải làm thế nào... Tôi chỉ kịp nói với vợ: "Mau đưa con ra sân", rồi vội vàng nhảy lên xe đạp, hướng vào ngõ nhỏ đang rung lên nghiêng ngả, mặc kệ tất cả, đạp thẳng đến bể bơi Trung Nam Hải. Bởi vì tôi hiểu rõ rằng, còn có một nhiệm vụ cấp bách hơn đang chờ tôi giải quyết.

Phòng trực ban ở cạnh bể bơi đèn điện sáng trưng, do ảnh hưởng của trận dư chấn, các phòng liên tục phát ra âm thanh cọt két, cọt két, như sắp đổ sập xuống, sắp gãy vụn ra vậy, khiến ta cảm thấy thương tâm, kinh hãi hơn cả tiếng rên rĩ của người bệnh lúc lâm chung.

Trương Diêu Từ đã thức dậy từ lâu, các chiến sĩ tất thấy đều nghiêm trang đợi lệnh. Ưông Đông Hưng cũng vừa từ nhà lão đến. Vấn đề quan trọng lúc này là cần xác định ngay Mao Chủ tịch có cần di chuyển đến vị trí khác không, vì phòng thay đồ của bể bơi - nơi Mao Chủ tịch ở, phòng ốc thì quá cũ, tiếng đổ vỡ loảng xoảng liên tục xảy ra, như không thể tiếp tục chịu đựng thêm trận dư chấn nào nữa, nếu ở lại sẽ rất không an toàn.

Tin tức truyền tới khi đó: 3 giờ 42 phút 53 giây, rạng sáng ngày 28 khu vực Phong Nam, Đường Sơn, Hà Bắc xảy ra trận động đất mạnh dữ dội, ảnh hưởng đến Thiên Tân và Bắc Kinh.

Chúng tôi ở trong phòng trực ban, nghe thấy tiếng rắc rắc phát ra từ khối kiến trúc, ngay cả bóng đèn trong phòng trực ban cũng dao động, dư chấn không ngừng tiếp diễn, liệu có thể có thêm chấn động lớn nào nữa không? Khối kiến trúc cũ kỹ này của bể bơi liệu còn có thể chịu đựng thêm được mấy cơn chấn động nữa? Một khi đã sụp xuống, người bị thương rồi thì làm sao mà ăn nói được với nhân dân?

Mao Chủ tịch lúc đó đã ở vào giai đoạn phải chăm sóc đặc biệt, cả ngày không thể rời sự

chăm sóc của các y tá.

Tổ điều trị luôn nhắc nhở, căn cứ vào bệnh tình của Mao Chủ tịch, bất kỳ sự di chuyển nào cũng đều có thể tạo ra mối đe dọa nghiêm trọng đối với tính mạng của Chủ tịch.

Những người đến sau như Hoa Quốc Phong, Vương Hồng Văn..., cũng không dám quyết chuyển hay không chuyển, đành phải hỏi ý kiến của chính Chủ tịch. Mao Chủ tịch lúc này đã ở vào trạng thái nửa tỉnh nửa mê. Cách đây 20 ngày, khi báo với Chủ tịch tin Ủy viên trưởng Chu Đức qua đời, Chủ tịch tuy vẫn còn tỉnh táo nhưng nói năng lại gặp trở ngại nghiêm trọng, chỉ nhìn thấy nét mặt Chủ tịch biểu hiện sự đau đớn nhưng không thể thốt ra được lời nào. Chủ tịch chỉ có thể đưa tay lên rồi lại đặt tay xuống, cứ thế buông thõng xuống giường mà không sao nhắc lên được nữa. Các nhân viên làm việc bên cạnh Chủ tịch dựa vào kinh nghiệm phán đoán, điều này thể hiện Chủ tịch đã biết rồi, nhưng sau đó không thấy Chủ tịch có bất kỳ biểu hiện nào khác. Từ đó về sau, sức khỏe của Mao chủ tịch dường như mỗi ngày một kém đi.

Để tránh tổn thương do động đất có thể gây ra, nên xin ý kiến của chính Chủ tịch là chuyển hay không chuyển đi, Chủ tịch còn có biểu hiện khác hay có sự lựa chọn nào chăng?

Qua nhiều lần trầm ngâm nghiên cứu, lãnh đạo Trung ương quyết định chuyển Chủ tịch đến một căn hộ mới xây, đó là ngôi nhà số 202. Sau khi Mao Chủ tịch lâm bệnh nặng, một số ủy viên Bộ Chính trị khi đến đây trực ban đã từng ở lại và nghị sự tại ngôi nhà số 202 này.

Số 202 nghe nói là số hiệu của một công trình. Đây là ngôi nhà mới xây chưa lâu, căn nhà to lớn, ánh sáng hợp lý, điều kiện giữ ấm và cách nhiệt tương đối tốt, trong đó có nhiều gian như phòng ngủ, phòng làm việc, phòng họp và phòng làm việc dành cho nhân viên nghiệp vụ, khá tiện dụng. Tại thời điểm đó, đây là căn hộ tốt nhất Trung Nam Hải. Nghe nói chuyển Chủ tịch đến đó, chung tôi đều rất vui.

Uông Đông Hưng và Trương Diệu Từ bảo tôi, đưa Mao Chủ tịch đến ngôi nhà số 202, yêu cầu tôi sắp xếp người và làm tốt công tác chuẩn bị di chuyển. Hai người còn nói, Chủ tịch cũng đã đồng ý rồi.

Trong số các nhân viên trực ban, tôi lựa chọn được sáu cán bộ nhanh nhẹn và tinh tế, dưới sự chỉ đạo của tôi, tiến hành làm nhiệm vụ di chuyển. Lúc bắt tay di chuyển, có lãnh đạo Trung ương, Uông Đông Hưng, Trương Diệu Từ và một số bác sĩ, y tá trong tổ điều trị phối hợp thực hiện.

Tôi bước vào phòng ngủ của Chủ tịch, nhìn sắc mặt trắng bệch của Chủ tịch, tôi biết Chủ tịch đang ở trong trạng thái hôn mê. Ai trong số chúng tôi bước vào, Chủ tịch đều không còn hay biết gì nữa, không có chút phản ứng nào. Nhìn thấy trên mũi Chủ tịch có cắm một chiếc ống xông, cùng với nhịp thở yếu ớt, chiếc ống xông động đậy nhẹ, tôi đau lòng, không dám nhìn lâu.

Theo các y bác sĩ, Chủ tịch sống nhờ cách truyền thức ăn qua đường mũi đã được một thời gian dài rồi. Ban đầu, Chủ tịch không quen, cảm thấy rất khó chịu, bắt gờ ra; nhưng gờ ra rồi lại rất khó khăn để đưa thức ăn vào, khó mà duy trì được cuộc sống, khi ăn lại phải cắm ống vào, sẽ càng khó chịu hơn. Mặc dù vậy, qua mấy lần tiếp khách nước ngoài, để không mất mỹ quan, trước khi tiếp khách phải rút bỏ ống xông ra, sau khi gặp lại cắm vào. Cứ cắm vào rồi lại rút ra như vậy rất đau đớn, nhưng vì sự nghiệp, vì tương lai của nhân dân Trung Quốc, Chủ tịch không quản ngại, vẫn cố chịu đựng.

Trong điều kiện chữa trị lúc bấy giờ, không có lựa chọn nào khác. Đưa thức ăn vào qua ống cao su nhỏ cũng chỉ để duy trì sự sống, kéo dài thêm thời gian sống mà thôi. Cho đến sau này, cắm hay không, đưa thức ăn vào hay không đều do người khác quyết định, Chủ tịch đã mất đi khả năng này rồi.

Điều tôi không thể lý giải nổi là Mao Chủ tịch đã như vậy rồi thì làm sao có thể đồng ý việc di chuyển được? Họ nói với tôi, lúc đó nhân viên phục vụ nói với Chủ tịch tính tất yếu phải di chuyển, đặc biệt là báo cho Chủ tịch biết, Đường Sơn đang xảy ra động đất lớn, còn đọc cả phần tóm tắt của bài báo về động đất cho Chủ tịch nghe.

Khi Chủ tịch nghe được những tổn thất to lớn mà nhân dân các khu vực gặp nạn phải đối mặt, Mao Chủ tịch đã chau mày, lệ rơi từ khóe mắt, tỏ ra rất lo lắng. Thế nhưng, việc Chủ tịch có thể làm được chỉ là dùng tay biểu thị biết rồi chứ không thể nói thành lời, Chủ tịch ấn ấn tay xuống, biểu thị sự đồng ý việc di dời khỏi nơi này.

Không còn nghi ngờ gì nữa, trận động đất này khiến Chủ tịch phải chịu một sự tổn thương rất lớn về tinh thần, bệnh tình nặng hơn, từ đó Chủ tịch bắt đầu chuyển sang trạng thái không tự kiểm soát được bản thân, không còn ngồi dậy được nữa.

Thấy Mao Chủ tịch như vậy, tôi rất xót xa, không cầm lòng được, tôi đã rơi nước mắt. Thật quá đau lòng.

Hơn 10 giờ sáng ngày 29 tháng 7, dư chấn vẫn liên tiếp xảy ra, để tránh xảy ra những bất trắc khó lường, sáu người chúng tôi dùng những lớp khăn đệm bên thành chiếc cang mềm, đưa Mao Chủ tịch vào phòng mới. Đương nhiên, trong quá trình di chuyển này chúng tôi luôn được sự hỗ trợ và chỉ đạo của tập thể các y bác sĩ và của các nhà lãnh đạo. Những y tá có mặt lúc đó là Tiểu Dư, Tiểu Lý, là những người có nhiều kinh nghiệm thực tế. Điều đáng nói ở đây là mỗi người trong chúng tôi tham gia công tác này đều tập trung toàn bộ tinh lực và thực hiện cẩn thận.

Các y tá Tiểu Dư và Tiểu Lý là những người được tuyển chọn và được điều từ bệnh viện địa phương khác đến, khi bệnh tình của Mao Chủ tịch đã trở nên đặc biệt nghiêm trọng, nếu chỉ dựa vào các y bác sĩ cũ thì khó lòng ứng phó được. Bệnh tình của Chủ tịch ngày càng nghiêm trọng, do đặc thù công việc của y tá, hàng ngày họ phải thay nhau trực suốt 24 tiếng đồng hồ. Họ không có khái niệm đi làm hay nghỉ làm, tất cả đều ăn ở tại đây. Tôi còn nhớ, Tiểu Dư là người nhiều tuổi hơn một chút so với các cô khác, cô đã làm mẹ rồi nhưng có rất ít thời gian chăm sóc gia đình và con cái. Tiểu Lý trẻ tuổi nhất, chắc chỉ khoảng hơn hai mươi tuổi, nhưng ở cô lộ rõ sự chín chắn. Trình độ chuyên môn thành thực cộng với tinh thần trách nhiệm và lòng yêu nghề, đức hy sinh của họ không chỉ được lãnh đạo thường xuyên khen ngợi mà chúng tôi cũng rất khâm phục. Trước khi họ đến, mọi công việc trong điều trị như cho Chủ tịch uống thuốc, tiêm thuốc đều do một tay Ngô Tiểu Quân - người sau này trở thành Phó Viện trưởng viện 305 đảm đương. Khoảng năm 1974, căn cứ vào tình trạng sức khỏe của Mao Chủ tịch, Trung ương quyết định thành lập tổ hộ lý điều trị, chịu trách nhiệm các công việc điều trị cho Mao Chủ tịch.

Tại đây, Bộ Chính trị Trung ương đã ra quyết định cử một đoàn đại biểu đi cứu trợ và động viên nhân dân khu vực bị nạn tại Đường Sơn, do Hoa Quốc Phong làm trưởng đoàn. Khi báo cáo với Chủ tịch về tình hình này và mời Chủ tịch phê chuẩn, Chủ tịch chỉ vẫy tay lên xuống, nhân viên làm việc phán đoán, đây là sự biểu thị "đồng ý". Nếu xua tay sang trái hay sang phải thì có nghĩa là không tán thành. Khi đó Mao Chủ tịch chỉ có thể biểu đạt ý kiến của mình bằng cách này.

Sáng 28 tháng 8, Cục cảnh vệ cho xe đến đón con gái Mao Chủ tịch là Lý Mẫn đến, chúng tôi ra cổng đón cô ấy. Lý Mẫn vừa xuống xe liền nhanh nhẩu nói: "Cháu chào chú Trần!"

Mặc dù tôi chỉ nhiều hơn cô ấy vài tuổi, cô ấy cũng đã làm mẹ rồi nhưng vẫn không thay đổi cách xưng hô với tôi.

"Cháu béo lên rồi đấy." - Tôi nói - "Cháu khỏe không?" "Vẫn tốt ạ." - Cô vừa cười vừa nói - "Lâu lắm rồi không gặp, chú vẫn vậy ạ."

"Chú cũng già rồi." Nói đến đây, tôi không nói tiếp nữa.

Tôi đưa cô ấy vào phòng của Chủ tịch.

Lúc này Chủ tịch đã ở vào trạng thái nửa tỉnh nửa mê.

Lúc bao Tiểu Lý vào kiểm tra, Chủ tịch mới từ từ mở mắt, Chủ tịch muốn nhìn rõ con gái đang đứng cạnh giường mình.

Miệng Chủ tịch mấp máy, mọi người ở đó không ai có thể nghe rõ Chủ tịch đang nói gì, chỉ có nhân viên nghiệp vụ hiểu rõ tình hình, suy đoán rằng Chủ tịch đang hỏi Lý Mẫn: "Năm nay con bao nhiêu tuổi rồi?" Tiếp đó, Mao Chủ tịch âu yếm nắm tay Lý Mẫn, mắt nhắm nghiền, nghe ngào một lúc lâu không nói nên lời.

Lý Mẫn cho rằng cha mình đã ngủ rồi, nhẹ nhàng rút tay ra, không ngờ Chủ tịch lại càng nắm chặt tay cô, không muốn buông ra, Chủ tịch mở to đôi mắt mọng nước, đăm đăm nhìn con gái.

Mao Chủ tịch dùng ngôn ngữ của riêng mình, đó là những lời nói không rõ ràng, chậm rãi nói chuyện với Lý Mẫn, tôi nhận thấy mình nên ra khỏi đây nên đã đi ra ngoài.

Về sau, tôi được đọc một đoạn văn bản ghi chép cuộc nói chuyện của hai cha con họ, xin

được trích ra dưới đây:

"Giảo Giảo, sao con không đến thăm cha?"

Lý Mẫn vừa khóc, vừa thuật lại việc bị ngăn cản khiến trước đây không thể đến thăm Chủ tịch. Thời kỳ đầu cuộc "Cách mạng Văn hóa", Lý Mẫn từng đến thăm cha nhưng đã bị Giang Thanh bắt gặp nên đã bị chụp mũ chính trị, bị châm chọc cạnh khóe, thậm chí còn nói là thay mặt Mao Chủ tịch, do vậy, trước đây Lý Mẫn không dám đến thăm Chủ tịch.

Tháng 10 năm 1969, Lâm Bưu tạo ra cái gọi là "Mệnh lệnh chuẩn bị chiến đấu số 1", Lý Mẫn phải cùng đơn vị sơ tán về vùng nông thôn ở ngoại thành, tham gia lao động sản xuất, đương nhiên cũng không thể thường xuyên đến thăm Chủ tịch. Sau sự kiện "13 tháng 9", mặc dù được trở về Bắc Kinh, cô cũng muốn đến thăm Mao Chủ tịch, nhưng Giang Thanh lại rào đón: "Chủ tịch vô cùng bận rộn, còn phải tiếp khách nước ngoài, tuổi tác của Chủ tịch đã cao, không tiếp khách." Cô mấy lần đến thăm, đều bị chặn ở ngoài cổng.

Những trở ngại đó giống như tấm lưới thép vô hình, ngăn cách sự gặp gỡ của hai cha con. Mao Chủ tịch nghe lời kể của cô, cảm thấy ngạc nhiên, xen lẫn nghi hoặc, Chủ tịch không hiểu, liền hỏi: "Còn có việc như vậy ư? Cách làm này không thỏa đáng, cần phải phê bình."

Ai dám phê bình? Mao Chủ tịch lúc này, ngay đến nói mấy câu đơn giản còn cảm thấy mệt nhọc, nói không nên lời thì làm gì còn sức lực mà đi phê bình!

Mao Chủ tịch ngừng một lát, rồi lại tiếp tục nói rất tình cảm: "Giảo Giảo, con phải thường xuyên đến thăm cha, cha nhớ con lắm!"

"Vâng!" Lý Mẫn rơi lệ gật gật đầu, cô ý thức được rằng, người cha nằm trên giường bệnh chắc hẳn rất cô đơn, rất buồn, cha mong có được tình yêu thương, được hưởng thụ niềm vui giống như người bình thường. Vậy mà, cha rất ít khi có được niềm vui nho nhỏ đó. Cô nói với cha: "Nhất định phải dỡ bỏ mọi trở ngại do người ta tạo ra."

Mao Chủ tịch gật gật đầu.

Sau đó, có người viết lại rằng: "Đây là thời khắc tỉnh táo cuối cùng của Mao Chủ tịch", cách nói đó có lẽ là đúng.

Lý Mẫn sắp đi, lúc tới tiễn cô ra xe, đôi mắt cô đỏ hoe, nhòa lệ. Lúc này, những người quen biết cô đều ra tiễn cô. Lý Mẫn lần lượt bắt tay mọi người ở đó, đồng thời chắp hai tay lại, một lần nữa nói lời cảm ơn mọi người. Trong mấy ngày liền sau đó, Mao Chủ tịch luôn ở trong trạng thái hôn mê.

Chương 36:

CẢNH VỆ CUỐI CÙNG Ở BÊN CẠNH DI THỂ MAO TRẠCH ĐÔNG

Mao Trạch Đông bệnh nặng mê man, Giang Thanh đi rêu rao ở công xưởng, Vương Hồng Văn thì lấy súng trường đi bắn chim ở Trung Nam Hải. Mao Trạch Đông từ trần, giữa đêm khuya, Bộ Chính trị mở cuộc họp bàn về vấn đề bảo vệ di thể. Tôi tiếp tục bảo vệ di thể Mao Trạch Đông tại căn phòng dưới lòng đất "769". Đêm ngày 6 tháng 10, Hoa Quốc Phong, Diệp Kiếm Anh, Ung Đông Hưng bất ngờ đến viếng di thể Chủ tịch. Hoa Quốc Phong nói: "... Chúng tôi đã làm theo di nguyện của Chủ tịch, giải quyết dứt điểm vấn đề 'bè lũ bốn tên'..., xin Chủ tịch hãy yên nghỉ!"

Giang Thanh nghĩ, sau khi Mao Trạch Đông qua đời, bà ta đương nhiên là người thay thế. Do vậy, thấy Mao Chủ tịch bệnh nặng, không thể cầm cự lâu được nữa, bà ta cảm thấy thời gian quá gấp rút, liền ráo riết tiến hành hàng loạt hoạt động phản đảng, điên cuồng thực hiện dã tâm của bản thân.

Ngày 28 tháng 8, Giang Thanh đến nhà máy in Tân Hoa, Đại học Thanh Hoa, Đại học Bắc Kinh với danh nghĩa "thị sát" để kích động phản cách mạng, nhằm mở rộng tầm ảnh hưởng; sau đó bà ta lại đến một làng nhỏ ở Thiên Tân để tuyên truyền những lời nhảm nhí, vu khống người khác.

Ngày 30 tháng 8, bà ta đến thăm một liên đội anh hùng ở quân khu Tế Nam, cổ xúy cho "Chủ nghĩa đại nữ tử", không bắt tay với đàn ông, và còn nói: "Chủ tịch không còn nữa, tôi đã trở thành quả nhân." Trong từ vựng của tiếng Trung, từ "quả nhân" có ý nghĩa tôn nghiêm, có hàm nghĩa đặc biệt, đây là cách xưng hô của vua. Bà ta nói ra những lời này tại thời điểm đó, tại địa điểm đó, không phải là ngẫu nhiên hay vô ý, đã ngang nhiên bộc lộ tham vọng quyền lực của mình.

Ngày 2 tháng 9, bệnh tình của Mao Chủ tịch ngày càng xấu đi. Tổ điều trị, nhân viên làm việc cạnh Chủ tịch và các vị lãnh đạo Trung ương có mặt tại đó đều rất lo lắng. Giang Thanh với vai trò là phu nhân Chủ tịch nhưng không hề quan tâm đến bệnh tình của Mao Chủ tịch, thậm chí không chút mảy may thương cảm, xót xa, bà ta chỉ quan tâm đến tham vọng quyền lực của bà ta sau khi Mao Chủ tịch ra đi. Bà ta đã xin ý kiến Mao Chủ tịch và nói rằng bà ta muốn đến Đại Trại, nhưng dù đang ở trong tình trạng nửa tỉnh nửa mê, Mao Chủ tịch vẫn biểu thị không đồng ý. Giang Thanh vẫn cố xin lần hai, buộc Mao Chủ tịch phải cho bà ta đi.

Ngày 3 tháng 9, Giang Thanh đến Đại Trại, làm một loạt báo cáo, rồi tự khoe khoang bản thân và không ngừng công kích những người không cùng quan điểm.

21 giờ 30 phút ngày 5 tháng 9, Mao Chủ tịch đột ngột bất tỉnh. Các đồng chí lãnh đạo túc trực lúc đó đã bàn bạc và quyết định gọi điện đến nơi Giang Thanh ở, nói với bà ta về sự nguy kịch của Mao Chủ tịch và muốn bà ta nhanh chóng quay về Bắc Kinh. Giang Thanh đã đi ngủ, nên không hề muốn thức dậy thu dọn tư trang, trong khi ngồi chờ tàu, bà ta còn đánh bài poker và nói chuyện phiếm với những người khác, không một chút đau xót.

Trong thời gian Mao Chủ tịch bệnh nặng, Trung ương phân công các lãnh đạo trực ban, cứ hai ủy viên thường vụ Trung ương trực một ca, duy trì trong suốt thời gian Mao Chủ tịch lâm bệnh. Còn nhớ, Vương Hồng Văn và Ung Đông Hưng cùng trực một ca, Trương Xuân Kiều và Hoa Quốc Phong được xếp cùng một ca.

Cùng trực tại một địa điểm, cùng một thời gian, có thể sẽ là áp lực tâm lý và là gánh nặng tinh thần rất lớn đối với nhiều người, bởi họ không được phép dời đi đâu dù chỉ một bước, hơn nữa, mọi việc lớn nhỏ liên quan tới Mao Chủ tịch họ đều phải tự mình kiểm tra. Thế nhưng, Vương Hồng Văn không giống như mọi người. Ông ta thường xuyên đi câu cá tại Trung Nam Hải, hoặc dùng súng trường nòng nhỏ bắn chim ngói đậu trên cây, tôi còn phải cử một cán bộ trực ban đi theo cầm ghế đầu, mỗi câu và súng bắn chim cho ông ta. Tôi thường cử Tiểu Vương

đi làm những việc đó. Nếu không, ông ta lại "mất dầy" đi tìm các đồng chí nữ trẻ trung để tán gẫu, mỗi lần như vậy cũng phải mất đến vài tiếng đồng hồ, vừa ảnh hưởng tới công việc của người khác, vừa để lại ấn tượng rất xấu. Ông ta là Phó Chủ tịch Đảng nên người khác không dám trực diện phê phán ông ta!

Khi đến phiên Trương Xuân Kiêu trực ban, lại có một cảnh tượng khác. Ông ta không hề hỏi han tới tình trạng sức khỏe hay quá trình điều trị của Mao Chủ tịch, đầu tiên ông ta ngồi ở sảnh của bể bơi, sau đó lại vào phòng hội nghị 202, ngồi trên sofa đọc sách, trong trong màn khói thuốc lá dày đặc.

Ngày 7 tháng 9, bệnh tình Mao Chủ tịch trở nên nặng hơn. Buổi chiều hôm đó, ngoài mấy đồng chí ủy viên thường vụ thường xuyên đến thăm, còn có một số đồng chí Diệp Kiếm Anh, Lý Tiên Niệm, Trần Tích Liên, Ngô Đức, Ngô Quế Hiền,... cũng đến thăm. Không lâu sau, Trần Vĩnh Quý không quản đường xa cũng đến. Đồng chí ấy mặc quần áo vải thô, đầu húi trọc, vắt trên vai một chiếc khăn mặt. Sau khi được tôi đón vào, đồng chí ấy chỉ rửa qua mặt, hỏi đồng chí có ăn chút gì không, như một chút điểm tâm chẳng hạn, đồng chí ấy lắc đầu nói: "Cho tôi hai bao thuốc lá là được."

Đồng chí ấy cúi đầu im lặng khi nghe mọi người kể về bệnh tình của Mao Chủ tịch, rút thuốc lá liên tục, có vẻ là người nghiện thuốc khá nặng!

Mọi người đã đến đông đủ, lãnh đạo Trung ương mở cuộc họp tại sảnh phía nam 202, vấn đề nghị sự chủ yếu là bàn hậu sự của Mao Chủ tịch.

Ngày 8 tháng 9, Mao Chủ tịch đã ở trong trạng thái hôn mê sau. Buổi sáng hôm đó, Giang Thanh đến nhà máy in Tân Hoa, nói: "Tôi đến chỗ các anh, là đã xin Mao Chủ tịch cho nghỉ một tiếng đồng hồ...", rồi lại từ nhà máy in Tân Hoa đến phòng bệnh của Mao Chủ tịch tại Trung Nam Hải, bà ta không quan tâm tới bệnh tình của Mao Chủ tịch, cũng không nghe những lời khuyên can của các y bác sĩ, bà ta lấy lý do giúp Mao Chủ tịch trở mình để tìm di thư mà Mao Chủ tịch có thể để lại và tìm chìa khóa tủ tài liệu của Mao Chủ tịch. Bà ta đột ngột trở mình cho Mao Chủ tịch, làm cho sắc mặt Mao Chủ tịch trở nên tím tái, huyết áp tăng cao, các y bác sĩ phải vội vàng cấp cứu cho Chủ tịch, nhưng vẫn không đạt được kết quả khả quan, quả nhiên, việc trở mình không hợp lý đã tạo nên hậu quả nghiêm trọng. Bà ta vẫn giống như người vô can vậy, lại đến những nơi khác.

0 giờ ngày 9 tháng 9, tim Mao Chủ tịch đã ngừng đập. Sự ra đi của Chủ tịch Mao Trạch Đông vĩ đại cũng là sự kết thúc của một thời đại mà Chủ tịch là một đại diện.

Mao Chủ tịch không hề để lại bất kỳ di thư nào, cũng không để lại di ngôn nào cho bất kỳ ai. Theo Chủ tịch, sự nghiệp của Đảng và Nhà nước mặc dù chưa hoàn toàn mãn nguyện, nhưng cũng coi như đã có sự sắp đặt cho tương lai, với tình hình lúc đó thì chỉ có thể là như vậy. Còn đối với hậu sự của bản thân, Chủ tịch không có bất kỳ di ngôn nào, Chủ tịch trao quyền quyết định cho những người đi sau.

Đêm hôm đó chúng tôi đều không ngủ. Trong phòng 202 Trung Nam Hải, đèn sáng trưng. Bộ Chính trị Trung ương đang họp bàn ở đó, liên tục họp bàn từ nửa đêm đến sáng sớm hôm sau, những vấn đề đưa ra thảo luận đều chưa có quyết định rõ ràng.

Chúng tôi trực ban trước cửa phòng hội nghị, cứ một lát lại mang nước sôi vào bên trong. Từ những lời bàn bạc đứt đoạn mà chúng tôi nghe được thì vấn đề được đưa ra bàn bạc chủ yếu là việc hậu sự cho Mao Chủ tịch, việc xử lý di thể, hình thức và quy mô phát tang, có hay không việc mời hoặc cho phép các đoàn đại biểu nước ngoài đến phúng viếng, bởi vì có một số Đảng anh em và một số nước bạn đã đưa tin mong muốn đến viếng.

Không khí hội nghị không khác gì cuộc tranh luận, mọi người đều khá to tiếng, các quan điểm đối lập rõ rệt, tâm lý cũng khá kích động, chủ yếu là hai luồng ý kiến, dường như không ai thuyết phục được ai.

Một ý kiến cho rằng, theo đề xuất của Mao Chủ tịch, Trung ương cũng đã sớm có quyết định, di thể của lãnh đạo Trung ương đều được hỏa táng, Mao Chủ tịch cũng đã ký tên trong bản đề xướng đó, do vậy nên tôn trọng ý kiến của Chủ tịch. Hơn nữa, di thể của các lãnh đạo nhà nước như Chu Ân Lai, Chu Đức... cũng đã làm như vậy.

Một ý kiến khác cho rằng, Mao Chủ tịch là hình tượng của một thời đại, chiếm vị trí đặc biệt

trong lòng quần chúng nhân dân. Lưu giữ vĩnh viễn di thể của Mao Chủ tịch để con cháu đời sau có cơ hội chiêm ngưỡng dung mạo của Mao Chủ tịch có lợi cho việc giáo dục truyền thống về hình tượng.

Đã mấy tiếng trôi qua nhưng vẫn chưa có kết quả. Các chuyên gia trong tổ điều trị và các nhân viên làm công tác cảnh vệ như chúng tôi đều cảm thấy lo lắng. Có chuyên gia lên tiếng trách móc: "Trời nóng như vậy, không thể tiếp tục đợi được nữa đâu..." Đương nhiên, các chuyên gia trong tổ điều trị càng hiểu rằng, thời khắc đó quan trọng biết bao.

Cuối cùng, sau khi bàn bạc, vẫn là Hoa Quốc Phong và Diệp Kiếm Anh đưa ra hai bước thực hiện: Trước tiên làm công tác bảo vệ di thể, đây là công việc bắt buộc, để tiện cho tiến hành phát tang và phúng viếng; sau đó sẽ trưng cầu ý kiến với các bên có liên quan, tiến hành nghiên cứu quyết định hỏa táng hay lưu giữ. Công việc cấp bách nhất lúc đó là việc tiến hành xử lý chống rửa nát di thể, nếu không, đến ngày phát tang cũng không thể duy trì được. Lúc đó đã là rạng sáng, mọi người bắt đầu phân công người chủ trì các công việc.

Ông Đông Hưng từ phòng họp đi ra, dáng vội vàng, đi đến phòng trực ban của chúng tôi, gọi điện đến Bộ Y tế, yêu cầu tìm chuyên gia giỏi tới nghiên cứu công tác tiếp theo. Vì thời gian gấp rút, Ông Đông Hưng nói rất nhanh, bên nghe chắc cũng thiếu sự chuẩn bị về tâm lý nên không nghe rõ được, họ hỏi qua hỏi lại mấy lần, Ông Đông Hưng mới truyền đạt xong mệnh lệnh.

Như vậy, đến 6-7 giờ sáng ngày 9, Bộ trưởng Bộ y tế Lưu dẫn theo mấy chuyên gia đến, bắt đầu nghiên cứu vấn đề xử lý chống rửa nát di thể Mao Chủ tịch, đồng thời tiến hành hàng loạt các thao tác chống rửa nát cụ thể.

15 giờ hôm đó, Đài Phát thanh và Đài Truyền hình Trung ương đồng thời đưa tin Mao Chủ tịch từ trần, dùng danh nghĩa của Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Đại biểu Nhân dân toàn quốc, Quốc vụ viện, Quân ủy Trung ương để phát hành cuốn sách "Nói với toàn Đảng, toàn quân, toàn dân cả nước". Đồng thời tuyên bố, trong những ngày tổ chức quốc tang, cả nước để cờ rủ, tạm ngừng các hoạt động vui chơi giải trí, v.v...

Ông Đông Hưng cho gọi tôi và Trương Diệu Từ đến căn dặn: "Khi di thể của Mao Chủ tịch còn nguyên vẹn, công việc cảnh vệ đều do trung đội 1 của các đồng chí phụ trách, bây giờ, theo quyết định của Bộ Chính trị, nhiệm vụ bảo vệ di thể Mao Chủ tịch vẫn do trung đội 1 đảm nhiệm". Ông Đông Hưng còn đặc biệt nhấn mạnh: "Đồng chí Trần à, các đồng chí cần phải làm như khi Mao Chủ tịch vẫn còn sống, phải nghiêm túc, chăm chỉ làm tốt công việc này, đây cũng là công việc vô cùng vinh dự đấy..."

Theo tôi, việc này không cần nói nhiều, tôi và những chiến sĩ đều rất tận tâm tận lực. Tôi lựa chọn hơn 20 chiến sĩ trong trung đội 1, tập trung mọi người tiến hành nghiên cứu, chủ yếu để cho mọi người hiểu rằng, tình hình đã thay đổi, công việc của chúng ta cũng phải nhanh chóng thích ứng được với sự thay đổi đó, làm tốt công tác bảo vệ và hộ tống di thể, đồng thời còn cần phối hợp tốt với các chuyên gia của Bộ Y tế, giúp đỡ họ làm việc, bởi vì tình hình ở đây chúng tôi tương đối quen thuộc.

Trong những ngày sau đó, chúng tôi nuốt nước mắt, kìm nén đau thương để hoàn thành nhiệm vụ lãnh đạo giao, làm tốt công tác giao ban. Khoảng 3 giờ sáng ngày 11 tháng 9, di thể của Mao Chủ tịch sẽ được chuyển đến sảnh phía bắc của Đại lễ đường Nhân dân, theo sự sắp xếp của Ủy ban lễ tang, tiến hành phúng viếng rộng rãi trong quần chúng nhân dân, để mọi người được chiêm ngưỡng diện mạo của Mao Chủ tịch.

Để di chuyển di thể của Mao Chủ tịch, đội xe xếp thành hàng giống như khi Mao Chủ tịch còn sống. Sáu người ngồi trên chiếc xe đi đầu mở đường, chủ yếu chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn cho toàn đoàn, tạo thuận lợi cho các xe đi sau; trên chiếc xe khóa đuôi cũng có sáu người, điều khác so với trước đây là, chiếc xe chính giữa không phải là xe con, mà là một chiếc xe linh cữu. Lòng xe rộng và đỉnh xe khá cao. Tôi bố trí tám người dùng cáng mềm đưa di thể của Mao Chủ tịch từ phòng 202 lên xe linh cữu; đồng thời phối hợp với các chuyên gia của Bộ Y tế, bảo vệ hai bên di thể, đề phòng xảy ra va chạm gây tổn hại cho di thể. Phía sau xe khóa đuôi là xe chở các vị lãnh đạo Trung ương hộ tống di thể Mao Chủ tịch như Hoa Quốc Phong, Ông Đông Hưng...

Đội xe của chúng tôi xuất phát từ trước cửa phòng 202, đi ra cửa phía tây Trung Nam Hải,

qua phố Phủ Hữu đến Đại lễ đường Nhân dân, di thể của Mao Chủ tịch được đặt ngay ngắn vào chiếc quan tài thủy tinh đã được chuẩn bị trước đó rồi đóng nắp thủy tinh lại. Nghe nói trong đó luôn duy trì nhiệt độ thấp, tuyệt đối không cho không khí vào, có lợi cho công tác bảo vệ di thể.

Sáng ngày 11 tháng 9, hoạt động phúng viếng mang tính quần chúng bắt đầu. Hàng vạn người gồm lãnh đạo Đảng và Nhà nước, quần chúng công - nông, đại biểu các dân tộc, các tầng lớp, các giới, với một tấm lòng xót thương sâu sắc, trong tiếng nhạc bi tráng, đứng nghiêm trang mặc niệm trước di thể Mao Chủ tịch rồi chậm rãi bước qua bên cạnh con người vĩ đại này. Mọi người không cầm nổi nỗi lòng, những tiếng khóc xót thương vang lên, bi thương lan khắp.

Chỉ trong một tuần, từ ngày 11 đến ngày 18 tháng 9, tại thủ đô, đã có hơn ba trăm nghìn đại biểu quần chúng công - nông, các giới, các dân tộc và cán bộ các cơ quan chính trị của Đảng đến Đại lễ đường phúng viếng và nhìn mặt Mao Chủ tịch lần cuối. Bạn bè quốc tế tại Bắc Kinh cũng tham gia hoạt động này. Trong thời gian đó, các địa phương trên cả nước đều đồng loạt để cờ rủ và tạm dừng tất cả các hoạt động vui chơi giải trí.

3 giờ chiều ngày 18 tháng 9, hàng triệu nhân dân thủ đô long trọng tiến hành lễ truy điệu Chủ tịch Mao Trạch Đông tại quảng trường Thiên An Môn. Buổi lễ truy điệu tại quảng trường do Vương Hồng Văn chủ trì, Hoa Quốc Phong đọc diếu văn. Khi kết thúc bài diếu văn, tất cả đứng nghiêm trang, cúi mình vái ba vái trước chân dung Mao Chủ tịch, đội nhạc tấu lên khúc Đông phương hồng.

Sau khi các báo đài đưa tin Mao Chủ tịch từ trần, sự kiện này đã gây chấn động toàn thế giới. Không kể những đại sứ nước ngoài tại Trung Quốc đến Đại lễ đường phúng viếng, có 123 bức điện chia buồn được gửi đến từ các nguyên thủ và chính phủ các nước, trong đó có cả một số quốc gia chưa lập quan hệ ngoại giao với Trung Quốc. Về góc độ thế giới, trên quảng trường của tòa nhà Liên hợp quốc tại New York cũng treo cờ rủ, cổ phiếu tại thị trường Hồng Kông cũng vì thế mà sụt giảm nhanh chóng...

Trên đài Chủ tịch của buổi lễ truy điệu, điều khiến người ta kinh ngạc là màn biểu diễn của Giang Thanh. Trên đài Chủ tịch được hàng triệu người quan sát hôm đó, trước sự chú ý của mọi người, bà ta còn bắt chước phu nhân của Tổng thống Peron một cách vụng về và máy móc. Vì sau khi Peron qua đời, phu nhân của ông ta đã lên nắm chức Tổng thống. Giang Thanh mặc bộ trang phục màu đen như của phu nhân Tổng thống Peron, nét mặt không tỏ chút bi thương nào, rõ ràng là bà ta không chấp nhận chỉ làm một quả phụ mà cố mưu đồ giành lấy quyền lực cao nhất của Nhà nước.

Lễ truy điệu kết thúc, Lý Mẫn - con gái lớn của Mao Chủ tịch tham dự lễ truy điệu, vì quá đau thương nên đã ngất đi.

Trương Diệu Từ yêu cầu tôi điều xe đến và đưa cô ấy về nhà.

Khi Mao Chủ tịch từ trần, tranh thủ trong lúc cả nước đang vô cùng tiếc thương Mao Chủ tịch, "bè lũ bốn tên" đứng đầu là Giang Thanh bắt đầu khua chiêng gõ trống thực hiện âm mưu cướp đoạt quyền lãnh đạo Đảng và Nhà nước. Bọn họ tiến hành những hoạt động đó một cách bí mật, chỉ sau khi bè lũ Giang Thanh bị đập tan chúng tôi mới hay biết.

Sau khi kết thúc buổi lễ truy điệu với sự tham dự của hàng triệu người tại quảng trường Thiên An Môn, rạng sáng ngày 20 tháng 9, di thể của Mao Chủ tịch một lần nữa lại được di dời, tạm thời tiến hành lưu giữ di thể của Mao Chủ tịch tại căn phòng số "769" dưới lòng đất.

Trước khi di chuyển lần này, Uông Đông Hưng và Trương Diệu Từ tìm chúng tôi bàn bạc làm theo quyết định của Trung ương, cần phải xây nhà tưởng niệm Mao Chủ tịch, lưu giữ di thể Mao Chủ tịch ở đó để tiện cho thế hệ sau đến viếng. Để xây dựng nhà tưởng niệm này phải mất một năm. Trước khi chuyển đến đó, việc bảo vệ di thể Mao Chủ tịch vẫn do trung đội 1 phụ trách và chỉ định tôi trực tiếp chỉ huy. Uông Đông Hưng và Trương Diệu Từ còn nhấn mạnh: "Phải bảo mật, ngoài những người tham gia công việc này ra, mọi tình hình ở đây không được phép nói với bất kỳ ai."

Sau khi kết thúc cuộc họp bàn, Uông Đông Hưng và Trương Diệu Từ còn lệnh cho tôi xem xét địa hình tại "769" và dặn dò các công tác bố trí cảnh giới ở đó.

"769" là một căn phòng ở sâu dưới lòng đất, do đó dễ đáp ứng được các điều kiện bảo mật, cách biệt với không khí bên ngoài, nhiệt độ thấp; ở đó có thể sử dụng một vài thiết bị máy móc, cạnh đó còn có một vài căn phòng, các nhân viên nghiệp vụ cũng có chỗ để ở. Các chuyên gia của Bộ Y tế đến khảo sát cũng cảm thấy khá tiện dụng. Nói đến các điều kiện an toàn, bảo mật..., theo tôi, có thể nói, hiện tại không có chỗ nào tốt hơn.

Tôi lên trên mặt đất xem xét, thấy đường ra ở đây nằm trong một khu vườn rất rộng, trong vườn trồng một vài loại cây nông nghiệp như ngô, rau xanh, quản lý không được tốt lắm, điều này rất trái ngược đối với những thói quen của chúng tôi tại bể bơi, tôi không tránh khỏi cảm thấy hoang tàn thê lương, có một ý nghĩ chột dấy lên trong tâm trí tôi: Mao Chủ tịch phải lưu lại nơi hoang tàn này một năm.

Tôi triệu tập mọi người, tiến hành động viên, cùng nhau nghiên cứu, phân công phối kết hợp công tác, tiến hành công tác chuẩn bị nhiều mặt. Đối với công tác giữ gìn an toàn, tôi cũng đưa ra một số phương án, sau khi báo cáo lên trên, các phương án nhanh chóng được phê chuẩn, mọi công tác chuẩn bị đã được sắp xếp ổn thỏa.

Hơn 4 giờ sáng ngày 20 tháng 9, tôi bố trí mọi người đến Đại lễ đường đón di thể của Mao Chủ tịch. Mọi người lại đứng trước di thể của Mao Chủ tịch mặc niệm, các vị lãnh đạo Trung ương gồm Hoa Quốc Phong, Diệp Kiếm Anh, Uông Đông Hưng... đều đi hộ tống, lần này Vương Hồng Văn cũng đi.

Sau khi di thể của Mao Chủ tịch được sắp xếp ổn định, tính cả các chuyên gia của Bộ Y tế và những người sống ở đó, tổng cộng có hơn ba mươi người, một loạt vấn đề trong sinh hoạt như ăn, ở... đều cần phải được sắp đặt phù hợp.

May mà các chiến sĩ canh vệ của chúng tôi khỏe mạnh, chịu được vất vả khổ cực, mỗi người là một chân lao động, rất nhanh chóng đã sắp xếp xong đầu vào đây, mặc dù mang tính tạm thời nhưng có thể nói là khá gọn gàng.

Một thời gian sau đó, Hoa Quốc Phong, Diệp Kiếm Anh... cũng có vài lần đến "769", hỏi các chuyên gia của Bộ Y tế xem di thể có biến đổi gì không, đồng thời thăm hỏi, động viên mọi người làm tốt công việc được giao.

Tôi còn nhớ, đó là đêm ngày 6 tháng 10, Hoa Quốc Phong, Diệp Kiếm Anh, Uông Đông Hưng ... lại đến "769", Trương Diệu Từ cũng đến. Sau khi mặc niệm trước di thể của Mao Chủ tịch, chỉ nghe thấy Hoa Quốc Phong nói: "... Chúng tôi chấp hành di nguyện của Chủ tịch, đã giải quyết dứt điểm vấn đề 'bè lũ bốn tên'... Xin Chủ tịch hãy yên nghỉ!"

Tôi ở tại đó nhưng không biết tình hình cụ thể bên trong, rất khó lý giải. Mặc dù tôi biết cụm từ "bè lũ bốn tên" chỉ những ai, nhưng không biết là về "vấn đề" gì, càng không biết là "giải quyết" như thế nào và "giải quyết" cái gì. Bởi vì, sau khi vào tầng hầm, chúng tôi hoàn toàn tách biệt với thế giới bên ngoài. Mỗi sau này, khi việc đập tan "bè lũ bốn tên" đã được công khai, tôi mới dần hiểu được.

Cứ như vậy, ngày nọ nối tiếp ngày kia, thắm thoát thoi đưa, tôi ở bên cạnh Mao Chủ tịch đã được một năm.

Ngày 20 tháng 8 năm 1977 là ngày chuyển di thể của Mao Chủ tịch đến Nhà tưởng niệm.

1 giờ 20 phút rạng sáng hôm đó, bốn người, trong đó có tôi và Vương Tổ Bồi mặc quần áo phòng độc, đeo mặt nạ phòng độc, đi thẳng vào trong phòng "769", khiêng di thể Mao Chủ tịch lên xe linh cửu, tôi luôn đứng bên cạnh di thể, hộ tống đến Nhà tưởng niệm.

Khi đến Nhà tưởng niệm Mao Chủ tịch, vẫn là bốn người chúng tôi mặc quần áo phòng độc, khiêng chiếc quan tài mới bằng thủy tinh vào phòng kín đã khử trùng, dưới sự chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ của chuyên gia Từ Tĩnh và các chuyên gia khác của Bộ Y tế, chúng tôi cẩn thận đặt di thể của Mao Chủ tịch vào trong Nhà tưởng niệm, như những gì chúng ta có thể nhìn thấy ngày nay.

Khi chúng tôi hoàn thành xong những việc cần làm, thay xong quần áo, các vị lãnh đạo Trung ương như Hoa Quốc Phong, Diệp Kiếm Anh... đi tới bắt tay từng người trong chúng tôi, rồi nói: "... Đại diện cho Bộ Chính trị và nhân dân cả nước, cảm ơn các đồng chí nhiều năm qua đã bảo vệ Mao Chủ tịch an toàn, cảm ơn các đồng chí đã bảo vệ di thể Mao Chủ tịch suốt một năm qua..."

Thế nhưng, tôi như người bị mất tinh thần, rất muốn khóc to lên. Từ năm 1950 khi tôi đến làm việc bên cạnh Mao Chủ tịch, đến nay đã tròn 27 năm.

Những tháng ngày của 27 năm đó đã bị đặt một dấu chấm hết đầy nước mắt và đau thương như vậy đó.

Thế nhưng tôi không hề bi quan. Bởi vì tôi nhìn thấy, sự nghiệp mà Mao Chủ tịch xây dựng, sự nghiệp đó đang từng ngày phát triển rất nhanh chóng trên đại lục Trung Quốc; Mao Trạch Đông mong muốn bồi dưỡng các thế hệ nối tiếp cho một nước Trung Quốc mới. Những công lao và cống hiến to lớn của Mao Chủ tịch đã ảnh hưởng đến tiến trình lịch sử của Trung Quốc, hơn thế, còn ảnh hưởng đến cả thế giới, tạo dựng tương lai tốt đẹp hơn nữa cho nhân loại.

Tôi vô cùng thương nhớ Mao Chủ tịch!

Lời kết

Trong quá trình viết cuốn sách "10 năm cuối đời của Mao Trạch Đông", tôi đã nhận được sự giúp đỡ rất nhiệt tình và quý báu của nhiều người: các đồng chí Tôn Mỹ Ngọc, Trương Tùy Chi, Đồng Bảo Tồn, Hiếu Bạch..., các đồng chí trong phòng nghiên cứu văn hiến Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc như Lý Tiệp và các đồng chí khác, đã đọc và đưa ra nhiều ý kiến đóng góp quý báu. Các đồng chí thuộc Viện nghiên cứu Trung Quốc đương đại như Trần Đông Lâm, Tổng Thủ Hữu và Hồ Kiến Hoa - Nhà xuất bản trường Đảng Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc..., đã giúp tôi biên tập và xuất bản cuốn sách này. Tác giả xin chân thành cảm ơn các đồng chí.

Do trình độ có hạn, nội dung và quan điểm viết ra còn hạn chế trong sự hiểu biết và nhận thức của cá nhân nên không tránh khỏi sai sót, kính mong độc giả đóng góp ý kiến quý báu và xin chân thành cảm ơn!

Bắc Kinh, ngày 20 tháng 10 năm 2008.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>